

## HỒI THỨ TÁM MƯỜI LĂM

## BẤT BÌNH ĐẠO NHÂN XUẤT HIỆN ĐỘT NGỘT

Trong khi Đoàn Dự né tránh cực kỳ vất vả luôn luôn gặp sự nguy hiểm, Vương Ngọc Yến nghĩ thầm:

- Giống rắn xông xáo đớp người dĩ nhiên chẳng thuộc chiêu số nào để mình đoán trúng được cần phải đánh vào chủ nó.

Nhưng thân hình cùng bộ pháp chủ nhân hai con rắn độc này rất kỳ dị mà bảo là không kỳ dị thì tuyệt không thấy chỗ nào kỳ lạ cả. Họ cất tay nhắc chân theo ^^ riêng chẳng vào quy củ, chiêu thức nào hết giống hệt người thường chưa hiểu võ công là gì, nên Vương Ngọc Yến muốn biết trước họ sắp cất bước về phía nào hoặc sắp ra chiêu đánh vào huyết là một điều rất khó khăn.

Vương Ngọc Yến đã mấy lần chỉ điểm cho Đoàn Dự bảo chàng đánh vào huyết Kỳ môn hoặc điểm Khúc toàn đối phương. Nhưng lạ thay, tay Đoàn Dự tới thì tự nhiên né tránh một cách cực kỳ linh động không sao trúng được.

Cái linh mẫn cơ tiếp cùng cử động mau lẹ của họ hoàn toàn tự nhiên, không theo lối gì hết.

Vương Ngọc Yến vừa nghĩ kế phá địch vừa lưu tâm đến biểu ca nàng.

Những tiếng rên la, tiếng gọi của mấy mươi người bị trúng độc chầm vãn tiếp tục vang lên, họ không ngớt lăn lộn quằn quại trên mặt đất, vì chất độc đã lên cơn không còn ai đứng vững, phải lăn ra hết.

Gã áo đen người cao lênh khênh nắm tay Tang Thổ Công đòi hẳn lấy thuốc giải ngay cho. Nhưng thuốc giải lại chôn ở dưới đất gần chỗ Mộ Dung Phục đứng.

Gã áo đen sợ Mộ Dung Phục như sợ cọp, không dám tiến lại, chỉ già mồm la hét thúc giục đồng bọn đánh gấp vào, vì có hạ xong Mộ Dung Phục thì mới có thể lấy thuốc giải cứu người được. Nhưng hạ Mộ Dung Phục đâu phải chuyện dễ dàng?

Bỗng có tiếng thét vang ra lệnh.

Ba gã trong bọn người bao vây Mộ Dung Phục lùi ra để cho ba gã khác tiến lên thay thế. Ba gã tiến ra sau này đều là những tay cao thủ nhất là gã thấp lùn thân lực góm ghê. Tay gã sử dụng hai quả đồng chùy múa vung, kinh phong rít lên kinh khủng, uy thế mãnh liệt vô cùng!

Mộ Dung Phục vung thanh Hương lộ đao lên đỡ cặp chùy của đối phương. Chỉ một chiêu y đã cảm thấy cánh tay tê nhức thì không thể giật mình kinh hãi. Về sau hề thấy cặp chùy đánh tới, y đành né tránh chứ không dám đón đỡ nữa.

Giữa lúc hai bên đang chiến đấu kịch liệt, Vương Ngọc Yến đột nhiên cất tiếng la:

- Biểu ca! Mau sử chiêu "Ngân đăng vạn trản" rồi chuyển sang chiêu "Phi khâm đáng phong".

Mộ Dung Phục đã biết biểu muội về võ học còn hiểu rộng hơn mình nhiều. Có điều nàng không luyện võ mà thôi. Võ công nàng tự dùng cho mình thì không đủ mà dạy người thì lại có thừa.

Y vừa nghe lời nàng chỉ điểm, liền không suy nghĩ gì nữa, ^^ mặt khoa đao lên ba vòng tròn, ánh đao lấp lánh phát ra những chấm hào quang huyền ảo. Có điều thanh "Lục ba Hương lộ đao" phát ra những điểm sáng xanh, nên chiêu thức "Ngân đăng vạn trản" lại biến thành chiêu "Lục đăng vạn trản". Đối phương kinh hãi la hoảng rồi lùi lại ba bước.

Giữa lúc ấy, Mộ Dung Phục vén tay áo lên. Trong tay áo phát ra một luồng chưởng phong cực mạnh.

Gã thập lùn đang ra chiêu "Khai thiên tịch địa" Cặp chùy một quả từ trên nện bổ xuống, một quả từ dưới đất hất lên đánh tới mãnh liệt!

Bỗng một tiếng "choảng" ghê rợn vang lên nghe đến chói tai. Quả chùy tay trái đập mạnh vào quả chùy tay mặt, quả chùy tay mặt cũng ^^ rất mạnh vào quả chùy tay trái. Lửa bắn toé tứ tung.

Hai cánh tay gã mãnh liệt kinh khủng va chạm vào nhau kêu rắc rắc, xương tay gãy nát, gã liền ngã quay ra đất ngất đi.

Mộ Dung Phục nhân cơ hội này phóng chưởng ra giúp Bao Bất Động đánh lui hai tên cường địch.

Bao Bất Động vội cúi xuống nâng Công Dã Càn lên coi, thấy sắc mặt gã sạm đen. Nếu không chữa ngay thì có khi nguy đến tính mạng.

Bên này Đoàn Dự cũng xảy ra những biến chuyển ly kỳ.

Vương Ngọc Yến còn mãi mê để tâm tới Mộ Dung Phục, nàng chỉ điểm cho y ra chiêu "Ngân đăng vạn trản" để áp bức đối phương phải lùi lại, rồi đến chiêu "Phi khâm ^^ phong" khiến hai cánh tay của gã lùn sử song chùy phải gãy nát. Nhưng lòng người không thể chia làm hai được nàng đã chiếu cố cho Mộ Dung Phục nên Đoàn Dự bị hai địch nhân công kích, nàng đành để sơ hở không trông nom chỉ bảo gì được.

Đoàn Dự thấy Vương Ngọc Yến thốt nhiên bỏ mặc mình để chỉ điểm giúp Mộ Dung Phục. Người nàng ngồi trên lưng mà trái tim lại chạy qua bên biểu ca nàng. Chàng cảm thấy chua xót trong lòng, hai hàng nước mắt bất giác trào ra.

Đột nhiên hai con rắn độc thở phì phì, chúng đã chồm lên đớp vào vai bên tả Đoàn Dự.

Vương Ngọc Yến la lên một tiếng thất thanh:

- Úi chao!

Rồi nàng líu lười lại gọi:

- Đoàn công tử!... Công tử...

Đoàn Dự thở dài đáp:

- Thôi thì để rắn độc cắn chết quách đi cho rồi!

Vương Ngọc Yến thấy hai con rắn này đây mình những khoanh xanh khoanh vàng liền tiếp nhau. Vẫn nó long lanh, đầu nó bẹp dí trông như hình tam giác, rõ ràng là một giống rắn cực độc.

Đoàn Dự còn đang hoang mang khiếp sợ, không biết làm thế nào thì hai con rắn bỗng giương mình thẳng lên, giãy giữa hai cái rồi lăn kên ra đất, chết ngay lập tức.

Hai gã mặc áo xanh điều động cặp rắn này thấy vậy sợ quá, hấn nói với nhau mấy câu tiếng man mọi rồi đột nhiên trở gót co giò chạy tuốt.

Nguyên hai gã này vẫn quen nghề nuôi sử dụng rắn độc. Chúng thấy rắn cắn Đoàn Dự chẳng những chàng không sao mà chính rắn lại lăn ra chết. Chúng cho là một sự quái dị cổ kim chưa có bao giờ và yên trí chàng là thần rắn, nên sợ quá bỏ chạy luôn.

Vương Ngọc Yến có biết đâu Đoàn Dự đã nuốt đôi Mãng Cổ chu cấp kỳ dị, nàng hỏi dồn:

- Đoàn công tử! Công tử làm sao vậy? Công tử làm sao vậy?

Đoàn Dự đang lúc đau lòng, bỗng nghe Vương Ngọc Yến la gọi ra chiều thân thiết ân cần, bao nhiêu hờn giận như đổ xuống sông xuống biển mất tăm, tinh thần chàng lại phấn khởi.

Chàng kịp trả lời, Vương Ngọc Yến lại hỏi:

- Công tử bị hai con rắn độc cắn, hiện giờ thấy trong mình thế nào?

Đoàn Dự vui vẻ đáp:

- Không sao cả! Cô nương bất tất phải quan tâm!

Chàng muốn nói: tại hạ mà được cô nương chiếu cố đến, thì dù mỗi ngày bị rắn cắn đến mấy lần cũng cam lòng.

Chàng rảo bước đi nhanh về phía Mộ Dung Phục, bỗng nghe có tiếng người đồng dạc từ trên không vọng xuống:

- Mộ Dung công tử cùng liệt vị động chúa và đảo chúa! Các vị vốn không có thù oán gì nhau. Sao lại gây nên cuộc ác đấu làm chi?

Mọi người ngừng đầu lên nhìn về phía phát ra tiếng nói, thì thấy trên ngọn cây có một đạo nhân râu đen đứng đó, tay cầm cây phát trần.

Đạo nhân đặt chân trên một cành cây mềm oặt cứ trĩu thấp xuống rồi bật lên cao, coi bộ rất ung dung nhàn hạ.

Dưới ánh đèn lửa, ai cũng nhìn rõ diện mạo đạo nhân này rất tuấn tú, trạc tuổi chừng ngoài năm chục.

Đạo nhân tùm tùm cười nói tiếp:

- Những người bị trúng độc, tính mạng nguy cấp trong khoảnh khắc, cần phải chữa ngay mới được. Các vị liệu có nể lời tại hạ tạm dừng cuộc đấu, từ từ trình bày lời phải trái được chăng?

Mộ Dung Phục đã nhìn rõ đạo nhân này khinh công tuyệt cao thì biết ngay là một tay bản lãnh không vừa. Lòng y lo lắng về chuyện Công Dã Càn cùng Phong Ba ác trủng độc bị thương, y liền chụp lấy cơ hội này, lên tiếng đáp ngay:

- Các hạ đã vui lòng đứng ra hoà giải cuộc phân tranh này thì còn gì hay bằng? Tại hạ xin tuân lời bãi cuộc chiến đấu.

Mộ Dung Phục nói xong giơ đao khoanh một vòng tròn rồi cầm đao đứng yên. Y cảm thấy bàn tay mặt và cánh tay trái ngấm ngấm đau, lại nghĩ đến thân lực gã thấp lùn thật là khủng khiếp! Gã chỉ hất tay mình mà sức rung động đủ làm cho tay mình tê nhức.

Gã áo đen nắm Tang Thổ Công cũng ngẩng đầu lên nhìn đạo nhân hỏi:

- Tôn tính đại danh các hạ là gì?

Đạo nhân chưa kịp trả lời thì giữa đám đông có người lên tiếng:

- Ô lão đại! Vị này lai lịch lớn lắm. Y là một... nhân vật... lừng lẫy tiếng tăm... Y là... Giao... Giao... Giao...

Y lặp đi lặp lại ba tiếng "Giao" rồi không nói hết câu được nữa.

Nguyên người này đã nói lấp mà lúc nóng lên càng muốn nói cho to thì lại càng không thốt ra lời được.

Lão Ô lão đại tâm linh xúc động, sực nhớ tới một người, lớn tiếng hỏi:

- Phải chăng y là Giao vương Bình đạo nhân?

Gã nói lấp sung sướng thấy Ô lão đại nói ra giùm mình một câu đang tắc trong cổ họng, mãi không thốt ra được, mừng quá vội đáp:

- Phải... Phải... Phải rồi! Y là Giao... Giao... Giao. Gã nói đến đây lại bị tắc nghẽn.

Ô lão đại nóng ruột không nhờ gã nói hết câu nữa ngẩng đầu nhìn lên ngọn cây chấp tay hỏi đạo nhân:

- Phải chăng các hạ là Bất Bình đạo trưởng, tiếng tăm lẫy lừng bốn bể? Tại hạ từng nghe đại danh đã lâu, nay được gặp mặt thật là may quá!

Lúc gã đang nói thì mọi người đều dừng tay ngưng cuộc chiến đấu.

Đạo nhân tủm tủm cười nói:

- Không dám! Trên chốn giang hồ người ta đồn bản đạo đã bỏ mạng rồi, nên tiên sinh hãy còn ngờ vực, có phải thế không?

Đạo nhân dứt lời, từ trên ngọn cây băng mình nhảy ra rồi từ từ đáp xuống.

Nguyên lúc hai chân đạo nhân rời khỏi cành cây, đáng lý rớt xuống đất ngay, nhưng y huy động cây phát trần trong tay quạt xuống để cho một làn kinh khí hất nảy lên. Luồng không khí đè ép xuống được, phản lực giữ cho người đạo nhân lơ lửng rồi hạ xuống rất thong thả.

Ô lão đại buộc miệng la lên:

- Khinh công "Tiêu Dao Ngự Phong" của các hạ thật là tuyệt diệu!

Tiếng hoan hô vừa dứt, Bất Bình đạo nhân đã đáp hai chân xuống đất nói:

- Đồi bên xảy ra chuyện xung đột, bản đạo đứng bên ngoài bàng quan nhìn nhận được rõ hơn. Vụ này chỉ do sự hiểu lầm mà ra. Tưởng các vị nên nể mặt bản đạo mà đổi thù ra bạn. Trước hết xin Tang Thổ Công lấy thuốc giải ra để cứu tỉnh cho những người bị trúng độc châm đã!

Giọng nói của đạo nhân đầy vẻ ôn hòa nhưng rất oai nghiêm khiến người nghe khó mà khước từ được. Huống chi mấy chục người bị thương nằm dưới đất đang quần quai rên la, vẻ mặt cực kỳ đau khổ đã mòn con mắt mong người cho thuốc cứu chữa.

Ô lão đại đặt Tang Thổ Công xuống nói:

- Này lão Tang! Lão phải biết kính nể Bất Bình đạo trưởng mà thu xếp việc này cho yên đi.

Tang Thổ Công chẳng nói năng gì, chạy vọt đến trước Mộ Dung Phục. Hai tay hấn thò xuống đất ngó ngáy móc đất mau lệ dị thường khoét thành một huyệt động. Hấn chui xuống móc lên một vật đen sì.

Nguyên đó là một cái bao vải. Tang Thổ Công mở bao lấy một miếng sắt đen rồi xoay mình đặt miếng sắt vào vết thương người bên cạnh để hút lấy những mũi độc châm nhỏ như lông trâu ra, thì ra thổi sắt đó là một miếng đá nam châm, người trúng độc châm trước hết phải được hút độc châm ra rồi mới thay thuốc giải.

Bất Bình đạo nhân cười nói:

- Tang tiên sinh! Suy bụng ta ra bụng người. Tiên sinh phải chữa cho người ngoài trước rồi hãy chữa cho người nhà sau mới phải lẽ. Sao tiên sinh không chữa cho những ông bạn Mộ Dung công tử trước đi.

Tang Thổ Công "hừ" một tiếng rồi lăm bắm:

- Ta phải theo lời chỉ giáo của Bất Bình đạo nhân mới được. Nghĩ vậy hấn chữa cho Công Dã Càn cùng Phong Ba ác trước tiên rồi mới chữa đến những người bạn mình.

Trong bễ ngoài hấn thấp lùn thùn mà béo chùn béo chụt tướng hấn là người vụng về chậm chạp, song thực ra hấn mau lệ vô cùng. Mười đầu ngón tay to bằng quả chuối rắn chắc như chùy nhưng bồng thế mà so với những ngón tay búp măng của những cô bé thêu thùa còn có phần mau lệ khéo léo hơn.

Chỉ trong thời gian chùng ăn xong bữa cơm, Tang Thổ Công đã thoa thuốc cho những người bị thương. Những người này được thoa thuốc xong hết ngứa ngứa liền.

Mấy người tính nết cáu kỉnh, cục cằn mắng chửi Tang Thổ Công không tiếc lời. Tang Thổ Công chỉ ngậy người ra, ai mắng chửi thế nào hấn cũng lờ đi không nghe tiếng, và chẳng nói năng gì.

Bất Bình đạo nhân tùm tùm cười nói:

- Ô lão đại! Ba mươi sáu động chúa cùng bảy mươi hai đảo chúa đến đây tụ hội phải chăng vì việc lão Thiên Sơn?

Ô lão đại cả kinh nhưng vẫn điềm nhiên đáp:

- Bất Bình đạo trưởng nói vậy tại hạ thiệt không hiểu. Chúng tôi mỗi người một nơi, ít khi gặp mặt nhau, nên tụ hội ở đây để tỏ tình thân mật, ngoài ra không có ý gì khác. Vậy mà không hiểu tại sao Mộ Dung công tử ở Cô Tô lại tìm đến chúng tôi để xảy ra chuyện đáng tiếc vừa rồi?

Mộ Dung Phục nói:

- Tại hạ có việc tiện đường qua đây, không biết có cuộc tụ hội của những vị cao nhân thiệt là có lỗi. Tại hạ xin các vị tha thứ. May được Bất Bình Đạo Trưởng đến đây thu xếp công chuyện không xảy ra to trở thành êm đẹp. Tại hạ thiệt cảm kích vô cùng! Sau này mong còn có ngày tái ngộ. Bây giờ tại hạ xin cáo biệt.

Mộ Dung Phục biết cuộc hội họp của ba mươi sáu động cùng bảy mươi hai đảo và những nhân vật bàng môn tả đạo này tất nhiên có việc gì trọng đại bí mật. Dĩ nhiên họ không muốn cho người ngoài biết, nên Bất Bình Đạo Trưởng vừa nói hờ đến "lão Thiên Sơn" gì đó thì Ô lão đại vội lảng sang chuyện khác, ra chiều sợ sệt vô cùng! Nếu mình không rút lui chẳng hoá ra là người không biết điều, tựa như có đi thám thính câu chuyện riêng của người ta. Nghĩ vậy y liền chấp tay vái chào cả bốn phía rồi trở gót đi luôn

Ô lão đại cũng chấp tay đáp lễ nói:

- Mộ Dung công tử! Ô lão đại bữa nay biết thêm được một nhân vật anh hùng rất lấy làm vinh hạnh. Non xanh vẫn đó, nước biếc còn đây. Hẹn hội hữu kỳ.

Lời hán nói quả nhiên có ý không muốn lưu khách. Nhưng Bất Bình Đạo Trưởng hỏi xen vào:

- Ô lão đại! Lão có biết Mộ Dung công tử là người thế nào không?

Ô lão đại giật mình đáp:

- "Bắc Kiều Phong, Nam Mộ Dung"! Nhà Mộ Dung ở Cô Tô tiếng tăm lừng lẫy trong võ lâm ai còn không biết?

Bất Bình đạo nhân cười nói:

- Phải đó! Nhưng một nhân vật như vậy mà mình không liên kết được bỏ lỡ mất chẳng đáng tiếc ư? Lúc bình thời thỉnh câu được Cô Tô Mộ Dung là một việc khó khăn vô cùng! May mà được cơ trời run rủi bữa nay Mộ Dung công tử tới đây, các người không mở miệng cầu khẩn công tử giúp cho phỏng có khác gì đã tới được Bảo Sơn mà chịu về không?

Ô lão đại ngạt ngừng:

- Cái đó... Cái đó...

Lão nói giọng ra vẻ phân vân.

Bất Bình đạo nhân cười ha hả nói:

- Mộ Dung công tử đây lòng nghĩa hiệp lừng danh thiên hạ. Các người suốt đời đã bị mù Thiên Sơn Đồng Mỗ...

Lão vừa nói đến Thiên Sơn Đồng Mỗ, mọi người bất giác "ồ" lên một tiếng. Cùng một tiếng la, mà có người ra vẻ kinh hãi, người thì phẫn nộ, có người ra giọng bi

thương, có người tỏ dấu nghi ngờ. Tâm tính mỗi người đều khác nhau. Lại có người sợ quá run lên lùi lại mấy bước.

Mộ Dung Phục tự hỏi:

- Thiên Sơn Đồng Mỗ là ai mà bọn này sợ hãi như vậy?

Bồng nghe Bất Bình đạo trưởng nói:

- Các người bị Thiên Sơn Đồng Mỗ lấn áp nhục nhã và hành hạ khổ sở, không còn biết gì là sinh thú ở đời nữa. Những bậc hào kiệt trong thiên hạ nghe nói đến mụ là phải cảm tức giận rãng. Lần này các người phẫn khởi chí phản kháng, còn ai là người không muốn giúp sức cho? Ngay bọn bản đạo là hạng vô tài còn đến tiếp tay hướng chỉ Mộ Dung công tử đây lòng khảng khái nghĩa hiệp khi nào lại thõng tay đứng nhìn? Ô lão đại cười hỏi:

- Không hiểu đạo trưởng nghe tin này ở đâu, toàn là tin thất thiệt. Đồng bà bà tuy đối với mọi người có chút nghiêm khắc, nhưng đó chỉ là làm hội cho họ. Chúng tôi rất cảm ơn đức bà bà, khi nào lại chống đối.

Bất Bình đạo nhân cười ha hả nói:

- Người nói vậy chẳng hoá ra bản đạo là người đa sự ư? Mộ Dung công tử! Chúng ta cùng lên núi Thiên Sơn để hội đàm với Đồng mỗ mỗ đi và nói cho mụ biết là các bạn hết thảy ba mươi sáu động, bảy mươi hai đảo đều một lòng hiếu hạnh với bà ta. Họ đang hẹn nhau hội họp để đến chúc thọ cho bà.

Trong đám đông có tiếng người la lên:

- Ô lão đại không nên cho họ đi để tiết lộ việc cơ mật.

Có người nói:

- Giữ Mộ Dung công tử lại!

Rồi những tiếng khí giới rút ra loảng xoảng.

Bất Bình đạo nhân cười hỏi:

- Các người định giết người bịt miệng chẳng? Ta e rằng không phải chuyện dễ đâu! Đột nhiên đạo nhân lớn tiếng la lên:

- Phù Dung tiên tử! Kiếm thần lão huynh! Nay ba mươi sáu động chúa và bảy mươi hai đảo chúa âm mưu phản bạn Đồng mỗ mỗ. Họ định giết ta để bịt miệng.

Thanh âm này truyền đi rất xa. Khe núi bốn mặt vang dội.

Bất Bình đạo nhân dư âm chưa dứt thì trên đỉnh núi mé tây có một thanh âm từ đằng xa vọng lại:

"Lão mũi trâu kia! Bất Bình đạo nhân đã tới đó, người trốn thoát được thì trốn đi mà không thì phải tuân theo mệnh lệnh y đi thôi. Bọn đồ tử đồ tôn của Đồng lão thái đã vây kín rồi, khó lòng thoát được. Ta chẳng qua đến đây là để đưa tin cho người, còn muốn cứu tính mạng người thì khó lòng lắm.

Thanh âm này ít ra là ở ngoài xa ba bốn dặm.

Thanh âm vừa dứt thì lại thấy tiếng một người đàn bà ở ngọn núi phía Bắc rất trong trẻo vang lại:

- Lão mũi trâu kia! Ai mượn ngươi can thiệp vào việc người ta. Người ta đã bố trí đầu đó rồi. Vụ này tuy khó khăn thật nhưng Đông Lão Thái cũng đủ đối phó được. Ta đến núi Thiên Sơn đây để gặp Đông Lão Thái xem bà ta nói sao.

Thanh âm người đàn bà này có lẽ còn xa hơn thanh âm trước nữa.

Mọi người nghe thấy đều sợ hãi thất sắc. Họ nghĩ rằng:

- Hai người này ở tận ngoài xa bốn dặm dù muốn đuổi theo cũng không kịp. Xem ra Bất Bình đạo nhân trước khi nhúng tay vào việc đã bố trí cẩn thận. Chỉ gọi một tiếng là có người tiếp ứng ngay. Huống chi nghe thanh âm hai người này đã biết ngay họ đều là những tay nội công thâm hậu vô cùng. Dù có đuổi kịp vị tất đã làm gì được họ.

Ô lão đại là người nhanh trí xoay chiều rất mau, liền cất cao giọng gọi:

- Bất Bình đạo trưởng! Kiếm thân! Phù Dung tiên tử! Nếu ba vị giúp bọn tại hạ giải thoát kiếp nạn này thì ai nấy đều cảm kích vô cùng. Trước mặt Chân Nhân không dám nói dối. Ba vị đã biết rõ nội tình, dù có man trá cũng vô ích. Xin mời các vị đến đây bàn bạc kế hoạch được chăng?

Kiểm Thân đáp:

- Chúng ta đứng ở ngoài xa để xem sự náo nhiệt hay hơn, nếu có sự bất trắc xảy ra thì còn chạy thoát thân được. Dẫn mình vào chỗ nước đục đó có chi là thú?

Thanh âm người đàn bà lại vang lên:

- Đúng thế! Lão mũi trâu kia! Chúng ta coi chừng cho người không thì người bị loạn đao băm xác ra cũng chẳng có ai biết tin. Chết như thế thật oan uổng.

Ô lão đại nhăn nhó cười nói:

- Hai vị nói giỡn rồi. Thực ra bọn đối phương ghê gớm lắm. Bọn tại hạ như những con chim đã phải tên sợ làn cây cong, nên làm việc phải cẩn thận. Lại được ba vị đem lòng trợ nghĩa giúp đỡ cho. Bọn tại hạ chẳng phải là những người không biết điều. Vừa rồi chưa nói thực được, trong lòng thực có điều áy náy xin các vị lượng thứ cho.

Ô lão đại ăn nói mềm mỏng như vậy thực đã nhún mình đến cùng cực.

Mộ Dung Phục đưa mắt nhìn Đặng Bách Xuyên rồi nói:

- Bọn người này có những mưu đồ lớn lao, rõ ràng họ không muốn cho người ngoài tham dự vào. Bất Bình đạo nhân cùng gã Kiếm Thân gì gì đấy tuy miệng nói tiếp tay cho, nhưng e rằng họ có lòng dạ không tốt, hoặc vì lợi riêng mà hành động như vậy. Chúng mình chẳng nên dẫn thân vào chỗ nước đục này làm chi.

Hai gã kia gật đầu.

Đặng Bách Xuyên cũng bĩu môi một cái để tỏ ý nên đi là hơn.

Mộ Dung Phục nói với Ô Lão đại:



- Các vị quả là những người biết nhiều hiểu rộng lại ứng biến mau lẹ gặp việc to lớn tày trời cũng đối phó được ngay. Huống chi lại có bọn Bất Bình đạo trưởng ba người vì nghĩa khí mà giúp đỡ cho thì trên cõi đời này còn ai địch nổi? Thực tình mà nói bốn tại hạ có đứng bên reo hò trợ oai thì chỉ tổ làm vướng tay vướng chân các vị, vậy tại hạ xin cáo từ.

Ô Lão đại nói:

- Khoan đã! Những việc ở đây đã bị tiết lộ. Vụ này có quan hệ đến tính mạng của mấy trăm người. Ba mươi sáu Động chúa và Bảy mươi hai đảo chúa cùng bao nhiêu đoàn tùy tùng sống hay chết, vinh hay nhục là ở giây phút này! Mộ Dung công tử! Không phải chúng ta không tin các hạ, nhưng sự thực quan hệ rất lớn, không dám để các hạ mạo hiểm.

Mộ Dung Phục hiểu ý hỏi:

- Phải chăng các hạ không muốn tại hạ rời khỏi nơi đây?

Ô Lão đại đáp:

- Không dám thế đâu.

Bao Bất Đồng nói:

- Các vị Đồng mỗ mỗ, Đồng bá bá nào đó bọn tại hạ không biết. Việc của các vị làm bọn tại hạ bảo đảm không tiết lộ ra chút nào là xong. Cô Tô Mộ Dung Phục là hạng người nào? Lời công tử đã nói ra có lý đâu lại không giữ nguyên vẹn. Nếu các vị cưỡng bách bọn tại hạ phải ở lại, thì chỉ giữ Bao Bất Đồng này là đủ, chẳng lẽ còn muốn giữ cả Mộ Dung công tử cùng Đoàn công tử nữa ư?

Ô Lão đại biết gã nói thực. Hơn nữa, anh chàng Đoàn công tử kia bộ pháp thiệt là cổ quái. Trên lưng cõng một cô gái mà chàng ta chạy nhảy tựa hồ chân không chạm đất, người chỉ lơ lửng trên không, chẳng ai ngăn trở được.

Hắn nghĩ vậy, liền quay lại nhìn Bất Bình đạo nhân vẻ mặt ra chiều khó nghĩ, dường như để hỏi ý đạo nhân.

Bất Bình đạo nhân nói:

- Ô Lão đại! Người đã gặp phải những tay đối đầu ghê gớm, thêm được người giúp sức nào hay người đó. Cái học của Cô Tô Mộ Dung nghiên cứu cả những việc trên trời dưới đất, có võ học của người ^^ vào đâu. Công tử thì ờn không cần báo đáp. Người bất tất phải hiềm nghi đến chuyện riêng tây, hay hơn hết là giết ngay kẻ đối đầu của người đi đã. Lần này mà người không giết được mụ là thôi đấy. Mộ Dung công tử là một tay giúp sức đắc lực, sao người không cầu y?

Ô lão đại nghiêng răng, quyết định chủ ý, liền chạy đến trước mặt. Mộ Dung Phục nguýt dài một cái nói:

- Mộ Dung công tử! Anh em ba mươi sáu động, bảy mươi hai đảo chúng tôi mấy chục năm nay đã chịu bao nhiêu là khổ sở không còn ra người nữa. Lần này liệu mình cố trừ khử lão ma đầu. Xin công tử vì lòng hào hiệp mà tiếp tay cho thì không khác gì đang bị treo đóc ngược mà được cởi xuống. Ờn đức trời bể ấy, bọn tại hạ vĩnh viễn không bao giờ dám quên.

Ô Lão đại phải cầu cứu Mộ Dung Phục giúp cho là một sự vạn bất đắc dĩ chớ không phải bản tâm muốn thế, song hấn vẫn nói những câu cực kỳ thành khẩn.

Mộ Dung Phục nói:

- Các vị đây biết bao nhiêu tay cao thủ không cần chi đến tại hạ nữa?

Y muốn nói thêm mấy câu để cự tuyệt không muốn dẫn mình vào vòng thị phi nhưng đột nhiên y động tâm nghĩ lại:

- Lời Ô Lão đại nói cảm ơn đức vĩnh viễn không quên. Trong ba mươi sáu động, bảy mươi hai đảo thiếu gì tay cao thủ. Công việc phục hưng nước Đại Yên của ta đang lo thiếu người. Nếu bữa nay mình giúp họ sau này mình cần họ ra sức, thì mấy trăm tay cao thủ này thật là một lực lượng hùng hậu.

Nghĩ vậy y liền nói:

- Người ta thường nói: "Giữa đường dẫu thấy bất bằng mà tha".

Tại hạ rất sẵn lòng giúp đỡ liệt vị nhưng bọn tại hạ...

Ô Lão đại thấy Mộ Dung Phục nói vậy thì lộ vẻ vui mừng nghe lời:

- Hay lắm!

Đặng Bách Xuyên đưa mắt ra hiệu cho Mộ Dung Phục nên rút lui, vì gã xem ra bọn này không phải hạng người lương thiện. Giao du với chỉ có hại chứ chẳng được lợi ích gì. Nhưng Mộ Dung Phục trông gã gặt đầu tỏ ra đã hiểu ý gã rồi, đoạn nói tiếp với Ô Lão đại:

- Tại hạ thấy liệt vị võ công cao cường lại có lòng khảng khái nghĩa hiệp, trong lòng rất là khâm phục, muốn kết nối bạn bè. Thực ra bản lĩnh của các vị thừa sức chu diệt kẻ tàn ác chả cần gì đến bọn tại hạ giúp sức. Nhưng đã là chỗ bạn hữu Mộ Dung Phục này xin theo các vị nghe lệnh.

Mộ Dung Phục nói mấy lời nhũn nhặn khiến mọi người vỗ tay hoan hô vang dậy một góc trời.

Ta nên biết rằng tiếng tăm Mộ Dung Cô Tô lừng lẫy trong võ lâm, Ô Lão đại được Bất Bình Đạo Trưởng chỉ điểm cho cầu viện y, nhưng chẳng ai tin rằng Mộ Dung Phục nhận lời. Ngờ đâu y lại ưng thuận ngay mà nói năng cực kỳ lễ phép khiến họ đều ngạc nhiên. Bọn Đặng Bách Xuyên, Công Dã Càn cũng lấy làm lạ, nhưng bao giờ họ cũng tuân theo mệnh lệnh Mộ Dung Phục. Một khi y đã quyết định điều gì là không ai dị nghị nữa. Cả Bao Bất Đồng, anh chàng chuyên phản kháng ý kiến mọi người mà đối với Mộ Dung Công Tử cũng không dám lè nhè câu cửa miệng của gã "không phải đâu là không phải đâu". Bọn họ yên chí rằng một khi Mộ Dung Công Tử đã chịu lời giúp bọn kia là có dụng ý gì, mà mọi người chưa hiểu.

Vương Ngọc Yến nghe biểu ca nàng ưng chịu giúp bọn kia, hiển nhiên địch hoá ra bạn, nàng quay lại nói với Đoàn Dự:

- Đoàn công tử! Bọn họ không đánh nhau nữa. Công tử để ta xuống thôi.

Đoàn Dự chưng hửng đáp:

- Vâng vâng!....

Rồi co chân hạ Vương Ngọc Yến xuống, Vương Ngọc Yến nét mặt ửng hồng khẽ nói:

- Đa tạ công tử!

Đoàn Dự thở dài ngập ngừng nói:

- Hối ôi! Trời cao đất dày có lúc còn tận thế, mối hận này vĩnh viễn không bao giờ hết!

Wương Ngọc Yến hỏi:

- Công tử nói gì vậy, ngâm thơ phải không?

Đoàn Dự giật mình tỉnh lại.

Nguyên vừa rời lòng chàng nghĩ trăm nghìn mối mang mác. Chàng tưởng đến hạ Vương Ngọc Yến xuống, rồi nàng sẽ đi theo Mộ Dung Phục và từ đây bên góc trời biển mênh mang, không còn ngày nào được gặp nữa. Còn mình phiêu bạt giang hồ mấy chục năm, suốt đời buồn thảm cho đến ngày chết. Vì thế mà chàng buột miệng đọc câu vừa rồi. Chàng nghe Vương Ngọc Yến hỏi lúng túng đáp:

- Tại hạ... Không không... Tại hạ đang nghĩ vợ nghĩ vắn.

Bỗng nghe Bất Bình đạo nhân lên tiếng:

- Ta có lời chúc mừng các người! Mộ Dung công tử đã chịu ra tay giúp đỡ thì việc lớn có thể xong được. Đừng nói thân công Mộ Dung công tử là tay thiên hạ vô địch, mà thủ hạ y là Đoàn tướng công đây cũng là một cao nhân khó có người bì kịp. Đạo trưởng thấy Đoàn Dự công Vương Ngọc Yến, vẻ mặt rất là cung kính thì tưởng chàng cũng là thuộc hạ Mộ Dung Phục như bọn Đặng Bách Xuyên mà thôi.

Mộ Dung Phục vội nói:

- Đoàn huynh đây là dòng dõi cao môn lệnh tộc nước Đại Lý. Tại hạ vẫn phải kính phục công tử. Rồi y gọi:

- Đoàn huynh! Đoàn huynh! Lại đây ra mắt mấy vị bạn hữu nên chăng? Đoàn Dự đứng đằng sau Vương Ngọc Yến, mũi ngửi hương thơm ngào ngạt, ghé mắt xem trộm con người ngọc, tuy chàng không dám nhìn thẳng mặt Vương Ngọc Yến, nhưng được nhìn bàn tay ngà ngọc của nàng cũng lấy làm mãn nguyện lắm rồi, không dám mong gì hơn nữa.

Mộ Dung Phục gọi chàng mà chàng tựa như không nghe thấy.

Y lại gọi lần nữa:

- Đoàn huynh! Xin dời gót ngọc lại đây hội kiến cùng mấy ông bạn.

Hiện giờ Mộ Dung Phục một lòng muốn lung lạc các vị anh hào trên chốn giang hồ để sau này giúp y phục quốc. Y biết rõ Bất Bình đạo nhân chưa chắc đã là người đoan chính, mà y vẫn câu cạnh kết giao, chứ không kiêu ngạo như trước.

Ngờ đâu Đoàn Dự chỉ để ý vào mười ngón tay búp măng của Vương Ngọc Yến, chẳng còn nghe gì đến người ngoài kêu gọi nữa.

Wương Ngọc Yến nhắc:

- Đoàn công tử ! Biểu ca ta kêu công tử đó!

Vương Ngọc Yến nhắc như vậy. Đoàn Dự nghe thấy ngay vội đáp:

- Vâng vâng! Y gọi tại hạ làm chi?

Vương Ngọc Yến nói:

- Biểu ca ta mời Công tử lại yết kiến mấy ông bạn mới.

Đoàn Dự thực tình không muốn rời xa bên mình nằng bèn hỏi lại:

- Cô nương có đi không?

Vương Ngọc Yến thấy chàng ngần ngừ liền đáp:

- Y gọi công tử chứ không kêu ta.

Đoàn Dự nói:

- Cô nương không đi tại hạ cũng không đi.

© [HQD](#)

## HỒI THỨ TÁM MƯỜI SÁU

### QUÁ SI MÊ THỔ LỘ TÂM TÌNH

Bất Bình đạo nhân là một tay cao thủ bàng môn tả đạo, trước nay vốn tính kiêu ngạo, chẳng coi ai ra gì. Tuy lão thấy bộ pháp Đoàn Dự kỳ dị nhưng trong bụng vẫn coi chàng là một nhân vật tầm thường chẳng có chi đáng để ý.

Bây giờ lão nghe chàng cùng Vương Ngọc Yến mấy lời đối đáp với nhau, lão có hiểu đầu chàng là kẻ tình si, ngoài Vương Ngọc Yến ra cơ hồ chàng không nhìn thấy ai nữa, lão vẫn tưởng chàng khinh mình không muốn hội kiến.

Bất Bình đạo nhân là người lòng dạ hiểm sâu, tuy căm hận trong lòng mà ngoài mặt vẫn thản nhiên như không có gì cả.

Vương Ngọc Yến thấy ai nấy đều để mắt nhìn chòng chọc vào mình cùng Đoàn Dự, thì không khỏi bối rối. Nàng còn sợ biểu ca mình nhân đó mà sinh chuyện hiểu lầm, liền cất tiếng gọi:

- Biểu ca! Tiểu muội bị người ta điểm huyết, biểu ca lại giải khai cho tiểu muội. Mộ Dung Phục không muốn lộ thái độ nữ nhi thường tình trước mắt mọi người, liền bảo Đặng Bách Xuyên:

- Đặng đại ca! Đại ca giải huyết đạo giùm Vương cô nương đi!

Rồi quay sang nói với Đoàn Dự:

- Đoàn huynh! Mời Đoàn huynh qua bên này!

Vương Ngọc Yến thấy Đoàn Dự vẫn đứng ì ra đó liền giục:

- Biểu ca ta mời công tử qua bên kia, vậy công tử sang đi!

Đoàn Dự thấy Vương Ngọc Yến kêu Mộ Dung Phục sang chiếu cố cho nàng và có vẻ coi mình như người ngoài, thì trong lòng chua xót vô cùng, chàng thần thờ lê gót qua bên Mộ Dung Phục.

Mộ Dung Phục nói:

- Đoàn huynh! Đệ đưa Đoàn huynh đi ra mắt liệt vị cao nhân.

Rồi giới thiệu:

- Vị này là Bất Bình đạo trưởng!

- Vị này là Ô tiên sinh!

Đoàn Dự ngoài miệng chỉ dạ, dạ mấy tiếng cho xuôi chuyện. Trong lòng chàng còn mãi nghĩ đầu. Chàng lẩm bẫm một mình.

- Rõ ràng mình đứng ngay bên cạnh nàng, sao nàng không bảo mình giải huyết mà phải gọi biểu ca? Xem thế đủ biết vừa rồi gặp cơn nguy cấp nàng phải gọi mình cũng chỉ là trường hợp ngộ biến tòng quyền mà thôi. Giả tử biểu ca chạy lại công nàng được, quyết nàng chẳng chịu để cho mình đụng đến người nàng.

- Nàng không để ta nâng đỡ thì còn sinh thú gì ở nhân gian nữa? Ta không về nước Đại Lý từ đây quyết đời bỏ không nhìn mặt nàng nữa. Hối ôi! Ta về chùa Thiên Long xuất gia đầu Phật, quy y dưới toà Khô Vinh đại sư... Từ đây rửa sạch lục căn, không nhiễm bụi trần...

Thậm chí bọn Đặng Bách Xuyên, Công Dã Càn... cũng được nàng coi tương đối còn gần hơn với mình, vì bọn này là thuộc hạ của biểu ca nàng. Mình với nàng đã không thân thích lại không quen biết từ xưa, chỉ là chỗ bèo mây hội ngộ, hay là người khách qua đường gặp nhau không hơn không kém thì khi nào nàng còn để tâm đến mình? Nàng có để cho mình trộm liếc dung nhan một chút hoặc được nàng hạ cố đảo con mắt khinh khi lướt qua mình một lượt đã là phúc bẩy mươi đời nhà mình rồi. Chẳng bao giờ nàng muốn cho mình đưa tay ra nâng đỡ nàng hết.

Bất Bình đạo nhân và Ô lão đại thấy cặp mắt lơ dờ của Đoàn Dự nhìn ra quăng không. Mộ Dung Phục dẫn chàng đi hội kiến với bọn mình mà chàng lơ dềnh chẳng để ý gì đến ai. Thêm vào thái độ hồ hững đó cặp chân mày chàng còn nhăn tít lại đây về âu sầu, rõ ra càng miễn cưỡng trong việc xã giao này.

Bất Bình đạo nhân cười ha hả reo lên:

- Thật là hân hạnh! Thật là hân hạnh!

Rồi lão đưa tay ra nắm lấy tay mặt Đoàn Dự.

Ô lão đại hiểu ý Bất Bình đạo nhân cũng tay nắm lấy tay trái chàng. Hành động của Ô lão đại lại còn bỉ ổi hơn Bất Bình đạo nhân. Tuy dụng ý của hai người giống nhau là chỗ chỉ cho Đoàn Dự phải đau đớn, nhưng Bất Bình đạo nhân không có gì lộ ra ngoài mặt, còn Ô lão đại thì giờ lối vũ phu, ai cũng trông rõ hẳn có ác ý.

Hai người nắm tay Đoàn Dự rồi vận công lực xiết chặt lại.

Chỉ trong khoảnh khắc, Bất Bình đạo nhân cảm thấy chân khí trong người cuộn cuộn tiết ra. Lão bất giác cả kinh, vội buông tay giật ra, nhưng hiện nay nội lực Đoàn Dự rất là thâm hậu, cổ tay chàng hút chặt lấy bàn tay Bất Bình đạo nhân như bị gắn liền vào nhau, đối phương không sao giật ra được. Một khi thần công của chu cấp đã phát động thì nó hút nội lực của đối phương mỗi lúc một nhanh.

Ô lão đại thiện nghề dùng độc, hẳn nắm cổ tay Đoàn Dự rồi liền vận độc chưởng công phu, thúc đẩy chất độc ở bàn tay mình cho truyền mạnh sang Đoàn Dự. Tuy bản tâm hẳn không phải muốn giết chàng, nhưng muốn cho chàng khắp người tê nhức ngứa ngáy không chịu nổi để chàng biết hẳn không phải tay vừa, phải mở miệng van lơn rồi hẳn sẽ cho thuốc giải độc. Đồng thời hẳn muốn ra oai cho ai nấy đều biết rằng chư tiên ba mươi sáu động, bẩy mươi hai đảo đều là những nhân vật phi thường, ai đã gặp thì có đường là xuống ngựa đầu hàng.

Ngờ đâu Đoàn Dự từ khi nuốt chu cấp vào rồi, bất luận chất độc gì cũng không ngấm vào người chàng được nữa.

Ô lão đại thấy độc chưởng mình không làm gì được Đoàn Dự mà chân khí trong người hẳn lại bị hút đi cuộn cuộn. Lão sợ hãi la lên:

- Ui chao!... người lại thi triển "Hoá công đại pháp" rồi!

Mộ Dung Phục không hiểu chân tướng về nội công của Đoàn Dự. Y thấy Bất Bình đạo nhân cùng Ô lão đại bị nguy khốn chỉ cho là chàng vận nội lực để phản kích. Y vội dùng thủ pháp mau lẹ phi thường, vận động chân lực để chặn đứng hấp lực của Chu Cáp thân công rồi vừa kéo Bất Bình đạo trưởng cùng Ô lão đại ra, vừa la lên:

- Đoàn huynh nên rộng lòng buông tha hai vị này ra!

Đoàn Dự giật mình trở về thực tại.

Chu Cáp thân công của chàng đã mấy phen bị tưởng lầm là Hoá công đại pháp. Chàng nghe tiếng la của Mộ Dung Phục liền thi triển thân pháp của bá phụ chàng là Đoàn Chính Minh truyền cho thu thân công lại.

Ô lão đại cố sức giựt mạnh bật được tay ra, hấn lạng người về phía sau, loạng choạng mấy bước mới dừng lại được. Hấn thẹn quá mặt đỏ bừng lên, vừa kinh hãi, vừa tức giận mà không biết làm thế nào?

Bất Bình đạo nhân kiến thức rất rộng. Lão biết nội lực của Đoàn Dự khác hẳn Hoá công đại pháp, một pháp thuật nổi tiếng tàn ác trên chốn giang hồ, mặc dầu lão chưa bị Hoá công đại pháp hành hạ bao giờ.

Ô lão đại vẫn la lớn:

- Hoá công đại pháp! Hoá công đại pháp!

Đoàn Dự tùm tùm cười nói:

- Tinh Tú lão quái Đinh Xuân Thu là hạng đê hèn bỉ ổi. Võ công của hắn so với ta thế nào được? Người thực chẳng khác gì ếch nằm đáy giếng ngó lên tưởng trời chỉ nhỏ bằng cái vung, nên không hiểu gì hết... Chao ôi! Thực là đáng buồn cho kẻ ngu muội!... Ha ha! Ha ha!...

Chàng còn muốn chế giễu Ô lão đại một lúc nữa, nhưng sực nhớ lại Vương Ngọc Yến coi mình như khách qua đường, bất giác thở dài sườn sượt.

Mộ Dung Phục nói với Bất Bình đạo trưởng cùng Ô lão đại:

- Đoàn huynh đây là dòng dõi chính thống họ Đoàn nước Đại Lý. Tuyệt kỹ Nhất dương chỉ và Lục mạch thần kiếm của nhà này thiệt là thiên hạ vô song. Tinh Tú lão quái bì thế nào được?

Y nói tới đây bỗng thấy cánh tay và bàn tay mặt mình mỗi lúc một sưng to lên mà không phải vì bị trúng song chùy của gã thấp lùn, thì trong lòng không khỏi kinh nghi. Y giơ tay lên coi thấy lưng bàn tay ẩn hiện sắc xanh. Đồng thời mũi ngửi thấy một mùi tanh tưởi rất khó chịu, chợt tỉnh ngộ la lên:

- Úi chà! Phải rồi! Tay mình bị Lục Ba hương lộ đao thấm vào da thịt rồi!

Y vội xoay lưỡi đao lại cho song đao hướng ra ngoài, còn lưỡi đao hướng vào mình rồi quay sang nói với Ô lão đại:

- Ô tiên sinh! Tại hạ xin hoàn lại cây khí giới này và xin tiên sinh tha lỗi cho! Ô lão đại giơ tay ra đón lấy mà vẫn không thấy Mộ Dung Phục xoay chuôi đao về phía mình. Hắn không biết làm thế nào để đón lấy, liền nở một nụ cười cầu tài nói:

- Xin lỗi các hạ! Lưỡi đao này kỳ lắm! Cắm vào lưỡi đao không được.

Hắn vừa nói vừa móc lấy một cái bình nhỏ mở nắp ra dốc một chút phấn vào bàn tay rồi nắm lấy lưng bàn tay Mộ Dung Phục.

Chỉ trong khoảnh khắc, thuốc ngấm vào trong da thịt. Mộ Dung Phục cảm thấy cánh tay mát rượi. Y biết là thuốc giải đã sinh hiệu nghiệm, liền tùm tùm cười, quăng quỷ đầu đao sang trả Ô lão đại.

Ô lão đại đón lấy đao rồi quay sang nhìn Đoàn Dự hỏi:

- Đoàn huynh đây đối với chúng ta là bạn hay là thù? Nếu là bạn thì phải một lòng một dạ với nhau, thành thực chỉ bảo nhau và giúp đỡ nhau mới phải. Nếu y là thù thì võ công cao đến đâu chúng ta cũng quyết một trận tử chiến.

Hắn nói xong, cặp mắt hau háu nhìn Đoàn Dự, với bộ mặt khẩn trương.

Đoàn Dự điều đứng vì tình, chàng có để ý gì đến cái anh hùng khí khái của Ô lão đại. Mặt buồn rười rượi, chàng cúi đầu xuống nói:

- Lòng ta phiền muộn đến cực điểm rồi! Hơi đâu mà đi can thiệp vào việc người khác. Ta không phải là bạn mà cũng chẳng thù hằn gì với các người. Công việc của các người ta chẳng bận tâm đến làm chi, nhất định không dấn mình vào công việc rắc rối của các người đâu. Hỡi ôi! Ta chỉ là một người đau khổ nhất thiên hạ, cổ kim chưa từng có ai bị hoàn cảnh đau đớn như ta! Ngẩng trời cao lồng lộng không ngăn giọt lệ sụt sùi. Kẻ biết ta bảo lòng ta éo le, chẳng biết ta bảo ta vành cạnh điều gì! Những cuộc đắc thắng trên chốn giang hồ nhỏ mọn khác nào con sâu cái kiến, có đáng chi mà ta phải bận lòng?

Nhân vật trên thế gian thực là thiên hình vạn trạng: Kẻ cầu danh, người hám lợi, kẻ mê muội vì tình, người giàu lòng nghĩa hiệp... Ai cũng chăm lo cho công cuộc mình theo đuổi và cho hoài bão của mình là to lớn cao thượng hơn hết. Nhưng người ngoài trông vào lại dè bủ hoặc cười ruồi, hoặc chửi đổng.

Hiện giờ cuộc mưu đồ của bọn Mộ Dung Phục là khôi phục lại nước Đại Yên. Mưu mô của bọn Ô lão đại là đối phó lại Thiên Sơn Đồng Mỗ. Cái hoài bão của Đoàn Dự là chỉ được khoé mắt xanh của Vương Ngọc Yến nhìn đến hay được nghe một lời nói dịu dàng của nàng, đã lấy làm mãn nguyện.

Bọn Ô lão đại coi Đoàn Dự là một chàng ngốc mà Đoàn Dự lại coi bọn Ô lão đại là hạng ngu muội chẳng biết gì. Thực ra chẳng biết ai ngu ngốc hay đúng hơn là chẳng ai ngu ngốc cả.

Bất Bình đạo trưởng thấy Đoàn Dự ngây ngô, dở điên dở khùng, lắm nhảm luôn miệng và sau một hai câu lắm bảm những gì không rõ, chàng lại đưa mắt nhìn trộm dung nhan Vương Ngọc Yến, lão đã đoán ra được bảy tám phần tâm sự chàng, liền quay lại nói với

Wang Ngọc Yến:

- Vương cô nương! Lệnh biểu huynh là Mộ Dung công tử đã ưng lời trượng nghĩa hiệp tiếp tay cho chúng ta cùng cử sự. Bản đạo mong rằng cô nương cũng tham dự vào công cuộc này chứ?



Vương Ngọc Yến đáp ngay:

- Phải rồi! Biểu ca tại hạ đã động tâm với các vị thì dĩ nhiên tại hạ cũng theo sau đạo trưởng để nghe lời sai bảo.

Bất Bình đạo nhân tùm tùm cười nói:

- Bần đạo đâu dám thế? Cô nương dạy quá lời.

Bất Bình đạo trưởng lại quay sang nói với Đoàn Dự:

- Mộ Dung công tử đã đi cùng đường với bọn bần đạo, Vương cô nương cũng chịu theo luôn. Nếu Đoàn công tử chịu tham dự vào công cuộc đại cử của bọn bần đạo thì toàn thể bọn bần đạo cảm kích vô cùng! Trường hợp mà công tử không để ý đến nghĩa cử này thì xin tùy tiện. Công tử tính sao?

Lão vừa nói vừa đưa tay lên ra chiêu tiễn khách.

Ô lão đại nói ngập ngừng:

- Cái đó... Cái đó...

Ô lão đại lòng ngay như ruột ngựa, không hiểu cử chỉ thâm trầm của Bất Bình đạo nhân. Hắn e rằng Đoàn Dự thấy lão xua khách như vậy sẽ bỏ đi ngay, thì vụ cơ mật này sẽ bị tiết lộ. Hắn có biết đâu rằng Vương Ngọc Yến đã ở lại thì có đuổi Đoàn Dự cũng không chịu bỏ đi. Hắn cầm cây quý đầu đao toan xăm xăm bước tới ngăn trở, bỗng thấy Đoàn Dự bước tới đưa chân ra khoanh trên mặt gạch rồi đáp lời Bất Bình đạo trưởng:

- Đạo trưởng bảo ta tùy tiện, vậy ta đi đâu bây giờ. Trời đất tuy bao la bát ngát mà tìm đâu cho Đoàn Dự này được một chỗ dung thân? Ta... không còn biết đi đâu được nữa.

Bất Bình đạo trưởng tùm tùm cười nói:

- Đã thế thì Đoàn công tử theo bọn ta càng tốt. Và lúc đến việc công tử cứ việc đứng bàng quan cũng được, hai bên chúng ta chẳng cần hỗ trợ cho nhau.

Ô lão đại vẫn có ý nghi ngờ, Bất Bình đạo nhân nhìn hắn đưa mắt ra hiệu rồi nói:

- Ô lão đại! Người làm việc gì cũng cẩn thận quá! Lại đây! Lại đây! Ba mươi sáu vị động chúa, bảy mươi hai vị đảo chúa thì bần đạo được nghe đại danh đến quá nửa từ lâu, mà chưa được gặp bao giờ. Từ nay chúng ta đã cùng có một kẻ thù chung, người nên dẫn Mộ Dung công tử, Đoàn công tử cùng bần đạo đi yết kiến mọi người.

Ô lão đại đáp:

- Đương nhiên phải thế!

Rồi hắn gọi tên họ từng người để giới thiệu. Bấy nhiêu người, mỗi người hùng cứ một phương mà chưa biết mặt nhau đến quá nửa.

Lúc Ô lão đại dẫn bọn Mộ Dung Phục đi ra mắt mọi người thì thường thường có người lên tiếng:

- Té ra y là động chủ Động mỗ.

Hoặc có người nói:

- Đảo chúa đảo này oai danh lừng lẫy, không ngờ bữa nay mới được gặp mặt.

Mộ Dung Phục tự hỏi:

- Những người này đã kết nạp với nhau mà sao họ không quen biết nhau? Xem tình hình này thì bây giờ họ mới gặp nhau là một.

Tổng số người hiện diện là một trăm lẻ tám tay cao thủ hải ngoại thì bốn người đang lúc hỗn chiến bị Mộ Dung Phục đánh chết. Bốn thuộc hạ bốn người này nhìn Mộ Dung Phục bằng con mắt căm hờn, nổi oán thù lộ ra ngoài mặt.

Mộ Dung Phục đồng dục:

- Tại hạ lỡ tay hại lầm mấy vị bằng hữu, trong lòng rất lấy làm hối hận. Từ đây sắp tới, tại hạ xin hết sức đền bù lại lỗi lầm. Nếu vị nào không rộng lượng tha thứ cho, lúc này chúng ta đang cần phải chống ngăn kẻ địch, xin hãy gác mối thù oán ra một bên, chờ khi nào xong việc lớn rồi sẽ mời quý bạn đến Yên tử ở Cô Tô để tại hạ giải quyết cho xong.

Ô lão đại nói:

- Thế là hay lắm. Mộ Dung công tử là người nhanh nhẹn lại mau mồm miệng. Những anh em ở đây tưởng nên bỏ hết mọi mối oán thù để chống đại địch trước mắt. Bao nhiêu điều hiềm khích nhỏ mọn nên bỏ qua đi. Nếu vị nào tâm mắt thiển cận không nghĩ tới mối thù chung lại còn nhân cơ hội này để báo thù riêng thì là hạng người thế nào?

Đại đa số quân hào đều lớn tiếng nói:

- Đó là con người làm hại đến toàn thể. Chúng ta phải thanh toán họ trước.

Có người nói:

- Nếu bọn mình không trừ khử được Thiên Sơn Đồng Mã thì tính mệnh cũng chẳng còn nói chi đến chuyện tư thù tư oán nữa.

Có người lại nói:

- Dưới cái ổ lộn nhào còn quả trứng nào toàn vẹn được chẳng? Xin Ô lão đại, Mộ Dung công tử cùng các vị cứ yên lòng, không ai ngu xuẩn đến thế đâu!

Mộ Dung Phục nói:

- Đã vậy thì tại hạ xin có lời tạ tội. Nhưng không hiểu vị nào đối với tại hạ có mối hiềm khích, xin nói ra cho biết?

Bất Bình đạo nhân nói:

- Ô lão đại! Chúng ta đã cùng nhau tham dự việc lớn cũng như người cùng đi một chuyến thuyền, phải che chở cho nhau. Thiên Sơn Đồng Mã có những điểm nào gớm ghê, phiên người nói cho mọi người nghe để bản đạo biết trước mà phòng bị cho khỏi mất đầu một cách đột ngột vì chẳng hiểu gì.

Ô lão đại nói:

- Các vị muốn suy tôn tại hạ tạm thời chủ trương kế hoạch lớn lao này, nhưng Ô mỗ tài sơ trí thiếu, không cáng đáng nổi trọng nhiệm. Nay được Mộ Dung công tử, Bất Bình

đạo trưởng, Kiếm thần Phù dung tiên tử cùng các vị giúp đỡ, trách nhiệm của tại hạ mới nhẹ đi được nhiều.

Trong đám đông có tiếng người nói:

- Thôi đừng nói dài dòng nữa, phiền lắm.

Có người nóng nảy văng tục:

- Mẹ kiếp! Bọn mình ruột nóng như lửa đốt, tính mạng treo đầu sợi tóc mà hán còn nói rườm rà vô ích, dường như đến đây để nghe hán nói chuyện tiêu khiển?

Ô lão đại cười nói:

- Hồng huynh đệ động mở miệng là nói tục.

Rồi hán ra lệnh:

- Khâm đảo chúa đảo Hải Mã! Phiền đảo chúa ra giữ mặt đông nam. Nếu có địch nhân đến thám thính thì tín hiệu cho anh em. Hoắc động chúa động Tử Nham! Phiền động chúa coi giữ mặt chính tây...

Ô lão đại phái tám tay cao thủ ra trấn giữ tám phương vị. Tám người này đều tuân lệnh dẫn bọn thuộc hạ chia nhau đi các ngả canh giữ.

Mộ Dung Phục nghĩ thầm:

- Tám vị động chúa và đảo chúa này xem ra ai cũng có vẻ kiêu ngạo và đều là những nhân vật hung hãn ngang ngược. Thế mà họ đều tuân theo hiệu lệnh của Ô lão đại một cách mau lẹ và người nào cũng ra chiều khiếp sợ. Xem thế thì đủ biết người chủ mưu việc này có quyền lớn mà kẻ đối đầu khiến cho bọn họ khiếp sợ đến cùng cực. Mình mà ưng thuận hợp sức với bọn họ trong vụ này chắc phải hành động tàn nhẫn đây.

Ô lão đại chờ cho tám vị đảo chúa động chúa đi rồi lại nói:

- Xin các vị ngồi cả xuống để tại hạ thuật lại những nỗi thống khổ của chúng ta.

Bao Bất Đồng cười nói:

- Bọn các người đây làm những việc giết người, đốt nhà, dùng độc và cướp bóc như cơm bữa, gã nào cũng hung tàn độc ác. Trong một đời người chắc đã nhúng tay vào không biết bao nhiêu là điều tội lỗi thì còn kêu khổ sở cái gì? Lão huynh nói đến hai chữ "thống khổ" thật không hợp lý chút nào.

Mộ Dung Phục nói:

- Bao tam ca! Tam ca nên lặng nghe động chúa thuật chuyện, đừng xen vào cho mất thì giờ!

Bao Bất Đồng âm ức đáp:

- Tại hạ thấy y nói không hợp lý, chẳng chịu được nên có mấy lời nói thẳng mà thôi. Tuy gã nói vậy nhưng Mộ Dung Phục đã ngăn cản nên sau gã cũng không nói gì nữa.

Ô lão đại nhăn nhó cười nói:

- Lời Bao huynh quả thực không sai! Ô mỗi tuy bản lãnh tâm thường nhưng tính khí lại quật cường. Chỉ có mình lấn áp người thì được chứ chẳng chịu ai lấn áp mình. Ngờ đâu, hồi ôi...

Ô lão đại vừa la lên một tiếng hồi ôi thì bên cạnh cũng có tiếng người than "Hồi ôi!", nghe rất thê lương và còn lớn hơn nhiều.

Mọi người quay lại xem ai thì thấy Đoàn Dự hai tay chấp đũa sau lưng, ngừng mặt lên trời nhìn vầng trăng bạc mà ngâm câu: "Vùng trăng vàng vạc giữa trời, Chị Hằng có tỏ nỗi người đăm chiêu?" Ý tứ câu thơ này là vùng trăng thanh khiết, người đẹp thướt tha mà mối sầu của mình khôn bề dải tỏ. Nhưng chung quanh hầu hết là những tay võ biền vô học thì biết làm sao được khúc tình hoài bão của chàng.

Mọi người hau háu nhìn chàng bằng đôi mắt căm tức vì chàng đã cắt đứt câu chuyện. Vương Ngọc Yến hiểu ý chàng, nàng sợ biểu ca phiến trách, liền đưa mắt ngó trộm Mộ Dung Phục, nhưng thấy y chỉ chăm chú nhìn Ô lão đại, chẳng để ý gì đến lời thơ của Đoàn Dự, nàng mới yên lòng.

Bỗng nghe Ô lão đại nói:

- Mộ Dung công tử và đạo trưởng cùng các vị lúc này đã là người trong một đoàn. Đệ có nói ra cũng không sợ các vị chê cười. Bọn đảo chúa và động chúa chúng ta tiêu dao hải ngoại, ai cũng tưởng là tự do thoải mái lắm. Nhưng tình thực ai cũng bị mù Thiên Sơn Đồng Mộc quản thúc. Nói ra hơi khó nghe nhưng thiệt tình chúng ta đều là nô lệ của mù. Trong mỗi năm thế nào cũng một hai lần mù phái người đến trách mắng vuốt mặt không kịp, chẳng khác gì mắng chó mắng mèo, người đời dù nhẫn nại đến đâu cũng không chịu nổi. Bao huynh tưởng chúng ta bị mù thóa mạ thế chắc là căm giận lắm. Nhưng không phải đâu. Mù phái người đến mắng chửi càng thậm tệ bao nhiêu thì chúng ta càng lấy làm sung sướng bấy nhiêu...

Bao Bất Đồng không nhịn được hỏi xen vào:

- Thế thì kỳ thật. Sao trong thiên hạ lại có hạng người hèn nhất đến thế? Nghe người mắng chửi thậm tệ nhục nhã lại lấy làm sung sướng bao giờ?

Ô lão đại nói:

- Bao huynh chưa hiểu. Đại phúc mới được mù phái người đến mắng chửi cho một chập và thế là chúng ta đã khỏi một năm tai nạn. Trong các động, trên các đảo đầu đầy đều mở yến tiệc ăn mừng mấy ngày để khánh hạ đảo mình hay động mình đã được bình yên. Hồi ôi! Làm con người mà phải chịu cực đến thế thì quả là đê tiện thật! Nếu sứ giả của Đồng Mộc phái đến mà không mắng chửi chúng ta bằng những lời lẽ thô tục ti tiện, hoặc đào bới đến thượng tổ mười tám đời ra mà nhiếc móc, thì còn có ngày phải khổ sở hơn nữa. Bao huynh nên biết rằng nếu mù không phái người đến chửi mắng thì lại phái người đến đánh đập. Ai may mắn bị đánh ba chục côn lớn mà không đến nỗi gãy chân gãy tay cũng đặt tiệc ăn mừng. Bao Bất Đồng cùng Phong Ba ác đưa mắt nhìn nhau mà cười. Cả hai gã cùng cố sức nín nhịn không thì nổi lên những tràng cười to. Ai đời đã bị đánh đập đến mấy chục côn mà còn mở tiệc ăn mừng bao giờ? Thiệt là chuyện ly kỳ cổ kim chưa ai nói đến.

Ô lão đại nói bằng một giọng rất thê lương, người chung quanh ai cũng nghiêng răng căm tức, đủ tỏ đó là việc có thực.

Đoàn Dự trong đầu óc chỉ nghĩ đến một mình Vương Ngọc Yến nhưng khi chàng đưa mắt ngó thì thấy nàng chăm chú nhìn Ô lão đại thuật chuyện. Nét mặt nàng lộ vẻ cực kỳ sợ hãi, bất giác chàng cũng để tai nghe xem Ô lão đại nói gì.

Chàng vừa nghe mấy câu đã không nhịn được, đập tay hỏi:

- Có lý nào thế được? Có lý nào thế được? Mụ Thiên Sơn Đồng Mỗ này dù là tiên hay là yêu ma quỷ quái mà càn rỡ đến thế? Há chẳng khinh người quá lắm ư?

Ô lão đại nói:

- Đoàn công tử nói phải lắm! Mụ Thiên Sơn Đồng Mỗ khinh nhờn lấn áp chúng ta, lại ngược đãi không bằng con chó con lợn. Thường khi mụ sai người đánh bằng roi vọt mà còn cho người đóng đinh vào lưng chúng ta. Tư Mã đảo chúa! Xin đảo chúa cho các bạn đây coi những vết thương bị đánh bằng mẫn tiên.

Một lão già gầy như que củi nói:

- Hổ thẹn ơi là hổ thẹn!

Lão cởi áo chia lưng ra thì thấy năm vết ngang sáu vết dọc hầy còn ngấn huyết đỏ tươi khiến ai trông thấy cũng phải ghê rợn, căm hờn và biết rằng lúc lão chịu đòn tất phải đau khổ đến cùng cực.

Một đại hán mặt đen lớn tiếng nói:

- Thế đã thấm vào đâu. Xin các vị coi lưng tại hạ bị đóng đinh.

Hắn vừa nói vừa cởi áo ra thì thấy ba cây đinh sắt dài bảy tấc to tướng đóng vào lưng hắn. Mũi đinh đã vùng ra đủ tỏ hắn bị cực hình này đã lâu rồi, mà không hiểu tại sao hắn không nghĩ cách nhổ đinh ra?

Lại thấy một nhà sư lên tiếng:

- Vụ thí chủ bị thảm hình có lẽ chưa bằng tiểu tăng.

Nhà sư nói xong vén áo tăng bào bên trái ra, mọi người nhìn thấy bên đùi lão, giữa xương tỳ bà bị xỏ một sợi dây sắt. Dây này xỏ thông lên đến cổ tay. Cổ tay nhà sư khẽ động đậy một chút là chạm đến xương tỳ bà, đau đớn không biết thế nào mà nói!

Đoàn Dự kêu lên:

- Hông rồi! Hông rồi! Thiên hạ lại có hạng người nham hiểm thâm độc đến thế là cùng! Ô lão đại! Đoàn Dự này quyết ý giúp đỡ. Chúng ta đồng tâm hiệp lực trừ cái hại lớn này cho võ lâm.

Ô lão đại nói:

- Đa tạ Đoàn công tử có lòng trượng nghĩa giúp cho chúng ta.

Hắn lại quay sang nói với Mộ Dung Phục:

- Những người tụ hội ở đây không một ai là chưa bị mụ Đồng Mỗ ức hiếp và hạ độc thủ. Trước nay ai cũng sợ thủ đoạn ghê gớm của mụ, nên đành nuốt giận chịu đau khổ cho

qua ngày tháng. May mà trời còn có mắt, mù lão tặc tàn ác dã man này tất có ngày phải đền tội.

© [HQD](#)

HỒI THỨ TÁM MƯỜI BẢY

QUẦN HÙNG KHIẾP PHỤC TIỂU CÔ NƯƠNG

Mộ Dung Phục nói:

- Các vị đây đã bị Thiên Sơn Đồng Mỗ áp chế mà không phản kháng được. Phải chăng võ công mù cao cường tuyệt đỉnh và mỗi lần các vị động thủ với mù là một lần thất bại?

Ô lão đại đáp:

- Võ công mù ác tặc này dĩ nhiên là lợi hại phi thường. Có điều bản lãnh mù cao thâm đến mực nào thì không ai hiểu được.

Mộ Dung Phục hỏi:

- Ô tiên sinh nói như vậy tức là võ công mù cao thâm khôn lường?

Ô lão đại gật đầu đáp:

- Đúng là cao thâm khôn lường.

Mộ Dung Phục hỏi:

- Tiên sinh nói mù sẽ có ngày phải đền tội nghĩa là làm sao?

Ô lão đại giương cặp lông mày lên, tinh thần phấn khởi đáp:

- Bữa nay anh em chúng tôi tụ họp ở đây chính là vì việc này. Ngày 3 tháng 3 năm nay tại hạ cùng bọn Hoắc động chúa động Tử Nham, Khâm đảo chúa đảo Hải Mã phải cung phụng đủ thứ nào trên châu bảo bối, nào gấm đoạn lượt là, nào sơn hào hải vị, nào các thứ phẩn sáp đưa lên ngọn Phiêu diểu núi Thiên Sơn...

Bao Bất Đồng cười ha hả ngắt lời:

- Mù ác tặc đó đã là hạng yêu ma quỷ quái. Mù đã già rồi thì còn dùng phẩn sáp làm chi?

Ô lão đại đáp:

- Mù ác tặc đó tuổi già nhưng thị nữ nô bộc rất nhiều. Trong bọn phụ nữ này kẻ nào ít tuổi cũng biết dùng phẩn sáp. Nhưng trên ngọn núi này không có đàn ông, chẳng hiểu chúng trang điểm để cho ai nhìn?

Bao Bất Đồng cười nói:

- Chắc là để Ô tiên sinh ngắm chứ còn ai?

Ô lão đại nghiêm nét mặt nói:

- Bao huynh lại nói giỡn rồi! Bọn tôi có lên ngọn Phiêu Diểu thì ai nấy đều phải dùng vải đen bịt mắt lại, nghĩa là chỉ được nghe tiếng chứ không trông rõ sự vật. Những nhân vật trên ngọn Phiêu diểu đẹp hay xấu, già hay trẻ, không ai biết cả.

Mộ Dung Phục hỏi:

- Như vậy thì Thiên Sơn Đồng Mỗ là hạng người thế nào? Các vị đã ai nhìn thấy mặt chưa?

Ô lão đại thở dài đáp:

- Kể ra thì có người thấy mặt mù rồi, nhưng lại bị cực hình rất thê thảm! Trước đây hai mươi ba năm có người cả gan vén tấm khăn đen che mặt để ngó lên mù. Nhưng chưa kịp kéo tấm khăn xuống thì đã bị mù chọc lòi con ngươi cả hai mắt, mù còn sai cắt lưỡi chặt cụt hai tay.

Mộ Dung Phục hỏi:

- Mụ chọc mù mắt là đủ rồi, còn cắt lưỡi chặt tay làm gì nữa?

Ô lão đại đáp:

- Chắc là mụ không để cho người đó tiết lộ chân tướng mụ với một ai, cắt lưỡi để y không nói được và chặt tay để y không viết chữ hoặc vẽ hình mụ được.

Bao Bất Đồng lắc đầu lè lưỡi nói:

- Thế thì ghê thật!

Mộ Dung Phục nói:

- Ngày mừng ba tháng ba năm nay bọn Ô huynh lên ngọn núi Phiêu diểu có nghe được tin gì không?

Ô lão đại đáp:

- Tại hạ cùng bọn Hoắc động chúa, Khâm đảo chúa cả thầy chín người lên ngọn Phiêu diểu thì ai nấy trong lòng lúc nào cũng nơm nớp lo sợ mình bị mất mạng. Mụ lão tặc ba năm trước đây có dặn phải chuẩn bị một ít dược vật. Thiệt ra có mấy thứ rất hiếm, như trứng con rùa đã ba trăm năm, sừng hươu dài đến năm thước, không ai lấy đâu được. Bọn tại hạ không sao kiếm ra đủ thứ theo lời dặn của mụ và chắc rằng lần đó sẽ bị trách phạt nặng nề. Ngờ đâu chín người nơm nớp kinh hãi đưa vật phẩm lên rồi, mụ lão tặc chỉ sai người truyền lệnh ra nói: "Bấy nhiêu phẩm vật là xong rồi. Đuổi cổ bọn đê tiện ấy xuống núi".

Bọn tại hạ nghe lời truyền khác nào được đức hoàng thượng hạ chiếu phóng xá. Nổi mừng biết lấy chi cần! Lập tức đưa nhau xuống núi. Ai cũng nghĩ rằng đời khỏi nơi nguy hiểm này sớm được khắc nào hay khắc ấy. Ai nấy trong dạ vẫn băn khoăn chỉ lo mụ lão tặc kiếm điểm lại phẩm vật không thấy đầy đủ sẽ truy cứu và lôi lại bắt chịu tội... Ngừng một lát, Ô lão đại lại tiếp:

- Chín người chúng tôi xuống đến chân núi Phiêu diểu, mở tấm khăn bịt mặt ra thì thấy ở chân núi này có ba người chết. Trong đó có một người Hoắc động chúa quên biết là một tay cao thủ tại Nhất phẩm đường nước Tây Hạ tên gọi Cửu Dực đạo nhân.

Bất Bình đạo nhân kinh ngạc la lên:

- Ủa! Té ra Cửu Dực đạo nhân bị mụ lão tặc này sát hại. Thế mà trên chốn giang hồ lời đồn đại rất nhiều và đều cho là nhà Mộ Dung ở Cô Tô đã hạ độc thủ.

Bao Bất Đồng không nhịn được nói:

- Thú lắm, thú lắm! Chúng ta chả biết Cửu Dực đạo nhân hay Bất Vĩ hoà thượng gì gì ráo. Thế mà họ cũng đổ món nợ này lên đầu mới tức chớ. Câu gã nói tục: "Thú lắm" là để mắng những kẻ đồn đại trên giang hồ, chứ không phải mắng Bất Bình đạo nhân, nhưng những người ngồi nghe cũng không khỏi chướng tai.

Bất Bình đạo nhân không lấy thế làm tức tối lại tùm tùm cười nói:

- Cây lớn thường gặp gió dữ! Ai mà chả trông về nhà Mộ Dung ở Cô Tô.

Bao Bất Đồng nói:

- Thúí...

Gã mới buột miệng ra một tiếng "thúí", liếc mắt nhìn Mộ Dung Phục rồi ngừng lại không nói nữa.

Bất Bình đạo nhân nói mớ:

- Sao Bao huynh chỉ nói có một tiếng rồi lại nuốt vào bụng ngay?

Bao Bất Đồng vừa nghe lão nói vậy, thoáng nghĩ qua đã biết là lão nói xỏ, liền nổi giận đùng đùng quát hỏi:



- Sao? Người mắng ta nuốt... thú ư?

Bất Bình đạo nhân cười đáp:

- Không dám! Bao huynh muốn nuốt gì thì nuốt, lão phu biết đâu mà dám nói! Bao Bất Đồng còn muốn gây lộn với lão, nhưng Mộ Dung Phục đã gạt đi:

- Những tiếng khen chê vô căn cứ ở đời là việc rất thường. Bao tam ca có tranh biện làm gì?

Rồi y quay lại hỏi Bất Bình đạo nhân:

- Tại hạ nghe khinh công của Cửu Dực đạo nhân rất cao. Tuyệt kỹ "Nhất thủ lôi công đáng" của y ba mươi năm nay ít khi gặp tay địch thủ. Đùng nói y cùng tại hạ trước nay chưa có chuyện gì xích mích, mà dù có thù oán đi chăng nữa thì tại hạ vị tất đã thắng được một nhân vật như Cửu Dực đạo trưởng, một người đã được người đời tặng cho cái ngoại hiệu là "Sấm động chín tầng mây".

Bất Bình đạo nhân tủm tủm cười nói:

- Mộ Dung công tử thật quá khiêm nhượng. Tuy Cửu Dực đạo nhân có tuyệt nghệ "Sấm động chín tầng mây", nhưng Mộ Dung công tử lại dùng thuật này đánh lại y thì y cũng đành bó tay chịu chết!

Ô lão đại nói:

- Trong mình Cửu Dực đạo nhân có hai vết thương đều do mũi kiếm đâm vào. Vì thế mà trên chốn giang hồ người ta đồn đại y bị giết về tay Mộ Dung ở Cô Tô. Nhưng đó toàn là những câu đồn đại hoang đường, chính tại hạ đã mục kích thì còn sai sao được? Giả tử là Mộ Dung công tử giết chết Cửu Dực đạo nhân thì đã dùng phép "Lôi công đáng" để hạ thủ.

Bất Bình đạo nhân hỏi:

- Y bị chết vì kiếm ư? Mà sao lại hai chỗ vết thương? Thế thì kỳ thiệt!

Ô lão đại vỗ đùi đánh đét một tiếng, trầm trồ khen ngợi:

- Bất Bình đạo trưởng quả nhiên danh bất hư truyền, vừa nghe đã biết ngay bên trong có điều khuất khúc. Cửu Dực đạo nhân chết ở chân núi Phiêu Diểu, trong mình hai chỗ bị thương về kiếm thì không đúng thật.

Mộ Dung Phục tự hỏi:

- Làm sao mà không đúng? Bất Bình đạo nhân nghi ngờ có điều khuất khúc bên trong sao mình nghĩ không ra?

Y nghĩ vậy rồi bất giác ra vẻ ngơ ngác.

Ô lão đại vốn muốn khảo nghiệm tài Mộ Dung Phục liền hỏi:

- Mộ Dung công tử! Công tử có nhận thấy như vậy là không đúng không?

Mộ Dung Phục không muốn miễn cưỡng nhận những điều mình chưa biết mà cho là biết rồi, y toan thành thực đáp: "Cái đó tại hạ không hiểu rõ" thì thốt nhiên Vương Ngọc Yến nói:

- Chắc là Cửu Dực đạo nhân bị thương ở giữa hai huyệt "Phong Thị" và "Phục Thổ" bên chân phải. Còn một mũi kiếm nữa đâm vào huyệt "Huyền Khu" ở sau. Mũi kiếm này đã chém đứt đốt xương sống, chẳng hiểu có đúng thế không?

Ô lão đại cả kinh hỏi:

- Lúc ấy cô nương cũng ở dưới chân núi Phiêu Diểu? Vậy mà sao chúng tôi... không ai trông thấy cô nương? Hẳn nói đến câu thứ hai thì thanh âm phát run tỏ ra sợ hãi vô cùng.

Ô lão đại tưởng rằng Vương Ngọc Yến lúc đó có mặt tại trường. Như vậy thì những hành động của hắn từ đó trở đi không thể nào qua con mắt nàng được và hắn rất sợ việc cơ mật đã bị tiết lộ.

Hắn lẩm bẩm:

- Thế thì mình chưa khởi sự rất có thể bị Thiên Sơn Đồng Mã biết trước rồi.

Giữa đám đông lại có tiếng người vọng lại lấp bắp hỏi:

- Sao cô nương lại... biết mà... tại hạ... không thấy...

Người này nói lấp lại trong lúc vội vàng nên nói không được rõ. Y cũng đi theo Ô lão đại hồi tháng ba lên núi Phiêu Diêu để dâng lễ vật và y là một trong chín tay cao thủ nói trên.

Y mồm miệng vụng về nhưng võ công rất lợi hại nên tuy y nói lấp mà chẳng ai cười y cả.

Vương Ngọc Yến lạnh lùng nói:

- Mùa xuân năm nay tại hạ ở Giang Nam, mà núi Thiên Sơn lại ở về Tây Vực, tại hạ chưa đến đó bao giờ.

Ô lão đại lại càng sợ hãi nghĩ thầm:

- Nếu cô này không được mục kích thì cũng phải có người đưa tin đến. Chẳng lẽ việc này đã đồn đại sôi nổi trên chốn giang hồ rồi ư?

Nghĩ vậy y liền hỏi:

- Cô nương nghe ai nói mà biết?

Vương Ngọc Yến đáp:

- Tại hạ đoán vậy thôi. Cửu Dực đạo nhân là một tay cao thủ ở Lôi Điện môn. Mỗi khi y cùng ai động thủ là lại thi triển môn khinh công. Tay trái dùng thiết bài phóng ra bốn mươi hai đường "Thục đao nan bài pháp" để che đỡ cả trước mặt lẫn sau lưng. Thượng bàn về mé hữu kín đáo như một chiếc đai sắt. Đối phương khó lòng hạ thủ được. Cửu Dực đạo nhân chỉ có một chỗ sơ đoán là mé hữu hạ bàn. Nếu đối phương là một tay cao thủ sử dụng kiếm mà muốn đánh y bị thương tất phải đâm vào khoảng giữa hai huyệt đạo "Phong Thị" và "Phục Thổ" ở đùi bên phải. Khi bị đối phương dùng kiếm đâm vào chỗ này, Cửu Dực đạo nhân tất giơ thiết bài lên đỡ ngực, đồng thời sử chiêu "Xuân lôi sa động" để đập vào mé tả đối phương nhưng đối phương đã là tay cao thủ tự nhiên họ sẽ nhân cơ hội này để chém vào lưng y.

Tại hạ đoán chiêu sau này nếu hung thủ không dùng thế "Bạch hồng quán nhật" tất dùng thế "Bạch đế trăm xà" mà Cửu Dực đạo nhân bị chém trúng vào huyệt "Huyền Khu" trên xương sống.

Ngừng một lát nàng nói tiếp:

- Cửu Dực đạo nhân võ công cao cường, kẻ dùng kiếm khó chém y bị thương được. Nếu họ dùng phan quan bút hoặc những khí giới ngắn để điểm huyệt thì tương đối dễ hơn nhưng đối phương đã dùng kiếm thì phải ra hai chiêu đó mới hiệu nghiệm.

Ô lão đại thở phào một cái nhẹ nhõm như người được trút gánh nặng. Hồi lâu hắn mới giơ ngón tay cái lên nói:

- Lão phu rất khâm phục! Người nhà Mộ Dung ở Cô Tô thật không ai kém kiến thức. Lời biện luận của cô nương phân tích rõ ràng và rất hợp lý như được chính mắt mình trong thấy cuộc diễn biến đó vậy.

Đoàn Dự không nhìn được, lên tiếng nói:

- Vị cô nương họ Vương đây không phải là...

- Bà ngoại tại hạ dòng họ Mộ Dung thì dù có kêu tại hạ là người nhà Mộ Dung cũng được.

Đoàn Dự nghe nàng nói mà ù tai, rồi mặt mũi tối sầm lại, người chàng lão đảo. Câu "dù có kêu tại hạ là người nhà Mộ Dung cũng được" của Vương Ngọc Yến đã làm cho chàng cực kỳ xúc động!

Vị đạo chúa nói lấp lên tiếng:

- Té ra... như...

Ô lão đại không chờ đạo chúa nói hết câu, đã ngắt lời:

- Cửu Dự đạo nhân đó đã bị thương đúng như lời Vương cô nương đoán. Y bị thương ở khu giữa hai huyệt "Phong Thị" và "Phục Thổ" và bị một kiếm chém đứt một đốt xương sống ở huyệt "Huyền Khu". Cô nương suy đoán theo đạo lý võ học mà chẳng khác gì người được mắt thấy tai nghe.

Wương Ngọc Yến vừa ý gật đầu.

Vị đạo chúa nói lấp lại hỏi:

- Giả tử bây giờ cô nương... muốn giết... Ô lão đại... thì làm thế nào?

Ô lão đại nghe y hỏi vậy thì ùng ùng nổi giận, quát lớn:

- Người hỏi câu này là có ý gì?

Nhưng rồi hần nghĩ thâm:

- Cô này tuy còn nhỏ tuổi, nhưng có tài suy đoán theo võ học. Cô vừa đoán về cái chết của Cửu Dự đạo nhân, thực không thể tin là tuyệt diệu đến thế. Biết đâu cô ta chẳng ẩn núp ở chỗ nào dưới chân núi Phiêu Diểu và chính mắt cô trông thấy những chiêu thức của hung thủ. Việc này quan hệ rất lớn ta phải hỏi cho biết rõ mới được!

Hần nghĩ vậy rồi cất tiếng hỏi:

- Xin cô nương cho biết: Giả tử cô nương muốn giết lão phu thì làm thế nào?

Wương Ngọc Yến tủm tủm cười ghé vào tai Mộ Dung Phục nói nhỏ:

- Biểu ca! Lão này võ công sơ hở huyệt "Thiên Tôn" sau vai và huyệt "Thanh Lãnh Uyên" ở khuỷu tay. Nếu biểu ca đánh vào hai chỗ đó thì kiếm chế được lão ngay. Những điều hiểu biết về võ học của Vương Ngọc Yến còn uyên bác hơn Mộ Dung Phục nhiều. Những khi rồi, y thường nhờ nàng chỉ bảo những thế võ, nhưng chỉ ở những nơi vắng vẻ. Mạn đà sơn trang tại Cô Tô chẳng hạn thì y mới dám thỉnh giáo. Còn ở trước mặt hàng mấy trăm cao thủ, y phải giữ địa vị mình, có lý đâu cam chịu để một cô thiếu nữ chỉ điểm cho mất thể diện. Y háng giọng rồi không chịu hoạ theo như lời Vương Ngọc Yến, y đồng dục nói:

- Ô động chúa đã hỏi biểu muội thì biểu muội cứ việc đàng hoàng nói ra cũng chẳng hề chi.

Wương Ngọc Yến then quá mặt đỏ bừng lên. Nàng lẩm bẩm:

- Minh tưởng công cân với y, ngờ đâu y lại giữ oai phong của một bậc đại trượng phu trước mặt mọi người, thành ra mình phải bẽ bàng.

Nghĩ vậy rồi nàng nói:

- Biểu ca! Nhà Mộ Dung ở Cô Tô hiểu biết các môn võ khắp thiên hạ. Sao biểu ca không nói cho Ô lão đại nghe đi!

Nhưng Mộ Dung Phục vốn tính cao ngạo không muốn mượn điều hiểu biết của người làm của mình để lấy oai với thiên hạ. Y liền đáp:

- Ô động chúa võ công cao cường, muốn đánh động chúa bị thương đâu phải chuyện dễ dàng. Xin động chúa tiếp tục cho hay những điều mắt thấy tai nghe ở dưới chân núi Phiêu Diểu.

Ô lão đại muốn điều tra cho ra ngày đó ở dưới chân núi Phiêu Diêu có ai ẩn nấp gần đó không, liền nói:

- Vương cô nương! Cô nương đã không biết cách hạ thủ thế nào để sát hại Ô mỡ, thì dĩ nhiên những chiêu thức đã hạ sát Cửu Dực đạo nhân cô nương vừa nói đều là giả dối để khoe mình hoặc để giỡn Ô mỡ mà thôi. Xin hỏi lại: Tại sao cô nương biết hoàn cảnh Cửu Dực đạo nhân bị táng mạng? Cô nương nên nói thực tình đi! Vụ này quan hệ rất lớn chứ không phải như trò đùa.

Từ lúc Vương Ngọc Yến chạy qua bên mình Mộ Dung Phục, Đoàn Dự đem hết tâm trí theo dõi nàng. Những cử chỉ của nàng như chăm chú nhìn Mộ Dung Phục và lắng tai nghe lời y đều không qua được mắt chàng. Có những câu nàng ghé tai nói nhỏ với Mộ Dung Phục, chàng đều nghe rõ hết vì nội công chàng rất thâm hậu.

Bây giờ Đoàn Dự nghe Ô lão đại ra giọng bài xích Vương Ngọc Yến đã nói dối, chàng rất lấy làm khó chịu, vì nàng là một vị thiên thân ở trong đầu óc chàng. Chàng đã hết mình kính cẩn, thì khi nào chịu để kẻ khác dám đem lời khinh mạn nàng. Đoàn Dự tức quá nhưng không nói gì, bước xéo chân phải đi, thi triển phép "Lăng ba vi bộ" hết xiên mé tả lại lạng về mé hữu đi tới phía sau Ô lão đại.

Ô lão đại cả kinh quát hỏi:

- Người làm chi vậy?

Đoàn Dự giơ tay phải ra chỉ vào huyệt "Thiên Tôn", vai bên hữu Ô lão đại. Tay trái chàng nắm lấy huyệt "Thanh Lãnh Uyên" ở khuỷu tay trái hắn. Hai huyệt đạo này chính là những điểm mà Ô lão đại thường sơ hở, hễ đã để người điểm trúng là bị trọng thương. Đoàn Dự ra tay chẳng theo chiêu thức nào hết, nhưng một là bộ pháp của chàng rất tinh diệu, chàng lướt đến phía sau mà lão không kịp đề phòng, hai là Vương Ngọc Yến đã coi chuẩn đích võ công cùng chiêu số của Ô lão đại và biết rõ hai huyệt đạo này đều là nhược điểm của hắn.

Khi hai bên tỷ đấu, thì điều cần nhất là giữ kín những nhược điểm để khỏi bị đánh trúng. Điều tối kỵ là đừng để đối phương biết chỗ sơ đoản của mình. Nếu đòn đối phương đánh trúng vào chỗ khác, thương thế dĩ nhiên nhẹ hơn.

Lúc này Ô lão đại muốn xoay tay phản kích thì phát giác ra hai nhược điểm của mình đồng thời bị đối phương nắm được.

Đoàn Dự chỉ còn chí mạnh một cái là Ô lão đại sẽ thành phế nhân.

Ô lão đại có biết đâu Đoàn Dự chỉ là người có nội lực thâm hậu nhưng không thể tùy ý phát huy thì dù chàng có nắm được hai chỗ nhược điểm của hắn mà vẫn chẳng làm gì hắn được.

Ô lão đại đã bị Đoàn Dự giữ trúng huyệt đạo, khi nào còn dám hăng? Hắn gượng cười nói:

- Võ công Đoàn công tử thiệt là thần diệu. Ô mỡ kính phục vô cùng!

Đoàn Dự đáp:

- Tại hạ chẳng hiểu võ công là gì cả, hoàn toàn nhờ Vương cô nương chỉ điểm đó.

Nói xong chàng buông tay ra từ từ đi về chỗ cũ.

Ô lão đại kinh hãi vô cùng, đứng thộn mặt ra một lúc rồi nói:

- Bữa nay Ô mỡ mới biết thiên địa bao la bát ngát, người có võ công cao cường nhất thiên hạ chưa chắc đã phải chỉ một mình Thiên Sơn Đồng Mỗ mà thôi!

Hắn vừa nói vừa nhìn bóng sau lưng Đoàn Dự với vẻ mặt kinh nghi hoảng hốt.

Bất Bình đạo nhân nói:

- Người đã được những bậc cao nhân bản lãnh kinh người tuốt gươm giúp đỡ. Thực là đáng mừng!

Ô lão đại gật đầu nói:

- Vâng vâng! Chúng ta hiện giờ có thể nắm vững phần thắng thêm được mấy phần.

Bất Bình đạo nhân nói:

- Cửu Dực đại huynh bị hai chỗ trúng kiếm uống mạng, chắc không phải là nhân vật trong cung Linh Thứu núi Phiêu Diểu hạ thủ đâu.

Ô lão đại nói:

- Phải đó! Ngay khi thấy đạo nhân bị hai vết thương tại hạ cũng có ý nghĩ như đạo trưởng. Vì những người ở cung Linh Thứu núi Phiêu Diểu trước nay chỉ dùng một chiêu là giết được người ngay, không có lý nào lại phóng hai chiêu liền một lúc vào đối phương cả. Mộ Dung Phục nghe nói cả kinh, nghĩ thầm:

- Chủ trương "gậy ông đập lưng ông" của nhà Mộ Dung đã là một bản lãnh kinh người trong võ lâm. Thế mà tại cung Linh Thứu trên đỉnh Phiêu Diểu núi Thiên Sơn này còn có nhân vật ghê gớm hơn! Họ giết người không bao giờ phải cần đến chiêu thứ hai thì kỳ thật. Mình không thể tin rằng trên đời lại còn người có bản lãnh tuyệt diệu đến thế được! Nhưng Mộ Dung Phục vốn là người thâm trầm kín đáo. Những nỗi mừng vui, lo lắng hay hoài nghi chỉ dấu kín trong thâm tâm chứ không để lộ ra ngoài mặt, mà cũng không nói hớ ra lời.

Bao Bất Đồng bộp xộp hỏi ngay:

- Ô động chúa! Động chúa nói bọn đó muốn giết người chỉ cần một chiêu là xong, không bao giờ phải thi triển đến chiêu thứ hai là đối với hạng võ công tầm thường thì mới dễ thế được. Chẳng lẽ đối với những tay cao thủ tuyệt luân, họ cũng chỉ một chiêu mà hạ sát được đối phương ư? Tại hạ cho đó là họ nói khoác, không thể nào tin được.

Ô lão đại đáp:

- Sự thiệt là như vậy. Bao huynh không tin thì tại hạ cũng không biết nói sao nữa. Có điều bọn chúng ta bấy nhiêu người mà phải chịu mụ Thiên Sơn Đồng Mỗ ức hiếp, khinh bỉ, bảo sao nghe vậy, không hề dám hé răng chống đối, tất nhiên mụ phải có tài siêu việt, không thì sao cả thầy ba mươi sáu động, bảy mươi hai đảo đều phải chịu lép một bề chẳng dám hó hé? Và tại sao chúng ta cam bê nô lệ hết năm này qua năm khác không một ai dám sinh lòng chống đối?

Bao Bất Đồng gật đầu nói:

- Tại hạ chắc rằng bên trong hẳn có điều chi khuất khúc, vị tất mọi người đều cam tâm làm tôi mọi cho mụ mãi mãi.

Bao Bất Đồng vốn tính ưa phản đối thuyết của mọi người. Tuy gã biết Ô lão đại nói đúng lý rồi, nhưng vẫn cãi chơi, gã nói tiếp:

- Ô động chúa bảo không một ai dám sinh lòng chống đối thì hiện giờ đây mọi người chẳng sinh lòng chống đối mưu đồ chuyện phản nghịch là gì?

Ô lão đại đáp:

- Trong vụ này đương nhiên phải có lý do. Ngày đó tại hạ thấy Cửu Dực đạo nhân bị thương hai chỗ, mới sinh lòng nghi hoặc, lại xem đến hai thi thể xác chết kia thì họ cũng không phải chỉ bị một chiêu mà mất mạng ngay, rõ ràng họ đã trải qua một cuộc ác đấu, mà bị nhiều vết thương hơn nữa.

Ngừng một lát, hẳn nói tiếp:

- Lúc đó tại hạ thương nghị cùng mấy ông bạn họ Hoắc, họ Khâm về vụ kỳ dị này và nêu ra nhiều nghi vấn: Bọn Cửu Dực đạo nhân ba người này có phải đã bị nhân vật trong cung Linh Thấu hạ sát không? Nếu không phải người cung Linh Thấu hạ thủ thì còn ai là người dám cả gan gây chuyện động trời này ngay dưới chân núi Phiêu Diểu? Ô lão đại võ trán như để ôn lại cuộc diễn biến lúc đương thời rồi kể tiếp:

- Chúng tôi tuy trong lòng trăm mối nghi ngờ mà vẫn phải vừa đi vừa nói chuyện, ai cũng mong mau rời khỏi đầm rông hang cộp này xa chùng nào hay chùng nấy. Đi thêm được mấy dặm đường nữa, An động chúa đột nhiên cất tiếng hỏi: "Chẳng lẽ... lão phu nhân... mắc...?"

Mộ Dung Phục thấy Ô lão đại bắt chước giọng nói nhát gừng thì biết ngay An động chúa là ai rồi. Y lẩm bẩm:

- Té ra anh chàng nói lấp đó cũng là một vị động chúa kia đấy!

Ô lão đại kể tiếp:

- Chúng tôi chưa rời xa núi Phiêu Diểu được mấy, mà thực ra dù có ở ngoài vạn dặm đi nữa, khi đề cập đến mục lão tặc đó cũng chẳng ai dám buông lời bất kính mà vẫn phải gọi mục bằng "lão phu nhân". An huynh đệ nói dở câu: "Chẳng lẽ... lão... phu nhân... mắc"... thì mọi người chẳng ai bảo ai đều buột miệng nói lên: "... mắc bệnh?".

Bất Bình đạo nhân hỏi xen vào:

- Không hiểu mục Đồng Mỗ đã bao nhiêu tuổi?

Ô lão đại đáp:

- Điều này thực chẳng biết rõ. Chúng tôi ở dưới quyền thống trị của mục kẻ ít cũng có đôi ba chục năm mà người nhiều thì đến bốn năm mươi năm rồi, nhưng chưa một ai được thấy mặt mục, mà cũng chẳng ai hỏi đến tuổi mục cả.

Ô lão đại trả lời Bất Bình đạo nhân rồi kể tiếp:

- An huynh đệ nêu ra câu hỏi đó, chúng tôi cũng nghĩ ngay đến cái chết? Dù Đồng Mỗ bản lãnh có ghê gớm đến đâu chẳng nữa, hay có tu luyện thành tinh, thành con người sắt thép chém không vào cũng không tránh khỏi được định luật của tạo hoá.

Ô lão đại nhìn Bao Bất Đồng nói tiếp:

- Chuyến này chúng tôi lên núi Phiêu Diểu dâng phẩm vật không được đầy đủ. Đồng Mỗ không trách phạt đã là một điều kỳ lạ. Lúc ra về xuống đến chân núi, lại thấy bọn Cửu Dực đạo nhân bị hạ sát có nhiều vết thương chứ không phải một, càng khiến cho chúng tôi thêm lòng ngờ vực. Nói tóm lại bên trong vụ này tất có điều gì bí ẩn phi thường.

Bất Bình đạo nhân hỏi:

- Các vị đã tình nghi có điều bí ẩn rồi có nghĩ cách khám phá ra không?

Ô lão đại đáp:

Bọn tại hạ đều có một ý nghĩ như nhau, nhưng chỉ người này trông thấy người kia chẳng ai dám mở miệng nêu lên ý kiến gì cả. Người thì vừa kinh ngạc vừa mừng thầm, có người lộ vẻ âu sầu buồn bã. ai cũng biết rằng đây là một cơ hội duy nhất để phá xiềng xích xây lại cuộc đời mới, nhưng Đồng mỗ mỗ cai trị bọn tại hạ một cách quá nghiêm khắc thì còn ai dám xướng ra đề nghị đi do thám cho biết rõ thực hư nữa.

Lâu lắm, Khâm huynh đệ mới lên tiếng:

- Lời An nhị ca phỏng đoán rất có lý. Nhưng... nhưng việc này rất nguy hiểm, theo ý kiến tiểu đệ thì chúng ta hãy quay về nhà bình tĩnh chờ đợi tin tức. Khi nào được tin xác thực bấy giờ sẽ liệu cũng chưa muộn. Y cho đó là một ý kiến vẹn toàn.

Ô lão đại hít một hơi thở rồi kể tiếp:

- Nhâm huynh đệ là một tay lão thành, tính nết trì trọng. ý kiến của y kể ra rất chu đáo. Nhưng... bọn tại hạ nóng ruột quá, không chờ đợi được thì An động chúa lại nói: "Đạo bùa... sinh tử..." y không nói hết mà mọi người cũng hiểu ngay. Lão ác tặc trong tay nắm giữ đạo bùa sinh tử về tính mạng bọn tại hạ nên không ai dám phản kháng. Giả tử mục có lâm trọng bệnh chết đi thì lá bùa sinh tử đó lại sang tay người thứ hai, rồi đương nhiên chúng tôi lại làm nô lệ cho người thứ hai đó. Nếu người kế chân này hung tàn độc ác hơn cả mục Đồng mỡ mỡ thì số phận chúng tôi phải chịu hành hạ nhục nhã tệ hại hơn ngày nay nữa. Chúng tôi thiệt lâm vào tình trạng một mũi tên đã đặt lên dây cung không phóng ra không được, chúng tôi cũng biết rằng cuộc do thám này nguy hiểm phi thường nhưng không khám phá ra được thực sự cũng không xong.

Bao Bất Đồng lại giục:

- Thế rồi sao nữa? Ô động chúa kể đi...

Ô lão đại đáp:

- Trong bọn chúng tôi, nói về võ công và cơ trí thì An động chúa là tay xuất sắc hơn cả. Nhất là về khinh công lại càng trội hơn người thường rất nhiều. Lúc ấy tám người đều yên lặng đưa mắt nhìn An động chúa.

Ô lão đại nói đến câu "tám người đưa mắt nhìn An động chúa" thì bọn Mộ Dung Phục, Vương Ngọc Yến, Đoàn Dự, Đặng Bách Xuyên và cả những người chưa biết An động chúa mặt mũi thế nào đều đảo mắt nhìn bọn này để nghe võ công của động chúa họ An, người nói lấp, xem thế nào. Mọi người nhớ lại vừa rồi Ô lão đại dẫn bọn Mộ Dung Phục cùng Bất Bình đạo nhân đi ra mắt các vị động chúa, đảo chúa mà không thấy Ô lão đại giới thiệu đến ai là An động chúa cả.

Ô lão đại tùm tùm cười nói:

- An động chúa tính ưa thanh tĩnh, không thích kết bạn, xin các vị miễn trách.

- Lúc ấy chúng tôi đều tin cậy vào tài ba của An động chúa đi thám thính xem sao. An động chúa liền nói: "Các anh em đã hết lòng tin cậy, không có lý nào đệ lại khước từ" rồi y trở gót đi ngay.

Mọi người đều biết An động chúa đó tất cũng nói lấp chứ không được tron tru. Nhưng vì Ô lão đại không tiện thuật theo giọng nói của y, sợ mọi người phải phì cười.

Ô lão đại kể tiếp:

- Chúng tôi ngồi chờ nóng ruột vô cùng! Quãng thì giờ của người lo lắng mong mỏi sao mà nó dài thế! Không trách người ta thường nói "Một ngày đằng đẵng xem bằng ba thu". Chúng tôi chỉ lo An động chúa đã gặp chuyện gì bất trắc. Tình thật mà nói chúng tôi sợ An động chúa bị mục ác tặc bắt được hạ độc thủ chỉ có một phần, mà cái sợ mục nổi trận lôi đình đuổi theo hỏi tội chúng tôi lại càng lớn hơn.

Tuy biết rằng có lo sợ cũng chẳng ích gì, vả lại sự việc đó đã bắt đầu rồi thì cũng phải dám liều.

Mục ác tặc mà muốn trừng trị thì mình chẳng tài nào chạy thoát được. Chúng tôi chờ rờn rã ba giờ thì An động chúa trở về chỗ hẹn, vừa trông thấy y lộ vẻ vui mừng, ai nấy tưởng chừng như mình được ^^ bỏ tảng đá lớn đội trên đầu xuống. An động chúa nói ngay: "Lão phu nhân mắc bệnh không ở trên núi". Y kể lại: "Lúc quay về núi Phiêu Diêu nghe lỏm được bọn thị nữ nói chuyện với nhau là mục ác tặc mắc bệnh nặng phải đi xa tìm thuốc điều trị".

Ô lão đại nói tới đây, đám đông có tiếng hoan hô nổi dậy.

Kể ra thì tin Thiên Sơn Đông Mỗ mắc bệnh họ đã biết cả nên mới đến tụ tập ở đây nhưng bây giờ họ nghe thấy Ô lão đại nhắc tới vẫn cảm thấy vui lòng nên lại hoan hô lần nữa.

Đoàn Dự lắc đầu nói:

- Nghe tin người ta mắc bệnh mà vui mừng thì thật là kỳ!

Chàng nói câu này giữa lúc tiếng hoan hô râm rộ như sấm vang nên chẳng ai để ý đến.

Ô lão đại lại nói:

- Chúng tôi được tin này, ai cũng vui lòng hả dạ nhưng vẫn còn lo mù ác tặc rất nhiều nguy kếp, có khi mù cố ý giả vờ để thám thính chúng tôi.

Ngừng một lát, Ô lão đại lại nói tiếp:

- Bọn chín người chúng tôi thương nghị xong rồi, hai hôm sau liền đưa nhau lên núi Phiêu Diêu để nghe ngóng tin tức. Lần này, chính tai Ô mỗ nghe được tin mù lão tặc quả thực bị bệnh nặng, không còn nghi ngờ gì nữa. Nhưng lá bùa sinh tử ở đâu thì chưa điều tra ra được.

Bao Bất Đồng đột nhiên hỏi xen vào:

- Trời ơi! "Lá bùa sinh tử" là cái quỷ gì? Ô lão huynh nói cho tị hạ nghe đi!

Ô lão đại thở dài đáp:

- Câu chuyện này dài lắm, khó mà giải thích trong một lúc cho Bao huynh rõ được. Tóm tắt lại thì lá bùa sinh tử đó, mù ác tặc còn cầm ở trong tay thì bất cứ lúc nào mù muốn bắt chúng tôi phải chết cũng được.

Bao Bất Đồng hỏi:

- Đó phải chăng là một thứ pháp bảo cực kỳ lợi hại?

Ô lão đại nhân nhó cười đáp:

- Có thể nói thế được.

Hắn không muốn bàn nhiều về chuyện lá bùa sinh tử, liền ngay người nói tiếp:

- Mù ác tặc mắc bệnh nặng là một điều chắc chắn trăm phần trăm. Công việc chúng ta là nhân cơ hội này vùng dậy để thoát ra khỏi xiềng xích mù. Tại hạ tin rằng anh em phần khởi tinh thần quyết liều một chuyến. Có điều hiện giờ mù ác tặc đã quay về cung Linh Thứu núi Phiêu Diêu chưa thì không tài nào biết rõ. Mọi việc hành động cần được toàn thể anh em thương nghị kỹ càng. Nhất là ba vị Mộ Dung công tử, Đoàn công tử, Bất Bình đạo trưởng có cao kiến gì xin nói cho nghe.

Đoàn Dự nói:

- Nhân lúc người ta gặp nạn mà ám toán thì đâu phải là hành động của người quân tử? Tại hạ chẳng ý kiến chi hết, mà dù có ý kiến chẳng nữa cũng không tiện nói ra. Ô lão đại biến sắc toan đáp lời thì Bất Bình đạo nhân nhìn hắn đưa mắt ra hiệu, rồi tùm tùm cười nói:

- Đoàn huynh đã bảo đứng bàng quan không giúp bên nào, nên không chịu đưa ý kiến ra. Đó là thường tình! Ô lão đại, bây giờ chúng ta muốn tiến đánh núi Phiêu Diêu thì cần nhất là phải biết rõ thực hư trong cung Linh Thứu. Bọn động chúa cùng Ô huynh cả thảy chín người đã lên núi thám thính, vậy sau khi mù ác tặc rời khỏi cung Linh Thứu thì trong cung còn lại bao nhiêu tay cao thủ? Cách bố trí thế nào? Ô huynh tuy không biết hết nhưng chắc cũng hiểu được một đôi phần, xin Ô huynh nói ra để các vị liệu định.

Ô lão đại nói:

- Nói ra thiệt mắc cỡ! Chúng tôi đến dò xét cung Linh Thứu mà thực ra chẳng ai dám vào thám thính. Cả chín người phải hết sức ẩn nấp và chỉ sợ gặp phải một nhân vật lợi hại



nào thì nguy to. Tại hạ nấp ở trong vườn hoa phía sau cung bị một ả nữ đồng bắt gặp. Coi cách ăn mặc của ả này thì biết ả là một đứa nha hoàn. Tại hạ tránh không kịp bị ả nhìn rõ mặt.

Sợ ả tiết lộ bí mật, tại hạ liền nhảy xổ lại thi triển phép cầm nã muốn nắm ả lại. Thiệt là một sự liều lĩnh không kể gì đến tính mạng nữa. Ta nên hiểu rằng mọi nhân vật trong cung Linh Thứu không phải tầm thường. Dù ả chỉ là một đứa trẻ nít nhưng biết đâu võ công ả chẳng rất thần diệu? Tại hạ tự biết cử động của mình mười phần chết chín... Ô lão đại nói tới đây thì giọng nói run lên, tỏ ra khi đó hấn lâm vào tình trạng cực kỳ nguy hiểm, bây giờ nhớ đến hầy còn phát ớn.

Mọi người lẳng lặng ngồi nghe Ô lão đại thuật chuyện, mắt thấy hấn lúc này vẫn được bình yên vô sự thì nghĩ ngay đến khi hấn có gặp nguy hiểm gì thì rồi cũng thoát khỏi được. Nhưng những người này hễ động nghĩ đến Thiên Sơn Đồng Mỗ là lại rùng mình, thế mà Ô lão đại dám lên tận núi Phiêu Diểu hành động thì dù hấn có vì tình trạng bắt buộc mà phải liều lĩnh mạo hiểm cũng là một tay lớn mật vô cùng, nếu là hạng người tầm thường thì đành bó tay chịu chết, nên ai cũng sinh lòng bội phục hấn.

Ô lão đại kể tiếp:

- Tại hạ xông vào rồi vận dụng toàn lực thi triển ngay tuyệt chiêu "Hổ trảo công". Lúc đó tại hạ đã định bụng sẵn, nếu một chiêu mà không bắt được con nhỏ, để nó chỉ kịp la lên một tiếng cho những tay tiếp viện đến nơi thì mình chỉ còn cách từ trên ngọn núi cao trăm trượng nhảy xuống tự vẫn một cách mau lẹ sung sướng, nhất định không để lọt vào tay mục ác tặc rồi mà chịu đựng những cuộc hành hạ dã man tàn nhẫn.

Ngừng một lúc, Ô lão đại kể tiếp:

- Ngờ đâu... tay trái tại hạ chụp xuống vai con nhỏ, tay phải nắm chặt được cánh tay nó, mà nó tuyệt không kháng cự chi hết. Người nó chỉ lạng đi một cái rồi ngã lăn ra. Toàn thân nó không một chút khí lực, dường như nó không có võ công chi hết.

Mọi người ngồi nghe đều ngạc nhiên thì Ô lão đại lại nói:

- Lúc đó tại hạ mừng rỡ không biết đến thế nào mà kể, mừng đến nỗi bủn rủn cả chân tay. Nói ra chẳng bỏ làm trò cười cho các vị. Con nhỏ đó ngã ra rồi thì cái con người Ô lão đại vô vị này xuýt nữa cũng ngã theo.

Nghe Ô lão đại nói đến đây, mọi người đều cười ồ lên, đầu óc cảm thấy khoan khoái, trút bỏ hấn những chuyện lo lắng hoang mang trong giây lát.

Tuy Ô lão đại tự cười mình là con người nhất gan, chỉ bụng nát dạ, quá lo những chuyện không đâu, nhưng ai nấy đều cho hấn là một tay dũng cảm phi thường vì hấn dám lên tận núi Phiêu Diểu bắt người là làm một việc kinh thiên động địa.

Ô lão đại giơ tay ra vẫy, một tên thủ hạ của hấn liền xách một cái túi vải đen chạy ra. Gã đặt túi xuống trước mặt Ô lão đại.

Ô lão đại cởi miệng túi kéo thấp xuống, để lộ ra một con người.

Ai nấy đều ồ lên một tiếng, người đứng trong túi thân hình bé nhỏ và chỉ là một đứa trẻ nít con gái.

- Con nhỏ này Ô mỗ bắt ở trên núi Phiêu Diểu đem về đó.

Mọi người hò reo âm trời:

- Hoan hô Ô lão đại!

- Ô lão đại bắt hủ!

- Ô lão đại quả là một tay anh hùng hảo hán!

- Quân tiên ba mươi sáu động, bảy mươi hai đảo xin tôn Ô lão đại lên làm thủ lãnh!  
Tiếng hoan hô của mọi người xen lẫn với tiếng khóc u ú.

Tiếng khóc đó ở miệng con nhỏ bật ra, nó hai tay bưng mặt khóc nức nở. Ô lão đại nói:

- Chúng tôi bắt được nhỏ này rồi, vẫn nơm nớp lo sợ có người biết ra rượt theo, nên hấp tấp chạy xuống núi liền. Lúc hỏi con nhỏ này thì thật là đáng buồn, không khai thác được chút gì vì nó là một đứa câm. Ban đầu chúng tôi tưởng nó giả vờ, đã nghĩ ra bao nhiêu biện pháp để thử thách. Có lúc lại bất thành linh thét vào sau lưng nó một tiếng thật to thử xem nó có giật mình không. Nhưng thử đi thử lại mãi, nó vẫn hoàn câm. Mọi người nghe tiếng con nhỏ khóc u ú thì biết rằng quả nhiên nó câm thật, có điều tiếng khóc nó lạnh lạnh, đúng là tiếng khóc của đứa con nít.

Giữa đám đông có người cất tiếng hỏi:

- Ô lão đại! Nó đã không biết nói, sao không viết chữ thử hỏi xem nó có hiểu không?

Ô lão đại đáp:

- Nó chẳng hiểu chi hết! Chúng tôi đã dùng đủ cách, nào dìm xuống nước lạnh, nào dúng vào nước nóng, nào bắt nhện đói, chẳng còn thiếu cách gì mà xem ra nó không phải là đứa quật cường. Thiệt là một đứa nhỏ vừa câm vừa ngu ngốc.

Đoàn Dự không nhịn được, cười khằng khặc nói:

- Dùng những thủ đoạn đê hèn để hành hạ một cô bé, thế mà không biết nhục?

Ô lão đại nói:

- Chúng tôi bị mục Thiên Sơn Đồng Mộc hành hạ còn thảm khốc đã man gấp mười. Minh có trả oán một chút đã thấm vào đâu, nhục gì mà nhục?

Đoàn Dự nói:

- Các vị có báo thù trả oán thì phải đối phó với chính mục Thiên Sơn Đồng Mộc mới hợp lý. Ai đòi lại đi ăn thua với đứa con nít thì được ích gì?

Ô lão đại nói:

- Cũng có ích chứ!...

Rồi hấn cất cao giọng, nói:

- Các vị huynh đệ! Hôm nay chúng ta đồng tâm hiệp lực lại lên núi Phiêu Diêu phản kháng. Kể từ giờ phút này, phúc cùng hưởng, họa cùng chịu. Vậy chúng ta phải uống máu ăn thề, mưu đồ việc lớn. Vị nào không đồng ý cho biết?

Ô lão đại hỏi liền hai câu không thấy có tiếng người đáp lại.

Khi hấn hỏi đến câu thứ ba thì một đại hán cao lớn đứng lên không nói gì rồi trở gót quay về phía tây mà chạy.

Ô lão đại lớn tiếng gọi:

- Khu đảo chúa Kiếm Ngự!

Đại hán vẫn không trả lời, cứ cắm đầu chạy như bay. Y chạy lẹ quá chừng, mới chớp mắt đã chạy quanh hết một khu thung lũng.

Mọi người la lên:

- Thằng cha này nhát gan, chưa lâm trận đã bỏ chạy. Mau ngăn chặn hấn lại!

Mười mấy người lập tức rượt theo. Những người này đều vào loại khinh công rất giỏi, nhưng Khu đảo chúa đã chạy xa rồi, chẳng hiểu họ còn đuổi kịp nữa không?

Bất thành linh một tiếng rú thê thảm từ phía sau núi vọng lại.

Mọi người đều kinh ngạc, nhìn nhau thất sắc. Cả mười mấy người đi rượt Khu đảo chúa cùng dừng bước.

Bỗng nghe một luồng gió rít lên vù vù, một vật hình tròn như quả bóng từ sau núi vọt lên trên không bay tới rớt vào giữa đám đông.

Ô lão đại vội nhảy tung người lên giơ tay ra đón lấy vật tròn trĩnh đó, soi vào ánh đèn sai thì là một chiếc đầu lâu, máu thịt bầy nhầy!

© [HQD](#)

HỒI THỨ TÁM MƯỜI TÁM  
NHÀ SƯ HƯ TRÚC LẠI XUẤT HIỆN

Mọi người nhìn lại bộ mặt thủ cấp này thì thấy râu đậm tua tủa, hai mắt tròn xoe, chính là Khu đảo chúa, người vừa bỏ hàng ngũ trốn chạy đi.

Ô lão đại run sợ la lên:

- Trời ơi! Khu đảo chúa!...

Trong lúc hốt hoảng, hắn nghĩ không ra Khu đảo chúa vừa trốn đi tại sao đã mất mạng mau đến thế? Rồi trong có hắn bỗng nổi lên một ý niệm cực kỳ khủng khiếp. Hắn tự hỏi:

- Chẳng lẽ Thiên Sơn Đông Mỗ đã đến đây rồi ư?

Bỗng nghe Bất Bình đạo nhân cất tiếng cười ha ha rồi nói::

- Kiếm Thần! Kiếm Thần! Quả nhiên danh bất hư truyền! Kiếm Thần huynh canh gác thật là nghiêm mật!

Phía sau khu thung lũng một thanh âm trong trẻo vọng lại:

- Kẻ nào đã lâm trận mà bỏ trốn thì ai trông thấy cũng có quyền giết chết. Xin các vị động chúa, đảo chúa miễn trách cho tại hạ điều đó.

Mọi người đang ở trong cơn sợ hãi bấy giờ mới hoàn hồn, đồng thanh nói:

- May được Kiếm Thần trừ diệt quân phản nghịch để đại sự của chúng ta không bị phá hoại, thế thì còn gì hay bằng!

Mộ Dung Phục cùng bọn Đặng Bách Xuyên đều nghĩ bụng:

- Gã này tự xưng là Kiếm Thần thật là ngông cuồng tự cao tự đại.

Dù kiếm pháp y có giỏi đến đâu chăng nữa thì cũng không nên tự xưng là "thần". Trên chốn giang hồ mình chưa từng nghe thấy nhân vật nào có cái biệt hiệu kỳ như vậy. Không hiểu kiếm pháp gã này hơn mình đến mức độ nào?

Ô lão đại cười thầm vừa rồi đã đem lòng nghi hoặc hoặc vu vơ, rồi hắn lớn tiếng nói:

- Xin liệt vị huynh đệ lấy khí giới ra. Mỗi vị hoặc chém một nhát hoặc đâm một mũi vào người con lỏi này! Tuy ả cầm điếu, nhưng cũng là một nhân vật ở trong núi Phiêu Diểu. Mũi đao của chúng ta đã dính máu ả tức là từ nay trở đi chúng ta cùng bọn người núi Phiêu Diểu sẽ thành hai phe đối đầu một mất một còn. Hành động này còn khiến cho kẻ nào ăn ở hai lòng cũng không thể lùi bước được nữa.

Ô lão đại nói xong, liền rút lưỡi quỷ đầu đao ra cầm tay, ánh sáng xanh lè lấp loáng. Mọi người đứng bên Ô lão đại đều nghĩ thấy một mùi tanh tươi từ lưỡi đao Lục bá Hương lộ đao tiết ra.

Đám người tụ họp đều hoan hô:

- Phải lắm! Có thể mới được! Một khi chúng ta đã có lời huyết thệ đồng minh với nhau thì chỉ có tiến chứ không có thoái.

Mộ Dung Phục chau mày lắm lắm:

- Ô lão đại hành động thế này khác nào bày trận quay lưng xuống sông, chỉ có tiến mới sống, hễ thoái là chết, khiến cho không ai dám hai lòng. Tuy vụ này tàn nhẫn thật đấy, nhưng đã là người từng trải giang hồ thì dù gặp những sự tàn nhẫn hơn thế này nữa cũng là thường.

Y nghĩ vậy rồi chẳng bận tâm đến nữa.

Đoàn Dự thấy thế, không nhẫn nại được, lớn tiếng la lên:

- Làm thế không được đâu! Nhất định là không được! Mộ Dung huynh! Mộ Dung huynh nên ra tay ngăn cản, đừng để họ hành động bất nhân như vậy mới phải.

Mộ Dung Phục lắc đầu nói:

- Đoàn huynh! Tất cả thân thế cùng tính mạng người ta đều ràng buộc vào hành động này. Chúng ta là người ngoài chẳng nên can thiệp vào việc của họ.

Đoàn Dự động lòng nghĩa hiệp, tức giận nói:

- Đã là bậc đại trượng phu thì giữa đường gặp chuyện bất bình cũng không thể nhắm mắt bỏ qua được. Vương cô nương! Dù cô nương có trách mắng tại hạ cũng đành chịu, tại hạ không thể không cứu cô bé kia được. Nhưng... khốn nỗi, sức tại hạ không trói nổi con gà thì dù có muốn cứu cô ta cũng khó lòng làm được!

Rồi chàng quay sang cầu cứu Đặng Bách Xuyên và Công Dã Càn, hỏi:

- Trời ơi! Đặng công! Công Dã công! Sao nhị vị không động thủ đi!

Chàng lại kêu cả đến Bao Bất Đồng cùng Phong Ba ác:

- Bao huynh! Phong huynh! Đệ xông vào cứu người rồi Bao huynh cùng Phong huynh tiếp ứng cho đệ được không?

Bọn Đặng Bách Xuyên bốn người bao giờ cũng hành động theo ý Mộ Dung Phục. Chúng thấy y không muốn dúng tay vào vụ này đành nhìn Đoàn Dự lắc đầu. Gã nào cũng tỏ vẻ bần thần.

Ô lão đại thấy Đoàn Dự kêu gọi hết người nọ đến người kia để ngăn trở hành động của bọn hắn, thì nghĩ thầm:

- Thằng cha này công lực rất cao thâm. Gã mà sinh sự thì thiệt khó cho mình. Nếu mình còn chần chờ thì còn sinh lắm chuyện. Âu là mình động thủ phất đi cho xong. Nghĩ vậy hắn vừa giơ lưỡi quỷ đầu đao lên vừa nói:

- Ô lão đại xin động thủ trước tiên! Rồi toan bỏ lưỡi đao xuống cô bé đứng trong túi vải.

Đoàn Dự la lên:

- Hồng rồi!

Chàng vung ngón tay ra chiêu "Thiếu xung kiếm" trong phép "Lục Mạch Thần Kiếm", phóng vào quỹ đầu đao của Ô lão đại.

Nhưng phép "Lục Mạch Thần Kiếm" không phát hay thu lại theo như ý muốn chàng. Có lúc hiệu nghiệm, có lúc không. Có khi chân khí xông lên đầy dẫy trong người, uy lực cực kỳ mãnh liệt, có khi lại không vận dụng cho nội lực phát động được chút nào. Lúc này chàng phóng chiêu nhưng chân khí chỉ vận dụng đến bàn tay rồi ngừng lại không phát ra được mà lưỡi đao của Ô lão đại đã giáng xuống gần đến mình cô bé.

Bất thành linh một bóng đen từ phía sau một tảng đá lớn vọt ra. Bóng đen giơ tay trái lên gạt phắt lưỡi đao của Ô lão đại ra, còn tay phải chộp ngay lấy túi vải đặt lên lưng, công luôn cả cô gái lẫn cái túi nhằm về mé tây bắc mà chạy.

Mọi người nhốn nháo cả lên, la ó vang trời vừa xông vào rượt theo bóng đen. Nhưng bóng đen cước lực thần tốc, chạy nhanh như biến không ai đuổi kịp.

Đoàn Dự cả mừng, mắt chàng sáng rực lên và đã nhận ra bóng đen là ai. Chàng lớn tiếng la lên:

- Té ra là Hư Trúc hoà thượng chùa Thiếu Lâm. Hư Trúc sư huynh! Đoàn mỗ xin chấp tay thi lễ kính mộ sư huynh. Chùa Thiếu Lâm của sư huynh là sao Bắc Đẩu, là núi Thái Sơn của võ lâm, quả nhiên danh bất hư truyền!

Người cướp túi vải đựng cô bé chính là Hư Trúc hoà thượng. Hư Trúc hôm gặp Đinh Xuân Thu trong phạm điểm rồi tại đó xảy ra cuộc ác đấu kinh hồn. Nhà sư đội cái bàn lù lù đi ra. Đinh Xuân Thu phóng chưởng đánh vỡ tan cái bàn khiến cho nhà sư phải một phen hú vía cướp đường chạy trốn chết.

Hư Trúc chạy ra khỏi phạm điểm rồi toan đi tìm sư bá là bọn Tuệ Phương để xem người chỉ thị ra sao.

Ta nên biết rằng từ lúc sư bá của Hư Trúc là Huyền Nạn đại sư bị chết vì phát chưởng của y, Hư Trúc kinh hãi vô cùng không biết làm thế nào được. Y lại chưa có kinh nghiệm bôn tẩu giang hồ, đường lối không biết, chẳng khác gì con chim bị tên, không dám gặp ai nữa mà cũng không dám vào quán trọ, chỉ tìm vào những nẻo đường sơn dã hẻo lánh mà đi lang thang.

Hư Trúc gặp thời kỳ ba mươi sáu động chúa và bảy mươi hai đảo chúa ước hẹn đến hội họp tại hang núi Vô Danh. Những người này đều đem đệ tử thân tín đi theo nên số người rất đông.

Hư Trúc dọc đường đã gặp bọn này. Nhà sư thấy họ hình dung cổ quái, hành tung kỳ bí, liền động tính hiếu kỳ. Y bí mật theo họ đến đây để xem họ làm gì. Tất cả những tình trạng bữa nay nhà sư đều được mắt thấy tai nghe, nhưng y chẳng hiểu gì về những chuyện ân oán trên chốn giang hồ.

Bản tính Hư Trúc đầy lòng nghĩa hiệp, sẵn dạ từ bi. Y thấy Ô lão đại giơ quỹ đầu đao lên toan chém một đứa nhỏ cầm điếu, mà cô ta không có một chút lực lượng nào để kháng cự, lòng y không nỡ bỏ qua cảnh hiệp đáp vô lý này. Y bất chấp ai phải ai trái và cố cứu cho bằng được cô bé.

Lúc ấy y đứng sau tảng đá lớn nhảy vọt ra cướp lấy cái túi vải để lên lưng chạy liền. Hư Trúc võ công rất tầm thường, nhưng đã được chưởng môn phái Tiêu Dao đem công phu bảy mươi năm tu luyện truyền thụ cho y làm truyền nhân. Nhà sư sau khi được hưởng thụ toàn bộ nội lực của sư phụ, chân nguyên mãnh liệt vô cùng, quyết nhiên bọn Ô lão đại, Bất Bình đạo nhân không thể bì kịp.

Hư Trúc công túi vải lên lưng, chạy nhanh như bay lên dốc núi. Ngọn núi này cây rừng rậm rạp, chỉ trong chốc lát là đã không ai nhìn thấy tung tích nhà sư nữa. Bao nhiêu ám khí của các động chúa, đảo chúa phóng theo nếu không cắm vào thân cây thì cũng bị cành lá hắt rớt xuống đất.

Mọi người thấy Hư Trúc cước bộ mau lẹ phi thường và chỉ hất tay một cái, nhà sư đã gạt được Ô lão đại ra thì biết nội lực y cũng ghê gớm lắm. Họ lại thấy Đoàn Dự bảo y là một vị hoà thượng chùa Thiếu Lâm. Một khi đã nghe đến tiếng tăm chùa Thiếu Lâm, người nào cũng đem lòng khiếp sợ, nể nang, không muốn bức bách quá độ. Chỉ vì vụ này rất quan trọng nên họ không dám bỏ qua. Thấy đứa nhỏ kia được nhà sư chùa Thiếu Lâm cứu thoát công chạy, họ nghĩ rằng nếu không giết được cô bé đi để bịt miệng thì cuộc mưu đồ này lập tức sẽ bị tiết lộ ra ngoài và mối hoạ bất trắc sẽ xảy đến ngay, nên mọi người gọi nhau om sòm chạy vào rừng sục tìm.

Ngọn núi này đã cao ngất trời, rừng cây rậm rạp um tùm mà trên đỉnh núi lại đầy tuyết phủ trắng xoá. Muốn lên được đến chỗ cao nhất, những tay khinh công tuyệt vời cũng phải trèo ít ra là năm sáu ngày.

Bất Bình đạo nhân đột nhiên cất tiếng la gọi:

- Anh em bắt tất phải hoang mang. Nhà sư đó đã lên đỉnh núi tức là đi vào bước đường cùng, trừ phi y có bay lên trời mất, còn ngoài ra không có cách nào thoát được. Chúng ta cứ canh gác khắp các ngả dưới chân núi là y hết đường đi xuống. Mọi người nghe Bất Bình đạo trưởng nói vậy mới hơi yên dạ.

Ô lão đại liền phân phối mọi người canh gác khắp các nẻo đường thông lên đỉnh núi. Nhưng hẳn vẫn còn sợ Hư Trúc xuống núi mà bọn canh gác không đủ sức ngăn trở, họ liền chia mỗi ngả đường ra làm ba chặng. Chặng trên không chống nổi đã có chặng giữa. Dưới chặng giữa lại còn chặng dưới cùng. Ngoài ra họ còn cắt mười mấy tay cao thủ đi lại tuần tiễu để kịp thời tiếp ứng.

Bố trí cuộc canh gác xong rồi, bọn Ô lão đại, Bất Bình đạo nhân, Tang Thổ Công, Hoắc động chúa, Khâm đảo chúa mấy chục người đi lên đỉnh núi lục tìm, cần diệt cho được nhà sư này để trừ mối lo về sau.

Bọn Mộ Dung Phục trấn giữ ở con đường về mé đông. Tuy ngoài mặt họ xin bọn này phòng thủ mé đông mà thực ra là họ không muốn cho bọn người đó dựa vào vụ này. Mộ Dung Phục cũng hiểu như vậy. Y biết bọn Ô lão đại vẫn còn có lòng nghi kỵ mình, nhưng chỉ tùm tùm cười, dẫn bọn Đặng Bách Xuyên giữ con đường mé đông, chứ không nói gì.

Đoàn Dự chẳng cần e dè chi hết, chàng lớn tiếng khen Hư Trúc là bậc đại anh hùng, đại hảo hán không ngớt miệng, khiến bọn Ô lão đại rất căm tức.

Nhắc lại Hư Trúc vừa đề khí vừa chạy lên núi, thì thấy càng lên cao rừng cây càng rậm rạp. Phía sau vẫn nghe tiếng người huyền não rượt theo nhưng mỗi lúc một nhỏ đi. Lúc nhà sư ra tay cứu người chỉ vì lòng nghĩa hiệp thúc đẩy. Bây giờ y mới nghĩ đến võ công bọn người này đã ghê gớm lại có một số rất đông, mà thủ đoạn người nào cũng vô cùng độc ác.

Chỉ một tên trong đối phương ra tay là mình đã không địch nổi, huống chi họ đông người như thế. Nghĩ vậy, nhà sư đâm ra sợ hãi vô cùng lắm bắm một mình: - Bây giờ chỉ còn cách tìm đến một nơi nào thật kín đáo, vào đó ẩn núp để họ không tìm đến nơi được thì tính mạng mình cũng như tính mạng cô bé này mới giữ được an toàn. Lúc này nhà sư lâm vào tình trạng đối không cần tìm ẩn, đi không cần tìm đường. Cứ nhắm mắt đi vào chỗ nào cây cối cực kỳ rậm rạp là xông pha đi vào. Cũng may mà nội lực y đây rầy, chạy gần hai giờ mà chẳng thấy mệt nhọc chi hết.

Nhà sư lại chạy một lúc nữa thì trời sáng rõ. Chân y dẫm lên những chỗ đầy tuyết đọng, thì ra y đã chạy đến khu rừng âm u, ánh sáng mặt trời chưa lọt vào được nên tuyết vẫn không tan.

Hư Trúc định thân nhìn địa thế xung quanh một lượt. Trái tim nhà sư vẫn đập thình thịch.

Nhà sư tự hỏi:

- Không biết mình phải chạy trốn đến đâu mới yên thân?

Bất thình lình phía sau có tiếng quát:

- Thằng quỷ con này giỏi thật! Người tưởng trốn được ư? Ta làm cho người phải hổ thẹn mà chết.

Hư Trúc giật mình la lên, la hoảng:

- úi chao!

Rồi co giò chạy lên đỉnh núi như người phát điên.

Nhà sư chạy được mấy dặm nữa mới dám dừng chân ngoảnh đầu lại thì không thấy có người đuổi theo. Y đã hơi yên dạ, tự nói một mình:

- Hay quá! Không có người đuổi theo nữa rồi.

Nhưng nhà sư vừa dứt lời thì sau lưng lại có tiếng chế diễu:

- Bạc nam tử trượng phu làm gì mà nhát gan quá đến thế. Thật là loài chuột nhắt!

Hư Trúc lại sợ cuống cuống, cất bước chạy như bay, thanh âm kia vẫn nheo nheo ở đằng sau:

- Đồ nhát gan! Đồ ngu dại chẳng ra trò gì cả!

Đường như thanh âm chỉ cách chừng hai ba thước ở phía sau, người nói đó có thể với tay đến nhà sư được.

Hư Trúc nghĩ thầm:



- Hồng bát! Thiệt là hồng bát! Người này có võ công cao cường đến như thế chắc là mình không thoát khỏi độc thủ của hắn rồi!

Nhà sư vừa nghĩ vừa gia tăng cước lực đến tột độ, mỗi lúc chạy một mau hơn.

Thanh âm kia lại lên tiếng:

- Đã nhát gan thế thì còn trở tài anh hùng cứu người làm chi? Ta hỏi ngươi! Ngươi định trốn chạy tới đâu?

Hư Trúc nghe tiếng nói ngay ở bên tai, y sợ quá, hai chân nhũn ra suýt nữa té xuống.

Y lão đảo mấy bước rồi quay đầu lại nhìn.

Lúc này trời đã sáng rõ. ánh sáng mặt trời chiếu thấu vào cả khu rừng rậm rạp trông rất rõ mà tuyệt không thấy một bóng người.

Hư Trúc nghĩ bụng chắc người này ẩn nấp trong một gốc cây nào gần đây. Y liền cung kính nói:

- Tiểu tăng thấy đám người đó làm càn toan sát hại một cô bé nhỏ tuổi, nên chẳng lượng sức mình, ra tay cứu cô ta, thiệt không dám tự xưng là anh hùng hào kiệt.

Thanh âm kia lại lên tiếng cười nhạt nói:

- Ngươi mà việc không biết tự lượng sức mình thì chỉ tổ rước lấy khổ nhục vào thân mà thôi!

Thanh âm này vẫn vang lên tựa hồ ngay ở bên tai. Hư Trúc lại càng kinh hãi, hốt hoảng quay đầu nhìn lại mà phía sau nào thấy ai đâu?

Nhà sư nghĩ bụng:

- Thân pháp người này mau lẹ, xuất quỷ nhập thần khiến mình không trông thấy được thì võ công y chắc chắn còn cao hơn mình đến mấy chục lần. Nếu y cố ý gia hại thì chỉ giờ tay lên một cái là đến mười Hư Trúc cũng rồi đời, chứ đừng nói một Hư Trúc nữa. Vả nghe giọng nói thì y chỉ trách mình là bất tài và nhát gan, dường như y không cùng một phe với Ô lão đại thì phải.

Nghĩ vậy, Hư Trúc định thần lại rồi nói:

- Tiểu tăng bất tài, mong rằng tiền bối chỉ điểm cho.

Thanh âm kia lại cười nhạt nói:

- Người có phải là đồ tử đồ tôn gì của ta đâu mà ta chỉ điểm cho ngươi?

Hư Trúc hấp tấp đáp:

- Dạ, dạ!... Tiền bối dạy chí lý. Tiểu tăng ăn nói càn rỡ mong rằng tiền bối tha tội cho. Bên địch rất đông người mà tiểu tăng không phải là đối thủ của họ. Tiểu tăng... tiểu tăng muốn kiếm đường tẩu thoát.

Nhà sư nói xong, lại đề khí tiếp tục lên đỉnh núi.

Thanh âm sau lưng lên tiếng:

- Ngọn núi này là chỗ tuyệt lộ. Bọn chúng ở dưới chân núi canh giữ cả rồi. Người còn định chạy đi đâu cho thoát?

Hư Trúc rất đỗi hoang mang, dừng bước lại đứng thộn mặt ra, áp ứng:

- Tiểu tăng... không biết tính thế nào được đây, mà cũng không biết rõ đường đi. Xin tiền bối mở lòng từ bi chỉ điểm cho một lối thoát.

Thanh âm ở sau lưng lại bật lên tiếng cười khằng khặc rồi nói bằng một giọng hững hờ:

- Hiện thời chỉ có hai đường, tùy người chọn lấy một.

Hư Trúc hỏi:

- Là những đường nào?

Thanh âm kia đáp:

- Một là người trở gót quay về đường cũ xuống núi, xông vào trùng vi của địch mà giết hết bọn yêu ma quỷ quái đó đi, thế là thượng sách.

Hư Trúc nói:

- Đường này không xong rồi. Một là tiểu tăng không đủ tài năng, hai là tiểu tăng không muốn giết người.

Thanh âm kia nói:

- Vậy phải theo đường thứ hai. Người tung mình nhảy xuống vực sâu muôn trượng cho thân mình tan nát. Thế thì đừng nói một điều chứ đến cả trăm điều cũng giải quyết xong hết!

Hư Trúc ngập ngừng:

- Cái đó...

Nhà sư quay đầu nhìn lại: chỗ này khắp mặt đất đều phủ tuyết. Ý nhìn xuống thì chỉ thấy có một vết chân mình mà thôi chứ không thấy vết chân người thứ hai nào nữa.

Nhà sư lẩm bẩm một mình:

- Người này đi trên tuyết mà không lộ vết chân thì võ công y cao biết đến thế nào mà nói?

Thanh âm kia lại hỏi:

- Hai đường đó người tính thế nào?

Hư Trúc đáp:

- Nhảy xuống vực thăm thì mạng tiểu tăng chết đã đành rồi, nhưng còn làm liên lụy cả đến con nhỏ mà tiểu tăng đã cứu đem theo cũng phải chết với mình. Như thế là cứu người mà lại hoá ra hại người.

Thanh âm kia hỏi:

- Người có liên quan gì với bọn trên núi Phiêu Diêu? Sao không tìm cách thoát lấy thân mà còn mạo hiểm cứu người đó làm chi?

Hư Trúc vừa tăng gia cước lực chạy thật lẹ đi lên đỉnh núi vừa cất tiếng đáp:

- Nào núi Phiêu Diểu, nào cung Linh Thú gì gì đi nữa thì bữa nay tiểu tăng cũng mới nghe thấy là một chữ nào có quen biết ai trên đó bao giờ. Tiểu tăng là đệ tử phái Thiếu Lâm ^^ mới vâng mệnh sư phụ xuống núi lần đầu. Bất luận là ^^ chốn giang hồ tiểu tăng đều không có mối liên quan ^^

Thanh âm kia cười nhạt đáp:

- Người nói vậy tức là thấy việc nghĩa thì đem lòng dũng cảm ra mà hành động và người là một vị tiểu hoà thượng chùa Thiếu Lâm phải không?

Hư Trúc đáp:

- Là tiểu hoà thượng thì đúng sự thực, còn thấy việc nghĩa mà hành động thì không dám nói. Tiểu tăng chẳng có kiến thức gì, nên có nhiều hành động càn rỡ. Hiện giờ trong đầu óc còn vô số vấn đề nan giải không biết làm thế nào cho phải.

Thanh âm kia nói:

- Nội lực của người đầy rẫy trong mình thật là hiếm có. Nhưng công lực của người lại hoàn toàn không phải thuộc phái Thiếu Lâm là nghĩa làm sao?

Hư Trúc đáp:

- Chuyện này nói ra dài lắm và chính là một vấn đề đã làm bận đầu óc tiểu tăng.

Thanh âm kia giục:

- Cái gì mà người bảo nói ra dài với nói ra ngắn. Ta không cho người nói lằng nhằng để bung bít dấu quanh. Người phải nói thật đi!

Giọng nói ra chiều sắc bén muốn bắt Hư Trúc phải nói thật, không cho từ chối. Hư Trúc nhớ lại Tô Tinh Hà đã dặn: danh từ "phái Tiêu Dao" là một điều bí mật, ngoài người bản phái ra không được nói với ai, nên tuy nhà sư biết người phía sau mình là một bậc tiền bối bản lãnh cực kỳ cao thâm, nhưng đến mặt mũi còn chưa trông thấy bao giờ thì khi nào dám đem chuyện bí mật trọng đại như vậy của bản phái ra bày tỏ với y.

Nhà sư nghĩ vậy liền đáp:

- Xin tiền bối lượng thứ cho. Tiểu tăng thực tình có nhiều nỗi khổ tâm không thể trình bày với tiền bối được.

Thanh âm kia dần giọng nói:

- Hừ! Đã thế thì người đặt ta xuống thôi!

Hư Trúc giật nảy người lên lấp bắp hỏi:

- Tiền bối... bảo sao?

Thanh âm kia nhắc lại:

- Người đặt ta xuống đi! Nói rắc rối gì lắm thế?

Hư Trúc nghe thanh âm này đàn ông chẳng ra đàn ông, đàn bà chẳng ra đàn bà. Có điều giọng nói như người già cả. Rồi nhà sư tự hỏi:

- Sao người này lại bảo mình đặt y xuống? Thực mình không hiểu ý tứ câu đó ra sao? Nhà sư nghĩ vậy liền dừng bước quay đầu nhìn lại thì phía sau vẫn chẳng thấy bóng một ai.

Nhà sư còn đang ngỡ ngàng hồ nghi thì thanh âm kia cất tiếng mắng:

- Gã thầy chùa xấu xa này! Mau đặt ta xuống. Ta ngồi trong cái túi vải đeo trên lưng ngươi chứ ở đâu? Ngươi tưởng ta là ai?

Hư Trúc hôn vìa lên mây. Vì kinh hãi quá, y buông tay ra liền. Chiếc túi vải rớt xuống đất đánh "huych" một tiếng. Người trong túi la lên:

- úi chao!

Tiếng kêu đau này cũng ra vẻ một người già. Chính vì nghe tiếng thanh âm già lão đó mà Hư Trúc cũng la lên một tiếng kinh hoàng rồi hỏi:

- Tiểu cô nương! Té ra là tiểu cô nương đấy ư? Tại sao khẩu âm cô nghe già đến thế được?

Nhà sư dứt lời cúi xuống cởi miệng túi vải rồi nâng đỡ cô bé dậy. Cô này thân hình nhỏ bé và thấp lùn thùn chỉ bằng đứa con nít chừng tám chín tuổi, vẻ mặt rất non nớt. Tướng mạo cô tuy không đẹp lắm nhưng rõ ràng là một vị tiểu cô nương. Cô bé mình mặc tấm áo cà sa của trẻ nít. Mái tóc chải rẽ ra hai bên buộc lại thành trái đào. Cổ cô đeo một cái khoá bạc. Nhưng hai mắt cô sáng như điện và nhanh loang loáng. Lúc cô quát mắt nhìn Hư Trúc trông rất oai nghiêm khiến cho y phải khiếp sợ.

Hư Trúc thấy vẻ mặt và thái độ cô này rất là kỳ dị thì y há hốc miệng ra hồi lâu không nói nên lời.

Cô bé liền cất tiếng nói:

- Ngươi thấy bậc trưởng bối mà không thi lễ. Thế thì còn ra nghĩa lý gì?

Cố nhiên thanh âm cô ra vẻ người già mà vẻ mặt cũng rất nghiêm nghị.

Hư Trúc ngập ngừng:

- Tiểu... cô nương...!

Cô bé vội gắt lên:

- Tiểu cô nương với đại cô nương cái gì? Ta là mỗ mỗ đây mà!

Hư Trúc tùm tùm cười nói:

- Hiện giờ chúng ta đang hãm thân vào tuyệt địa, cô nương chẳng nên nói giỡn. Cô lại chui vào trong túi này đi để tiểu tăng công lên lưng mà trèo núi. Chỉ trong chốc lát là bọn địch sẽ đuổi đến nơi đó!

Cô bé đảo mắt nhìn, đột nhiên thấy trên ngón tay nhà sư thấy đeo một cái nhẫn sắt thì giật mình hỏi:

- Ngươi... ngươi đeo cái gì thế kia? Đưa ta coi thử!

Nguyên Hư Trúc bản ý cũng không muốn đeo cái nhẫn sắt này vào ngón tay. Nhưng y biết đó là một vật rất trọng yếu không dám bỏ trong bọc, sợ có ngày rớt mất. Nhà sư nghe cô bé hỏi tới cái nhẫn liền cười đáp:

- Đó là một vật tầm thường chả có gì đáng coi cả!

Cô bé đột nhiên thò tay ra nắm lấy cổ tay trái Hư Trúc, để ý nhìn rất kỹ cái nhẫn này. Hư Trúc chợt nhìn thấy ngón tay cô gái rất lớn, chẳng tương xứng với thân hình cô chút nào. Nhất là lưng bàn tay cô đã răn reo gân xanh nổi lên, chẳng khác gì tay một bà già đến tám chín chục tuổi. Nhà sư không hiểu tại sao đứa con nít mà da dẻ lại thế này?

Y sợ hãi quá giật mạnh một cái thoát ra khỏi nắm tay của đối phương.

Cô bé lại hỏi:

- Cái nhẫn này của người ăn cắp của ai?

Thanh âm cực kỳ nghiêm khắc như để thẩm vấn kẻ trộm cướp vậy.

Hư Trúc có ý không bằng lòng, nói:

- Đã là kẻ xuất gia, ai cũng phải theo giới luật nghiêm khắc, ta nào có làm việc trộm cắp? Đây là vật của người ta cho tiểu tăng, mà cô lại bảo là của ăn cắp?

Cô bé nói:

- Người đừng nói quanh co! Người bảo là đệ tử chùa Thiếu Lâm, sao người ta lại cho người cái nhẫn này? Nếu người không nói rõ đầu đuôi thì bữa nay ta lột da róc xương người ra để người phải cực kỳ đau khổ đó.

Hư Trúc bất giác bật cười, y nghĩ bụng:

- Nếu mình không chính mắt trông thấy người, chỉ tai nghe thanh âm thì thật đã bị cô bé này làm cho bở vía.

Nhà sư đáp:

- Tiểu cô nương!...

Ba tiếng tiểu cô nương vừa ra khỏi miệng thì đột nhiên nghe đánh "bốp" một cái, má bên trái nhà sư đã bị một cái tát. Cái tát này nghe vang tai nhưng sức cô bé lúc đó dường như yếu đuối nên không đau đớn lắm.

Hư Trúc tức giận hỏi:

- Sao cô động ra tay là đã đánh người? Cô còn bé thế mà đã có hành động dã man vô lễ!

Cô bé nói:

- Pháp danh người là Hư Trúc! Hừ! Linh, Huyền, Tuệ, Hư... người là đệ tử đời thứ tám mươi bảy phái Thiếu Lâm. Có phải người kêu bọn tiểu hoà thượng Huyền Bi, Huyền Từ, Huyền Thông, Huyền Nạn bằng sư tổ không?

Hư Trúc giật mình kinh hãi lùi lại một bước. Y tự hỏi:

- Tại sao cô bé tám chín tuổi đầu này đã biết lai lịch các bậc trưởng bối nhà mình, mà lại dám gọi các vị sư bá tổ, sư thúc tổ mình là Huyền Từ, Huyền Bi bằng tiểu hoà thượng?

Câu nói của cô ta đâu có phải là hạng trẻ nít?

Rồi nhà sư chợt nghĩ ra, lảo bảo:

- Trên đời người ta đồn rằng có chuyện hồn người chết mượn xác. Hay là... có linh hồn một vị tiên bối nào nhập vào người cô bé này?

Bồng nghe cô bé lại giục:

- Ta hỏi người, phải thì người bảo rằng phải, không thì người bảo rằng không phải, sao lại không đáp?

Hư Trúc liền đáp:

- Cô nương nói đúng đó! Có điều cô kêu cả vị đại sư là phương trượng bản tự bằng tiểu hoà thượng thì khí quá đấy!

Cô bé nói:

- Y chả là tiểu hoà thượng thì là gì? Ta ngang hàng với Linh Môn đại sư là sư phụ y. Huyền Từ hề gặp ta là kính cẩn kêu bằng tiên bối. Ta kêu y bằng tiểu hoà thượng đã mười mấy năm nay rồi, có gì mà người bảo "khí quá" với chẳng "khí quá"? Hư Trúc lại càng kính hãi. Linh Môn thiên sư là sư phụ Huyền Từ và là đệ tử đời thứ tám mươi tư chùa Thiếu Lâm. Những vị cao tăng nổi tiếng chùa Thiếu Lâm Hư Trúc đều biết cả. Y càng nghe cô bé nói càng tin trong người cô có một linh hồn bậc trưởng bối nào nhập vào.

Nghĩ vậy nhà sư liền hỏi:

- Thế thì... thế thì cô là ai?

Cô bé ra vẻ tức mình nói:

- Ban đầu người gọi ta một điều tiên bối, hai điều tiên bối, ta tưởng người là kẻ cung kính biết lễ. Sao bây giờ người lại kêu ta bằng cô? Nếu ta không nghĩ đến người đã có công cứu ta thì mỗi mỗi này đã phóng một chưởng đánh chết tươi cái mạng chó má của người rồi!

Hư Trúc vừa nghe thấy cô bé tự xưng là mỗi mỗi thì hoảng hồn nói:

- Mỗi mỗi! Tiểu tăng không dám hỏi đến tôn tính đại danh nữa!

Cô bé đổi giận làm vui nói:

- Thế mới phải chứ! Ta hãy hỏi người cái nhẫn sắt này ở đâu ra?

Hư Trúc đáp:

- Tiểu tăng xin nói rất thành thực, đó là của một vị tiên sinh đã cho tiểu tăng. Thực ra tiểu tăng cũng không muốn nhận, vì mình là đệ tử phái Thiếu Lâm không được phép lãnh cái nhẫn này. Nhưng vị lão tiên sinh đó đến lúc lâm nguy không cho dải bầy... Cô bé đột nhiên lại thò tay ra nắm lấy cổ tay Hư Trúc, run run hỏi:  
- Người nói... vị tiên sinh đó đến lúc... lâm nguy phải không? Y chết rồi ư? Không! Không! Người hãy nói tướng mạo vị tiên sinh đó thế nào cho ta biết đi.

Hư Trúc đáp:

- Lão tiên sinh đó râu dài ba thước, mặt đẹp như ngọc, phong độ cực kỳ tuấn nhã.

Cô bé lại càng run mạnh hơn, hỏi:

- Tính mạng y làm sao lại lâm nguy? Y là... một tay bản lãnh...

Cô bé đột nhiên đổi lòng bi thương ra lòng tức giận, quát mắng:

- Gã thầy chùa thối tha này! Vô Nhai Tử là một tay bản lĩnh phi thường. Y đã không "tán công" thì làm sao mà chết được? Một người như y có lý đâu chết dễ dàng như vậy?

Hư Trúc sợ hãi chẳng biết nói sao, chỉ gật đầu đáp:

- Dạ, dạ!

Cô bé đứng trước mặt nhà sư tuy còn nhỏ tuổi nhưng oai thế rất nghiêm khắc, có thể trấn áp được người đối diện. Hư Trúc vừa kính cẩn vừa sợ hãi cô ta, nên không dám hé răng cãi lý chút nào mà cũng không dám hỏi lại, mặc dầu nhà sư chẳng hiểu gì hết. Y tự hỏi: "Tán công là thế nào? Con người ta xẩy một tý là chết dễ như không, mà theo lời cô này thì chết được cũng khó là ghê làm sao?"

Cô bé lại hỏi:

- Người gặp Vô Nhai Tử ở đâu?

Hư Trúc hỏi lại:

- Phải chăng tiền bối hỏi vị lão tiên sinh mặt mũi khôi ngô, sư phụ Thông Biện tiên sinh Tô Tinh Hà?

Cô bé đáp:

- Dĩ nhiên là ta hỏi y. Hừ! Đến tên tuổi y mà người cũng không biết, thì ra người chỉ nói dối quanh, dám bảo y đã lấy cái nhẫn sắt này cho người. Người thật là đưa mặt dây vô liêm sỉ mà còn to gan lớn mật nữa.

Hư Trúc hỏi:

- Tiền bối có quen biết Vô Nhai Tử lão tiên sinh ư?

Cô bé tức mình quát lên:

- Ta hỏi mi chứ có phải mi hỏi ta đâu? Ta nhắc lại: Mi gặp Vô Nhai Tử ở đâu? Nói mau!

Hư Trúc đáp:

- Tiểu tăng gặp lão tiên sinh đó trên một ngọn núi. Sở dĩ có cuộc gặp gỡ này là vì tiểu tăng ngẫu nhiên phá được một thế cờ kỳ bí mà ra.

Cô bé giơ tay ra toan tát cho nhà sư một cái, nhưng vì lúc này hai người đứng đối diện nhau mà cô thấp lùn thùn, tay cô vươn lên chỉ đến trước ngực Hư Trúc mà thôi, nên cô lại rút tay về không tát nữa. Cô hầm hầm nổi giận quát mắng:

- Mi thiệt là một gã hay nói loanh quanh. Thế cờ kỳ bí đó bày ra đã mấy chục năm, bao nhiêu kẻ sĩ tài trí khắp thiên hạ còn chưa phá được, huống chi là gã thầy chùa dốt như bò mà lại phá được ư? Mi còn nói huênh hoang thì ta không nể mi nữa đâu! Hư Trúc nói:

- Thực ra thì tiểu tăng làm gì phá nổi thế cờ kỳ bí hiểm này. Nhưng khi đó tiểu tăng ở vào thế cuối cạp, Thông Biện tiên sinh bức bách tiểu tăng phải đi một nước cờ. Tiểu tăng ngu xuẩn có biết gì đâu, đành nhắm mắt lại, cầm quân cờ đặt bừa xuống bàn. Ngờ đâu quân cờ

đặt xuống nước chẹn họng khiến cho một đám quân đen bên mình phải chết hết. Những con cờ cờ này bỏ ra rồi, sau cùng đi đến chỗ phá được thế cờ này. Rốt lại chỉ là một sự may mắn. Hối ôi! Cũng vì tiểu tăng đi nước cờ liều lĩnh đó mà rồi sau gặp phải bao nhiêu tội nghiệt. Thật là tội nghiệp! A di đà Phật! Xin đức Phật từ bi giải thoát cho kẻ ngu muội này!

Nhà sư vừa nói vừa chấp tay để trước ngực niệm Phật luôn một hồi.

Cô bé bán tín bán nghi nói:

- Mi nói như vậy thì còn có chỗ nghe được...

Cô chưa dứt lời, đột nhiên từ dưới sườn núi văng vẳng có tiếng gọi nhau và tiếng chân người nhộn nhịp.

Hư Trúc la hoảng:

- úi chao! Nguy rồi!

Nhà sư hấp tấp mở túi vải ra bỏ cô bé vào trong túi rồi đặt lên lưng co chân chạy lên dốc núi như kẻ phát điên.

Nhà sư chạy được một lúc thì tiếng la ó mỗi lúc một xa dần. Y quay đầu lại thấy vết chân mình in trên tuyết rõ mồn một bất giác la hoảng lên:

- Trời ơi! Nguy to rồi!

Cô bé hỏi:

- Việc gì mà nguy?

Hư Trúc đáp:

- Tiểu tăng lưu vết chân lại trên mặt tuyết thì dù có chạy xa đến đâu, họ cũng theo dấu vết đuổi đến nơi được.

Cô bé nói:

- Muốn tránh đường đừng để vết chân lại sao người không dùng thuật phi hành đi trên ngọn cây. Đáng tiếc là võ công người kém cỏi quá, có cái thuật khinh công nhỏ mọn mà cũng không biết. Nhà sư kia! Ta xem nội lực người cũng khá, người hãy thử đi coi.

Hư Trúc nói:

- Dạ! Để tiểu tăng thử coi.

Rồi nhà sư băng mình, nhảy lên rất cao, cao hơn ngọn cây nhiều. Nhưng lúc hạ mình xuống đáp vào cành cây thì người y nặng quá. Cành cây gãy rãng rác. Cả người lẫn cành đều quăng xuống. Lúc nhà sư lơ lửng quăng xuống ở thế ngã ngửa và mình sẽ đè lên cái túi. Nhưng nhà sư tâm địa rất nhân từ, sợ mình đè lên tất làm cho cô bé phải bị thương. Trong lúc hoang mang nhà sư vội trăn mình cho gieo người sắp xuống. "Bình" một tiếng! Trán nhà sư đập vào tảng đá núi đến nát thịt chảy máu, y la rầm lên:

- úi chao! úi chao!

Hư Trúc cố gượng lom còm đứng lên, tự lấy làm mắc cỡ nói:



- Tiểu tăng ngu dốt quá, không xong rồi!

Cô bé nói:

- Người thà để mình bị thương chứ không dám đề lên ta. Thế là đối với mỗ mỗ biết tỏ lòng cung kính. Mỗ mỗ một là muốn lợi dụng người, hai là để thưởng công cho kẻ hậu bối, mỗ mỗ truyền thụ lối phi hành cho người. Nay người nghe cho rõ: Lúc nhảy tung người lên thì phải co hai đầu gối lại, đề tụ chân khí vào huyết đan điền, hễ thấy chân khí đưa người lên rồi thì thả lỏng con người ra và chỉ bít kín một huyết đạo "Ngọc chẩm" mà thôi... Cô bé vừa nói vừa giải thích từng câu một. Đồng thời cô lại dạy cho Hư Trúc chuyển hướng lúc người đang ở trên không, tạt ngang hay vượt lên cao hơn nữa phải làm thế nào.

Cô bé dạy xong rồi nói:

- Người hãy theo phương pháp của ta lại nhảy lên đi!

Hư Trúc nói:

- Dạ! Để tiểu tăng thử nhảy một mình xem sao đã, vì sợ lúc té xuống thì làm cho tiền bối phải đau đớn.

Nhà sư nói xong toan đặt cái túi trên lưng xuống.

Cô bé tức giận quát lên:

- Mỗ mỗ đã đem bản lãnh dạy người chẳng lẽ còn sai lầm được ư? Việc chi còn phải thử thách. Nếu lần này người lại té nữa thì mỗ mỗ lập tức giết chết người đó.

Hư Trúc sợ hãi vô cùng, bất giác nghĩ tới mình đang cõng một cái oan hồn nhập vào xác người, thì mồ hôi thoát ra như tắm, tóc tai đứng dựng cả lên. Y toan cầm cái túi vải quăng ra xa nhưng lại không dám. Rồi y nghiêng rặng vận khí theo đúng phép của cô bé vừa truyền thụ, co hai chân tung mình nhảy lên...

Lần này nhà sư thi triển khinh công theo đúng lời dạy của cô bé, nên lúc nhảy, người y từ từ đưa lên trên không. Dù y đang lơ lửng trong không gian mà chuyển hướng theo ý muốn cũng rất dễ dàng.

Nhà sư mừng quá, la lên:

- Hay quá! Hay quá!

Không ngờ vừa mở miệng, chân khí tiết ra ngoài, người lại rớt xuống. May mà lần này hạ người xuống thẳng, hai chân đạp mạnh xuống đất, chỉ thấy hơi đau chứ không đến nỗi ngã lăn ra.

Cô bé lớn tiếng mắng:

- Đồ ngu xuẩn! Nếu người muốn mở miệng ra nói thì trước hết phải điều hoà hô hấp. Bước thứ nhất chưa xong đã muốn đến bước thứ năm, thứ sáu rồi!  
Hư Trúc nói:

- Dạ dạ! Thật tiểu tăng ngu ngốc!

Nhà sư lại đề khí nhảy lên lần thứ hai, rồi nhẹ nhàng đáp xuống cành cây chỉ rung chứ không gãy rời.

Hư Trúc trong dạ vui mừng, nhưng không dám mở miệng. Y theo lời của cô bé nhảy xa hơn một trượng đáp xuống cành cây thứ hai, rồi y lại chuyển sang cành cây thứ ba. Cách vận khí đã thuận tiện và thấy thân mình dường như nhẹ nhõm, sức lực sung túc, càng nhảy càng xa.

Sau nhà sư nhảy một cái là vượt qua hai cành cây, rồi vượt qua từ cây nọ sang cây kia thoãn thoắt. Người y lơ lửng trên không chẳng khác gì cưỡi gió mà đi.

Nhà sư không khỏi vừa kinh hãi vừa mừng thầm.

Trên đỉnh núi đầy tuyết phủ này, cành cây dày chi chít, nhà sư nhảy chuyền từ ngọn cây này sang ngọn cây kia, người đi dưới đất không biết dấu vết đâu mà truy tìm. Chẳng bao lâu nhà sư đã vào đến giữa khu rừng sâu thẳm.

Cô bé nói:

- Được rồi! Thôi xuống đi!

Bây giờ Hư Trúc lại càng đem lòng kính phục và sợ hãi cô bé, y đáp ngay:

- Dạ!

Rồi từ từ nhảy xuống. Y đỡ cô bé ra ngoài túi vải.

Cô bé thấy nhà sư lộ vẻ vui mừng không bút nào tả xiết, thì lại cất tiếng mắng:

- Gã thầy chùa này chẳng ra trò gì! Mới học được một chút công phu nhỏ mọn mà đã lấy làm vui mừng tự mãn.

Hư Trúc nói:

- Dạ dạ! Tiểu tăng nhân giới rất nông cạn. Mỗ mỗ, tuyệt nghệ mỗ mỗ dạy cho tiểu tăng rất là hữu dụng...

Cô bé hỏi:

- Mới dạy qua một lượt người đã hiểu ngay, con mắt mỗ mỗ xét người quả đã không lầm. Nhưng nội lực của người không phải thuộc phái Thiếu Lâm. Vậy võ công này người đã học ai? Sao người còn nhỏ tuổi mà nội công đã thâm hậu đến thế?

Hư Trúc cảm thấy trong lòng chua xót, cặp mắt bất giác đỏ hoe, đáp:

- Đó là Vô Nhai Tử lão tiên sinh lúc lâm chung đã đem nội lực bảy mươi năm tu luyện truyền vào trong thân thể tiểu tăng. Thực tình tiểu tăng không dám phản bội phái Thiếu Lâm để đi theo phái khác. Nhưng khi đó Vô Nhai Tử lão tiên sinh chẳng cho nói năng gì, hoá giải ngay công lực của tiểu tăng đã học ở phái Thiếu Lâm rồi tiên sinh đem công phu của mình truyền lại cho tiểu tăng. Tiểu tăng chẳng biết đó là phúc hay là hoạ. Hỡi ôi! Nói tóm lại, ngày sau tiểu tăng về chùa Thiếu Lâm. Nói tóm lại... nói tóm lại... Nhà sư lấp luôn một hồi "nói tóm lại" mà chẳng biết nói tóm lại... ra sao nữa. Cô bé ngăn người không nói gì, cầm túi vải trái lên tặng đá, ngồi trầm tư một lúc rồi nhẹ nhàng cất tiếng hỏi:

- Người nói thế thì ra Vô Nhai Tử quả nhiên đã đem chức chưởng môn phái Tiêu Dao cho người?

Hư Trúc nói:

- Té ra mỗ mỗ cũng biết đến ba chữ "phái Tiêu Dao".

Y từng nghe Tô Tinh Hà đã nói nếu không phải người bản phái mà nói đến ba chữ "phái Tiêu Dao" thì quyết không để sống ở đời. Bây giờ y thấy ở miệng cô bé nói ra mới dám nói theo. Y vẫn tưởng cô bé này là một vị tiên bối nào mượn xác để hoàn hồn và cho cô là ma quỷ chứ không phải người. Dù có muốn giết cô này cũng không biết giết phải ai?

Nhà sư còn đang nghĩ ngợi liên miên bỗng nghe cô bé tức giận hỏi:

- Sao ta lại không biết phái Tiêu Dao? Có khi ta biết phái Tiêu Dao trước cả Vô Nhai Tử nữa là khác.

Hư Trúc nói:

- Dạ dạ!

Y nghĩ thầm:

- Có lẽ bà này là hồn ma từ mấy trăm năm về trước, dĩ nhiên bà ta còn già hơn Vô Nhai Tử lão tiên sinh nhiều.

Bỗng thấy cô bé lượm một cành khô vạch xuống mặt đất đây tuyết phủ mà vẽ toàn đường thẳng, chẳng mấy chốc, cô vẽ thành một bàn cờ vây, ngang mười chín hàng, dọc mười chín hàng. Hư Trúc ngấm ngấm kinh hãi nghĩ thầm:

- Không chừng cô này bắt mình đánh cờ. Nếu vậy thì hỏng bét.

Nhà sư thấy cô bé vẽ xong bàn cờ, lại khuyên tròn trống giữa làm quân trắng. Những khoan tròn mà có một chấm ở giữa là quân đen. Bàn cờ đầy chỉ chút những quân. Đến lúc cô bé bày cờ mới xong một nửa, Hư Trúc đã nhận ra ngay đó là thế cờ bí hiểm của Vô Nhai Tử trước kia để lại liên lảm bảm:

- Té ra cô này cũng biết thế cờ kỳ bí đó.

Rồi y tự hỏi:

- Phải chăng ngày trước cô không phá nổi thế cờ này rồi tức quá mà chết đi? Ý nghĩ này khiến cho nhà sư ớn lạnh xương sống.

Cô bé bày thế cờ xong, hỏi:

- Người bảo đã giải được thế cờ này. Vậy đầu tiên đi nước nào, người thử diễn lại cho ta coi!

Hư Trúc đáp:

- Dạ!

Rồi hạ một con cờ vít chết một đống quân của mình. Cục diện bàn cờ lập tức cởi mở, rồi sau y nghe Đoàn Diên Khánh dùng phép truyền âm nhập mật chỉ thị cách phản kích lại bên cờ trắng.

Hư Trúc diễn lại thế cờ xong, cô bé bất giác mồ hôi trán thoát ra ướt đầm, miệng lảm bảm:

- Lòng trời! Thiệt là lòng trời muốn vậy! Thiên hạ còn ai nghĩ ra được phải hạ sát bên mình trước rồi mới tấn công bên địch. Thiệt là một thế cờ kỳ dị!

© [HQD](#)

HỒI THỨ TÁM MƯỜI CHÍN

TRUYỀN THỦ PHÁP CHỐNG NGĂN ĐẠI ĐỊCH

Cô bé chờ cho Hư Trúc diễn lại cách phá thế cờ bí hiểm xong, trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Xem như thế thì tiểu hoà thượng là người thành thực chứ không phải kẻ nói hươu nói vượn.

Cô ngừng lại một chút rồi hỏi:

- Còn chuyện Vô Nhai Tử truyền cái nhẫn sắt này lại cho người đầu đuôi thế nào, người kể hết lại cho ta nghe. Ta nói trước cho người là phải nói thật đúng, chỉ sai nửa lời là chết với ta đó.

Hư Trúc đáp:

- Xin vâng.

Rồi nhà sư đem câu chuyện từ đầu: Y được sư phụ cho xuống núi đi đâu? Tại sao lại đến chỗ phá thế cờ bí hiểm? Vô Nhai Tử truyền công lực, trao nhẫn thế nào? Đinh Xuân Thu đã dùng cách gì để ám toán sát hại Tô Tinh Hà cùng Huyền Nạn đại sư? Mình đi kiếm bọn sư bá Tuệ Phương ra sao? Nhất nhất kể lại cho cô bé không sót mảy may.

Trong khi Hư Trúc thuật chuyện, cô bé không nói một câu, không hỏi một lời, cứ đứng chăm chú nghe, chờ cho nhà sư kể xong, cô mới lên tiếng:

- Ta nghe người nói thì Vô Nhai Tử rõ ràng là sư phụ người thế mà người không kêu y bằng sư phụ, lại gọi y là Vô Nhai Tử lão tiên sinh là nghĩa làm sao?

Hư Trúc ra chiều bẽn lễn đáp:

- Tiểu tăng vốn là kẻ tu hành ở chùa Thiếu Lâm, thiết tình không thể quy đầu môn phái nào khác được.

Cô bé lại hỏi:

- Người nhất quyết không muốn làm chưởng môn phái Tiêu Dao ư?

Hư Trúc lắc đầu luôn mấy cái rồi đáp:

- Tiểu tăng thực không muốn làm chút nào!

Cô bé liền nói:

- Như vậy dễ lắm...

Hư Trúc mừng thầm, ngắt lời hỏi ngay:

- Tiên bối tính bây giờ phải làm thế nào mới rút lui được?

Cô bé cười nói:

- Khó gì? Người trao cái nhẫn đó lại cho ta, thế là xong rồi. Ta thay người làm chưởng môn phái Tiêu Dao cho, được không?

Hư Trúc sung sướng đáp:

- Nếu được vậy thì còn gì hay bằng.

Nói xong nhà sư tháo chiếc nhẫn sắt ở ngón tay ra trao lại cho cô bé. Cô bé mừng vui lộ ra ngoài mặt, đón lấy chiếc nhẫn cầm đeo vào ngón tay. Ngờ đâu ngón tay cô lớn quá, các ngón giữa, ngón vô danh không tài nào xỏ lọt vào được, cô đành gắng gượng đeo vào ngón tay út vậy, dường như cô lấy thế làm bất mãn lắm. Sau cô bé lại hỏi:

- Người còn nói Vô Nhai Tử còn trao cho người một tấm đồ hình và dặn người lên núi Thiên Sơn tìm người truyền thụ phép "Tiêu dao ngự phong". Vậy tấm đồ hình ấy đâu?

Hư Trúc thò tay vào bọc lấy đồ hình ra.

Cô bé mở tấm đồ hình xem. Vừa ngó thấy trong bức đồ hình vẽ một mỹ nhân ăn mặc theo lối cung trang, đột nhiên cô sa sầm nét mặt, cất tiếng mắng:

- Lão già đó... biểu người đi tìm con tiện tỳ này để nó truyền thụ võ công cho u...? Thì ra thằng cha này lúc chết đến nơi rồi vẫn khắc khoải không quên được con mèo mà gà đồng mới ngồi vẽ bức chân dung nó đẹp thế này!

Mặt cô xưng sĩa lên, dường như đã nổi tam bành, lục tặc. Cô cầm bức vẽ liệng xuống đất, lấy hai chân dẫm lên đi đi lại.

Hư Trúc thấy bức mỹ nhân đồ đẹp đẽ thế mà bị cô bé di chân lên cho đất hoen ố nhàu nát, vội kêu lên:

- Trời ơi!

Rồi vội cúi xuống nhặt lên, nhà sư thấy tấm mỹ nhân đồ nhàu nát dơ bẩn, chẳng còn giá trị gì nữa, lấy làm khó chịu trong lòng.

Cô bé thấy Hư Trúc lượm bức hoạ đồ lên càng căm tức hỏi:

- Mi cũng thương tiếc nó lắm ư?

Hư Trúc nói:

- Dạ phải! Bức hoạ đồ đẹp thế mà bị nhàu nát, ai lại không tiếc?

Cô bé hỏi:

- Thằng cha đó có bảo người con tiện nhân đó là ai không?

Hư Trúc lắc đầu đáp:

- Không!

Nhà sư lẩm bẩm:

- Không hiểu sao đối với Vô Nhai Tử lão tiên sinh mà cô này thốt nhiên đổi giọng ra chiều khinh mạn kêu một điều thằng cha này, hai điều thằng cha này là nghĩa gì?

Cô bé vẫn hậm hậm tức giận nói:

- Hừ! Thằng cha này si mê đến thế là cùng. Đừng nói bây giờ mà ngay mấy chục năm về trước, dung mạo con tiện nhân kia cũng không xinh đẹp đến thế này. Cô càng nói càng tức thò tay ra toan giựt lấy bức hoạ đồ để xé tan nát cho bố giận.

Hư Trúc vội rút tay về, cất bức hoạ đồ vào bọc.

Cô bé người thấp lùn thùn, không cướp được mỹ nhân đồ, ^^ thở lên hồng hộc, cò chửi mắng không tiếc lời:

- Thằng giặc già vô lương tâm! Quân mèo mả gà đồng dê tiện!

Hư Trúc đứng đó chỉ ngẩn người ra không hiểu vì lý do gì mà cô bé loắt choắt lại nổi lời đĩnh. Y đoán là cái oan hồn nào nhập vào cô bé quen biết mỹ nhân trong bức hoạ và hai người này hẳn có một mối thù sâu độc nên chỉ trông thấy hình người trên bức vẽ cũng đủ hầm hầm tức giận.

Cô bé còn đang tiếp tục thóa mạ bằng những lời nguyên rủa cay độc thì trong bụng Hư Trúc đột nhiên sôi réo lên.

Nguyên nhà sư lật đật suốt đêm qua và cả buổi sáng hôm nay y chạy trốn không được lúc nào nghỉ ngơi mà lại chưa được hạt cơm nào vào ruột nên y đói quá đến sôi bụng.

Cô bé hỏi:

- Người đói lắm phải không?

Hư Trúc đáp:

- Đúng thế! Trên ngọn núi đây tuyết phủ này, chẳng có thứ gì ăn được.

Cô bé nói:

- Sao lại không có? Trên núi này có gà rừng, có hươu nai lại có cả dê rừng. Người lại đây ta dạy cho một chút kinh công chạy rất mau như trên đất bằng, đồng thời dạy cách bắt gà đồng cùng hươu, nai, cây, cáo...

Hư Trúc không chờ cô bé nói hết vội xua tay ngắt lời:

- Đã là kẻ tu hành đâu có thể sát sinh được? Thà rằng tiểu tăng chịu chết đói, quyết không dám động đến đồ ăn mặn.

Cô bé tức mình mắng:

- Gã thầy chùa ngu ngốc xấu xa này! Chẳng lẽ suốt đời người chưa ăn mặn bao giờ sao?

Hư Trúc nhớ lại hôm vào quán cơm bị A Tử đánh lừa ăn một miếng thịt béo và húp nửa bát thang gà bỗng nhăn mặt nói:

- Có một lần tiểu tăng bị người ta lừa gạt không biết nên ăn phải đồ mặn, nhưng đó chỉ là vô tâm không biết, chắc đức Phật tổ không bắt tội. Chứ còn bảo tiểu tăng chính mình thò tay ra mà sát sinh thì nhất quyết không thể nào làm được.

Cô bé nói:

- Người bảo người không dám giết gà đồng, giết hươu nai, cây cáo, chúng chỉ là những loại súc sinh mà người đã sợ không dám giết rồi. Thế thì giết người còn phạm tội ác đến đâu mà nói?

Hư Trúc lấy làm lạ hỏi:

- Tiểu tăng có bao giờ dám giết người? A di đà Phật! A di đà Phật! Đức Phật từ bi tế độ cho những người mê muội đã phạm tội.

Cô bé nói:

- Người còn niệm Phật ư? Thế thì thiệt là buồn cười. Người không đi bắt gà rừng cho ta ăn thì chỉ trong hai giờ nữa là ta phải chết thế là người giết ta đó!

Hư Trúc gãi đầu gãi tai nói:

- Trên núi này chắc còn cỏ thơm, có măng tre, tiểu tăng đi kiếm về cho tiên bối xơi cũng được chớ sao?

Cô bé sa sầm nét mặt lại, trở vừng thái dương nói:

- Vùng thái dương kia lên đỉnh đầu, nếu ta không được ăn đồ huyết thực, nhất định là phải chết. Ta nói thiệt chứ không phải gạt người đâu.

Hư Trúc cực kỳ kinh hãi nói:

- Tiên bối vẫn mạnh giỏi, cần gì phải ăn đồ huyết thực mới sống? Hư Trúc vừa nghe thấy cô bé nói đến ba chữ "đồ huyết thực" đã bỏ vía, bất giác y nghĩ ngay tới loài quỷ khát máu nên càng sợ hãi hơn.

Bỗng cô bé lại nói tiếp:

- Ta phải một cái bệnh kỳ quái là hàng ngày cứ đúng giờ Ngọ không được ăn đồ huyết thực thì chân khí trong người sôi lên sùng sục đốt chết ngay lập tức. Lúc lâm tử, người phát điên lên và sẽ nguy cho người lăm đó!

Hư Trúc vẫn không chịu đi, lắc đầu quây quây nói:

- Muốn sao thì tiểu tăng cũng đành chịu. Đã là đệ tử nhà Phật phải nghiêm cẩn, triệt để giữ thanh quy giới luật. Đừng nói việc sát sinh dĩ nhiên là không bao giờ dám làm, mà đối với kẻ mê muội nảy ra ý nghĩ sát sinh như tiên bối đây chẳng hạn, cũng phải hết sức cẩn thận.

Cô bé quát mắt lên nhìn nhà sư, thấy y tuy ra chiều sợ hãi song chí rất kiên quyết chứ không chịu khuất phục theo mình.

Cô liền đổi giọng cười khanh khách hỏi:

- Người tự xưng là đệ tử nhà Phật, gìn giữ thanh quy giới luật. Vậy giới luật là những gì?

Hư Trúc đáp:

- Giới luật nhà Phật chia làm tiểu thừa giới và đại thừa giới, hai thứ riêng biệt.

Cô bé cười mát hỏi:



- Lắm chuyện nhỉ? Tiểu thừa giới và đại thừa giới là gì?

Hư Trúc đáp:

- Tiểu thừa giới tương đối dễ hơn và chia ra làm bốn bậc, một là ngũ giới, hai là bát giới, ba là thập giới và bốn là cụ túc giới, cả thấy phải kiêng hai trăm năm mươi điều. Nhưng một lát nhà sư lại nói tiếp:

- Về ngũ giới thì những kẻ tu tại gia cũng phải giữ gìn. Trong ngũ giới đầu tiên là không được sát sinh, thứ hai là không được trộm cắp, thứ ba là không được dâm tà, thứ tư là không được uống rượu.

Cô bé vẫn ngồi nghe không nói gì, nhà sư lại nói tiếp:

- Kẻ xuất gia đầu Phật thì trước hết phải giữ bát giới rồi sang đến thập giới và cuối cùng rộng ra đến nhị bách ngũ thập giới. Như vậy thì kẻ xuất gia đầu Phật so với người tu tại gia còn tinh vi hơn nhiều. Nói tóm lại, giới sát sinh là giới đầu tiên đệ tử nhà Phật không bao giờ được phạm đến.

Cô bé trầm ngâm một lúc rồi hỏi:

- Ta từng nghe nói những bậc cao tăng của Phật nếu muốn thành chính quả thì phải giữ Thượng thừa giới và còn kêu bằng Thập<sup>^^^</sup> có đúng thế không?

Hư Trúc kinh hãi đáp:

- Đúng thế! Bậc đại thừa hy sinh thân mình để cứu người chứ thập nhân cũng còn chưa đủ.

Cô bé hỏi:

- Thập nhân là những gì?

Nhà sư Hư Trúc về võ công thì tầm thường thôi, nhưng về kinh Phật thì thuộc trơn lâu lâu. Y đáp ngay:

- Trong thập nhân thì điều thứ nhất là cắt thịt nuôi chim ưng, điều thứ hai là gieo mình vào miệng hổ đói...

Cô bé không ngờ nhà sư đọc hết, ngắt lời hỏi ngay:

- Cắt thịt nuôi chim ưng là thế nào?

Hư Trúc chấp tay để trước ngực đáp:

- Ngày xưa đức Phật Thích Ca Mâu Ni thấy con chim ưng đói toan vỗ con bồ câu, tấm lòng từ bi của ngài không nỡ để con bồ câu bị chết, liền dấn nó vào trong lòng. Con chim ưng đói quá hỏi: "Ngài cứu tính mạng con bồ câu mà để tôi chết há chẳng bất nhân lắm ư?" Đức Phật liền xẻo miếng thịt mình cho con chim ưng ăn.

Cô bé lại hỏi:

- Thế thì cái tích gieo mình vào miệng hổ đói đại khái cũng thế thôi chứ gì?

Hư Trúc đáp:

- Đúng thế!

Cô bé lại nói:

- Xem thế thì biết thanh quy giới luật của nhà Phật tinh vi và rộng rãi bao la, đâu phải vển vển ở mấy chữ "không sát sinh" mà thôi. Nay người không đi bắt gà rừng cùng hươu nai cây cáo cho ta thì người cũng nên bắt chước Đức Thích Ca Mâu Ni lấy thịt trong người để nuôi ta khỏi chết trưa nay. Nếu không thế thì sao phải là đệ tử nhà Phật? Cô bé vừa nói vừa vén cao tay áo Hư Trúc lên để lộ cánh tay béo mập trắng ngần rồi cười nói:

- Cái cánh tay của người đây đủ nuôi sống ta được một ngày.

Hư Trúc thấy cô bé nhe hai hàm răng trắng ớn, vừa dài vừa nhọn tuyệt không giống răng đứa trẻ nít chút nào, lại thấy cô bé lăm lét nhìn cánh tay mình ra vẻ thèm thuồng tựa hồ như muốn bẻ lấy mà nhai nghiền ngấu thì không khỏi rùng mình.

Chính ra cô này chỉ bằng đứa nhỏ tám chín tuổi, sức lực chưa có gì đáng sợ, nhưng trong lòng Hư Trúc vẫn yên trí là một oan hồn ám xác hay là ma quỷ nhập vào người, nên nhà sư thấy cô có ý nghĩ bất chính, bất giác y hoảng hốt như người mất hồn và tưởng chừng những huyết mạch đều ngưng lại. Y la lên một tiếng thật to rồi hất tay cô bé ra, rảo bước chạy lên đỉnh núi...

Trong lúc hốt hoảng kinh hồn vỡ mật, nhà sư la hét vang động một góc rừng... Bỗng thấy trên sườn núi phía xa xa có tiếng người hô hoán:

- Gã đây rồi! Các vị mau mau qua bên này.

Người phát ra tiếng hô rất lớn, ồm ồm như tiếng lệnh vỡ đó chính là Bất Bình đạo nhân.

Hư Trúc lăm bắm:

- Chết rồi! Nguy đến nơi rồi! Mình la hét to quá nên tiết lộ hành tung cho cường địch biết đường theo dõi, bây giờ làm thế nào?

Hư Trúc toan quay về chỗ cũ để công cô bé chạy nhưng vì sợ quá đành bỏ cô ta lại, chạy lấy một mình.

Nhưng nhà sư nghĩ lại cảm thấy không nỡ liền dừng bước đứng trên sườn núi, trong lòng do dự, y nhìn xuống thì thấy năm cái chấm đen đương bò lên thì lăm bắm:

- Bọn địch nhân tuy còn xa nhưng rồi họ cũng đuổi đến nơi. Cô bé kia lọt vào tay họ thì dĩ nhiên khó lòng thoát chết.

Nhà sư lại chạy xuống mấy bước gọi:

- Này tiên bối! Nếu tiên bối phát thệ không cản tiểu tăng thì tiểu tăng sẽ công tiên bối chạy trốn.

Cô bé cười ha hả đáp:

- Người trở lại đây! Ta nói cho người hay! Dưới kia năm người đang trèo lên thì người đi đầu là Bất Bình đạo nhân. Người thứ hai là Ô lão đại, thứ ba là gã họ An, còn hai người nữa thì một họ La và một họ Lợi. Ta dạy cho người mấy thủ pháp để đánh ngã lão Bất Bình đạo nhân kia.

Ngừng một lát, cô lại tủm tủm cười nói tiếp:

- Mà người chỉ được đánh cho lão già khiến cho lão không hại người được, như vậy không thể gọi là sát sinh hay phá giới được.

Hư Trúc trầm ngâm một lát rồi nói:

- Bất Bình đạo nhân, Ô lão đại võ công rất cao, tiểu tăng làm sao địch nổi họ? Bản lãnh của tiên bối tuy cao thâm nhưng trong khoảng thời gian giây lát này, tiểu tăng không thể học kịp.

Cô bé nói:

- Đồ ngu! Vô Nhai Tử lãnh đạo phái Tiêu Dao. Y là sư phụ Tô Tinh Hà cùng Đinh Xuân Thu. Võ công hai gã Tô, Đinh thế nào người cũng đã biết rõ rồi. Đồ đệ đến mức đó thì bản lãnh sư phụ có thể nghĩ ra mà biết rõ được. Y đem cả công lực tu luyện bảy mươi năm truyền cho người. Bọn Bất Bình đạo nhân, Ô lão đại bì với người thế nào được? Chỉ vì người ngu ngốc quá nên không biết vận dụng nội lực mà thôi. Người cầm túi vải lại đây, hít mạnh một hơi thở, vận chân khí vào cánh tay phải rồi mở miệng túi ra. Còn tay trái thì đập vào sau lưng địch nhân.

Hư Trúc làm theo cách của cô bé nhưng y vẫn không hiểu mấy thủ pháp của cô bé sao lại hạ được những tay cao thủ võ lâm kia.

Bỗng nghe cô bé nói tiếp:

- Sau đó người lấy ngón tay trở bên trái điểm vào những bộ vị này của địch nhân.

Cô để ý thấy thủ pháp của Hư Trúc, nói tiếp:

- Người làm thế không được. Phải vận khí theo đúng cách thức. Bộ vị bên địch mà mình định điểm vào không được sai trệch chút nào. Sai một ly đi một dặm thế đó. Lúc lâm địch, thì chẳng những tay không hạ được địch nhân mà còn có thể mất mạng với họ nữa. Hư Trúc theo lời cô bé chỉ dẫn, dụng tâm nhớ thật kỹ. Có điều mấy thủ pháp đó lại thi triển mau lẹ quá. Thoạt trông tưởng chừng như chỉ có năm sáu chiêu thức. Nhưng mỗi chiêu thức lại kèm theo những thân pháp, bộ pháp, chưởng pháp đặc biệt kỳ diệu của nó. Hạ bàn phải đứng thế nào, thượng bàn chéch đi phải làm sao? Thực là phức tạp vô cùng! Hư Trúc luyện hàng nửa ngày trời mà vẫn chưa đúng cách.

Nhà sư nguyên không phải là người thông minh, nhưng trí nhớ rất tốt. Cô bé dạy y cách nào, y nhớ từng câu một. Nhưng khi bảo y diễn lại tất cả các chiêu thức thì không làm thế nào cho y khỏi lầm lẫn, sai trật.

Cô bé liên tiếp dạy đi dạy lại mấy lần chưa được như ý, cô tức quá cất tiếng mắng:

- Quân này sao ngu dốt đến thế! Vậy mà Vô Nhai Tử lấy người làm truyền nhân thì thật là y đui mắt. Giả tử người là một gã thiếu niên tuấn tú thì còn thương được, song tướng mạo người lại xấu như ma lem. Ta không hiểu sao thằng cha Vô Nhai Tử lại lựa người đặt làm chưởng môn phái Tiêu Dao?

Hư Trúc vừa làm lại vừa tức mình nói:

- Vô Nhai Tử lão tiên sinh cũng đã biểu tiểu tăng là nhất tâm cố tìm một chàng thiếu niên phong lưu tuấn nhã để làm truyền nhân. Cái lệ luật của phái Tiêu Dao sao mà kỳ quái thế? Từ đây trở đi, tiền bối giữ lấy chức chưởng môn phái Tiêu Dao...

Rồi y không nói nữa. Y định bảo rằng: tiền bối chỉ là một vị tiểu cô nương mang linh hồn một con quỷ già và cũng chẳng tốt đẹp gì.

Hư Trúc vừa luyện thêm mấy lần nữa, nhưng lần thì tay phải đưa ra lệ quá, lần thì ngón tay điểm phương vị lệch đi một chút. Y có tính kiên nhẫn, toan luyện lại nữa, thì những tiếng bước chân bỗng vang lên.

Bất Bình đạo nhân đang chạy như bay và đuổi lên gần tới nơi. Lão cười nói:

- Nhà sư kia! Người chạy lệ quá mà ta đuổi nhọc muốn chết!

Lão điểm ngón chân xuống một cái rồi nhảy xổ đến.

Hư Trúc tự biết mình không địch nổi, toan xoay mình chạy trốn thì cô bé lại quát lên:

- Người làm theo đúng thủ pháp của ta mà đối phó, không được sai lầm. Hư Trúc không kịp suy nghĩ gì nữa, mở miệng cái túi vải ra, vịn chân khí vào cánh tay rồi đập vào người Bất Bình đạo nhân.

Bất Bình đạo nhân lên tiếng mắng:

- Thành lỗi con! Người dám ngang nhiên động thủ với đạo gia ư?

Rồi lão vung chưởng lên đánh.

Hư Trúc không chờ cho đối phương phát chưởng tới nơi đã đưa chân ra móc trúng đối phương.

Bất Bình đạo nhân người loạng choạng trượt về phía trước.

Hư Trúc vừa vòng tay trái vừa vịn chân khí rồi vỗ vào lưng Bất Bình đạo nhân.

Lạ thay! Bất Bình đạo nhân là tay bản lãnh phi thường, coi tất cả ba mươi sáu đảo chúa cùng bảy mươi hai động chúa không vào đâu mà không chịu nổi một chưởng này của Hư Trúc. Người lão lạng đi rồi chui tọt vào miệng cái túi vải.

Hư Trúc cả mừng phóng chỉ điểm vào huyệt "ý xá" của Bất Bình đạo nhân.

Huyệt "ý xá" ở sau lưng hai bên xương sống gần cạnh lá lách.

Hư Trúc đã không hiểu cách điểm huyệt, lại trong lúc vội vàng nên điểm trệch đi một chút, trúng vào huyệt "Dương Vĩng" liền trên huyệt "ý xá".

Bất Bình đạo nhân kêu lên một tiếng thật to, chui được ra ngoài cái túi vải. Lão lùi lại mấy bước rồi lăn người xuống sườn núi.

Cô bé kêu lên mấy tiếng:

- Đáng tiếc! Thật là đáng tiếc!

Rồi quay lại mắng Hư Trúc:

- Người ngu quá! Ta biểu người điểm vào huyệt "ý xá" tứ y không còn nhúc nhích được nữa. Ai bảo người điểm huyệt "Dương Vĩng" làm chi?

Hư Trúc vừa kinh hãi vừa mừng thầm nói:

- úi chà! Pháp thuật của tiên bối hay quá! Chỉ pháp đó tuy tiểu tăng điếm lâm cũng đủ làm cho lão phải một phen bở vía, há chẳng sung sướng rồi sao?

Bất Bình đạo nhân lăn xuống sườn núi rồi, nhưng Ô lão đại đã nhảy tới nơi.

Hư Trúc giương miệng túi ra nói:

- Ô lão đại! Người thử xem cho biết một chút cũng hay.

Ô lão đại thấy Bất Bình đạo nhân mới đánh một chiêu đã thất bại thì trong lòng nao núng. Lão giơ thanh Lục ba Hương lộ đao chém xéo vào người Hư Trúc bằng chiêu "Vân nhiều Vu sơn"

Hư Trúc kinh hãi la lên:

- úi chao! Nguy rồi! Y dùng đao thì tiểu tăng không thể nào đối phó được. Tiên bối chưa dạy tiểu tăng phương pháp đối phó với quỷ đầu đao. Bây giờ có dạy cũng không kịp nữa.

Cô bé la lên:

- Người lại đây ôm ta nhảy lên ngọn cây.

Lúc này Ô lão đại đã chém Hư Trúc liên ba đao, may mà hắn vẫn kinh hãi không dám sấn vào gần ba nhát đao đó chỉ chém hờ bên ngoài. Thế mà Hư Trúc đã phải ôm đầu chạy như chuột. Tình thế rất là nguy cấp.

Nhà sư nghe tiếng cô bé gọi thì trong bụng mừng thầm, lắm bả:

- Nhảy lên ngọn cây để trốn tránh là phải lắm. Lối này mình đã học được rồi. Nhà sư đang định chạy lại ôm cô bé thì Ô lão đại phóng đao theo thế liên hoàn đánh tới nhanh như gió bão.

"Véo, véo" hai tiếng, Ô lão đại đã nhằm chỗ yếu huyết nhà sư chém tới.

Hư Trúc hốt hoảng la lên:

- Chết rồi!

Nhà sư đề khí nhảy vọt lên cây như người biết bay rồi đáp xuống một cành lớn trên ngọn cây tùng.

Cây tùng này cao đến bốn trượng, thế mà Hư Trúc nhảy vọt lên được ngay khiến cho Ô lão đại phải kinh hãi vô cùng.

Võ công Ô lão đại tuy rất tinh thâm, nhưng khinh công hắn cũng tầm thường thôi, cây tùng cao như vậy hắn không tài nào nhảy lên được. Và lại mục đích hắn là bắt cô bé kia chứ không phải Hư Trúc. Hắn đứng dưới chửi đồng:

- Nhà sư chết đâm chết chém kia! Người đã có bản lãnh thì cứ ngồi trên ngọn cây đó vĩnh viễn đừng hòng xuống nữa.

Ô lão đại nói xong chạy lại chỗ cô bé.

Hắn thò tay ra nắm được sau gáy cô. Hắn muốn bắt cô bé để cho cả bấy nhiêu người trong bọn, mỗi người chém một đao rồi lấy huyết cô ăn thề, khiến cho ai có muốn sinh lòng phản phúc cũng không được nữa.

Hư Trúc thấy cô bé lại bị bắt thì trong lòng nóng nảy nghĩ thầm:

- Mụ đã bảo mình ôm mụ nhảy lên cây mà mình lại nhảy trước, khinh công này chính mình được mụ truyền thụ, bây giờ mình bỏ mặc mụ, há chẳng phải là phường vong ân bội nghĩa?

Nghĩ vậy, nhà sư lại từ ngọn cây nhảy xuống. Y cầm trong tay chiếc túi vải, lúc nhảy xuống đã giương miệng túi ra sẵn, muốn chụp lấy cô bé để cứu cô thoát nạn, nhưng y chụp thế nào lại trúng đầu Ô lão đại.

Hư Trúc mừng quá giơ ngón tay trái điểm xuống lưng lão Ô. Chiêu này cũng không đúng như chỉ pháp của cô bé đã truyền dạy. Nhà sư điểm chệch xuống dưới huyết Y Xá chừng một tấc và trúng huyết Vị Thương.

Ô lão đại thấy trên đỉnh đầu có một luồng gió chụp xuống rồi mặt mũi tối tăm, mắt chẳng nhìn thấy gì. Hắn kinh hãi quá giơ đao chém bừa về phía trước, nhưng đao lại chém vào chỗ không và giữa lúc ấy Hư Trúc giơ tay điểm vào huyết Vị Thương của hắn. Ô lão đại tuy không vì thế mà nhún người ra nhưng hai cánh tay đã tê bại. Thanh Lục ba hương lộ đao đang cầm trong tay rớt xuống đất đánh "choang" một tiếng, còn tay kia nắm cổ cô bé cũng buông ra.

Ô lão đại hốt hoảng gỡ cái túi chụp trên đầu ra đồng thời hắn lăn mình ra đằng xa.

Hư Trúc liền ôm lấy cô bé nhảy tung lên ngọn cây. Y vừa nhảy vừa nói:

- Thế là thoát hiểm! Thế là thoát hiểm!

Cô gái sắc mặt lợt lạt, tức mình mắng:

- Đồ bỏ đi chẳng ra trò gì cả! Mỗ mỗ đã dạy ngươi thủ pháp kỳ diệu, thế mà hai lần cùng điểm trật cả!

Hư Trúc mắc cỡ nói:

- Dạ dạ! Tại hạ vụng về thật nên đã điểm trật huyết đạo y.

Cô bé lại nói:

- Ngươi coi kìa! Bọn chúng lại đến đó!

Hư Trúc nhìn xuống thì quả nhiên thấy Bất Bình đạo nhân cùng Ô lão đại đã trèo lên đến chỗ cũ. Ngoài ra còn ba người nữa đang đứng đằng xa chỉ chỗ nhưng không dám đến gần.

Bỗng một gã thấp lùn thùn mà béo chùn béo chụt kêu lên một tiếng nhảy tới. Trên người gã có làn ánh bạc bao phủ, thì ra gã múa tít đôi búa ngắn để che thân. Tiếp theo hai tiếng "chát chát" vang lên, hai cây búa chém vào thân cây. Gã này sức mạnh mà lưỡi búa lại rất sắc bén. Xem chừng hắn chỉ chém nhiều lắm là mười nhất thì cây tùng đó tất nhiên phải đổ xuống.

Hư Trúc cả kinh hỏi luôn mấy câu:

- Bây giờ biết làm thế nào? Bây giờ biết làm thế nào?

Cô bé lạnh lùng đáp:

- Sư phụ ngươi là thành cha Vô Nhai Tử đã trở đường cho ngươi đi cầu con tiện tỳ về trên hoạ đồ để nó truyền thụ võ công cho. Vậy ngươi đi mà kiếm nó! Con tiện tỳ đó dạy ngươi rồi ngươi sẽ đủ tài để hạ được năm con chó, con lợn này đdos!

Hư Trúc kêu lên:

- Trời ơi!...

Rồi y nghĩ bụng:

- Lúc nguy cấp này mà mụ còn nghĩ cách tranh hơn với cô gái trong hoạ đồ thì kỳ thật.

Tuy trong lòng nhà sư rất nóng nảy nhưng y chỉ nghĩ vậy thôi, chứ không nói ra miệng.

"Chát chát" hai tiếng nữa, gã thấp lùn đã cầm hai cây búa chém vào cây tùng luôn hai nhát nữa. Cây tùng lung lay không ngớt, những cành lá và gai rớt xuống như mưa. Bây giờ cô bé mới bảo:

- Ngươi đề tụ chân khí vào huyết đan điền rồi vận nội lực ra bả vai chuyển xuống huyết Kiên tĩnh ở khuỷu tay. Tiếp theo là vận chân lực vào ba huyết Dương khoát, Dương cốc, Dương trì ở cổ tay và sau cùng vận xuống đến huyết Quan xung ngón tay vô danh. Ngươi đã vận xong chưa?

Cô vừa nói vừa đưa ngón tay trở vào các huyết đạo trên mình Hư Trúc vì cô biết rằng ngay những huyết đạo trong người nhà sư cũng không nhận rõ được. Nếu chỉ nói tên huyết đạo ra không thì nhất định y hoang mang chẳng biết đâu mà lần, nên cô phải trở tay vào mới xong.

Hư Trúc từ khi được Vô Nhai Tử truyền công lực cho, chân khí đầy rẫy trong thân thể, y muốn vận tới đâu cũng được ngay, không phải ngưng trệ chút nào. Y thấy cô bé bảo sao cứ vận khí đúng như vậy.

Giữa lúc ấy lại hai tiếng "chát chát" nữa vang lên. Cây tùng đưa đi đưa lại, nhad sư kinh hãi đáp:

- Vận xong cả rồi.

Cô bé lại nói:

- Ngươi hái mấy trái tùng nhắm ném vào đầu gã thấp lùn kia, không trúng đầu thì trúng vào ngực cũng được. Ngươi dùng chân lực ngón tay vô danh mà hất ra.

- Xin vâng!

Hư Trúc hái trái cây tùng để vào đầu ngón tay vô danh. Cô bé lại giục:

- Bắn xuống cho mau!

Hư Trúc đẩy ngón tay cái cho trái tùng ở đầu ngón tay vô danh bắn ngay xuống đánh "véo" một tiếng, thế mạnh vô cùng!

Nhưng Hư Trúc chưa học qua lối phóng ám khí thành ra bắn không trúng. Trái cây tùng rớt xuống đất đánh "cách" một tiếng còn cách gã thấp lùn đến ba thước. Lục đạo nhà sư tuy mạnh nhưng không có hiệu quả trúng đích, thế mà cũng làm cho gã thấp lùn phải giật mình kinh hãi. Nhưng chỉ thoáng cái gã lại vung búa lên chém luôn. Cô bé tức mình mắng Hư Trúc:

- Đồ ngu xuẩn! Người lại bắn xuống phát nữa thử xem.

Hư Trúc rất mắc cỡ, y lại theo lời cô bé vận khí búng xuống một trái khác. Lần này y vừa búng vừa run tay lật bật thành ra lại sai đích đến năm thước. Cô bé vội nói:

- Chỗ này cách cây tùng mé tả xa quá mà người ôm ta thì nhảy không tới nơi được. Tình thế trước mắt nguy cấp quá rồi. Người chạy trốn lấy mình người thôi. Hư Trúc đáp:

- Sao tiền bối lại nói vậy? Tiểu tăng há phải kẻ vong ân bội nghĩa, tham sống sợ chết? Mỗi nguy hiểm đến đâu cũng mặc, tiểu tăng nhất định hết sức cứu tiền bối. Nếu không cứu được thì tiểu tăng sẽ cùng chết với tiền bối.

Cô bé nói:

- Gã thầy chùa này ngu quá! Ta với người vốn không thân thích lại không quen biết. Sao người lại cứ đòi vì ta mà liều mạng? Hừ! Bọn chúng muốn giết hết cả hai người chúng ta. Nhưng không phải chuyện dễ đâu! Bây giờ người hái mười hai trái cây tùng, mỗi tay cầm sáu trái và phải vận chân khí như thế này...

Cô vừa nói vừa dạy nhà sư cách vận khí.

Hư Trúc mới ghi nhớ lời dạy bảo nhưng chưa kịp thi hành thì cây tùng lung lay dữ dội như người đưa võng. Tiếp theo mấy tiếng "rắc rắc" vang lên. Thân cây đã xiêu về mé đông bắc sắp đổ xuống.

Bất Bình đạo nhân, Ô lão đại, gã thấp lùn và cả hai người khác lớn tiếng reo hò rồi nhảy cả lại.

Cô bé quát lên:

- Liệng năm trái cây đó ra đi.

Lúc này trong lòng bàn tay Hư Trúc chân khí đang chạy mạch như muốn thoát ra ngoài. Nhà sư vừa giơ hai tay lên, mười hai trái cây tùng đã vọt ra bật lên mấy tiếng lát chát.

Bốn người bên địch bị ngã lăn ra. Còn gã thấp lùn không trúng phải trái cây tùng cũng la lên:

- Ôi mẹ ơi!

Gã quăng đôi búa đi rồi chạy xuống núi.

Trong năm người này thì võ công gã thấp lùn kém hơn hết. Lúc Hư Trúc liệng mười hai trái cây tùng ra mau lẹ quá nên không ai có thể tránh kịp. Gã thấp lùn sở dĩ không bị trúng phải là vì người gã thấp, trái tùng bay qua đầu, chứ không phải gã né tránh kịp.



Trên mặt đất đầy tuyết phủ có loang lổ vết đỏ tươi. Đó là máu trong mình bốn người kia chảy ra.

Hư Trúc liệng những trái tùng ra rồi, sợ cô bé bị ngã liền ôm chặt lấy lưng cô, nhẹ nhàng nhảy xuống đất. Đột nhiên y trông thấy bốn người kia bị thương nặng như vậy, thì không khỏi ngẩn người ra.

Cô bé cất tiếng hoan hô, cô đang ở trong lòng Hư Trúc cựa cựa nhảy vọt đến bên mình Bất Bình đạo nhân ghé miệng vào vết thương lão hút lấy máu tươi.

Hư Trúc cả kinh kêu lên:

- Tiên bối làm chi vậy?

Rồi y nắm lấy lưng cô nhắc bổng lên.

Cô bé hỏi:

- Người đã đánh chết y. Mỗ mỗ hút lấy máu để chữa bệnh cho mình sao lại không được?

Hư Trúc thấy miệng cô vấy đầy máu. Nhất là cô mở miệng ra cười nói, trông lại càng kinh hãi. Nhà sư liền từ từ đặt cô xuống hỏi:

- Tiểu tăng đánh chết lão rồi ư?

Cô bé đáp:

- Chẳng lẽ ta còn nói dối nữa sao?

Cô nói xong lại cúi xuống hút máu.

Hư Trúc thấy Bất Bình đạo nhân trên trán thủng ra một lỗ to bằng quả trứng gà thì run lên la hoảng:

- Ui chao! Tiểu tăng liệng trái tùng lọt vào óc y rồi chắc? Trái tùng này vừa nhẹ vừa mềm làm sao lại đánh gãy xương lọt vào trong óc được?

Y lại coi ba người kia thì một người bị trái tùng ném trúng ngực, một người trúng vào yết hầu và một người trúng vào sống mũi. Mấy người này cũng tắt thở cả rồi. Một mình Ô lão đại tuy trúng phải hai trái tùng nhưng chỉ ở ngoài da nên chưa chết. Miệng hắn không ngớt rên la.

Hư Trúc đến bên Ô lão đại lay phục xuống đất nói:

- Ô tiên sinh! Tiểu tăng vì lỡ tay làm tiên sinh đến bị thương, thật không phải cố ý. Nhưng thế là tội nặng lắm rồi, tiểu tăng rất lấy làm áy náy và tạ thẹn với tiên sinh!

Ô lão đại bị đau lại càng căm tức nói:

- Người... lại còn muốn... nói giỡn nữa ư? Người... cầm đao chém ta một nhát... giết chết ta đi cho rồi!...

Hư Trúc nói:

- Lẽ đâu tiểu tăng dám nói giỡn với tiên sinh? Nhưng... nhưng...

Đột nhiên nhà sư sực nhớ đến mình vừa ra tay đã giết chết ba mạng người, mà xem chừng Ô lão đại cũng khó lòng thoát chết. Thế là mình đã phạm vào tội sát sinh, một tội nặng nhất của nhà Phật. Y vừa đau lòng vừa kinh hãi, toàn thân run lên bần bật, hai hàng nước mắt trào ra.

Cô bé uống no máu tươi rồi từ từ đứng lên, quay lại nhìn thấy Hư Trúc đang chân tay cuống quýt thoa bóp vết thương cho Ô lão đại. Ô lão đại người không nhúc nhích được mà miệng vẫn lớn tiếng mắng chửi không ngớt. Hắn dùng những lời lẽ rất ác độc, rất thậm tệ mà nguyên rửa, mà mắng nhiếc xối xả vào mặt Hư Trúc.

Hư Trúc tuyệt không cáu giận, chỉ ăn năm xin lỗi.

- Phải lắm! Phải lắm! Quả là tiểu tăng tội lỗi không biết nói thế nào cho hết được. Có điều tiên sinh mắng nhiếc đến cha mẹ tiểu tăng, nhưng tiểu tăng chỉ là một kẻ côi cút, không biết cha mẹ là ai cả thì tiên sinh mắng nhiếc cũng bằng vô ích mà thôi! Ô tiên sinh! Chỗ da bụng tiên sinh chắc là đau lắm? Dĩ nhiên tiên sinh phải nổi nóng, tiểu tăng không hề dám trách tiên sinh điều đó. Tiểu tăng chỉ thuận tay liệng trái tùng ra một cái, thiệt không ngờ mấy trái tùng này ác nghiệt đến thế! Hối ôi! Mấy trái tùng này đúng là tà môn rồi, mà không thì cũng là loại tùng bá đạo đặc biệt chứ không phải hạng tùng thông thường.

Ô lão đại căm giận văng tục ra chửi mắng, nguyên rửa:

- Mẹ kiếp! Trái tùng này sao lại không giống những trái tùng khác? Thằng trọc thối tha kia! Sau này mi chết đi sẽ bị thảm hình "núi đao cây kiếm" hoặc nhảy vào vạc dầu sôi hay sa xuống mười tầng địa ngục. Nội lực mi cao cường quá đổi, cứ đánh chết Ô lão đại này. Ô mỗ vì nghệ thuật không bằng người, dù chết cũng chẳng oán hận ai. Thôi mi đừng nói pha trò nữa. Tùng nào là tùng tà môn bá đạo? Mi luyện thành "Bắc minh chân khí" thì làm sao không hung dữ... không bá đạo...?

Hắn nói đến mấy câu sau cùng rồi dường như không còn hơi sức để nói tiếp nữa và nổi lên một cơn ho sù sụ.

Hư Trúc lấy làm lạ hỏi:

- Ô tiên sinh nói cái gì... Bắc... đó?

Cô bé cười đáp:

- Bữa nay thật tình mỗ mỗ đã giúp cho thằng trọc đó. Thần công "Bắc minh chân khí" của ta đây chính ra là một môn bí mật không truyền thụ cho ai. Nhưng vì người hết dạ trung thành, vì mỗ mỗ mà liều mạng, đáng được mỗ mỗ truyền tuyệt nghệ cho. Vả lại trong nguy cấp, mỗ mỗ cần người, phi người ra còn ai ra tay giúp cho? Rồi mụ quay sang nói với Ô lão đại:

- Ô lão đại! Nhỡn lực người khá đấy! Người nhận ra được ngay thủ pháp mà gã tiểu hoà thượng đã đánh ra.

Ô lão đại dương cặp mắt tròn xoe vừa kinh hãi vừa lấy làm kỳ, ngăn người ra một lúc rồi hỏi cô bé:

- Mi là ai?... Mi cầm kia mà?... Sao giờ mi nói được?

Cô bé cười lạt nói:

- Mặt mi mà dám hỏi ta là ai ư?

Rồi cô móc trong bọc ra một cái bình lấy hai viên thuốc vàng đưa cho Hư Trúc nói:

- Người cho hần uống đi.

Hư Trúc đáp:

- Xin vâng!

Nhưng trong lòng nhà sư nghĩ thầm:

- Nếu đây là thuốc chữa thương thì hay lắm. Nhưng nếu là thuốc độc thì tính mạng Ô lão đại chẳng những không giữ được mà còn chết lẹ hơn.

Tuy nhà sư nghĩ vậy nhưng thấy Ô lão đại đau khổ quá chừng thì cho là hần có mau chết càng chóng thoát nợ nên y không nói gì nữa, cầm viên thuốc kê vào miệng Ô lão đại. Ô lão đại ngửi thấy mùi thuốc cay sè, chất thuốc rất mãnh liệt, hần hắt hơi luôn mấy cái, trong bụng vừa kinh hãi vừa mừng thầm cất tiếng hỏi:

- Phải chăng... đây là Cửu chuyển... Cửu chuyển hùng xà hoàn?  
Cô bé gật đầu đáp:

- Phải rồi! Quả nhiên người biết nhiều hiểu rộng, đáng mặt đàn anh ba mươi sáu động và bảy mươi hai đảo.

Ô lão đại dịu giọng hỏi:

- Sao người lại muốn cứu mạng ta?

Nhưng hần sợ bỏ lỡ mất cơ hội rất tốt trước mắt nên không cho cô bé trả lời, há miệng đớp luôn cả hai viên thuốc nuốt vào bụng.

Cô bé đáp:

- Một là ta cảm ơn người đã viện thủ cho ta, hai là về sau còn có chỗ dùng người.

Ô lão đại lại càng không hiểu hỏi:

- Ta có ơn đức giúp đỡ người bao giờ đâu? Ô mỗi lúc nào cũng chỉ hoài bão tấm lòng trừ diệt người mà thôi, mỗi khi nghĩ đến người là ta chẳng yên tâm chút nào!

Cô bé cười nói:

- Ta khen mi là một kẻ quang minh lỗi lạc, lập chí thế nào nói rõ như vậy không thêm úp mở. Có thể mới khởi uống là một tay hảo hán.

Mụ ngẩng lên trông chiều trời thì vầng thái dương đã lên đến đỉnh đầu. Mụ nhìn Hư Trúc nói:

- Thứ Cửu chuyển hùng xà hoàn này chuyên trị nội thương nguy hiểm và có thể cải tử hồi sinh linh nghiệm vô cùng. Tiểu hoà thượng! Đã đến giờ ta luyện công rồi đây. Người đứng mà hộ vệ cho ta. Nếu có người quấy rầy thì bất luận là ai, người lập tức thi triển môn "Bác minh chân khí" mà ta vừa truyền cho người đó, lấy một cục đất hay một viên đá bắn ra là xong.

Hư Trúc lắc đầu đáp:

- Nếu đánh chết người thì sao? Tiểu tăng không dám làm đâu.

Cô bé chạy ra sườn đồi nhìn xuống rồi nói:

- Bây giờ không có ai lên hết, người không làm thì thôi.

Cô nói xong ngồi xếp bằng, ngón tay trở bên phải chỉ lên trời, ngón tai trở bên trái chỉ xuống đất. Miệng mụ khạc một tiếng, lỗ mũi phun ra hai giây khói trắng lợt.

Ô lão đại cả kinh la lên:

- úi chà! Đây là công phu "Thiên thượng địa hạ duy ngã độc tôn".

Hư Trúc nói:

- Ô tiên sinh! Tiên sinh uống thuốc rồi thương thế có bớt không?

Ô lão đại vẫn còn căm giận lớn tiếng mắng:

- Thằng trọc thối tha kia! Thương thế ta có bớt hay không thì việc gì đến mi? Ta không cần gã yêu tăng nói dài dòng nữa.

Tuy ngoài miệng hằn mắng như vậy nhưng cảm thấy nội thương trong bụng đã bớt đau thì lắm bảm:

- Cứu chuyển hùng xà hoàn là một thứ linh dược trị thương hiệu nghiệm như thần của cung Linh Thứu trên ngọn Phiêu Diểu núi Thiên Sơn. Thứ hoàn này có công hiệu cải tử hồi sinh. Như vậy cái mạng mình có thể vẫn hồi được đây.

Nhưng hần thấy cô bé luyện được công phu kia thì trong lòng trăm mối nghi ngờ. Nguyên môn "Thiên thượng địa hạ duy ngã độc tôn" hần đã từng nghe người nói tới là một môn cao hơn hết tất cả của cung Linh Thứu. Nếu ai không có mấy chục năm nội công làm căn bản thì tài nào tu luyện được. Cô bé này tuy là người ở cung Linh Thứu nhưng là đứa trẻ nít sao có nội công đến mức thượng thừa như vậy?

Ô lão đại tự hỏi:

- Hay là mình nhận xét lầm, công phu cô bé đang luyện không phải môn "Thiên thượng địa hạ duy ngã độc tôn"?

Bỗng một làn bạch khí ở trong mũi cô bé bốc ra bao phủ lấy đầu cô quanh quần mãi không tan và mỗi lúc một dày đặc thêm, thành một đám mù trắng che kín cả mặt cô đi không trông rõ nữa.

Lát sau hần lại thấy những khớp xương trong toàn thân cô kêu răng rắc như bắp rang. Hư Trúc cùng Ô lão đại ngẩn người ra đưa mắt nhìn nhau chẳng hiểu ra sao. Tuy Ô lão đại đã được nghe đồn về công phu "Thiên thượng địa hạ duy ngã độc tôn" nhưng cũng chẳng hiểu cứu cánh thế nào. Tiếng răng rắc trong khớp xương cô bé mỗi lúc một thưa dần mà làn mù trắng cũng nhạt dần đi. Sau chỉ còn lại một luồng bạch khí, cô lại hít vào trong mũi. Hít hết luồng bạch khí rồi cô bé mở bừng mắt ra, từ từ đứng dậy.

Hư Trúc cùng Ô lão đại hai người đồng thời dụi mắt, tưởng chừng như mắt bị mờ đi không trông rõ, vì hai người cùng thấy cô bé sau khi luyện công xong nét mặt cô ra chiều khác lạ, nhưng không nói ra được chỗ khác lạ đó như thế nào.

Cô bé nheo mắt nhìn Ô lão đại rồi nói:

- Người quả nhiên kiến thức uyên bác. Cả đến môn "Thiên thượng địa hạ duy ngã độc tôn" của ta mà người cũng biết.

Ô lão đại hỏi:

- Cô... thật tình cô là ai?

Cô bé đáp:

- Mật người cũng lớn nữa!

Cô bé chỉ nói vậy chứ không trả lời Ô lão đại. Cô lại quay sang bảo Hư Trúc:

- Tay trái người ấm ta, còn tay phải nắm lấy lưng Ô lão đại. Người vận dụng nội lực "Bắc minh chân khí" mà ta vừa dạy người đó để nhảy lên ngọn cây rồi cứ thế mà tung mình nhảy lên đỉnh núi. Bữa nay còn có thể nhảy cao được ba trăng trượng nữa đó. Hư Trúc nói:

- Tiểu tăng e rằng chưa đủ công lực để làm như vậy. Tuy miệng nói thế nhưng nhà sư vẫn làm theo lời cô gái. Tay trái ấm cô bé, tay phải xách lưng Ô lão đại, nhà sư hết sức cố gắng mà không sao nhảy lên ngọn cây được. Cô bé tức giận hỏi:

- Sao người không vận khí?

Hư Trúc ngượng nghịu, gượng cười đáp:

- Dạ dạ! Tiểu tăng trong lúc hoang mang quên đi mất.

Rồi nhà sư vận chân khí theo lối cô bé truyền thụ thì lạ thay, người Ô lão đại lập tức chỉ còn nhẹ bằng một mớ bông mà cô gái thì tựa hồ như không có gì.

Hư Trúc vừa nhảy tung lên đã tới ngọn cây. Nhà sư cứ tiếp tục theo cách thức của cô bé đã truyền thụ, khoa chân bước từ cây nọ sang cây kia cách nhau đến ngoài một trượng cũng tựa hồ như đi trên đất bằng, chẳng khó khăn gì.

Hư Trúc đang lướt trên ngọn cây một cách rất lẹ làng, nhưng y thấy mình đi được như vậy trong lòng không khỏi thâm kinh hãi.

Sự kinh hãi đã làm cho chân khí quay về huyết đan điền, chân bước thành nặng trĩu rồi lập tức té xuống. Nhưng tay nhà sư vẫn ấm cô bé và nắm lưng Ô lão đại không chịu buông ra.

Chân vừa chấm đất, nhà sư lập tức lại nhảy lên. Vì sợ cô bé trách mắng, y không nói gì lại băng băng chạy lên núi. Ban đầu Hư Trúc đề khí chưa được linh động, có lúc chân bước chậm trễ, nhưng về sau chân khí trong người y chuyển vận rần rần một cách rất lẹ làng khác nào hơi thở bình thường và trong bụng rất khoan khoái.

Nhà sư không còn nghĩ ngợi gì nữa, tự nhiên chân khí lưu thông càng mau và y chạy càng lẹ, trèo núi cũng nhanh như chạy xuống dốc, khó bề dừng lại. Cô bé nói:

- Người mới luyện môn "Bắc minh chân khí" không nên sử dụng thái quá. Nếu muốn bảo trọng tính mệnh thì dừng bước lại đi.

Hư Trúc nói:

- Vâng.

Rồi nhà sư đi thêm mấy trượng nữa đoạn từ trên cây nhảy xuống.

Ô lão đại vừa kinh hãi vừa khen ngợi, quay lại nói với cô bé:

- Môn "Bắc minh chân khí" này bữa nay cô mới dạy y là một mà đã ghê gớm đến thế! Võ công ở cung Linh Thứu núi Phiêu Diểu quả nhiên sâu như biển cả. Cô còn là đứa trẻ nít mà võ công đã cao cường đến như vậy thì ghê thật!

Cô bé chạy đến một gốc cây lớn, bốn mặt cây cối dây chi chít, cười nói:

- Bọn chuột nhắt các ngươi trong ba ngày nữa chưa chắc đã tìm đến đây được.

Ô lão đại buồn rầu nói:

- Bọn chúng ta dĩ nhiên là sẽ bị thua xiểng liểng rồi. Gã tiểu hoà thượng này đã được truyền thụ "Bắc minh chân khí", đem toàn lực ra hộ vệ cho người thì dù cả bọn ta có tìm thấy người cũng không làm gì được.

Cô bé cười lạt không nói gì, cô tựa lưng vào cành cây nhắm mắt ngủ.

Hư Trúc sau một cuộc bôn ba, trong bụng lại thấy đói nao. Nhà sư hết nhìn cô bé lại quay ra nhìn Ô lão đại nói:

- Tiểu tăng muốn đi tìm chút gì ăn cho đỡ đói nhưng chỉ sợ tiên sinh còn đem lòng đen tối gia hại cô bé này, nên tiểu tăng chẳng yên lòng chút nào. Chi bằng tiểu tăng đem cả tiên sinh đi là yên.

Hư Trúc nói xong lại nắm lấy lưng Ô lão đại toan đi thì cô bé trừng mắt lên nhìn nhà sư nói:

- Ngươi ngu quá. Ta đã dạy ngươi cách điểm huyết. Chẳng lẽ bây giờ hấn nằm thẳng cẳng không nhúc nhích mà ngươi cũng điểm không trúng ư?

Hư Trúc đáp:

- Tiểu tăng vụng dại quá sợ điểm không trúng và y vẫn còn cử động được.

Cô bé nói:

- Tính mệnh y, ta đã cầm "sinh tử phù" trong tay thì khi nào hấn còn dám vọng động nữa?

Ô lão đại vừa nghe thấy cô bé nói đến ba chữ "sinh tử phù" thì đã thất thanh la hoảng:

- Ngươi... ngươi... ngươi...

Cô bé hỏi:

- Vừa rồi ngươi nuốt mấy viên thuốc của ta?

Ô lão đại đáp:

- Hai viên.

Cô bé hỏi:

- Cửu huyền hùng xà hoàn là một thứ thuốc thần hiệu vô cùng của cung Linh Thú, sao ngươi lại uống những hai viên. Ngươi thật không bằng giống súc vật, đáng gì mà uống của ta những hai viên linh đan?

Ô lão đại trán toát mồ hôi run rẩy nói:

- Còn... một viên nữa thì...

Cô bé không đáp, lại hỏi:

- Huyệt "Thiên Trì" của ngươi ra sao?

Ô lão đại hai tay run lên vội cởi áo ra quả thấy cạnh vú bên trái trước ngực, huyệt "Thiên Trì" hiện thành một cái chấm đỏ như máu. Hắn kêu lên:

- Úi chao!

Rồi suýt ngất đi. Hồi lâu hắn ấp úng.

- Ngươi... ngươi là ai? Sao ngươi lại biết chỗ sinh tử của ta? Phải chăng ngươi đã cho ta uống Đoạn cân hủ cốt hoàn?

Cô bé cười tủm tủm rồi đáp:

- Ta còn có việc sai bảo, không thúc đẩy cho chất thuốc phát động ngay đâu, ngươi đừng lo.

Nhưng hai mắt Ô lão đại lồi ra, vẻ mặt khùng khiếp không biết đến đâu mà nói.

## HỒI THỨ CHÍN MƯỜI

## THIÊN SƠN ĐỒNG MỔ : HÌNH DUNG CỔ QUÁI

Từ khi Hư Trúc biết Ô lão đại đến nay, đã nhiều lần hấn lộ vẻ kinh hãi, nhưng chưa bao giờ thấy hấn khủng khiếp như lần này. Nhà sư thấy tội nghiệp cho hấn, buột miệng hỏi:

- Đoạn cân hủ cốt hoàn là gì? Phải chăng là một thứ thuốc kịch độc?

Ô lão đại da mặt co dúm lại, hồi lâu không thốt ra lời. Đột nhiên, hấn trở vào mặt Hư Trúc chửi mắng thậm tệ:

- Thằng trọc thối tha kia! Gã thầy chùa ôn vật kia! Từ ông tổ tám mươi đời nhà mi trở xuống, đàn ông đều là phường bỉ ổi như giống rùa, đàn bà toàn hạng ca kỹ ty tiện. Đến đời nhà mi là tuyệt chủng, không còn lấy một mống để thừa tự. Nếu mi mà sinh con thì con trai phải thiếu hậu môn, con gái phải ba chân bốn tay.

Ô lão đại càng chửi rửa càng đưa ra những lời lẽ kỳ dị, thô tục. Hấn chửi mắng đến vắng cả bọt rãi, tỏ ra hấn căm hận đến cực điểm.

Ô lão đại mắng một lúc lâu, trong khoảng thời gian chùng ăn xong bữa cơm, bấp thịt cử động đụng chạm đến vết thương. Hấn đau quá không chịu nổi mới im miệng.

Hư Trúc buông một tiếng thở dài rồi nói:

- Tiểu tăng đã là người tu hành dĩ nhiên là không sinh con đẻ cháu thì làm gì còn có trai có gái nữa?

Ô lão đại lại tức mình mắng nữa:

- Thằng ôn vật kia! Mi tưởng được chết bình yên, chỉ phải một tội tuyệt tự thôi ư? Đâu có thể dễ dàng thế được? Mi còn phải sinh mười tám đứa con trai và mười tám đứa con gái mà đứa nào cũng phải uống thuốc Đoạn cân hủ cốt hoàn. Chúng đau đớn ngồi trước mặt mi mà rên xiết kêu gào đến chín mươi chín ngày, chết chẳng chết được, sống chẳng sống cho. Rồi sau cùng chính mi cũng phải uống Đoạn cân hủ cốt hoàn để cho mi được nếm mùi đau khổ ê chề.

Hư Trúc giật mình hỏi:

- Đoạn cân hủ cốt hoàn độc địa đến thế kia ư?

Ô lão đại đáp:

- Toàn thân mi bao nhiêu gân đều bị đứt hết, lúc đó mi muốn mở miệng, muốn co lưỡi cũng không được. Thế rồi... thế rồi...!

Hấn chợt nghĩ đến chính hấn đã uống phải thứ thuốc độc ác nhất thiên hạ, rồi hấn không nói nữa. Hấn cảm thấy trong lòng đau đớn xót xa ghê rợn hãi hùng. Hấn muốn đập đầu vào gốc cây tùng mà chết đi cho rồi.

Cô bé bông tùm tùm cười nói:



- Ta chỉ cần ngươi ngoan ngoãn nghe theo lời ta là ta không thúc đẩy cho chất độc phát động. Thứ thuốc này có thể đến mười năm không phát ra cũng được. Ngươi bất tất phải sợ hãi cuống cuồng lên thế.

Rồi cô quay lại bảo Hư Trúc:

- Tiểu hoà thượng kia! Ngươi điểm huyết hần đi, cho hần khởi nổi cơn điên đập đầu vào gốc cây mà tự tận.

Hư Trúc gạt đầu nói:

- Đúng thế!

Rồi nhà sư quành lại sau lưng Ô lão đại, thò tay sờ lên huyết ý Xá trên lưng hần. Nhà sư xem xét cẩn thận và nghiệm cho thật đúng không sai rồi mới điểm vào.

Ô lão đại rên lên một tiếng rồi ngất đi.

Thật ra lúc này Hư Trúc đã luyện môn Bắc Minh chân khí thành tựu rồi thì chàng bất tất phải nhìn nhận kỹ càng, bất luận đã điểm vào huyết đạo nào của đối phương cũng đều có thể làm cho hần bị trọng thương và ngất đi.

Hư Trúc thấy Ô lão đại nằm chết giắc thì sợ hãi chân tay luống cuống. Nhà sư hết bóp mũi lại xoa ngực cho hần hồi lâu mới cứu tỉnh lại được.

Ô lão đại đã bị hư nhược đến cực điểm. Hần chỉ còn thoi thóp thở, không còn một chút tinh lực nào nữa.

Hư Trúc thấy Ô lão đại hồi tỉnh rồi y mới đi tìm thực vật.

Trong rừng cây này chẳng thiếu gì hươu nai cây cáo cùng dê rừng, thỏ núi. Tuy nhà sư rất đói bụng nhưng khi nào chịu sát sinh.

Hư Trúc tìm kiếm hồi lâu mà chẳng thấy thứ gì mình ăn được, đành nhảy lên cây tùng hái quả bóc lấy nhân. Mùi trái tùng rất thơm ngon. Nhà sư mừng thầm được thứ này ăn cho đỡ đói nhưng nhân nó nhỏ quá, nhà sư ăn hết bảy tám trăm mà vẫn chưa no.

Hư Trúc vốn có tâm địa từ thiện, thấy mình đã đỡ đói, liền hái thêm một ít nữa nhưng không ăn, bỏ vào trong hai túi đầy nhật. Nhà sư đem xuống mời nữ đồng và Ô lão đại ăn.

Cô bé nói:

- Ta cám ơn ngươi, nhưng trong vòng ba tháng không thể ăn chay được. Ngươi mau mau giải khai huyết đạo cho Ô lão đại.

Cô vừa nói vừa truyền phép giải khai huyết đạo cho Hư Trúc.

Hư Trúc nói:

- Phải đó. Chắc Ô lão đại cũng đói lắm rồi đây.

Nhà sư liền theo phép giải khai huyết đạo của cô bé giải khai huyết đạo cho Ô lão đại. Y cầm một nắm trái tùng đưa cho hần nói:

- Ô tiên sinh! Tiên sinh ăn tạm mấy trái tùng này!

Ô lão đại hậm hậm trợn mắt lên, đón lấy mấy trái tùng bóc ăn. Ô lão đại vừa ăn xong một trái đã mắng luôn:

- Thằng lỏi chết đâm chết chém này! Hấn cầm trái khác lên ăn rồi nguyên rửa một câu:

- Gã thầy chùa ôn vật kia!

Hư Trúc không tức giận chi hết. Y lẩm bẫm:

- Minh đánh lão đến chết đi sống lại, bị thương cực kỳ trầm trọng, trách sao lão chẳng cảm tức.

Cô bé nói:

- Ăn xong trái tùng rồi ngủ đi, không được nói gì nữa!

Ô lão đại đáp:

- Xin vâng!

Hấn không dám đưa mắt nhìn cô bé nữa, ăn hết chỗ trái tùng rồi ngoẻo đầu ra ngủ.

Hư Trúc ngồi bên cô bé, y mệt nhọc suốt ngày nên chẳng mấy chốc cũng ngủ say luôn. Sáng sớm hôm sau, nhà sư tỉnh dậy thấy chiều trời u ám mây kéo đen tựa hồ như sắp có mưa rào.

Cô bé nói:

- Ô lão đại! Người đi tìm kiếm một con hươu sao hoặc một con dê rừng cũng được đem về đây. Ta hẹn cho người đến giờ thìn phải có.

Ô lão đại đáp:

- Xin vâng!

Hấn cố gượng đứng lên nhặt một cành cây khô làm gậy để chống đi. Người hấn vẫn còn lảo đảo.

Hư Trúc muốn lại nâng đỡ Ô lão đại nhưng nghĩ tới hấn đi bắt thú rừng để sát sinh liền luôn miệng niệm:

- A di đà Phật! A di đà Phật!

Rồi nói:

- Hươu nai ơi! Dê thỏ gà rừng ơi! Bất cứ loại gì thuộc về sinh vật, mau mau trốn lánh cho xa đừng để Ô lão đại bắt được.

Cô bé bĩu môi cười lạt nhưng không nói gì.

Ngờ đâu nhà sư cứ việc niệm kinh, Ô lão đại đang bị trọng thương mà không biết hấn có phù phép gì, chưa đến giờ thìn đã bắt được một con hươu sao nhỏ đem về. Hư Trúc thấy Ô lão đại bắt được hươu, y càng niệm Phật vang lên không ngớt miệng! Con hươu nhỏ này chưa đầy một năm cứ kêu be be rõ ràng nó muốn tìm mẹ.

Ô lão đại nói:

- Gã tiểu hoà thượng kia! Mau đốt lửa lên để chúng ta nướng hươu ăn.

Hư Trúc nói:

- Tội nghiệt, tội nghiệt! Tiểu tăng nhất quyết không chịu làm việc tội nghiệt này!

Ô lão đại xoay tay móc ống giày lấy ra một lưỡi đao trủy thủ sáng nhoáng để giết hươu.

Cô bé nói:

- Rồi hãy động thủ!

Ô lão đại đáp:

- Vâng!

Rồi buông lưỡi trủy thủ xuống.

Hư Trúc cả mừng nói:

- Hay lắm, hay lắm! Tiểu cô nương! Tâm địa cô nương thật là nhân từ, sau này rất được hưởng phúc lành.

Cô bé chỉ cười lạt một tiếng chứ không nói gì.

Cô bé thấy bóng cây mỗi lúc một gần lại. Vì chiều trời u ám nên bóng cây chỉ lơ lơ mờ mờ khó lòng trông rõ. Cô nói:

- Đến giờ ngộ rồi!

Cô ôm đầu con hươu nhỏ lên há miệng ra cắn vào cổ họng nó.

Con hươu đau quá kêu rít lên dấy dựa hoài. Nhưng cô bé giữ nó thật chặt, miệng cô hút máu ồ ạt.

Hư Trúc cả kinh kêu lên:

- Trời ơi! Tiền bối thật tàn nhẫn quá!

Cô vẫn mặc kệ, chỉ ráng sức hút máu.

Con hươu dựa dựa mỗi lúc một yếu dần. Sau nó run lên bần bật rồi chết thảng thảng.

Cô bé hút máu hươu no rồi phưỡn bụng ra quăng con hươu chết xuống, một tay trở lên trời một tay trở xuống đất. Cô lại luyện môn "Thiên thượng địa hạ duy ngã độc tôn", mũi cô phun ra một luồng khói trắng quện chung quanh đầu cô.

Giữa lúc ấy trên không gian ánh chớp loé lên, sét nổ vang trời. Một trận mưa rào đổ xuống như trút. Hạt mưa lớn bằng hạt đậu.

Cô bé vẫn ngồi yên không nhúc nhích và tiếp tục luyện công. Luồng khói trắng mỗi lúc một dày đặc. Mưa to quá lớn là thế mà làn khói trắng vẫn không tan.

Hư Trúc cùng Ô lão đại đều ẩn mưa ở dưới gốc cây. Hồi lâu mới thấy cô bé thu làn khói trắng lại đứng lên. Quân áo cô bé bị nước mưa ướt đầm, nhưng vẻ mặt cô tươi hơn, tinh thần rất sung túc. Cô nói:

- Chờ tạnh mưa sẽ nướng thịt hươu ăn.

Hư Trúc trong lòng đau xót lên tiếng:

- Thừa tiên bối! Bây giờ có Ô lão đại hầu hạ. Lão hết lòng hết sức phục vụ, quyết không dám gia hại tiên bối đâu. Vậy tiểu tăng xin cáo biệt thôi!

Cô bé nói:

- Ta không cho người đi!

Hư Trúc nói:

- Tiểu tăng nóng lòng tìm các vị sư bá. Nếu không tìm thấy thì phải về chùa Thiếu Lâm ngay để phục mệnh. Không thể chần chờ được.

Cô bé lạnh lùng hỏi:

- Phải chăng người không chịu nghe lời ta, muốn tự mình bỏ đi?

Hư Trúc đáp:

- Tiểu tăng đã nghĩ ra một kế là lấy tăng bào nhét đầy cỏ khô cùng lá cây vào, giả làm một cái túi lớn đeo lên lưng mà trốn đi. Làm như thế để cho bọn người ở dưới chân núi trông thấy tất là họ tưởng tiên bối nằm trong túi và họ sẽ đuổi theo tiểu tăng. Thế là tiểu tăng có thể dẫn dụ họ đi cho thật xa. Khi đó tiên bối cùng Ô lão đại thừa cơ xuống núi để về núi Phiêu Diêu!

Cô bé nói:

- Cách đấy hay đấy. Ta cảm ơn người đã nghĩ ngợi cho ta. Nhưng ta không muốn trốn chạy.

- Thế cũng được! Tiên bối cứ nấp ở chỗ này. Nơi đây rừng rậm tuyết dày, bọn họ không tìm thấy được đâu. Họ có vây hãm thì cũng chỉ trong vòng mười ngày rồi sẽ rút đi. Tiên bối thám thính chờ họ đi rồi hãy xuống núi.

Cô bé nói:

- Nếu đã qua mười ngày hay tám ngày nữa thì công lực ta sẽ khôi phục lại như hồi còn mười tám, mười chín tuổi. Khi nào ta còn để cho chúng chạy thoát nữa.

Hư Trúc lấy làm lạ, hỏi:

- Sao?

Cô bé đáp:

- Người nhìn kỹ lại coi hiện giờ ta thế nào? So với ba bữa trước có gì khác không?

Hư Trúc ngưng thần nhìn vào mặt cô bé thì thấy thần sắc cô dường như đã lớn hơn đến mấy tuổi. Hiện giờ cô bằng đứa nhỏ vào cỡ mười một, mười hai tuổi, chứ không còn là đứa trẻ nít độ tám chín tuổi nữa.

Nhà sư áp úng nói:

- Tiên bối... tiên bối... Trong vòng ba hôm nay tựa hồ như người đã lớn thêm được mấy tuổi nữa. Có điều thân hình tiên bối chưa có lớn hơn trước chút nào.

Cô bé cả mừng nói:

- Hà hà! Nhân lực người khá nhỉ! Người nhìn nhận ta đã lớn thêm mấy tuổi kể cũng là hạng tinh mắt đấy!

Rồi cô lại mắng:

- Đồ ngu! Thiên Sơn Đồng Mỗ thân thể vĩnh viễn như một nữ đồng. Dĩ nhiên không bao giờ cao hơn nữa.

Hư Trúc cùng Ô lão đại vừa nghe đến bốn chữ "Thiên Sơn Đồng Mỗ" đã giật nảy mình lên, đồng thanh hỏi:

- Thiên Sơn Đồng Mỗ! Cô là Thiên Sơn Đồng Mỗ ư?

Cô bé hãnh diện đáp:

- Các người tưởng ta là ai? Cụ các người lúc nào chả như một cô bé, chẳng lẽ mắt các người đui rồi sao mà không trông thấy?

Ô lão đại giương cặp mắt tròn xoe nhìn chòng chọc vào cô bé hồi lâu. Miệng hần mấp máy luôn tựa hồ như muốn nói mà không thốt ra lời được. Sau một lúc lâu đột nhiên lão ngã lăn ra giữa đống tuyết áp úng nói:

- Ta... đáng lẽ ta phải biết sớm hơn!... Ta quả là một đứa ngu ngốc nhất thiên hạ. Ta... tưởng người chỉ là một đứa nhỏ tầm thường chẳng có chi đáng kể ở trong cung cung Linh Thú. Ngờ đâu... ngờ đâu người lại chính là Thiên Sơn Đồng Mỗ!

Cô bé nhìn Hư Trúc hỏi:

- Còn người tưởng ta là người như thế nào?

Hư Trúc vẻ mặt rất bình tĩnh đáp:

- Tiểu tăng tưởng tiền bối là cái oan hồn của con quỷ cái già mượn đứa nhỏ nhập vào để hoàn hồn.

Thiên Sơn Đồng Mỗ sa sầm nét mặt hỏi:

- Người nói lảng nhãng những gì ta đây là con quỷ cái già mượn xác hoàn hồn?

Nữ thí chủ về phân hình thể là nữ đồng mà về tâm trí cùng thanh âm thì lại là bà cụ già. Thí chủ lại tự xưng là mỗ mỗ. Nếu không phải linh hồn một bà già nhập vào người đứa trẻ nít thì sao lại như vậy?

Đồng Mỗ cười khanh khách nói:

- Tiểu hoà thượng có những tư tưởng kỳ dị nhỉ?

Rồi cô quay sang hỏi Ô lão đại:

- Hôm ấy ta lọt vào tay người, người không hạ sát ta, chắc bây giờ người hối hận lắm phải không?

Ô lão đại trở mình ngồi nhồm dậy đáp:

- Đúng thế! Tại hạ đã ba lần lên núi Phiêu Diểu và đã được nghe thanh âm tiền bối. Nhưng tiền bối bắt tại hạ phải bịt mắt, nên tại hạ chưa được nhìn rõ tướng mạo. Ô lão đại này có mắt không trông, lại tưởng tiền bối là một cô bé cầm điếu.

Nữ đồng nói:

- Chẳng những mình người đã được nghe thanh âm ta mà trong bọn yêu quái ba mươi sáu động, bảy mươi hai đảo còn nhiều kẻ khác nghe thấy nữa. Nếu mỗi mỗi không giả câm thì tất bại lộ hành tung và sẽ nguy hiểm cho mỗi mỗi biết bao nhiêu!

Ô lão đại thở dài sườn sượt hỏi:

- Võ công Thiên Sơn Đồng Mỗ đã đến mực thông huyền, giết người không phải dùng đến hai chiêu. Thế mà tiền bối bị tạt hạ bắt được sao không chống cự?

Nữ đồng cười sảng sặc nói:

- Ta đã bảo rất cảm ơn người từng ra tay cứu viện cho ta là vì thế đó. Số là hôm ấy chính gặp ngày có kẻ cường địch sắp đến. Mỗi mỗi lại thân thể khiếm an, khó lòng chống cự nổi. May sao người dùng túi vải chụp lấy mỗi mỗi công xuống núi để mỗi mỗi tránh khỏi một kiếp nạn. Thế có phải là mỗi mỗi nên cảm ơn người không?

Nữ đồng nói tới đây đột nhiên mắt chiếu ra những tia sáng hung dữ, nói tiếp:

- Nhưng sau khi mi bắt được mỗi mỗi lại bảo mỗi mỗi giả câm, rồi dùng bao nhiêu thủ đoạn vô lễ để đối phó với mỗi mỗi thì thực là tội ác ngập đầu. Nếu người không có những thủ đoạn dã man ấy thì ta có thể tha mạng cho người được.

Ô lão đại nhảy lên một cái rồi quỳ hai gối xuống nói:

- Thưa mỗi mỗi! Người ta thường nói: Đã không biết là không có tội. Nếu lúc ấy mà Ô lão đại này biết mỗi mỗi thì một lòng kính sợ không biết đến đâu mà nói. Dù Ô mỗi lớn mặt đến đâu cũng quyết không dám khinh mạn mỗi mỗi.

Nữ đồng cười lạt nói:

- Người sợ hãi ta thì có, còn bảo kính trọng thì chưa chắc. Người mở cuộc đại hội tụ tập bọn yêu ma ba mươi sáu động và bảy mươi hai đảo, quyết tâm phản nghịch. Bây giờ còn nói sao được nữa.

Ô lão đại mồ hôi trán toát ra đầm đìa, lay lấy lay để, dập đầu xuống đá. Hấn lay đến mười mấy lay, máu tươi trên trán chảy ra đầm đìa.

Hư Trúc lẩm bẩm:

- Té ra vị tiểu cô nương này là Thiên Sơn Đồng Mỗ. Đồng Mỗ! Đồng Mỗ! Mình cứ tưởng họ Đồng tên Mỗ. Ngờ đâu chữ Đồng nghĩ là trẻ con. Đồng Mỗ tức là bà cụ non. Võ công họ này đã cao thâm là thế mà trong tâm lại chứa đựng bao nhiêu mưu thần trước quỷ nên ai cũng sợ họ như cọp. Thế mà mấy bữa nay mình tận lực giúp họ chắc trong bụng họ cười thầm mình là một tên hoà thượng ngu xuẩn.

Nhà sư thấy Ô lão đại lay lấy lay để không ngớt, cũng chẳng biết nói sao, liền trở gót toan đi.

Cô bé quát hỏi:

- Người định đi đâu? Hãy đứng lại đã!

Hư Trúc quay lại chấp tay trước ngực nói:

- Ba bữa nay Hư Trúc này đã làm biết bao nhiêu việc ngu ngốc. Bây giờ xin cáo từ thôi!

Đồng Mã hỏi:

- Người làm những việc ngu ngốc gì?

Hư Trúc đáp:

- Võ công thí chủ đã thần diệu như thế, oai danh lại vang lừng thiên hạ. Hư Trúc này tuy có mắt mà không thấy núi Thái Sơn, lại còn ra tay cứu thí chủ. Thí chủ có phỉ nhổ vào mặt Hư Trúc này cũng cảm ơn lắm. Nhưng tiểu tăng càng nghĩ bao nhiêu càng hổ thẹn bấy nhiêu. Thiệt không còn có đất để tự dung thân nữa.

Đồng Mã tiến đến bên Hư Trúc, rồi quay lại nhìn Ô lão đại nói:

- Ta có việc riêng cần nói với nhà sư này. Người hãy lui ra xa.

Ô lão đại vâng dạ luôn mấy tiếng rồi đứng lên, loạng choạng đi về mé đông bắc nấp vào sau một cây tùng.

Cô bé nhìn Hư Trúc nói:

- Tiểu hoà thượng! Ba bữa nay đúng là người đã cứu mạng ta chứ đâu có phải làm việc gì khờ dại? Thiên Sơn Đồng Mã bình sinh chưa thốt lời cảm ơn ai. Nhưng riêng đối với người đã cứu mạng ta thì sau này ta tất có ngày đền đáp.

Hư Trúc xua tay đáp:

- Võ công nữ thí chủ cao cường như thế, đâu có cần gì đến tiểu tăng phải giúp sức? Rõ ràng thí chủ đã nói móc họng tiểu tăng mà thôi.

Cô bé sa sầm nét mặt nói:

- Ta đã bảo người cứu mạng ta tức là người đã cứu sống ta thật. Ta nói thực mà người chẳng lấy thế làm vui, lại còn ra giọng khích bác. Ta luyện được môn nội công "Thiên thượng địa hạ duy ngã độc tôn". Đó chính là một môn uy lực ghê gớm vô cùng, nhưng nó cũng có một điều đại bất lợi cho ta là cứ ba mươi năm phải một lần phản lão hoàn đồng (đang tuổi già trở thành trẻ nít).

Hư Trúc lấy làm lạ, hỏi:

- Phản lão hoàn đồng ư? Thế thì càng hay chứ sao!

Thiên Sơn Đồng Mã thở dài đáp:

- Người là một vị tiểu hòa thượng bản tính thực thà trung hậu, lại có ơn cứu mạng cho ta, vậy ta nói cho người nghe cũng chẳng hề chi. Ta luyện môn công phu này từ thuở lên năm. Đến tuổi ba mươi sáu trở lại thành trẻ nít. Lần đầu phải mất ba mươi ngày mới luyện lại được. Đến lần thứ hai sáu mươi sáu tuổi, thời gian chín mươi sáu tuổi thì lần này lại mất đến chín mươi ngày mới có thể phục hồi được công lực.

Hư Trúc rất đỗi ngạc nhiên dương cặp mắt tròn xoe hỏi:

- Sao... thí chủ năm nay đã chín mươi sáu tuổi rồi ư?

Thiên Sơn Đồng Mã đáp:

- Ta đây là sư tử Vô Nhai Tử, sư phụ người đó. Nếu Vô Nhai Tử chưa chết thì năm nay y chín ba tuổi. Ta lớn hơn y ba tuổi, chẳng phải chín mươi sáu là gì?

Hư Trúc dương cặp mắt thao láo nhìn chăm chăm vào sắc diện cùng thân thể Thiên Sơn Đồng Mộc thì chẳng thấy chỗ nào mụn giồng bà cụ chín mươi sáu tuổi cả. Thiên Sơn Đồng Mộc nói:

- Công phu "Thiên thượng địa hạ duy ngã độc tôn" nguyên là một môn nội công kỳ diệu vô song. Nhưng vì ta tu luyện môn này sớm quá. Lúc lên năm đã bắt đầu tu luyện. Ba năm sau thì uy lực đã tiến bộ lắm rồi. Tuổi thanh xuân vẫn giữ được cho vẻ mặt không già rồi sau đó không lớn lên được nữa vĩnh viễn chỉ bằng đứa trẻ nít tám chín tuổi. Hư Trúc gật đầu nói:

- À ra thế!

Ta nên biết cơ quan phát dục trong người lên, những thể chất bên ngoài có liên quan đến phần bí mật bên trong như chất óc và các dây thần kinh. Nên những phần bí mật bên trong thất thường có thể làm cho người lớn quá cỡ mà cũng có thể vĩnh viễn không lớn lên được. Bởi vậy trên thế gian có những đứa nhỏ bảy tám tuổi đã cao bằng người lớn và có những người đã mấy chục tuổi mà chỉ thấp không đầy ba thước. Đó là sự thường chẳng lấy gì làm kỳ dị. Việc luyện tập nội công có ảnh hưởng rất nhiều tác dụng thần công và ảnh hưởng đến hoạt động của phần bí mật bên trong, tuy nói ra có vẻ mơ hồ nhưng không phải phi lý.

Hư Trúc nghe Đồng Mộc giải thích rõ ràng mới tin mù quàng là Thiên Sơn Đồng Mộc. Nhà sư lại hỏi:

- Năm nay thí chủ lại gặp năm phản lão hoàn đồng thì công cuộc đó ra sao? Thiên Sơn Đồng Mộc đáp:

- Lúc chớm đến giai đoạn phản lão hoàn đồng công lực hoàn toàn mất hết. ^^ tu luyện thì phục hồi lại được công lực bằng đứa nhỏ năm tuổi. Đến ngày thứ hai công lực bằng hồi sáu tuổi, ngày thứ ba bằng hồi bảy tuổi... mỗi một ngày luyện tập là kéo lại một năm. Ngày nào đúng ngộ cũng phải uống máu tươi mới có thể luyện công được. Ngày một lát Đồng Mộc lại nói tiếp:

- Hôm Ô lão đại lên núi Phiêu Diêu để thám thính, ta mới luyện được bốn ngày thì bị hấn bắt. Người thử nghĩ coi lúc đó ta mới có công lực bằng đứa nhỏ tám tuổi thì làm thế nào kháng cự được?

Rồi mấy hôm sau ta không được uống máu tươi và vẫn giữ nguyên mức đứa nhỏ tám tuổi. Diễn biến phản lão hoàn đồng cũng như rắn đổi lột. Mỗi lần thoát xác là một lần lớn lên. Nhưng ^^ diễn đang dở dang mà bị người bắt được thì thiệt nguy hiểm vô cùng. Giả sử một vài ngày nữa ta vẫn không được uống máu tươi thì không tài nào luyện nội công được và chân khí trong người bành trướng lên rồi phát tiết ra ngoài cho đến biệt mà chết. Vậy ta bảo người đã cứu sống ta, chẳng phải ta nói ngoa đâu.

Hư Trúc lại hỏi:



- Hiện giờ thí chủ đã phục hồi công lực lại bằng người mười một tuổi. Như vậy, muốn tới mực chín mươi sáu tuổi thì còn phải những tám mươi lăm ngày nữa hay sao? Như thế thì còn phải sát sinh hoặc hươu sao hoặc dê rừng tám mươi lăm con nữa ư?

Thiên Sơn Đồng Mỗ tủm tủm cười đáp:

- Tiểu hòa thượng biết suy tính và đã trở thành người thông minh rồi đấy, trong tám mươi lăm ngày trời này, còn phải trải qua bao nhiêu bước gian nguy. Bọn Bất Bình đạo nhân, Ô lão đại chỉ là hạng chuột nhắt chẳng có chi đáng kể. Nhưng nếu ta gặp phải đại địch biết tin này mà đến đây thì một mình ta khó lòng chống nổi, phải cần người hộ vệ cho ta mới xong.

Hư Trúc nói:

- Võ công tiểu tăng kém cỏi. Tiểu tăng đứng trước mặt tiên bối không bỡ làm trò cười. Chính tiên bối còn chưa đối phó được cường địch thì dĩ nhiên tiểu tăng chẳng làm gì được họ. Theo ý nghĩ của tiểu tăng thì tiên bối nên lánh xa đi, chờ cho hết tám mươi lăm ngày nữa, công lực hoàn toàn phục hồi như cũ, thì chẳng còn sợ gì ai hết.

Thiên Sơn Đồng Mỗ nói:

- Võ công ngươi tuy thấp kém, nhưng được Vô Nhai Tử đem toàn thể công lực trút sang cho ngươi. Công lực đó thật là hy hữu trên đời. Chỉ cần sao ngươi biết phép phát huy ra mà vận dụng thì có thể đối phó được với kẻ cừu địch của ta.

Mụ trầm ngâm một lát rồi nói tiếp:

- Bây giờ đành thế này vậy. Chúng ta hiệp lực hỗ trợ cho nhau. Ta đem những môn võ công tinh vi ảo diệu truyền cho ngươi, ngươi dùng võ công để chống địch hộ vệ cho ta. Thế là lưỡng lợi.

Xưa nay mụ là người ưa thói chuyên quyền. Mụ nói thế nào là bắt người ta phải theo như vậy, nên mụ không chờ Hư Trúc trả lời liền nói tiếp:

- Ngươi tử như con em một đại tài chủ, được tổ tôn để lại cho cái gia tài kếch xù, tiền bạc thừa thãi, không thiếu chi nữa. Bây giờ ngươi không cần phải góp nhặt tiền tài mà chỉ tìm cách vung ra xài phí. Người ta thường nói: Tích tụ tiền tài mới là việc khó, còn vung tiền ra tiêu xài là việc dễ ợt. Ngươi chỉ luyện trong một tháng là khá, luyện được hai tháng thì tạm có thể chống đối được với kẻ cừu địch của ta. Bây giờ ngươi cần phải nhớ ngay các khẩu quyết. Cầu đầu là "Pháp thiên thuận tự nhiên".

Hư Trúc xua tay lia lịa nói:

- Tiên bối! Tiểu tăng là đệ tử chùa Thiếu Lâm. Công phu của tiên bối tuy thần diệu vô song, nhưng tiểu tăng quyết không thể học được. Xin tiên bối miễn thứ cho. Thiên Sơn Đồng Mỗ nổi giận nói:

- Công phu phái Thiếu Lâm của ngươi đã bị Vô Nhai Tử hoá giải hết còn đâu, sao ngươi cứ kể là đệ tử phái Thiếu Lâm với ta mãi?

Hư Trúc nói:

- Rồi đây tiểu tăng quay về phái Thiếu Lâm luyện lại từ đầu.

Thiên Sơn Đồng Mỗ tức giận nói:

- Người tưởng ta là bàng môn tả đạo nên không thèm học phải không?

Hư Trúc đáp:

- Đệ tử nhà Phật lấy từ bi làm căn bản, lấy phổ độ chúng sinh làm tâm nguyện, chăm chú vào việc tụng kinh lễ Phật mới là chính nghĩa thứ nhất. Còn việc luyện võ công nếu đến bậc cao thâm được cũng là hay lắm, mà chẳng thành tài cũng không trở ngại chi đến việc tu cho thành chính quả. Vậy kẻ tu hành không thể nhân việc luyện võ mà sao lãng việc chính yếu là niệm kinh cúng Phật.

Thiên Sơn Đồng Mỗ thấy nhà sư buông rũ lông mày thấp xuống trông nghiêm nhiên có khí tượng một vị cao tăng bé nhỏ thì lắm bực:

- Gã thầy chùa này nghĩ viễn vông quá!

Mụ trầm ngâm giây lát rồi nghĩ ra một kế liền lớn tiếng gọi:

- Ô lão đại! Người đi bắt cho ta hai con hươu sao đem về đây lập tức để ta ăn thịt.

Ô lão đại ẩn nấp cách đó ngoài mười trượng mà hiện giờ công lực Đồng Mỗ chưa đủ, thanh âm mụ không vọng ra xa. Mụ gọi luôn ba câu mà Ô lão đại vẫn không trả lời.

Hư Trúc thất kinh nói:

- Tại sao tiền bối lại muốn giết hươu sao? Hôm nay tiền bối chả đã uống máu tươi rồi ư?

Thiên Sơn Đồng Mỗ cười đáp:

- Đây là người bức bách ta phải sát sinh sao lại còn hỏi?

Hư Trúc lấy làm lạ hỏi:

- Tiểu tăng... tiểu tăng bức bách tiền bối sát sinh bao giờ?

Thiên Sơn Đồng Mỗ đáp:

- Người không chịu giúp ta để chống ngăn cường địch và ta đây tất bị dày xéo cho đến chết. Người thử nghĩ coi trong lòng ta phiền muộn biết chừng nào? Nỗi oán hận này không biết phát tiết vào đâu, ta đành giết hươu để trút nỗi uất hận lên đầu sinh vật.

Hư Trúc chấp tay để trước ngực nói:

- A di đà Phật! Thật là tội nghiệp! Tiền bối ơi! Những con hươu con dê đó thật tình đáng thương. Tiền bối nên tha mạng cho chúng.

Đồng Mỗ cười lạt đáp:

- Chính mạng ta cũng sắp nguy đến nơi còn chẳng giữ được thì ta chẳng cần nghĩ gì đến sinh vật nữa.

Nói xong mụ lại cất giọng nói:

- Ô lão đại! Người mau đi bắt hươu sao về cho ta!

Ô lão đại lên tiếng trả lời từ đằng xa vọng lại.

Hư Trúc đâm ra hoảng hốt không biết làm thế nào. Nhà sư nghĩ bụng:

- Nếu mình bỏ đi ngay thì không biết còn bao nhiêu hươu nai sẽ bị chết oan uổng vào tay Đồng Mỗ, mình lại mang tiếng là áp bức mù phải sát sinh kẻ cũng quá đáng. Mình mà lưu lại học võ công của mù thì cũng không ổn chút nào.

Ô lão đại kể về bản lãnh bắt hươu sao thật ít người bì kịp. Chẳng mấy chốc hẳn bắt một con hươu sao cầm sừng nó lôi về. Hẳn biết Thiên Sơn Đồng Mỗ cần uống huyết tươi nên phải bắt sống để tùy mù xử trí.

Thiên Sơn Đồng Mỗ lạnh lùng nói:

- Bữa nay uống máu hươu rồi, người cầm dao chém chết con hươu này đi rồi xuống khe núi.

Hư Trúc vội nói:

- Khoan đã! Khoan đã!...

Thiên Sơn Đồng Mỗ ngắt lời:

- Nếu người chịu tuân theo lời ta thì ta không giết con hươu này. Nếu người bỏ ta mà đi thì mỗi ngày ta phải giết đến hàng chục con là ít. Ta trở thành người đa sát hay không là tùy ở người. Ngày xưa, đức Thích Ca vì phổ độ chúng sinh đã tuyên bố: "Nếu ta không vào địa ngục thì còn ai dám vào?" Người châu chực ta mấy ngày chưa phải khổ não như vào địa ngục, thế mà người nhẫn tâm khiến cho đàn hươu phải chết oan! Như vậy há phải lòng dạ từ bi của đệ tử nhà Phật?

Nhà sư nghe Đồng Mỗ nói vậy, mồ hôi thoát ra như tắm rồi đáp:

- Tiên bối dạy chí phải! Xin tiên bối buông tha con hươu này. Hư Trúc xin tuân lời tiên bối là xong.

Thiên Sơn Đồng Mỗ cả mừng quay lại bảo Ô lão đại:

- Người buông tha con hươu đó ra, và chính người phải đi thật xa.

Thiên Sơn Đồng Mỗ chờ cho Ô lão đại đi xa rồi mới bắt đầu truyền khẩu quyết về phép vận dụng chân khí trong người. Mụ là sư tử sư đệ đồng môn với Vô Nhai Tử. Đường lối võ công của một phái truyền dạy ra nên giống hệt Vô Nhai Tử. Hư Trúc đã sẵn căn bản, là theo cùng đường lối nên tiến bộ rất mau.

Hôm sau đến giờ Đồng Mỗ luyện môn "Thiên thượng địa hạ duy ngã độc tôn", cắn cổ hươu để hút máu tươi rồi lấy thuốc rít vào vết thương cho nó và thả cho đi. Đoạn mù quay lại bảo Ô lão đại:

- Tiểu sư phụ (!) đây không muốn cho người ta sát sinh. Vậy từ nay trở đi, mỗ mỗ không cho người ăn thịt hươu nữa, phải dùng trái tùng làm bữa. Nếu người còn ăn thịt hươu dê thì mỗ mỗ sẽ giết người để báo thù cho chúng.

Ô lão đại vâng dạ luôn mồm, nhưng trong bụng hẳn nguyên rủa đến ông tổ mười lăm hai mươi đời nhà Hư Trúc. Hẳn thấy Đồng Mỗ từ nay đối với Hư Trúc đem lòng kính nể, nên dù hẳn nghĩ tới các đau khổ vì Đoạn cân hủ cốt hoàn không dám đem lời vô lễ với nhà sư nữa. Lại mấy ngày trôi qua, Hư Trúc thấy Đồng Mỗ không giết hại hươu dê mà Ô lão

đại cũng đã từ từ lỗ miệng không hồn lảo như trước, thì trong bụng mừng thầm rồi tự nghĩ: Người ta ra điều thủ tín với mình, có lý đâu mình chẳng tận tâm tận lực với người ta? Ngày ngày nhà sư cũng gắng hết lòng luyện võ công không dám chểnh mảng chút nào. Dung mạo Thiên Sơn Đồng Mỗ mỗi ngày một biến đổi. Mới trong bốn năm ngày đã thay đổi từ cô bé mười hai biến thành thiếu nữ mười sáu mười bảy tuổi. Có điều thân hình mụ vẫn y nguyên: bé loắt choắt và thấp lùn thùn.

Một hôm sau giờ ngộ, Đồng Mỗ luyện xong môn "Thiện thượng địa hạ duy ngã độc tôn" rồi quay lại bảo Hư Trúc cùng Ô lão đại:

- Chúng ta ở chỗ này đã lâu rồi. Chắc là bọn yêu ma sắp tìm đến nơi. Tiểu hòa thượng! Người công ta lên ngọn núi và một tay phải xách Ô lão đại đi theo, đừng để dấu vết gì trên mặt tuyết.

Hư Trúc vâng lời, đưa tay toan ấm Đồng Mỗ thì nhìn thấy dung nhan mụ rất xinh đẹp, khoẻ mắt long lanh thực là một vị cô nương nguyệt thẹn hoa nhường. Nhà sư kinh hãi vội rút tay về ấp úng nói:

- Tiểu... tiểu tăng không dám mạo phạm vào người tiền bối, vì tiền bối đã trở thành một vị cô nương đang độ tuổi xuân chứ không phải là con nít nữa. Lễ luật "nam nữ thọ thọ bất thân" đối với người xuất gia càng kiêng kỵ.

Thiên Sơn Đồng Mỗ cười hì hì, vẻ mặt xinh tươi, hai má đỏ bừng khoẻ thu đưa đẩy mỉm cười nói:

- Tiểu hòa thượng lại nói nhăng rồi! Mỗ mỗ là một cụ bà chín mươi sáu tuổi thì người có công lên lưng cũng chẳng can hệ gì.

Mụ nói xong nằm phục trên lưng Hư Trúc.

Hư Trúc cả kinh nói:

- Không được! Không được! Rồi co cẳng chạy liền.

Thiên Sơn Đồng Mỗ thi triển khinh công đuổi theo.

Lúc này Hư Trúc đã luyện môn Bắc Minh chân khí được đến năm sáu thành. Đồng Mỗ mới đi tới công lực bằng hồi mười tám tuổi, nên về khinh công thì mụ hiện không bằng Hư Trúc. Hư Trúc mới băng mình đi mấy cái đã bỏ mụ khá xa.

Đồng Mỗ la lên:

- Tiểu hòa thượng kia! Hãy quay trở lại đã.

Hư Trúc dừng bước nói:

- Tiểu tăng dắt tay tiền bối nhảy lên ngọn cây nhé!

Đồng Mỗ tức quá nói:

- Người thật là một đứa trẻ cực kỳ hủ lậu viễn vông, chẳng có chút linh cơ nào! Hết kiếp này người cũng khó lòng học được đến bậc võ công thượng thừa.

Hư Trúc vừa quay lại thì đột nhiên mắt hoa lên. Một bóng trắng đứng ngăn trước mặt Đồng Mỗ.

Bóng trắng này như có như không, đi lui đi tới. Người đó toàn thân mặc đồ trắng lại giữa nơi nhiều tuyết thành ra chỉ thấy lơ mờ không rõ.

Hư Trúc cả kinh tiến lên hai bước, bỗng nghe Đồng Mỗ vừa la vừa gọi tiến về phía trước.

Bóng trắng khẽ cất tiếng hỏi:

- Sư tử! Sư tử ở đây mạnh giỏi chăng?

Thanh âm người đàn bà này êm ái và uyển chuyển rất dễ nghe.

Hư Trúc tiến lên hai bước, thấy người áo trắng thân hình thanh dẻ tha thướt đúng là đàn bà. Nhưng y che mặt bằng tấm khăn lụa trắng nên không trông rõ tướng mạo. Hư Trúc nghe bà ta gọi Đồng Mỗ bằng sư tử thì cho là cùng người một nhà và Đồng Mỗ đã có tay giúp đỡ. Nhà sư mừng thầm chắc mẩm phen này mô được người này đến hộ vệ sẽ buông tha cho mình đi không bắt mình ở lại nữa. Nhưng lúc nhà sư liếc mắt nhìn Đồng Mỗ thì thấy vẻ mặt mục ta rất kỳ quái, dường như kinh hãi dường như căm hận, rõ ra không hợp ý với nhau.

Đồng Mỗ lạnh người đến bên mình Hư Trúc la hoảng:

- Công ta lên núi cho mau!

Hư Trúc vẫn ngậm ngừng:

- Cái đó... Cái đó... tiểu tăng đã nói là không tiện mà!...

Đồng Mỗ cả giận giơ tay lên tát một cái vào mặt nhà sư rồi la lên:

- Con tiện nhân đã đuổi tới nơi định làm hại ta. Người không trông thấy hay sao?

Mặt tát khá mạnh, nửa mặt Hư Trúc sưng vù.

Người áo trắng nói:

- Sư tử! Sư tử già rồi mà vẫn nổi cơn ghen tức ư? Người ta đã không muốn thế mà sư tử cứ ép buộc người ta, nào đánh nào mắng là nghĩa lý gì?

Hư Trúc nghe người đàn bà áo trắng nói năng dịu dàng, trong lòng xiết bao cảm kích. Nhà sư lẩm bẩm:

- Bà này quả là đồng môn cùng Đồng Mỗ và Vô Nhai Tử mà sao tính tình chẳng giống chút nào? Bà nhã nhặn ôn hoà, hiểu tình đạt lý, khác hẳn Đồng Mỗ. Đồng Mỗ vẫn không ngớt miệng thúc giục Hư Trúc:

- Mau công ta chạy đi, dời khỏi con tiện nhân này càng xa càng tốt. Ta nhất định không quên lòng tốt của người và sẽ có ngày trọng báo.

Người đàn bà áo trắng vẫn ra vẻ nhàn nhã bình thản, đứng yên một bên. Làn gió nhẹ nhàng lay động xiêm áo, trông bà dáng điệu phiêu diêu như một vị tiên nương. Hư Trúc tự hỏi:

- Vị cô nương này nhún nhường nhã nhặn là thế, mà sao Đồng Mỗ đối với cô lại ra chiều chán ghét sợ hãi?

Bỗng nghe người đàn bà áo trắng hỏi:

- Sư tử ơi! Chị em chúng ta hơn hai chục năm trời chưa được gặp nhau. Bữa nay tái ngộ, sư tử đã chẳng hân hoan thì chớ, lại còn hốt hoảng bỏ đi nghĩa làm sao? Tiểu muội tính ra mấy bữa nay gặp dịp vui mừng của sư tử được phản lão hoàn đồng. Gần đây lại nghe sư tử thu phụ khá nhiều bọn yêu ma quỷ quái về làm thủ hạ. Tiểu muội hẳn lo bọn chúng nhân cơ hội này làm phản nên phải đến cung Linh Thứu núi Phiêu Diêu tìm sư tử để ra tay giúp sức, kháng cự tà ma, nhưng lại không tìm thấy sư tử ở đó.

Đồng Mỗ thấy Hư Trúc không chịu công mình trốn chạy, mặt chẳng biết làm thế nào, vẻ mặt vẫn hần học đáp:

- Đa tạ tấm lòng tốt của người. Người tính đúng vào thời kỳ ta đang tiêu tán chân lực để phục hồi công phu mà tìm đến núi Phiêu Diêu phải chăng là để trả mối hận ngày trước? Nhưng người không tính đến chuyện thân xui quỷ khiến có người bỏ ta vào túi vải cống lên đỉnh núi. Người đã uống công và ôm mối thất vọng rồi có phải thế chẳng, Lý Thu Thủy? Bữa nay, tuy người tìm được đến đây nhưng tiếc rằng đã chậm mất mấy ngày. Hiện giờ tuy ta không địch lại người nhưng người đừng hòng không tổn hơi sức mà ăn cắp được thân công của ta.

Người đàn bà áo trắng đáp:

- Sao sư tử lại nói thế? Sau khi từ biệt sư tử, tiểu muội hàng ngày vẫn nhớ sư tử luôn luôn và lúc nào cũng muốn đến cung Linh Thứu để vấn an. Nhưng mấy chục năm trước kia sư tử hiểu lầm tiểu muội rồi trong bụng sư tử sinh lòng hoài nghi và mỗi lần gặp nhau sư tử chẳng hỏi căn do đã buông lời trách mắng. Tiểu muội một là sợ sư tử nổi nóng, hai là sợ sư tử đánh đập, nên chần chừ không dám đến thăm. Nếu sư tử vẫn nghĩ rằng tiểu muội có ý bất lương đối với sư tử thì sư tử thật là quá đa tâm.

Người áo trắng một điều sư tử hai điều sư tử, nói năng một niềm thủ lễ lại ra chiều thân mật, không có câu nào dám xúc phạm.

Hư Trúc vốn biết tính tình Đồng Mỗ cực kỳ ngang ngược. Chàng đã trông rõ hai người đàn bà này một người thiện một người ác vì chuyện hiềm khích năm xưa, không cần nói y cũng biết Đồng Mỗ là người càn rỡ.

Đồng Mỗ tức giận nói:

- Lý Thu Thủy! Sự tình đã đến thế này, bữa nay người còn đến nói khéo để châm chọc ta cũng chẳng ích gì! Người hãy coi xem cái gì đây?

Nói xong mặt giơ tay trái lên để chìa ra cái nhẫn sắt đeo ở ngón tay út ra.

Người đàn bà áo trắng bỗng run lên, thất thanh hỏi:

- Đây là cái nhẫn sắt của chương môn... Sư tử lấy ở đâu được thế?

Đồng Mỗ lại cười đáp:

- Dĩ nhiên là "y" trao lại cho ta... Người đã biết sao còn cố hỏi vặn?

## HỒI THỨ CHÍN MƯỜI MỐT

## NHỮNG MỐI THÙ RỪNG RỌN GIỮA ĐỒNG MÔN

Người đàn bà áo trắng chung hứng một lát rồi hỏi:

- Hừ! Y... sao y lại giao nhẫn cho sư tử? Nếu không phải là sư tử ăn cắp thì hẳn là đã cướp giật?

Đồng Mỗ lớn tiếng nói:

- Lý Thu Thủy! Chương môn phái Tiêu Dao truyền cho ngươi phải quỳ xuống để nghe mệnh lệnh.

Người đàn bà áo trắng tức Lý Thu Thủy nói:

- Chúc chương môn nhân này chính là sư tử tự phong cho mình hay sao? Chắc là... chắc là sư tử đã ám hại y để ăn cắp nhẫn.

Lý Thu Thủy vốn là người hoà nhã, nhưng từ lúc trông thấy cái nhẫn sắt, bà không khỏi xúc động và trong lời nói đã ra chiều nóng nảy.

Đồng Mỗ đồng dạc hỏi:

- Ngươi không chịu tuân theo mệnh lệnh của chương môn nhân và muốn phản nghịch sư môn, có phải thế không?

Đột nhiên một làn bạch quang xẹt qua! Người Đồng Mỗ tung lên rồi hát văng đi xa! Hư Trúc thất kinh hỏi:

- Sao vậy?

Rồi nhà sư nhìn thấy trên mặt đất tuyết đọng có vết máu loang và ngón tay út của Đồng Mỗ bị chặt đứt rớt xuống. Cái nhẫn ^^ lấy đã bị Lý Thu Thủy lấy được cầm trong tay.

Nguyên Lý Thu Thủy dùng thủ pháp mau lẹ tuyệt luân chặt đứt ngón tay út của Đồng Mỗ rồi đoạt chiếc nhẫn.

Bà lại phóng chương hát mù bắn ra xa, còn bà dùng thứ khí giới gì để chặt ngón tay Đồng Mỗ thì Hư Trúc không nhìn rõ được vì bà ra tay lẹ quá!

Bỗng nghe Lý Thu Thủy nói:

- Đại sư tử! Sư tử đã ám hại y cách nào, sư tử nói thật cho tiểu muội nghe đi! Tiểu muội đối với sư tử là chỗ tình nghĩa thâm trọng quyết không làm chuyện gì khó chịu cho sư tử đâu.

Bây giờ Lý Thu Thủy lấy được chiếc nhẫn rồi, giọng nói của bà ta trở lại rất ôn tồn. Hư Trúc không nhịn được nữa, lên tiếng nói:

- Hai vị đã là chỗ sư tử muội cùng môn phái, sao lại ra tay độc địa đến thế? Vô Nhai Tử lão tiên sinh nhất quyết không bị Đồng Mỗ giết chết đâu. Tiểu tăng là người xuất gia chẳng khi nào nói dối thí chủ đâu...

Lý Thu Thuỷ quay sang hỏi Hư Trúc:

- Tại hạ không dám! Xin hỏi đại sư pháp hiệu là gì? Ngài xuất gia ở bảo tự nào? Tại sao lại biết danh hiệu sư huynh của tại hạ?

Hư Trúc đáp:

- Tiểu tăng pháp danh là Hư Trúc, đệ tử chùa Thiếu Lâm. Còn việc Vô Nhai Tử lão tiên sinh... nói ra dài quá...

Nhà sư chưa dứt lời thì đột nhiên Lý Thu Thuỷ phát tay áo một cái, hai đầu gối nhà sư chùn lại rồi cảm thấy tê nhức, khí huyết trong người bỗng chạy ngược đường. Nhà sư ngã lăn ra kêu lên:

- Trời ơi! Thí chủ làm gì thế? Tiểu tăng có điều gì đắc tội với thí chủ đâu, sao lại ra tay đánh tiểu tăng bị thương?

Lý Thu Thuỷ mỉm cười đáp:

- Tiểu sư phụ đã là cao tăng phái Thiếu Lâm, tại hạ chẳng qua muốn thử công lực một chút mà thôi! Hừ! Té ra tiếng tăm phái Thiếu Lâm lưng lầy là thế mà cao tăng phái này chỉ có thể thôi ư?

Hư Trúc nhìn qua tấm mạng che trên mặt Lý Thu Thuỷ thì thấy nét mặt bà ta phẳng phất như một thiếu phụ ngoài bốn mươi tuổi. Cặp lông mày rất xinh, nhưng trên má dường như có mấy ngấn máu lại tựa hồ như có vết sẹo nữa. Nhà sư nhìn không rõ nên trong lòng càng khùng khiếp.

Hư Trúc đáp:

- Tiểu tăng là một hoà thượng kém cõi nhất tại chùa Thiếu Lâm. Tiên bối chẳng nên lấy một mình tiểu tăng là kẻ vô dụng mà mạt sát tệ phái.

Lý Thu Thuỷ không nói gì với nhà sư nữa, từ từ đến bên Đồng Mỗ lên giọng ôn thốt:

- Sư tử ơi! Mấy năm nay nhớ sư tử biết chừng nào! Trời đã mở mắt cho tiểu muội còn được gặp mặt sư tử một lần. Trước kia sư tử đối đãi với tiểu muội tử tế quá! Tiểu muội ngày đêm vẫn ghi nhớ trong lòng...

Đột nhiên một làn bạch quang loé ra, Đồng Mỗ rú lên một tiếng bi thảm rồi lăn trên mặt đất đầy tuyết phủ máu chảy thành vũng. Chân trái Đồng Mỗ đã bị chặt đứt lìa khỏi mình.

Hư Trúc thấy thế kinh hãi vô cùng. Nhà sư cả giận quát hỏi:

- Đã là chỗ đồng môn mà tử muội... sao thí chủ lại nhẫn tâm hạ thủ đến thế được? Thí chủ... thí chủ thật là dã man không bằng giống cầm thú.

Lý Thu Thuỷ từ từ quay đầu lại, bà kéo tấm khăn lên, để lộ bộ mặt trái xoan trắng nõn nà.

Hư Trúc vừa nhìn thấy đã la lên một tiếng kinh ngạc, trống ngực đánh thành thành thịch. Mặt bà bị kiếm thương hai vệt ngang hai vệt dọc thành hình chữ "Tinh". Vết kiếm thương đã làm cho mắt bên phải bà lồi ra ngoài, miệng bên trái méo xệch đi. Bộ mặt rất xinh đẹp biến thành xấu xa, khùng khiếp.



Lý Thu Thuỷ nói:

- Những năm trước kia có kẻ dùng mũi kiếm vạch vào mặt tại hạ đến nỗi thế này. Tiểu sư phụ chùa Thiếu Lâm thử nghĩ xem có nên trả thù hay không?

Lý Thu Thuỷ nói xong lại từ từ kéo tấm khăn xuống che mặt.

Hư Trúc hỏi lại:

- Đây có phải là Đồng Mỗ đã tàn hại thí chủ không?

Lý Thu Thuỷ đáp:

- Tiểu sư phụ thử hỏi lại y xem.

Đồng Mỗ tuy bị chặt chân máu chảy ra như suối mà mặt vẫn không chết ngất, lên tiếng đáp:

- Đúng rồi! Chính ta đã vạch vào mặt nó. Năm ta 26 tuổi, luyện công sắp đến ngày thành tựu, có thể làm cho người ta cao lớn lên như những người đàn bà thông thường. Nhưng rồi ta bị nó hãm hại làm cho thân thể liệt bại. Vậy ta hỏi người mỗi thâm thù này có nên báo hay không?

Hư Trúc ngược mắt nhìn Lý Thu Thuỷ và nghĩ thầm:

- Nếu lời Đồng Mỗ quả đúng sự thực thì Lý Thu Thuỷ là người gây ác nghiệt trước.

Đồng Mỗ lại nói:

- Bữa nay ta đã lọt vào tay mi thì còn nói gì nữa? Còn vị tiểu hoà thượng đây là bạn vong niên với Vô Nhai Tử. Mi không được động đến một sợi lông của nhà sư. Nếu mi càn rỡ thì y quyết không tha đâu.

Lý Thu Thuỷ thở dài đáp:

- Sư tử! Sư tử đã lớn tuổi hơn mà lại thông minh hơn tiểu muội. Nhưng bữa nay sư tử muốn gạt tiểu muội không phải là chuyện dễ đâu. Sư tử đã nói y... y hiện nay hãy còn trên thế gian thì cái nhẫn sắt này sao lại lọt vào tay sư tử được? Vị tiểu sư phụ này đối với tiểu muội đã không thù không oán, và tiểu muội vốn là người nhát gan, chẳng bao giờ dám gây thù với phái Thiếu Lâm là Thái Sơn là sao Bắc Đẩu trong võ lâm. Tiểu muội không làm cho nhà sư bị thương đâu. Sư tử đừng ngại gì hết. Tiểu muội có mang theo hai viên Cửu chuyển hùng xà hoàn, xin mời sư tử uống vào cho vết thương đừng chảy máu nữa. Hư Trúc nhìn tay bà ta, những ngón tay tháp bút rất xinh xắn đang cầm hai viên thuốc vàng khè, giống hệt như thuốc mà Ô lão đại uống lúc trước. Nhà sư lẩm bẩm:

- Thiên đạo tuần hoàn, cuộc báo ứng thật mau lẹ, người ta phải khiếp sợ.

Bỗng thấy Thiên Sơn Đồng Mỗ la lên:

- Tiểu hoà thượng! Ngươi phóng mạnh chưởng vào đỉnh đầu cho ta chết đi, đừng để cho ta phải chịu những sự đau đớn nhục nhã của con tiện nhân này nữa.

Lý Thu Thuỷ cười nói:

- Vị tiểu hoà thượng đó mệt lắm rồi. Bây giờ y cần nằm dài ra để nghỉ ngơi một chút. Thiên Sơn Đồng Mã biết là Lý Thu Thuỷ đã điểm huyết Hư Trúc bằng phép "Hàn tụ phát huyết" để kiềm chế y rồi, mụ tức quá, trong ngực đau nhói lên.

Lý Thu Thuỷ lại nói:

- Sư tử ơi! Sư tử có hai chân, bây giờ một chân dài một chân ngắn ^^ trông thấy khó coi quá. Một vị mỹ nhân như sư tử mà một bên cao một bên thấp thì hoá ra mỹ nhân lệch vai, tất "y" không khỏi chán ghét, vậy để tiểu muội thanh toán làm cho hai chân sư tử bằng nhau.

Bà vừa dứt lời, một ánh bạch quang loé lên, trong tay bà cầm một thứ khí giới. Lần này Hư Trúc trông rõ trong tay Lý Thu Thuỷ cầm một lưỡi đao trủy thủ. Lưỡi trủy thủ này dường như chế bằng thuỷ tinh và có thể trông suốt qua được.

Lý Thu Thuỷ cố kéo dài cuộc khùng khiếp để hành hạ Đồng Mã cho bõ ghét, nên bà ta không ra tay mau lẹ. Bà cầm lưỡi trủy thủ giơ lên giơ xuống trước chân phải Đồng Mã.

Hư Trúc tức quá lắm bầm:

- Mụ này thiệt là tàn nhẫn.

Nhà sư lòng càng khích động. Bắc Minh chân khí trong thân thể càng xông lên mạnh và lập tức y cảm thấy hai chân mình tự giải khỏi huyết đạo, hành động không bị trở ngại gì nữa.

Hư Trúc không kịp nghĩ gì thêm, xông lại phía trước, ẵm Đồng Mã lên, hướng về phía đỉnh núi mà chạy.

Lúc Lý Thu Thuỷ dùng kỹ thuật "Hàn tụ phát huyết" hất ngã Hư Trúc, bà ta phát giác ra võ công nhà sư rất tầm thường, nên chẳng coi vào đâu rồi bỏ mặc nhà sư nằm đó không để ý tới nữa quay lại hành hạ Đồng Mã.

Lý Thu Thuỷ muốn để nhà sư nằm chứng kiến cuộc hành hạ tàn ác và cho rằng trong trường hợp có thêm một người bàng quan thì sự hành hạ của mình mới tăng thêm mấy phần hứng thú. Bà ta định bụng chờ đến lúc sau cùng mới hạ sát nhà sư bịt miệng. Ngờ đâu nhà sư đem chân lực mình giải khai mới được huyết đạo.

Trong thời gian chớp nhoáng này, Lý Thu Thuỷ không kịp đề phòng, để Hư Trúc bất thành linh ôm được Đồng Mã chạy xa tới năm sáu trượng.

Lý Thu Thuỷ rảo bước đuổi theo, cười nói:

- Tiểu sư phụ! Sư phụ bị sư tử của tại hạ làm cho mê mẩn tâm thần rồi chăng? Sư tử tại hạ là người nguyệt thẹn hoa nhường nhưng đã thành bà cụ chín mươi sáu tuổi rồi đó, chứ không phải là một vị cô nương mười bảy mười tám đâu nhé.

Bà ta ỷ mình có bản lĩnh cao cường, chẳng coi vào đâu và cho là chỉ trong khoảnh khắc sẽ đuổi kịp.

Bà ta vừa đuổi vừa nghĩ: Vị tiểu sư phụ này chẳng có bản lĩnh chi đáng kể. Dù y luyện công ngay từ ngày còn ở trong bào thai thì đến giờ bất quá mới được hơn hai chục năm công lực mà thôi!

Lý Thu Thủy vốn biết nội công phái Thiếu Lâm phát triển rất chậm chạp, càng luyện lâu ngày thì công lực càng tinh thâm. Lúc bắt đầu khởi luyện từ mười tuổi cho đến hai mươi tuổi, công lực chưa có gì đáng kể.

Bà ta có ngờ đâu Hư Trúc chạy rất lẹ. Huyết mạch càng chuyển động mau thì Bắc Minh chân khí càng phát huy rất nhiều.

Hai người cách nhau chừng năm sáu trượng mà thủy chung Lý Thu Thủy vẫn không đuổi kịp Hư Trúc.

Chỉ trong khoảnh khắc Lý Thu Thủy đã theo sườn non thoai thoải đuổi được đến một dặm mà vẫn không kịp. Bà vừa kinh ngạc vừa tức giận la gọi:

- Tiểu sư phụ! Nếu tiểu sư phụ không chịu dừng bước cứ chạy hoài thì tại hạ sẽ phóng chưởng lực đánh cho tiểu sư phụ bị thương đó.

Đồng Mã biết chưởng lực của sư muội mình biến ảo khôn lường, chắc chắn Hư Trúc không thể chống cự nổi. Mụ chỉ phóng vài phát chưởng là Hư Trúc sẽ mất mạng ngay, rồi mình cũng lọt vào tay hắn. Đồng Mã nghĩ vậy liền nói:

- Tiểu sư phụ! Đa tạ người có lòng tốt cứu ta, nhưng con tiện nhân kia thật là ghê gớm! Chúng ta không địch nổi hắn đâu! Người... người hất ta xuống khe núi, có khi vì thế mà hắn không sát hại người nữa.

Hư Trúc đáp:

- Không thể nào thế được.

Nhà sư chỉ nói có bấy nhiêu tiếng mà chân khí đã tiết ra, chạy chậm lại một chút, nên Lý Thu Thủy đuổi đến nơi.

Đột nhiên nhà sư thấy sau lưng có gió lạnh tựa hồ như một khối băng lớn đè vào da thịt mình. Tiếp theo người nhà sư lao đi rồi không sao gượng lại được nữa, để mình rớt xuống khe núi.

Nhà sư biết rằng Lý Thu Thủy dùng chưởng lực âm hàn. Nhưng hai tay vẫn ôm chặt Đồng Mã, để người rớt xuống vực thẳm và la thẳm:

- Rớt xuống đây thì sẽ tan xương nát thịt ra như một đồng bùn.

Lúc Hư Trúc đang ^^^, nhà sư còn văng vẳng nghe tiếng Lý Thu Thủy đứng trên núi nói vọng xuống:

- Chao ôi! Ta ra tay nặng quá. Thế là tiện nghi cho mụ mất rồi.

Nguyên ngọn núi này có một cái ngòi cạn, vì trên mặt ngòi tuyết phủ che lấp không rõ dấu vết gì. Lý Thu Thủy phóng chưởng đánh định bụng chỉ làm cho Hư Trúc ngã ra rồi nắm lấy Đồng Mã dùng những phương pháp cực kỳ tàn ác để hành hạ mụ. Không ngờ chưởng vừa phóng ra, Hư Trúc trượt chân trên mặt tuyết rồi cả nhà sư lẫn Đồng Mã rớt cả xuống khe núi.

Lý Thu Thủy tuy giết chết Đồng Mã để rửa hận, nhưng thấy mụ chết một cách dễ dàng thì cuộc báo thù của mình không được thích thú cho lắm nên bà ta còn tiếc rẻ.

Lúc Hư Trúc rớt xuống thấy người mình chơi voi, không tự ^^ được, đành để cho người tuột thẳng xuống. Bên tai nhà sư nghe tiếng gió vù vù.

Tuy khoảng thời gian chớp nhoáng này chẳng có bao lâu mà nhà sư tưởng chừng như một thời gian dài vô tận.

Nhà sư mắt còn nhìn thấy làn tuyết trắng xoá trên sườn núi ^^ người mình đang nhào xuống thì yên trí rằng mình gieo người vào đây là hết đời.

Mắt nhà sư bỗng hoa lên vì nhìn thấy trong đám tuyết có một chấm đen đang từ từ chuyển động. Nhà sư không kịp nhìn kỹ thì người mình đã gieo gần xuống đến đất. Bất thình lình có tiếng người hỏi:

- Ai?

Rồi một luồng cường lực đột nhiên đưa ngang ra chạm vào lưng Hư Trúc. Hư Trúc người chưa chạm đất đã bắn chệnh chéch ra. Nhà sư giật mình liếc nhìn thấy người ra tay vừa đẩy mình là Mộ Dung Phục.

Hư Trúc vội la lên:

- Đón lấy này!

Nhà sư toan vận kinh lực để liệng Đồng Mỗ ra.

Nên biết rằng Hư Trúc từ trên sườn núi cao trăm trượng rớt xuống mười phần chắc chết cả mười. Nhà sư chợt thấy Mộ Dung Phục đứng bên liền muốn quăng Đồng Mỗ cho y đón lấy để cứu mạng cho mụ.

Ngờ đâu Mộ Dung Phục thấy hai người từ trên ngọn núi té nhào xuống liền ra chiêu "đầu chuyển tinh di" khiến cho sức mạnh rớt xuống giảm đi quá nửa và đôi chiêu đang đâm thẳng xuống cho tạt ngang ra.

Luồng lực đạo này mãnh liệt vô cùng. Hư Trúc tuy muốn liệng Đồng Mỗ ra nhưng bị luồng cường lực đè ép nên không thể tung Đồng Mỗ ra được.

Nhà sư đang lúc ngần ngừ một giây thì người đã bay ra mười mấy trượng rồi lại rớt xuống.

Đột nhiên chân nhà sư đạp vào một vật gì rất mềm nhũn và nảy lên, khiến cho nhà sư lại bắn lên không.

Nhà sư trong lòng kinh hãi và rất lấy làm kỳ dị la hoảng:

- Cái gì đó?

Hư Trúc để ý nhìn thì ra một tay nhà sư thấp lùn thùn mà béo chùn béo chụt, người tròn ủng như quả bóng nằm lăn ra đó. Rõ ràng là Tam Tinh hoà thượng.

Nhà sư tròn ủng là con người quái dị nên mỗi lần y phạm thanh quy thì trong chùa Thiếu Lâm chẳng ai là không biết.

Chuyện ngẫu nhiên này thật là kỳ lạ! Hư Trúc lúc rớt xuống đạp hai chân vào bụng y, đáng lý Tam Tinh lập tức vỡ bụng lòi ruột chết liền. Nhưng may mà da bụng y hất ra được. Cũng nhờ thế ma hai chân Hư Trúc không đến nỗi bị gãy nát.

Hư Trúc bị hất văng ra không tự chủ được, người y đang lơ lửng thì có tiếng la:

- Cưu Ma Trí! Đại sư đón lấy "quả bóng người" đó!

Hư Trúc nghiêng về phía phát ra tiếng gọi bất giác hồn vía lên mây. Vì người đó chính là Tinh Tú lão quái Đinh Xuân Thu.

Hư Trúc chắc Đinh Xuân Thu trông thấy mình tạt hạ độc thủ ngay. Nhà sư vội ôm Đồng Mỗ sang tay trái, còn tay phải giơ lên trước ngực để che chở chỗ nguy hiểm. Giữa lúc ấy Đinh Xuân Thu đã phóng chưởng ra.

Hư Trúc cũng vung chưởng ra chống đỡ.

Bây giờ Bắc Minh chân khí của nhà sư đã có đến năm sáu thành công lực. Hai chưởng vừa chạm nhau, Đinh Xuân Thu rung người lên lùi lại một bước. Miệng lão la lên một tiếng: "Chà!"

Chưởng lực hùng hồn này không làm cho Hư Trúc bị thương mà chỉ nẩy người y lên không, chơi vui không đập vào đâu được.

Đinh Xuân Thu lại phóng ra một chưởng nữa. Người Hư Trúc tựa hồ mũi tên lìa khỏi dây cung rút nhanh xuống.

Bỗng nghe một thanh âm hoà nhã gọi:

- A di đà Phật!

Chợt thấy một nhà sư trẻ vẻ mặt hiền hoà tướng mạo trang nghiêm phóng chưởng đánh ra. Hư Trúc là một đệ tử nhà Phật rất thành kính. Tuy người y đang lơ lửng trên không mà vẫn giơ một cánh tay lên tuyên Phật hiệu nói:

- A di đà Phật! Đại sư phụ từ bi!

Nhà sư cảm thấy một luồng lực đạo tuy hoà mà bao la rộng rãi cho mình cơ hội nghệt thờ. Nhưng toàn thân cảm thấy ấm áp dễ chịu.

Hư Trúc cũng vung chưởng ra để chống lại. Hai luồng chưởng lực gặp nhau, người nhà sư lại tung lên trên không.

Nhà sư còn nghe ra tiếng người hỏi:

- Bây giờ làm thế nào? Bây giờ làm thế nào?

Rồi thanh âm một nữ lang đáp lại:

- Cái trò lấy người làm khí giới thì chỉ có môn võ của nhà họ Diêm ở phủ Thái Nguyên. Nhưng nhà sư này công lực bản thân không phải tầm thường. Y ở trên không mà vẫn biến chiêu thì khác với chiêu thức "Nhân hình kim cương chỉ" của nhà họ Diêm nhiều. Đoàn công tử! Ta cũng không biết đối phó cách nào. Có điều công tử chớ nên thi triển Lục Mạch Thần Kiếm để đánh nhà sư, lỡ ra y mất mạng thì tội nghiệp!

Hai người đang nói chuyện đây tức là Đoàn Dự và Vương Ngọc Yến.

Wang Ngọc Yến tuy nói rất mau và nói được khá nhiều mà vẫn còn chưa hết thì người Hư Trúc đã tung về phía Đoàn Dự.

Đoàn Dự la lên:

- Tiểu sư phụ! Tại hạ không làm cho sư phụ bị thương đâu!

Rồi giơ tay ra toan nắm lấy Hư Trúc.

Vương Ngọc Yến với nhắc Đoàn Dự:

- Thế đấy lại rất hung mãnh, không nên đón tiếp theo bề chính diện. Nhưng Đoàn Dự ngoài môn Lăng ba vi bộ chẳng hiểu một môn võ công nào khác. Còn môn Lục Mạch Thần Kiếm có lúc dùng được, lại có lúc không hiệu nghiệm. Vậy cũng không thể kể là một môn võ của chàng. Hướng chi môn Lục Mạch Thần Kiếm lại dùng chân khí để đánh người bị thương thì không thể sử dụng để đỡ cho Hư Trúc được. Chàng nghe Vương Ngọc Yến hô, liền di chuyển thân hình sử dụng phép "Lăng Ba vi bộ". Giữa lúc ấy, Hư Trúc cùng Đồng Mỗ lại nhắm đúng lưng chàng mà đáp xuống. Đoàn Dự nghĩ thầm:

- Thế này thì hỏng bét!

Chàng liền gia tăng cước lực chạy về phía trước. Về các môn võ công khác tuy chàng chẳng hiểu tý gì, nhưng về phép Lăng ba vi bộ thì chàng lại tinh thực vô cùng! Trong khoảng thời gian chớp nhoáng này, Đoàn Dự cảm thấy trên lưng bị đè ép cơ hồ nghẹt thở. Nhưng mỗi lần cất bước chân, luồng lực đạo trên lưng lại giảm bớt dần đi. Càng cố thế chạy luôn một lúc hơn ba chục bước.

Hư Trúc từ trên lưng Đoàn Dự nhẹ nhàng tuột xuống.

Hư Trúc cùng Đồng Mỗ từ trên cao mấy trăm trượng rớt xuống, đầu tiên được Mộ Dung Phục ra chiêu "Đầu chuyển tinh di" lái chệch đi đã giảm sức mạnh được một phần. Kế đó làn da bụng nhà sư Tam Tĩnh hất lên, sau được Đinh Xuân Thu và Cưu Ma Trí đẩy qua đẩy lại. Cuối cùng được Đoàn Dự cõng trên lưng chạy quanh quần theo đường vòng vèo đến năm lần mới hạ xuống đất nên chẳng bị thương chút nào.

Hư Trúc đứng thẳng người lên tỏ lời cảm tạ nói:

- Xin cảm ơn các vị đã cứu cho!

Bỗng thấy có tiếng thở dài từ trên sườn núi vọng xuống.

Đồng Mỗ từ lúc bị chạt chân, tuy mất máu nhiều, nhưng thần trí vẫn tỉnh táo. Mụ vừa nghe tiếng thở dài đã kinh hãi nói:

- Nguy rồi! Con tiện nhân lại đuổi tới nơi. Chắc là nó cố tìm cho thấy thi thể mình để chạt làm muôn đoạn mới hả giận. Chạy mau đi! Chạy mau đi!

Hư Trúc nghĩ đến Lý Thu Thủy lòng dạ độc ác, thủ đoạn tàn nhẫn, thì lại sợ cuống cuồng. Nhà sư vội ôm xác Đồng Mỗ lên nhằm chạy vào trong rừng.

Cưu Ma Trí trông bề ngoài thấy mụ đang độ xuân xanh mà lại xinh đẹp. Nhưng lúc này mụ nằm co rúm trong lòng Hư Trúc nên lão không trông rõ người mụ thấp lùn bé nhỏ. Lão cho ngay là nhà sư đất gái đẹp chạy trốn, liền lớn tiếng hô:

- A di đà Phật! Một nhà sư chùa Thiếu Lâm không giữ quy luật tu hành, đi cưỡng đoạt phụ nữ nhà lương thiện.

Đinh Xuân Thu quát lên như sấm:

- Thằng trọc con kia! Mi đã xéo chết một vị hoà thượng chùa Thiếu Lâm... ta phải róc xương, lột da mi mới được!

Lão phóng người chạy như bay đuổi theo. Mộ Dung Phục vừa phóng chưởng ra vừa nói:

- Đinh lão tiên sinh! Tiên sinh cùng ta chưa phân thắng bại, muốn nhân cơ hội này để chuồn đi phải không?

Đinh Xuân Thu tức giận nói:

- Thú lắm! Có là con rùa mới toan bỏ trốn!

Lão đề tụ chân lực, phóng chưởng nhằm Mộ Dung Phục đánh trả.

Lý Thu Thuỷ theo sườn núi chạy xuống, tuy khinh công bà mau lẹ vô cùng, nhưng so với Hư Trúc rớt thẳng xuống thì bì thế nào được. Thực ra bà còn cách rất xa, nhưng Hư Trúc trong lòng sợ hãi quá, không dám dừng lại chút nào.

Hư Trúc chạy đi được hơn một trăm dặm nữa, Đồng Mỗ đột nhiên bảo nhà sư:

- Người buông ta xuống, xé áo buộc vết thương lại, đừng để có vết máu cho địch nhân biết đường mà theo dõi. Người lại điếm vào hai huyết đạo "Hoàn Khiêu" và "Thừa Phù" ba cái cho máu ngưng chảy ra nữa.

Hư Trúc đáp:

- Vâng.

Rồi làm theo lời mụ. Nhà sư vẫn để ý lắng tai nghe xem Lý Thu Thuỷ có động tĩnh gì không.

Đồng Mỗ móc trong bọc ra một viên thuốc sắc vàng uống ngay rồi nói:  
- Con tiện nhân kia đối với ta có một mối thù sâu tựa bể. Thế nào hấn cũng không chịu buông tha đâu. Ta còn phải bảy mươi hai ngày nữa mới hoàn nguyên được. Lúc đó thì không còn sợ gì hấn. Nhưng trong bảy mươi hai ngày này, ta trốn đâu cho được bây giờ? Rồi mụ lẩm bẩm một mình:

- Bây giờ chỉ còn cách ẩn mình trong chùa Thiếu Lâm là hay hơn hết.

Mụ nói đến đây, Hư Trúc nghe tiếng sợ quá giật nảy mình lên.

Đồng Mỗ tức giận nói:

- Gã hoà thượng chết đâm này! Làm sao mà ngươi phải sợ đến thế? Từ đây đến chùa Thiếu Lâm đường xa ngàn dặm, làm sao mà tới đó được?

Rồi mụ nghiêng đầu đi nói:

- Ở đây đi thẳng về phía Tây, chỉ còn hơn trăm dặm nữa là đến nước Tây Hạ. Con tiện nhân kia có mối quan hệ sâu xa với nước này. Nếu hấn ra lệnh cho hết thảy những cao thủ trong Nhất phẩm đường chia ngả đi lùng bọn ta thì khó mà tránh khỏi độc thủ của chúng. Tiểu hoà thượng! Ngươi tính chúng ta trốn đi đâu cho phải?

Hư Trúc đáp:

- Chúng ta hãy lánh mình trong những sơn động tại nơi rừng sâu núi thẳm thì trong vòng bảy tám chục ngày vị tất lệnh sư muội đã tìm được đến nơi.

Đồng Mã nói:

- Người chẳng biết cóc gì cả. Con tiện nhân đó mà không tìm được chúng ta thì nhất định nó đến nước Tây Hạ gọi đàn chó săn hơn bảy ngàn con chó ngao thính mũi vô cùng, bất luận chúng ta nấp ở đâu thì đàn súc sinh đó cũng tìm được lôi về.

Hư Trúc nói:

- Vậy thì chúng ta chạy về ngả Đông Nam, càng xa nước Tây Hạ chừng nào càng tốt chừng ấy.

Đồng Mã háng giọng nói:

- Con tiện nhân kia rất nhiều tai mắt. Ngả Đông Nam chắc thị đã bố trí rất nhiều người ngựa.

Mụ trâm ngâm một chút rồi đột nhiên vỗ tay nói tiếp:

- Tiểu hoà thượng ơi! Được rồi! Thế cờ bí hiểm bữa trước ngươi phá được đó, nước đầu tiên tuyệt diệu ở chỗ nào?

Hư Trúc đang gặp lúc vô cùng nguy ngập, còn đầu óc nào mà nghĩ đến cách bình luận thế cờ. Nhà sư liền đáp:

- Tiểu tăng nhắm mắt đặt liều con cờ xuống, thế nào lấp mắt lối thoát của bên mình, đến nỗi bị chết mất cả phân nửa quân.

Đồng Mã cả mừng nói:

- Phải rồi! Mấy chục năm nay biết bao nhiêu bậc thông minh tài trí gấp trăm người mà chẳng ai phá nổi thế cờ bí hiểm. Đó chỉ vì lý do trông đường chết nên chẳng ai dám lần vào. Tiểu hoà thượng! Người công ta lên ngọn cây và mau mau chạy về phía Tây, thế là tuyệt diệu.

Hư Trúc hỏi:

- Bây giờ chúng ta định chạy tới đâu?

Đồng Mã đáp:

- Chúng ta đi đến nơi cực kỳ nguy hiểm mà không ai ngờ tới. Nhưng có đặt mình vào tuyệt địa thì mới sống được. Chúng ta cần phải mạo hiểm một phen.

Hư Trúc nhìn vết thương ở chân mụ, buông một tiếng thở dài rồi lẩm bẩm:

- Mụ đã không đi được nữa, mình chẳng mạo hiểm thì cũng không còn cách nào khác. Nhà sư thấy Đồng Mã bị thương trầm trọng, nên chẳng quan tâm về điều kiêng kỵ "nam nữ thọ thọ bất thân nữa", rồi nhà sư cứ đi theo phương hướng của Đồng Mã chỉ bảo, nhìn về hướng Tây mà chạy.

Nhà sư chạy một hơi liền hơn mười dặm, chợt nghe có thanh âm uyển chuyển từ đằng xa vọng lại gọi:



- Tiểu hoà thượng! Tiểu hoà thượng té xuống đất chết chưa? Sư tử ời! Sư tử ở chỗ nào? Tiểu muội nhớ sư tử vô cùng! Mau mau ra đây với tiểu muội!

Hư Trúc nghe rõ là thanh âm Lý Thu Thuỷ thì sợ hãi quá hai chân nhũn ra, thiếu chút nữa từ trên ngọn cây té xuống.

Đồng Mỗ cất tiếng mắng:

- Gã tiểu hoà thượng vô dụng này! Sao mà nguoi ngu ngốc thế? Có điều gì đáng sợ đâu? Nguoi không nghe thấy tiếng con tiện nhân đã gọi mỗi lúc một xa. Như vậy có phải hẳn đang rượt theo về phía Đông mà mình đang chạy đây là về phía Tây không? Hư Trúc để ý lắng tai nghe, quả nhiên tiếng gọi của Lý Thu Thuỷ mỗi lúc một xa dần. Nhà sư lại càng bội phục Đồng Mỗ là người khôn ngoan tinh tế. Y ngập ngừng hỏi:

- Bà ấy... sao bà ấy biết chúng ta trên sườn núi cao rớt xuống vực thẳm sâu hàng trăm trượng mà chưa chết?

Đồng Mỗ đáp:

- Dĩ nhiên là có kẻ hót lẻo với hẳn! Hừ! Lại tên tiểu quỷ Đinh Xuân Thu chứ còn ai? Mỗ mỗ đã dự bị sẵn cho hẳn một viên Đoạn cân hủ cốt hoàn đây rồi!

Hư Trúc thấy Đồng Mỗ kêu Đinh Xuân Thu bằng "tên tiểu quỷ" không khỏi lấy làm lạ. Nhưng nhà sư nghĩ lại: Sư phụ Đinh Xuân Thu là Vô Nhai Tử còn là sư đệ muội thì muội có gọi lão bằng tiểu quỷ cũng chẳng có chi là trái ngược.

Nhà sư hỏi:

- Có đúng là Đinh Xuân Thu không?

Đồng Mỗ đáp:

- Trừ thằng giặc non đó, còn ngoài ra đều là bọn hậu sinh tiểu bối, có ai nhận biết được ta đâu?

Mụ ngẫm nghĩ một lát rồi nói tiếp:

- Máy chục năm nay, mỗ mỗ chỉ ở trên núi Phiêu Diêu, không hạ sơn lần nào, thành ra không biết võ học trên đời ngày nay tiến triển mau lẹ là thế! Máy thằng lỏi nhỏ tuổi đó mà kiêm thông cả hai mặt nội công và chúng đều là những cao thủ cả. Gã thanh niên công tử kia biết cách hoá giải thế mạnh của chúng ta từ trên cao rớt xuống. Gã dùng phép "Bốn lạng đẩy ngàn cân" phóng chuồng ra mượn sức người để hát đi đã đến độ xuất thân nhập hoá. Thế rồi nhà sư đứng tuổi dường như là một nhân vật có danh vọng tại nước Thổ Phồn. Thế rồi lại một anh chàng nữa không hiểu là ai mà lại biết phép "Lăng Ba vi bộ"...

Mụ tự hỏi để mình nghe chứ không hỏi gì đến Hư Trúc.

Hư Trúc cũng sợ Lý Thu Thuỷ đuổi kịp, nên chỉ đề khí cảm đầu chạy lấy được, chẳng buồn để vào tai những lời bình luận của Đồng Mỗ.

Bấy giờ Hư Trúc đã chạy dưới đất bằng rồi mà vẫn phải tìm những lối đi nhỏ hẹp mà xông pha.

Đêm đến hai người ngủ lại trong bụi cỏ rậm chốn rừng sâu. Sáng hôm sau lại đi sớm. Đồng Mỗ vẫn trở về phía Tây mà chạy.

Hư Trúc chợt nhớ ra hỏi:

- Tiên bối! Tiên bối bảo cứ chạy về phía Tây thì chẳng bao lâu nữa mình sẽ chạy vào địa phận nước Tây Hạ thì làm thế nào? Tiểu tăng tưởng chúng ta đừng nhằm phía Tây mà chạy nữa.

Đồng Mã cười lạt hỏi:

- Tại sao chúng ta không nên chạy về phía Tây?

Hư Trúc đáp:

- Vạn nhất mình lần mò vào địa phận nước Tây Hạ, há chẳng phải tụt chui đầu vào bẫy hay sao?

Đồng Mã nói:

- Chỗ người đang chạy đây cũng là bờ cõi nước Tây Hạ rồi đó...

Hư Trúc thất kinh la hoảng:

- Sao? Chỗ này là đất nước Tây Hạ rồi ư? Tiên bối đã hiểu... bà Lý Thu Thủy có thể lực rất lớn ở nước Tây Hạ kia mà?

Đồng Mã cười đáp:

- Phải rồi! Tây Hạ là nơi con tiện nhân đó mặc sức hoành hành không còn ụy kỵ gì nữa. Hấn muốn làm mưa làm gió thế nào cũng được. Vậy mà chúng ta cứ đến thẳng nơi trọng địa của hấn mới là diệu kế. Vì không khi nào hấn đoán ra được mình xâm phạm vào khu vực của hấn. Hấn cứ việc đi khắp nơi mà tìm mà kiếm. Có ngờ đâu mình vẫn ngồi yên ổn trong sào huyệt của hấn để tu luyện?

Mụ nói đến đây rất lấy làm đắc ý, bật lên một tràng cười khanh khách, rồi nói tiếp:

- Tiểu hòa thượng ơi! Đây là ta đã học được `phương pháp tuyệt diệu của người đó. Một nước cờ rất ngu ngốc chẳng hợp tình hợp lý chút nào mà lại thành ra nước cờ cao nhất. Hư Trúc trong lòng rất bội phục, cất tiếng khen:

- Tiên bối liệu việc như thần, quả nhiên không ai biết đâu mà lường được. Có điều...  
Đồng Mã hỏi:

- Có điều làm sao?

Hư Trúc đáp:

- Nơi trọng địa của Lý Thu Thủy chỉ sợ có người khác. Nếu mình bị bọn họ khám phá ra hành tung bí mật thì...

Đồng Mã đằng hắng ngắt lời:

- Nếu là chỗ không có ai thì sao gọi là mạo hiểm được? Có dấn thân vào chỗ cực kỳ gian nan nguy hiểm mới đáng mặt nam tử, mới là hành vi của bậc đại trượng phu.  
Hư Trúc lẩm bẩm:

- Giả tử vì việc cứu nhân độ thế thì dù dấn thân vào nơi nguy hiểm mới xứng đáng. Nhưng đây cả mụ lẫn Lý Thu Thủy thì kẻ tám lạng người nửa cân chẳng ai kém ai và toàn là phường bạc ác bất nhân. Mình cứ mạo hiểm cho mụ thì thật hoài công vô ích!

Đồng Mỗ thấy vẻ mặt Hư Trúc ra chiều phân vân, dường như có ý hối tiếc công trình, mu đoán ra ý nghĩ của y liền nói:

- Ta đã bảo ngươi mạo hiểm cho ta thì ngươi cũng được đền bồi, chứ có để ngươi khó nhọc một cách vô ích đâu. Rồi đây ta sẽ dạy cho ngươi ba đường chưởng pháp, sáu đường cầm nã. Hai môn này hợp lại gọi là "Thiên Sơn chiết mai thủ".

Hư Trúc nói:

- Tiên bối bị trọng thương chưa khỏi, chẳng nên phí sức nhọc lòng, hãy nghỉ ngơi ít lâu là hơn.

Đồng Mỗ đảo hai mắt nhìn nhà sư rồi nói:

- Ngươi có điều hiềm nghi là công phu của ta thuộc bàng môn tả đạo nên không muốn học phải chăng?

Hư Trúc áp ứng đáp:

- Cái đó... cái đó... vẫn bối không có ý nghĩ như vậy đâu. Tiên bối đừng hiểu lầm!

Đồng Mỗ nói:

- Thiên Sơn Đồng Mỗ trước nay chẳng chịu làm việc gì chỉ ích cho mình mà để thiệt cho người. Ta dạy võ công cho ngươi cũng vì được việc cho ta. Bởi lẽ ta phải mượn tay ngươi để chống ngăn cường địch. Ngươi mà không chịu học sáu đường "Thiên Sơn chiết mai thủ" thì tất sẽ phải bỏ mình ở nước Tây Hạ. Tiếng tăm của một gã tiểu hoà thượng bị tiêu diệt ở Tây Hạ thì có chi đáng kể, nhưng mỗ mỗ cũng không thể sống được thì sao? Hư Trúc liền đáp:

- Xin vâng lời tiên bối!

Nhà sư thấy Thiên Sơn Đồng Mỗ chẳng thiện lương gì, có điều mu nghĩ sao nói vậy, kể cũng là một hạng "chân tiểu nhân" quang minh lỗi lạc, còn hơn hạng "ngụy quân tử" giả dối.

Lúc ấy Đồng Mỗ đem khẩu quyết về chưởng pháp đầu tiên trong môn "Thiên Sơn chiết mai thủ" ra truyền thụ cho Hư Trúc.

Bài khẩu quyết này có mười hai câu, mỗi câu bảy chữ, tổng cộng là tám mươi tư chữ. Hư Trúc học thuộc rất mau. Đồng Mỗ chỉ đọc một lượt là y nhớ được ngay.

Đồng Mỗ nói:

- Ngươi cõng ta trên lưng nhằm phía Tây mà chạy, vừa chạy vừa đọc lại bài khẩu quyết.

Hư Trúc làm theo lời mu. Không ngờ mới đọc được ba chữ đầu đến chữ thứ tư là chữ "phù" thì không sao thốt ra được. Nhà sư dừng bước lấy lại hơi mới đọc lên được.

Đồng Mỗ giơ chưởng lên đập vào đỉnh đầu y rồi mắng:

- Gã tiểu hoà thượng này tồi quá! Mới câu đầu mà đã đọc không ra.

Tuy mu không đập mạnh lắm nhưng trúng vào huyệt "Bách Hội" nhà sư.

Hư Trúc lạng người đi một cái và cảm thấy đầu óc choáng váng. Y đọc lại bài khẩu quyết đến chữ thứ tư thì lại bị vấp.

Đồng Mã lại đập nhà sư một chưởng nữa.

Hư Trúc rất lấy làm kỳ tự hỏi:

- Tại sao mình cứ đọc đến chữ "phù" là bị vấp không nói ra được?

Nhà sư đọc tới lần thứ ba, vừa đề tụ chân khí xong, chững "phù" đã bật ra khỏi miệng luôn.

Đồng Mã cười nói:

- Tốt lắm! Thế là đã qua được một cửa rồi!

Nguyên bài khẩu quyết này mỗi câu gồm toàn những chữ trúc trắc khó đọc. Câu thì bảy chữ bằng liền, câu thì bảy chữ vắn trắc, không ăn nhịp với sự hô hấp của mọi người. Ngay lúc bình tâm trí đọc lên còn khó thay, huống chi nhà sư vừa chạy vừa đọc nên càng khó phát âm hơn nữa. Học bài khẩu quyết này thực ra là một phương pháp để điều hoà chân khí.

Đến giờ ngọ, Đồng Mã bảo Hư Trúc đặt mụ xuống, mụ cầm viên đá nhỏ búng ngón tay trở vào một cái cho bắn lên không trung trúng một con quạ rớt xuống để bắt lấy ống huyết tươi, rồi mụ ngồi luyện môn "Thiên thượng địa hạ duy ngã độc tôn". Ta nên nhớ rằng Đồng Mã lúc này đã khôi phục công lực bằng lúc mười tám tuổi. So với Lý Thu Thủy mụ chưa vào đâu thế mà mụ búng ngón tay đã đủ sức mạnh bắn được con quạ rơi xuống một cách dễ dàng.

Đồng Mã luyện công xong bảo Hư Trúc công mình lên và đọc bài khẩu quyết. Nhà sư đọc xong xuôi rồi, mụ bảo y đọc ngược lại.

Bài khẩu quyết này đọc xuôi cũng đã khó khăn, phải cong lưỡi chúm miệng mới phát âm được. Đọc ngược lại thì làn hơi cũng đi ngược đường phải cuộn lưỡi lên và rít hai hàm răng lại, đầu phải chuyển dễ dàng. Nhưng Hư Trúc là người nghị lực có thừa nên học chưa đến tối đã đọc được chẳng khó khăn gì. Nhà sư đọc bài khẩu quyết này bất luận đọc xuôi hay đọc ngược đều rõ ràng minh bạch.

Đồng Mã rất mừng nói:

- Tiểu hoà thượng! Thế là được rồi!

Rồi đột nhiên mụ la hoảng:

- Úi chao!.... Úi chao!...

Thanh âm mụ biến đổi khác thường. Hai tay mụ nắm chặt lấy đầu Hư Trúc vừa lắc vừa đánh. Mụ quát mắng om sòm:

- Thằng giặc vô lương tâm này! Ngươi... ngươi... Nhất định ngươi đã làm trò đồi bại với con tiện nhân kia rồi. Ngươi còn định che mắt ta, lừa gạt ta ư? Trời ơi!...

Hư Trúc cả kinh, cái đầu trọc của nhà sư bị mụ đánh xuống mười mấy cái. Nhà sư cả kinh vội buông mụ xuống hỏi:

- Tiền bối! Tiền bối... bảo sao?

Mặt Đồng Mỗ trở nên tím bầm, mụ hét lên:

- Mi cùng con tiểu nhân Lý Thu Thủy đã tư thông với nhau rồi phải không? Mi còn có cái nữa thôi? Mi đã chịu thừa nhận hay chưa? Nếu không thế thì làm sao nó đem "Tiểu vô tướng thần công" truyền cho mi? Mi... mi làm cho ta đau khổ biết chừng nào...!

Hư Trúc xoa đầu hỏi lại:

- Tiền bối! Tiểu vô tướng công là cái gì?

Đồng Mỗ thộn mặt ra rồi định thần lại, lau ráo nước mắt thở dài nói:

- Không có chuyện chi cả. Sư phụ ngươi đối với ta không tốt.

Nguyên Hư Trúc lúc đọc bài khẩu quyết, nhiều chỗ khó khăn mà y đọc rất lưu loát. Nhất là lúc đọc ngược lại, lại càng trôi chảy. Đồng Mỗ sực nghĩ ra và tưởng nhà sư đã tập luyện môn "Tiểu vô tướng thần công". Tuy mụ cùng Vô Nhai Tử và Lý Thu Thủy ba người cùng học một thầy, nhưng mỗi người có một tuyệt nghệ riêng và sở học của ba người có nhiều điểm không giống nhau. Môn "Tiểu vô tướng thần công", sư phụ chỉ truyền cho một mình Lý Thu Thủy. Đó là một môn thần công lợi hại vô cùng! Đồng Mỗ đã mấy lần định gia hại Lý Thu Thủy mà không thành công vì là bà ta có môn "tiểu vô tướng công". Đồng Mỗ tuy không hiểu môn này, nhưng diệu dụng của nó thế nào mụ đã biết hết. Bây giờ mụ phát giác ra trong người Hư Trúc chẳng những có thần công này mà công lực lại rất thâm hậu. Lúc mụ vừa kinh hãi vừa ghen tức nên thần trí mê loạn, tưởng Hư Trúc là Vô Nhai Tử nên mụ cứ đánh nhà sư hoài.

Sau tâm thần mụ tỉnh lại, mụ nhớ tới Vô Nhai Tử đã phản bội mình, tư thông cùng với Lý Thu Thủy rồi cấu kết với nhau. Nghĩ tới đó, Đồng Mỗ vừa căm giận, vừa tự thương thân mình

© HQD

## HỒI THỨ CHÍN MƯỜI HAI

### ĐỒNG MỔ ÉP NHÀ SƯ PHÁ GIỚI

Tối hôm ấy Đồng Mổ nặng lời thóa mạ Vô Nhai Tử và Lý Thu Thủy, không kiêng dè bất cứ một danh từ đê tiện thô tục nào.

Hư Trúc tai nghe mụ chửi rửa cực kỳ độc ác khiến cho nhà sư lúc bấy giờ nghĩ đến điều nhân quả theo thuyết nhà Phật nên thương hại mụ hơn là căm hận. Hư Trúc muốn mở lời khuyên can Đồng Mổ nhưng miệng lưỡi vụng về nên lại thôi.

Hôm sau Thiên Sơn Đồng Mổ lại truyền thụ cho Hư Trúc khẩu quyết về chưởng pháp thứ hai.

Đến buổi chiều ngày thứ năm, trên đường thẳng tiến bỗng thấy phía trước có khói lửa trù mật, thì hai người đã trước một toà thành lớn.

Đồng Mổ nói:

- Đây là Linh Châu, thành đô nước Tây Hạ, người còn mấy cái khẩu quyết về phép "cầm nã" chưa thuộc hết. Vậy đêm nay tạm trú ở ngoài phía Tây thành Linh Châu, để mai sáng chúng ta còn phải đi luôn hơn hai trăm dặm nữa rồi mới quay trở lại Linh Châu được.

Hư Trúc ngạc nhiên hỏi:

- Tại sao chúng ta không thẳng đến Linh Châu mà phải đi thêm mấy trăm dặm nữa?

Đồng Mổ đáp:

- Đương nhiên là chúng ta phải đến Linh Châu, nếu không thì sao gọi là vào sâu hiểm địa được?

Lại qua một ngày nữa, Hư Trúc đã thuộc lòng những khẩu quyết về sáu chiêu "Thiên Sơn chiết mai thủ".

Đồng Mổ nhân lúc ở ngoài cánh đồng rộng, truyền thụ cho Hư Trúc về cách áp dụng những khẩu quyết đó. Vì mụ bị đứt một chân nên phải ngồi bệt xuống đất để chỉ điểm những chiêu thức cho Hư Trúc.

Môn "Thiên Sơn chiết mai thủ" tuy chỉ có sáu chiêu nhưng nó bao hàm những tinh túy về võ học của phái Tiêu Dao. Trong chưởng pháp và phép cầm nã lại bao gồm cả kiếm pháp, đao pháp, tiên pháp, chưởng pháp, trảo pháp và thủ pháp cùng là những tuyệt chiêu để sử dụng binh khí. Vì môn này biến hoá thâm diệu rất là phức tạp nên Hư Trúc không thể trong một lúc học nhiều quá được.

Thiên Sơn Đồng Mổ nói:

- Môn "Thiên Sơn chiết mai thủ" này của ta vĩnh viễn không ai học được hoàn toàn. Sau này nội công người càng cao thì người biết càng rộng. Bất luận là những chiêu thức võ công nào trong thiên hạ, người chỉ dùng sáu chiêu "chiết mai thủ" là có thể hoá giải được hết. Điều cần nhất là phải học cho kỹ. Khẩu quyết thì người đã thuộc lòng cả rồi. Từ nay trở đi, đạt tới trình độ nào là tùy ở người đấy.

Hư Trúc nói:

- Sở dĩ tiểu tăng mà học môn "Thiên Sơn chiết mai thủ" cũng chỉ vì lý do bảo vệ cho tiền bối mà thôi.

Thiên Sơn Đồng Mỗ để ý dòm ngó hết mé tả qua mé hữu của Hư Trúc, tựa hồ như nhìn xem một quái vật gì ít thấy ở trên đời. Nét mặt mụ ra chiều kinh dị. Hồi lâu mụ mới thở dài nói:

- Phép "Thiên Sơn chiết mai thủ" của ta so với võ công phái Thiếu Lâm còn cao thâm ảo diệu hơn. Vậy người hãy cố gắng học tập và ghi nhớ những khẩu quyết mà ta đã dạy, sau này người sẽ trở thành vô địch thiên hạ. Người cứ khư khư giữ lấy phái Thiếu Lâm thì chẳng khác gì bỏ viên ngọc quý để giữ lấy một mảnh ngói tầm thường. Thật là ngu dốt hết chỗ nói! Ta cũng biết rằng người khó mà quên hẳn nguồn gốc được. Vậy người hãy nhắm mắt lại nghỉ ngơi một chút, chờ cho trời tối sẽ vào thành Linh Châu.

Vào khoảng canh hai đêm hôm ấy, Đồng Mỗ bảo Hư Trúc cõng mình lên vai, chạy thẳng tới thành Linh Châu. Đến nơi, nhà sư liền nhảy qua vòng thành vào đến chân tường từ từ hạ mình xuống. Trong thành và ngoài thành cuộc phòng bị rất là nghiêm mật, từng đội kỵ binh thiết giáp cầm đuốc giơ cao lên đi lại tuần tiễu. Quân đội nước Tây Hạ binh cường mã tráng, uy thế cực thịnh.

Hư Trúc tuy kiến thức hẹp hòi nhưng chuyến này y ra khỏi chùa xuống núi, dọc đường đã gặp quân Tống nhan nhản, nhưng so với quân đội Tây Hạ thì thấy còn kém xa. Đồng Mỗ nói nhỏ chỉ điểm cho nhà sư, bảo y đi sát vào chân tường cao chạy thẳng về phía tây bắc.

Hư Trúc đi chùng được hơn ba dặm, bỗng thấy lâu cao ngất trời. Sau toà lâu này, nhà cửa san sát và cách kiến trúc cực kỳ hùng vĩ. Trên nóc nhà ánh sáng chói lọi vì mái nhà toàn lợp bằng ngói thuỷ tinh.

Hư Trúc thấy những nóc toà nhà này cũng tương tự như những nhà trong khu vực chùa Thiếu Lâm nhưng còn rực rỡ xa hoa hơn nhiều. Y khẽ lên tiếng:

- A di đà Phật! Nơi đây dường như cũng là một ngôi chùa lớn?

Đồng Mỗ không nhịn được phải bật cười nói:

- Tiểu hoà thượng thật chẳng biết gì. Đây là hoàng cung nước Tây Hạ chứ có phải chùa chiền nào đâu.

Hư Trúc giật mình đánh thót một cái hỏi:

- Đây là hoàng cung ư? Chúng ta vào làm chi?

Đồng Mỗ đáp bằng một giọng ồm ờ:

- Để nhờ đức Hoàng đế che chở cho. Con mụ Lý Thu Thuỷ không tìm thấy thi thể ta, biết ta chưa chết, chắc hẳn sẽ sục tìm khắp nơi. Trong vòng hai mươi dặm vuông, chắc chỉ có một nơi hẳn không sục tìm đến tức là nhà hẳn.

Hư Trúc nói:

- Tiên bối thiệt là người thông minh diệu kế. Chúng ta có chỗ tạm trú được một ngày là công lực tiên bối lại tăng thêm được một năm. Vậy chúng ta cứ vào trong nhà Lý Thu Thuỷ mà ẩn.

Đồng Mỗ đáp:

- Thì nhà y ở đây chứ đâu. Người phải cẩn thận, có người đi tới đó!

Hư Trúc chùn người lại nấp vào góc tường. Bỗng thấy bốn bóng người từ mé Đông đi lại. Lúc tám người gặp nhau, họ khẽ vỗ tay một cái rồi quay trở lại.

Thân pháp tám người này rất mau lẹ, chắc chắn võ công họ không phải hạng tầm thường.

Đồng Mỗ nói:

- Bọn ngự tiên thị vệ đi khỏi rồi, người mau mau nhảy vào phía trong bức tường này. Chỉ lát sau lại có bọn tuần tiễu khác đến ngay đây.

Hư Trúc thấy khí thế quân mã oai nghiêm thì không khỏi khiếp sợ, run run nói:  
- Trong hoàng cung này có rất nhiều tay cao thủ, không chừng bọn họ phát giác ra chúng ta vào đây rồi. Thiệt là nguy hiểm! Chúng ta có nên vào nhà Lý Thu Thuỷ nữa hay không?

Đồng Mỗ tức giận nói:

- Ta đã bảo đây là nhà Lý Thu Thuỷ rồi mà!

Hư Trúc hỏi:

- Sao lúc này tiên bối lại bảo đây là hoàng cung?

Đồng Mỗ đáp:

- Ngốc hoà thượng! Con tiện nhân đó là Hoàng thái phi thì nhà hẩn ở trong hoàng cung này chứ còn ở đâu nữa?

Hư Trúc không bao giờ ngờ tới Lý Thu Thuỷ lại là Hoàng thái phi nước Tây Hạ. Nhà sư còn đang ngờ ngẩn thì lại thấy bốn bóng người từ phía Bắc đi tới. Chờ cho bọn này đi qua Hư Trúc nói:

- Tiên...

Nhà sư vừa mới nói ra được một chữ "tiên" thì Đồng Mỗ đã giơ tay ra bịt miệng y. Nhà sư còn đang ngờ ngác, bỗng thấy sau bức tường cao lại có bốn bóng người lặng lẽ đi tới. Bốn bóng người xuất hiện một cách đột ngột không ai ngờ bọn họ lại nấp trong bóng tối.

Bốn người đi khỏi rồi Đồng Mỗ lại vỗ lưng Hư Trúc nói:

- Đi vào con đường nhỏ này!

Hư Trúc thấy mười sáu người đi tuần vừa rồi, thì biết rằng mình đang ở chỗ cực kỳ nguy hiểm. Nếu không có Đồng Mỗ chỉ điểm tất đã bị bọn họ phát giác ra rồi. Bây giờ nhà sư không nghĩ ngợi gì nữa, nhất nhất tuân theo lời Đồng Mỗ, công mụ đi vào đường hẻm. Hai bên đường hẻm đều có tường cao. Thực ra đây chỉ là một hẻm nhỏ giữa hai toà lâu đài. Hai người đi qua con đường nhỏ hẹp thì một đến khóm mấu đơn, liền nấp vào đó một lúc



để chờ cho tám tên ngự tiền thị vệ đi khỏi rồi lập tức xuyên qua một hòn non bộ lớn. Hòn non bộ này lối đi góc gác dẫn về phía Bắc, dài có đến năm sáu chục trượng. Hư Trúc nghe lời Đồng Mỗ chỉ điểm, mỗi lần chỉ đi được mấy trượng rồi dừng bước lại một lúc. Mà lạ thay, mỗi lần Hư Trúc dừng lại đều thấy bọn ngự tiền thị vệ đi tuần qua đó, tựa hồ Đồng Mỗ chỉ huy đám ngự tiền thị vệ này vậy. Chúng đi tuần những đâu, vào giờ nào mù đều biết hết, không sai chút nào.

Hư Trúc lúc ẩn lúc hiện đi như vậy chừng độ nửa giờ thì đến một khu, bốn mặt toàn là những gian nhà thấp bé hủ lậu. Từ đây không thấy bọn thị vệ xuất hiện nữa.

Đồng Mỗ trở căn nhà đá lớn ở về mé tả phía trước nói:

- Vào đây!

Hư Trúc thấy trước căn nhà đá này là một khoảng đất trống khá rộng. ánh trăng chiếu xuống sáng tỏ, mà chung quanh chẳng có chỗ nào ẩn núp được. Hư Trúc liền hít mạnh một hơi chân khí rồi tung người nhảy về phía trước thì thấy một tòa nhà đá, xây bằng những phiến đá vuông đến năm thước, dày vô cùng. Cửa toà thạch thất này là tám cây tùng đảo vuông để khít liền vào nhau.

Đồng Mỗ nói:

- Mau mau kéo cửa lớn mà vào trong đó đi!

Hư Trúc ngập ngừng hỏi:

- Lý Thu Thủy ở đây ư?

Đồng Mỗ đáp:

- Không phải! Kéo cửa vào đi!

Hư Trúc nắm lấy cái vòng sắt đóng vào cửa kéo chệch ra một bên. Cửa mở ra, bên trong lại còn một tầng cửa nữa. Hơi lạnh bốc ra không khác tiết trọng đông. Lúc này đang tháng ba. Trên đỉnh núi cao tuy còn tuyết đọng, nhưng dưới đất thì đã băng rữa tuyết tan, trăm hoa đua nở trông tựa gấm thêu. Thế mà tầng cửa trong này vẫn còn đóng lại từng mảng băng to lớn.

Đồng Mỗ nói:

- Đẩy cửa vào trong!

Hư Trúc đưa tay đẩy. Cánh cửa từ từ mở ra, mới mở chừng một thước thì một luồng khí lạnh đã xông thẳng vào mặt. Hư Trúc nội công thâm hậu, nên không sợ rét. Mấy bữa trước đây y ở trên đỉnh núi cao đây tuyết đọng cũng chẳng biết rét mướt là gì. Nhưng lần này luồng khí lạnh xông ra một cách đột ngột, y phải run lên bần bật. Hư Trúc đẩy cánh cửa mở rộng thêm ra thì thấy bên trong chất đầy những bao vải đựng gạo cao lên đến nóc, tựa hồ như một kho lương. Mé tả có lối đi vào.

Nhà sư rất lấy làm kỳ, hỏi:

- Sao kho lương này lại lạnh đến thế?

Đồng Mỗ cười nói:

- Đóng cửa lại đi! Chúng ta vào được trong kho nước đá này là không việc gì rồi!

Hư Trúc ngạc nhiên hỏi:

- Đây là kho nước đá chứ không phải kho lương ư?

Nhà sư vừa nói vừa đóng hai cánh cửa lại.

Đồng Mỗ vui vẻ nói:

- Người vào mà coi!

Cánh cửa đóng lại rồi, trong kho tối mù mịt, giơ bàn tay không trông rõ ngón. Hư Trúc mò mẫm đi về mé tả. Càng vào sâu khí lạnh lại càng ghê gớm. Tay trái Hư Trúc đưa ra chạm vào một phiến đá vừa lạnh vừa cứng, biết ngay là một khối nước đá. Trong lúc Hư Trúc đang lấy làm quái dị thì Đồng Mỗ bật lửa lên, y trông thấy một cảnh lạ là bốn mặt toàn là những khối nước đá lớn vuông vắn như những viên gạch to. ánh lửa lập loè chiếu vào những khối băng lúc xanh lúc vàng, trông thật là mỹ ảo.

Đồng Mỗ nói:

- Vào nữa đi.

Lúc này mục đã đứng xuống rồi. Mục lấy tay vịn vào những tảng nước đá rõ rồi một chân hữu nhảy lò cò đi trước. Đi quanh mấy khúc thì đến một góc nhà có một cửa động lớn thông xuống dưới đường hầm.

Hư Trúc đi theo mục, thấy cửa động có từng bậc đá đi xuống. Đi hết bậc đá thì tới một gian nhà lớn cũng chứa nước đá.

Đồng Mỗ nói:

- Kho nước đá này chắc còn một tầng nữa.

Quả nhiên bên dưới tầng thứ hai lại còn một gian nhà đá lớn nữa và cũng chứa đầy những khối nước đá.

Đồng Mỗ thổi tắt lửa đi, ngồi xuống nói:

- Chúng ta đã vào sâu tới tầng hầm thứ ba này thì con tiện nhân kia có quỷ quái đến đâu chưa chắc đã tìm đến nơi được.

Mục nói xong thở phào một cái, mấy bữa nay tuy ngoài mặt mục vẫn trấn tĩnh như thường mà trong lòng rất nao núng. Một phần vì mục lo những tay cao thủ ở nước Tây Hạ đông như kiến, làm sao tránh cho được tai mắt bọn này; một phần lúc nào cũng phải vận khí, đầu óc căng thẳng đến bây giờ mới hơi yên lòng.

Hư Trúc thay bốn bề khí lạnh thấm vào người thì thở dài nói:

- Lạ thật! Lạ thật!

Đồng Mỗ hỏi:

- Có chi mà lạ?

Hư Trúc đáp:

- Trong hoàng cung nước Tây Hạ họ chứa làm gì những khối nước đá vô giá trị này?

Đồng Mỗ cười đáp:

- Những khối nước đá này về mùa đông thì chẳng đáng gì, nhưng đến mùa viên nhiệt thì quý báu vô ngần. Người thử nghĩ mà coi, những khi nóng bức mồ hôi đầm đìa, nếu có một vài tảng nước đá để bên mình sẽ sung sướng biết bao? Thế rồi trà sen, chè đậu hay nước bạc hà, bách hợp mà bỏ mấy hạt nước đá vào, mùi vị sẽ thơm ngon biết mấy.

Hư Trúc tỉnh ngộ nói:

- Tuyệt diệu! Tuyệt diệu! Nhưng đem những tảng những đá lớn thế này vào trong kho tốn biết bao công trình. Làm thế chẳng hoá ra tốn kém lắm ư?

Đồng Mỗ bật cười đáp:

- Đức hoàng đế quyền hành rộng lớn, nhất hô bách ứng thì muốn làm gì mà chẳng được, có quản ngại chi đến hao phí nhân lực?

Hư Trúc gật đầu đáp:

- Làm hoàng đế kể ra cũng sướng thật, nhưng càng sướng lắm lại càng tổn âm đức. Trước nay tiên bối đã vào đây bao giờ chưa mà mỗi khi bọn ngự tiền thị vệ tuần tra đến khu vực nào thì tiên bối đều biết rõ?

Đồng Mỗ đáp:

- Ta đến kiếm con tiện nhân đó để rửa hận, dĩ nhiên đã tới hoàng cung này nhiều lần chứ không phải một. ^^ bọn thị vệ này còn cách xa ngoài mười trượng ta đã nghe rõ rồi, có chi là lạ?

Hư Trúc khen rằng:

- À! Té ra là thế! Tiên bối được trời cho một đôi thần nhĩ người thường không thể bì kịp.

Đồng Mỗ nói:

- Có phải trời cho thần nhĩ gì đâu? Đó là do sự luyện tập mà ra.

Hư Trúc nghe mục nói vậy chợt nghĩ đến công cuộc tu luyện của mục ở trong kho nước đá này chẳng có chim muông chi hết thì lấy đâu ra máu tươi cho mục uống? Chẳng hiểu mục làm thế nào để luyện được môn "Thiên thượng địa hạ duy ngã độc tôn"?

Hư Trúc lại nghĩ đến ngoài kia dù có nhiều lương thực, nhưng ở trong kho băng này không có cách nào đốt lửa nấu chín được, chẳng lẽ đành ăn gạo sống ư?

Đồng Mỗ thấy nhà sư hồi lâu không lên tiếng liền hỏi:

- Người nghĩ gì vậy?

Hư Trúc liền trình bày ý kiến của mình cho Đồng Mỗ nghe.

Đồng Mỗ cười nói:

- Người tưởng trong những bao tải kia là lương thực cả đó sao? Không phải đâu, toàn là bao cát cả ^^, người có thể ăn cát để sống được không?

Hư Trúc nói:

- Nếu vậy thì chúng ta phải ra ngoài tìm kiếm thức ăn ư?

Đồng Mỗ đáp:

- Trong nhà bếp thiếu gì gà vịt? Có điều máu gà, vịt, dê, lợn không được tốt bằng máu dê rừng và hươu nai như ở trên đỉnh núi tuyết mà thôi. Vậy chúng ta phải vào ngự hoa viên để bắt những con hạc, con công hay chim uyên ương, chim anh vũ. Máu để ta uống, thịt để người ăn, thế là được rồi.

Hư Trúc vội nói:

- Không được! Không được! Tiểu tăng khi nào dám sát sinh và ăn mặn!

Rồi y nghĩ bụng:

- Đồng Mỗ đã đến được nơi an toàn rồi, chắc chẳng cần phải có mình hộ vệ nữa.

Nghĩ vậy liền nói:

- Tiên bối! Người ta thường nói: "Đã không đồng đạo thì không cùng mưu tính với nhau được". Tiểu tăng là đệ tử nhà Phật không thể nhìn tiên bối sát sinh được. Vậy tiểu tăng xin cáo từ.

Đồng Mỗ hỏi:

- Người định đi đâu?

Hư Trúc đáp:

- Tiểu tăng về chùa Thiếu Lâm.

Đồng Mỗ cả giận nói:

- Người không đi được mà phải ở lại đây giúp ta. Khi nào ta luyện thân công xong, giết được con tiện nhân đó rồi, bấy giờ ta sẽ trả người về chùa Thiếu Lâm.

Hư Trúc nghe mục nói chờ luyện công xong để giết Lý Thu Thủy thì lại càng không muốn ở gần mục cho thêm tội nghiệt, liền đứng dậy nói:

- Tiên bối! Tiểu tăng muốn khuyên tiên bối nhưng tiên bối nhất định không chịu nghe. Huống chi tiểu tăng kiến thức hẹp hòi, miệng lưỡi vụng về, chẳng biết tìm câu gì khuyên giải cho được, chỉ nghĩ rằng mối oan thù nên cởi ra chớ nên thắt chặt. Lúc nào buông tay được thì buông ngay.

Hư Trúc vừa nói vừa đi về phía những bậc đá.

Đồng Mỗ quát lên:

- Người đứng lại đã! Ta không bằng lòng cho người đi!

Hư Trúc nói:

- Tiểu tăng xin đi thôi...

Hư Trúc muốn nói thêm: "Mong rằng tiên bối luyện thân công xong xuôi một cách bình yên".

Nhưng y lại nghĩ nếu mục luyện thân công xong thì chẳng những một mình Lý Thu Thủy khó toàn tính mạng mà cả bọn Ô lão đại, ba mươi sáu động chúa, bảy mươi hai đảo chúa, cùng bọn Mộ Dung Phục, Bất Bình đạo nhân cũng khó lòng mà thoát khỏi tay mục.

Hư Trúc càng nghĩ càng lo, không nói gì nữa, chân bước lên bậc đá... Đột nhiên hai gối nhũn ra, ngã lăn xuống đó, không nhúc nhích được. Hư Trúc biết mình đã bị Đồng Mỗ điểm huyết.

Trong nhà hầm tối mù mịt, người mù không nhúc nhích, mù ^^^ giờ tay lên không mà điểm trúng huyết đạo. Hư Trúc biết rằng đứng trước những tay cao thủ như mù thì người ta an bài mình thế nào thì mình đành chịu như vậy, chứ không tài nào kháng cự được. Thế rồi lòng y bình tĩnh, miệng đọc kinh:

- Tu đạo cực khổ, phải nghĩ kiếp trước. Bỏ gốc theo ngọn, sinh lòng yêu ghét. Kiếp nay không lỗi, những tội kiếp trước, phải sao cho vậy, không nên oán trách. Gặp khổ chẳng lo buồn mới là người đạt đạo.

Đồng Mỗ hỏi xen vào:

- Người đọc kinh thổ tả gì thế?

Hư Trúc đáp:

- A di đà Phật! Đó là "Nhập đạo tứ hạnh kinh" của Đức Đạt Ma Tổ sư.

Đồng Mỗ nói:

- Đạt Ma là tổ sư phái Thiếu Lâm. Ta cứ tưởng y có tài ^^^ thiên triệt địa, té ra chỉ là một nhà sư thối tha, tư cách chẳng khác người đàn bà nông cạn.

Hư Trúc nói:

- A di đà Phật! Tiền bối chẳng nên nói càn mà mang thêm nhiều tội nghiệt vào thân.

Đồng Mỗ cả giận nói:

- Theo cái kinh phải gió của người vừa đọc đó thì kẻ tu đạo nếu gặp phải điều khốn khổ là do tội ở kiếp trước nên phải cam tâm chịu đựng không được oán trách. Thế thì bất luận ta đây có dày xéo người thế nào, người cũng cam tâm chịu đựng chứ chẳng oán trách phải không?

Hư Trúc đáp:

- Tiểu tăng Phật pháp hãy còn nông cạn bị ngoại mà xâm ^^^ nội mà cũng muốn bành trướng. Tiểu tăng chỉ lo không kháng cự nổi.

Đồng Mỗ nói:

- Hiện nay trong mình người đã mất sạch công phu Thiếu Lâm, chỉ còn một chút võ học của phái Tiêu Dao mà thôi. Thế là cái cũ mất đi, mới chưa đủ. Người hãy nghe lời ta, học cho hết những thân công của phái Tiêu Dao để trở thành một tay thiên hạ vô địch, há chẳng vinh quang ư?

Hư Trúc hai tay chấp đở trước ngực niệm kinh:

- Chúng sinh vô ngã. Khốn khổ hay sung sướng là tùy ở túc duyên. Ví bằng được hưởng vinh quang là nhờ nhân quả kiếp trước. Nhưng hết duyên rồi lại như không chẳng có chi đáng mừng! Vậy được hưởng hạnh phúc hay chịu khổ sở, ta phải tĩnh tâm mà tùy theo duyên kiếp.

Đồng Mỗ quát lên:

- Đừng nói bậy! Võ công ngươi còn thấp kém, đi cũng bị người ta khinh khi, tỷ như ngươi bị ta phong toả huyết đạo, hay ta muốn đánh muốn chửi ngươi là người không chống lại được. Nếu thân công ta chưa luyện xong, cứ nấp lánh trong này, để cho con tiện nhân Lý Thu Thủy ở ngoài làm mưa làm gió. Sư phụ ngươi bảo ngươi mang bức hoạ đồ đi về phía Tây cũng không ngoài mục đích đi tìm người để học võ công đặng hạ cho xong tên tiểu quỷ Đinh Xuân Thu. Trên cõi đời này, kẻ mạnh lấn áp, kẻ yếu chịu nhục. Ngươi muốn được yên vui thì ngoài cách luyện tập thân công để thành thiên hạ vô địch, không còn cách nào khác nữa.

Hư Trúc lại đọc kinh:

- Người trên cõi đời, ai cũng tham lam, cầu danh cầu lợi. Cửa Phật giác ngộ khác xa phàm tục, giữ yên cõi lòng, mặc thân biến chuyển. Tam giới đều chẳng có ai yên phận. Sách kinh dạy rằng: "Còn cầu cạnh thì còn khổ não, người không cầu cạnh mới yên vui". Tuy Hư Trúc chỉ đọc kinh chứ không niệm Phật, nhưng pho "Nhập đạo tứ hành kinh" nhà sư đã thuộc lòng, đọc trơn như cháo. Câu nào cũng bao hàm ý nghĩa bác khước lời nói của Đồng Mỗ.

Đồng Mỗ vốn tính ngang ngạnh hiếu thắng. Mấy chục năm trời hễ mụ đã mở miệng câu nào là ai cũng phải nghe, không một người nào dám cãi lại. Trong ba mươi sáu động, bảy mươi hai đảo thiếu chi kỳ nhân dị sĩ cũng những tay ngang ngược kiêu ngạo, mà người nào cũng coi mụ như một vị thiên thân. Bữa nay mụ bị một vị tiểu hoà thượng dùng lời kinh biện bác, khiến mụ cứng họng không biết nói sao. Mụ tức quá dơ tay phải lên nhằm đánh vào đỉnh đầu Hư Trúc.

Nhưng tay mụ chưa đập xuống tới huyết "Bách Hội", đột nhiên mụ nghĩ thâm: - Nếu phải đập chết tên tiểu hoà thượng này, tất y cho ta là ^^ lý. Ta phải làm cho y biết là y trái mới được.

Mụ liền thu tay về ngồi yên lặng rồi chăm chú điều dưỡng công lực.

Một lúc sau, mụ bước lên một bậc đá đẩy cửa đi ra, bẻ một cành cây làm gậy chống rồi đi thẳng vào ngục viên. Hiện này công lực Đồng Mỗ đã tiến bộ lắm rồi. Tuy mụ cụt một chân mà thân pháp vẫn ^^ như chiếc lá. Bốn ngục tiền thị vệ chẳng một ai hay biết.

Đồng Mỗ vào ngục viên bắt hai con hạc trắng và hai con công quay về kho chứa nước đá.

Hư Trúc nghe rõ mụ ra đi, rồi lúc quay về lại có tiếng chim kêu xào xạc nữa. Hư Trúc niệm mấy tiếng A di đà Phật. Y không biết làm thế nào đành bỏ mặc kệ mụ.

Hôm sau trong kho nước đá tối om ngày cũng như đêm, nhưng Đồng Mỗ thấy chân khí nhộn nhạo, biết là giờ luyện công đã tới, lại cắn cổ con hạc trắng để hút máu.

Mụ luyện xong môn "Thiên thượng địa hạ duy ngã độc tôn" toan cắn cổ nốt con hạc kia.

Hư Trúc nghe tiếng hạc kêu, liền cất lời khuyên giải:

- Còn con này tiền bối để mai mà dùng, hà tất phải giết chết một sinh mạng?

Đồng Mỗ cười đáp:

- Ta có lòng tốt muốn giết cho người ăn.

Hư Trúc cả kinh nói:

- Không không! Chẳng khi nào tiểu tăng lại ăn thịt.

Đồng Mỗ giơ tay trái ra nắm lấy cầm y. Hư Trúc không kháng cự được đành phải há miệng ra.

Đồng Mỗ dốc ngược con hạc trắng lên cho tiết hạc chảy hết vào miệng y. Hư Trúc thấy một dòng máu nóng tuôn vào cổ mình, cố gắng phong toả cổ họng, nhưng đã bị điểm huyết không làm sao được. Nhà sư vừa căm tức vừa bồn chồn. Hai dòng lệ nóng hổi trào ra khoé mắt.

Đồng Mỗ dốc hết tiết hạc vào miệng Hư Trúc rồi, liền để tay lên huyết "Linh Đài" sau lưng nhà sư để giúp y vận chuyển chân khí. Mụ lại điểm hai huyết "Quan Nguyên" và "Thiên Đột" để nhà sư không còn cách nào nữa ra được nữa.

Mụ cười hì hì nói:

- Tiểu hoà thượng! Giới luật của nhà Phật không được ăn mặn, thế là người phá giới rồi phải không? Nhất giới đã phá rồi thì phá luôn nhị giới nữa cũng chẳng hề chi. Hừ! Trên đời ai đã chống đối ta thì ta chống đối lại cho đến cùng. Ta quyết làm cho nhà ngươi không thành hoà thượng được.

Hư Trúc vừa căm tức vừa đau khổ không nói lên lời.

Đồng Mỗ lại nói móc:

- Kinh Phật đã nói: "Còn cầu cạnh là còn khổ não, người không cầu cạnh mới yên vui". Người một lòng cố giữ Phật pháp thế là có cầu cạnh rồi đó. Cầu không được trong lòng đau khổ. Chỉ nên yên tâm mà chứa đựng, mặc cho tình thế biến chuyển. Phật giới theo được thì theo, không theo được thì thôi. Thế mới là vô cầu. Ha! Ha!

## HỒI THỨ CHÍN MƯỜI BA

### BÙA SINH TỬ CẦM CHÂN HƯ TRÚC

Đồng Mỗ bật lên một tràng cười dòn ra chiều đắc ý. Ta nên biết rằng Đồng Mỗ vốn là một người ngang ngược và ích kỷ, chỉ biết thoả mãn cho cá nhân mục, ngoài ra không hề nghĩ tới ai. Gặp việc gì bất như ý là mục làm cho đối phương phải chịu cảnh sống dở chết dở mới vừa lòng. Vì thế mà bọn thủ hạ dù thuộc phe bạng môn tả đạo cũng phải kinh hãi mục. Mục thấy Hư Trúc một dạ kiên trì giữ giới luật nhà Phật, nên mục bắt chằng phải uống máu để phá giới.

Thời giờ thấm thoát, hơn một tháng đã trôi qua. Thế là Đồng Mỗ khôi phục lại được công lực vào tuần ngoại năm chục tuổi. Mục ở trong kho nước đá ra vào ngự hoa viên tựa hồ ma quỷ biến hình. Nếu mục không còn úy kỵ Lý Thu Thuỷ thì mục đã rời khỏi hoàng cung nước Tây Hạ đi rồi.

Hàng ngày mục hút máu luyện công xong rồi là lại điếm huyết Hư Trúc, lấy thịt sống cùng máu tươi những loài cầm thú nhét vào miệng nhà sư. Mục chờ trong vòng hai giờ cho những thực vật đó tiêu hoá đi không còn mửa ra nữa, mới giải khai huyết đạo cho nhà sư. Hư Trúc ở trong kho nước đá bị Đồng Mỗ bức bách ăn thịt uống máu tươi, trải qua bao nhiêu ngày không nhìn thấy mặt trời. Nhà sư chịu đau khổ đến cùng cực, miệng chỉ niệm câu: "Cùng khổ vô ^^, thứ đạt cố già" để miễn cưỡng an ủi mình.

Một hôm Đồng Mỗ lại nghe thấy Hư Trúc lầm nhảm niệm câu "Tu đạo khổ hạnh, phải nghĩ kiếp trước" rồi "Cam tâm chịu đựng không nên oán trách" gì gì nữa, thì mục cười lật hỏi:

- Người đã ăn đủ thứ thịt, nào thỏ, nào hươu, nào hạc, nào công thì còn thành hoà thượng thế nào được nữa mà còn niệm kinh hoài?

Hư Trúc đáp:

- Tiểu tăng bị tiền bối bức bách chư không phải tự ý mình, đâu có thể gọi là phá giới được.

Đồng Mỗ cười lật hỏi vặn:

- Nếu ta không bức bách, người quyết lòng không phá giới phải chăng?

Hư Trúc đáp:

- Tiểu tăng là đệ tử nhà Phật nên tự phải biết giữ mình cho trong sạch, không bao giờ vi phạm giới luật của đức Bồ Tát hàng dạy...

Đồng Mỗ nói:

- Được lắm! Chúng ta hãy thử coi!

Hôm ấy mục không bức bách Hư Trúc uống máu ăn thịt nữa. Hư Trúc rất mừng, cảm tạ mục luôn miệng.

Hôm sau Đồng Mỗ vẫn không cưỡng ép nhà sư uống máu ăn thịt thì Hư Trúc đói quá, liền nói:



- Thừa tiên bối, thân công tiên bối đã luyện thành rồi chả cần tiểu tăng châu chực nữa. Tiểu tăng xin cáo từ thôi.

Đồng Mã đáp:

- Ta không cho người đi!

Hư Trúc nói:

- Tiểu tăng đói quá rồi, xin phiền tiên bối kiếm cho ít rau xanh để lót dạ.

Đồng Mã nói:

- Được rồi. Ta đi kiếm ngay bây giờ!

Nói xong mục điểm huyết để nhà sư không chạy trốn được. Mục lách mình ra khỏi kho nước đá, chẳng bao lâu đã quay về.

Hư Trúc bỗng ngửi thấy mùi thơm sực nức mà bụng lại đói meo, thèm đến chảy nước miếng.

Ba tiếng lách cách vang lên, Đồng Mã đã đặt xuống trước mặt Hư Trúc ba cái bát lớn rồi nói:

- Đây là một bát thịt quay, một bát canh gà và một bát cá chép hầm. Người cầm lấy mà ăn đi! Những món này là thức ăn của hoàng đế Tây Hạ đấy.

Hư Trúc cả kinh nói:

- A di đà Phật! Tiểu tăng thà chết thì thôi chứ không dám ăn!

Mùi thơm trong ba bát thịt cá không ngớt xông vào mũi Hư Trúc. Ngày thứ nhất Hư Trúc vẫn cố nhịn được.

Đến sáng sớm ngày thứ hai, Đồng Mã gấp thịt ăn rất ngon lành. Hư Trúc vẫn lâm râm niệm Phật không nói gì.

Ngày thứ ba, Đồng Mã lại đi lấy mấy đùi thịt nướng hải sâm, hừng chướng, vịt quay... mùi thơm càng ngào ngạt hơn nữa. Hư Trúc tuy đói đến lả người, thủy chung vẫn không chịu ăn.

Đồng Mã nghĩ thầm:

- Tiểu hoà thượng thấy mình ngồi đây chắc hẳn nhất định không chịu ăn gì để thoải lòng hiếu thắng.

Mục nghĩ vậy rồi bỏ đi ra khỏi hầm nước đá hàng nửa ngày không trở về và chắc thế nào Hư Trúc cũng ăn vụng rồi.

Ngờ đâu, mục bật lửa lên coi thì một giọt nước thang nhà sư cũng không đụng tới. Đến ngày thứ chín, Hư Trúc niệm kinh rồi kiệt lực, chỉ nhấp chút nước đá cho khỏi khát, chứ không chịu thò tay ra để đụng vào thịt cá ê chề trước mặt mình.

Đồng Mã tức quá nắm lấy ngực nhà sư, nhét từng miếng thịt vào miệng. Nhưng khi mục bắt ép nhà sư ăn mận mục cũng biết rằng đấu trí kiểu này với y là mình chịu thua.

Mụ tức quá giơ tay ra tát luôn ba bốn cái rồi quát mắng;

- Gã thầy chùa chó chết này! Mi muốn trêu mụ chằng? Ta cần cho người biết rõ Đồng Mỗ là một tay đao để nhất trần gian, mi đừng hòng thi gan với ta vô ích.

Hư Trúc vẫn không nổi đoá, chỉ lâm râm niệm Phật.

Sau mấy hôm nữa, Đồng Mỗ bắt ép Hư Trúc nuốt hết mấy bát cá thịt, rồi ngoài việc bị cưỡng bách, Hư Trúc chỉ niệm kinh hay ngủ vùi.

Một hôm đang lúc mơ màng, thốt nhiên Hư Trúc ngửi thấy mùi hương ngào ngạt. Mùi hương này không phải là mùi hương trước tượng thân Bồ Tát, cũng không phải là mùi thơm cá thịt. Hư Trúc cảm thấy toàn thân khoan khoái không sao tả xiết!

Trong lúc Hư Trúc đang mơ màng, lại cảm thấy một vật gì mềm nhũn tựa vào ngực mình. Nhà sư kinh hãi quá, bưng tỉnh dậy, đưa tay sờ lên ngực thì thấy tay sờ đến đâu êm dịu đến đấy. Đúng là thân thể một người con gái không mặc quần áo. Hư Trúc thất kinh la lên:

- Tiên bối!... Tiên bối làm gì đây?

Người đó ngơ ngác hỏi lại:

- Ta... ta đang ở chỗ nào đây? Sao lại giá lạnh thế này?

Tiếng oanh thỏ thè rõ ra thanh âm một thiếu nữ chứ không phải Đồng Mỗ.

Hư Trúc kinh hãi thộn mặt ra, lúng túng hỏi:

- Người... người là ai?

Thiếu nữ đáp:

- Ta... ta rét quá. Người là ai?

Thiếu nữ vừa nói vừa tựa vào người Hư Trúc.

Hư Trúc co người lại thì thiếu nữ miệng ú ớ ra chiêu mơ ngủ rồi cứ áp gần vào thêm. Nhà sư bụng muốn đứng lên để trốn lánh mà tay trái lại nắm lấy thiếu nữ và tay phải bắt giắc quàng ra sau ôm lấy tấm lưng thon mềm mại.

Năm nay Hư Trúc đã hai mươi bốn tuổi. Trong đời chàng mới nói chuyện với ba người con gái là A Tử, Đồng Mỗ và Lý Thu Thủy.

Trước kia, nhà sư chỉ ở trong thiền phòng chùa Thiếu Lâm gõ mõ tụng kinh. Những cảnh vật tốt tươi cùng sắc đẹp thì ai mà chả ưa, đó là thiên tính của con người. Tuy Hư Trúc vẫn cẩn thủ thanh quy sống mỗi năm khi tuyết xuân sang, trăm hoa đua nở, nhà sư trẻ tuổi cũng không khỏi cảm thấy cõi lòng rào rạt và có khi cũng nghĩ đến tình nam nữ, nhưng chưa biết mùi đàn bà con gái ra sao? Trong đầu óc của nhà sư không khỏi có khi tưởng tượng ra những cảnh quái đản ly kỳ, nhưng vẫn cố chôn sâu tận đáy lòng, chẳng bao giờ dám đem tâm sự hé răng hé lợi cùng sư huynh sư đệ. Lúc này hai tay nhà sư chạm vào da thịt mịn màng của người thiếu nữ đây khêu gợi thì trái tim đập mạnh tựa hồ như muốn nhảy ra ngoài lồng ngực. Hướng chi muốn buông tay cũng không phải là việc dễ, vì thiếu nữ đã ôm quàng lấy cổ nhà sư, hơi thở phập phều thơm như hoa lan. Đồng thời mùi hương

son phẩn đưa lên từng cơn bao phủ lấy người y. Nhà sư trong phút mê ly tưởng chừng như trời đất quay cuồng, toàn thân run lên bần bật, miệng ấp úng:

- Cô... cô...

Thiếu nữ vẫn nũng nịu:

- Ta rét quá! Mà trong tâm lại nóng bỏng, hình như nó... khó nói quá!

Hư Trúc không tự chủ được nữa, hai tay ôm thiếu nữ vào lòng chặt hơn. Thiếu nữ ú ớ mấy tiếng rồi kê môi vào nhau đặt một cái hôn đầm thắm.

Hư Trúc là một trai tráng chưa hiểu sự đời, mà đây lại là lần thứ nhất bị mê hoặc thì làm thế nào cho tâm thần khỏi rung động quay cuồng. Hư Trúc dường như không còn chút lực nào để kháng cự.

Thiếu nữ được đà lại càng ôm ghì Hư Trúc thật chặt. Trong khoảnh khắc, tâm thần chơi vơi ra ngoài sự vật, Hư Trúc chẳng còn ý thức mình lâm vào cảnh ngộ nào. Thiếu nữ lửa tình nồng nhiệt, coi Hư Trúc như người bạn đồng hành trong bể ái. Tình trạng này không biết đã kéo dài bao lâu, lửa dục của Hư Trúc dần dần tắt ngấm. Lúc nhà sư tỉnh táo lại liền kêu lên một tiếng:

- Trời ơi!

Rồi muốn nhảy tung lên. Nhưng thiếu nữ vẫn ghì thật chặt dường như nàng sợ mất đi cơ hội ngàn năm một thuở, rồi nàng nũng nịu nói:

- Đừng... đừng rời bỏ tiểu muội nữa!

Giây phút mà thần trí Hư Trúc tỉnh táo lại chỉ được một chút rồi thoáng qua. Nhà sư lại mê man ôm thiếu nữ trong lòng ve vuốt thương yêu. Hai người quấn quít lấy nhau đến hơn nửa giờ nữa.

Thiếu nữ cất tiếng oanh thỏ thẻ hỏi:

- Ca ca ơi! Ca ca là ai vậy?

Giọng nói của nàng mới ngọt ngào nào nùng làm sao! Nhưng Hư Trúc vừa nghe tưởng chừng sét đánh lưng trời, run lên nói:

- Ta... ta phạm vào lỗi lớn mất rồi!

Thiếu nữ nũng nịu hỏi lại:

- Làm gì mà phạm lỗi lớn với lỗi bé?

Hư Trúc ấp úng nói không thành câu:

- Ta... ta...

Đột nhiên cạnh sườn Hư Trúc bị tê chôn vì Đông Mỗ đã điểm huyết. Tiếp theo là một tấm chăn phủ lên người. Thiếu nữ khoả thân đã thoát ly khỏi lòng nhà sư.

Hư Trúc bỗng la lên:

- Người đừng đi nữa!

Trong bóng đèn tối như mực, đột nhiên nổi lên một tràng cười khanh khách, chính là tiếng Đồng Mỗ.

Hư Trúc kinh hãi quá cơ hồ ngất đi. Người nhà sư nhũn ra, đầu óc trống rỗng. Bên tai y nghe rõ tiếng chân Đồng Mỗ ôm thiếu nữ chạy ra ngoài kho băng. Lát sau mù trở về cười hỏi:

- Tiểu hoà thượng! Ta cho người hưởng thụ hết diễm phúc của trần gian mà sao ngươi không ngỏ lời cảm tạ ta vậy?

Hư Trúc ấp úng:

- Tại hạ... tại hạ...

Nhà sư ruột rồi tựa tư vò, miệng thốt không nên lời.

Đồng Mỗ giải khai huyết đạo cho y rồi hỏi:

- Đệ tử nhà Phật có muốn giữ điều sắc giới nữa không? Cái đó là người tự phạm vào hay cũng tại mỗ mỗ bức bách? Người thật là một gã tiểu hoà thượng phong lưu hiếu sắc, khẩu Phật tâm xà. Bây giờ Mỗ mỗ hỏi ngươi: Người thắng hay mỗ mỗ thắng? Ha ha!

Mụ cười nói mỗi lúc một oang oang lên ra chiều đắc ý lắm.

Hư Trúc biết ngay là Đồng Mỗ giận mình ở chỗ thà chết chứ không chịu ăn mặn, nên đi bắt thiếu nữ về đưa mình vào tròng cho mình phạm sắc giới.

Lúc này nhà sư vừa hối hận vừa mắc cỡ. Y liền đứng phắt dậy, đập đầu vào tảng nước đá đánh "binh" một tiếng rồi ngã lăn ra ngất lịm.

Đồng Mỗ cả kinh. Mụ không ngờ nhà sư trẻ tuổi này lại cương quyết và nóng nảy đến thế! Y vừa ra khỏi giấc mơ êm ái đã toan tự tận. Mụ liền nâng y dậy để tay lên mũi sờ thì thấy hã còn hơi thở thoi thóp. Nhưng đầu nhà sư đã bị thủng một lỗ máu chảy đầm đìa. Đồng Mỗ vội buộc vết thương cho nhà sư rồi cho uống Cửu chuyển hùng xà hoàn là một thứ thuốc thánh để chữa thương. Đoạn mụ mắng Hư Trúc:

- Nếu trong mình ngươi không có Bắc Minh chân khí thì chỉ đập đầu một cái như vậy là toi mạng.

Hư Trúc sa lệ nói:

- Tiểu tăng tội nghiệt nặng nề! Hại người rồi lại hại mình thì còn làm người thế nào được?

Đồng Mỗ nói:

- Ha ha! Nếu mỗi vị hòa thượng phạm giới lại toan tự tận như ngươi thì trong thiên hạ còn được mấy nhà sư nữa?

Hư Trúc chưng hửng, vì y nghĩ rằng nếu mình huỷ hoại tính mệnh thì lại phạm vào một giới cấm rất lớn của Phật môn. Mình nổi cơn tức giận cũng là phạm vào một giới rồi. Y tựa mình vào khối nước đá không còn chủ ý gì nữa. Y vừa tự trách mình vừa lan man nghĩ tới thiếu nữ kia đã đem lại cho mình bao sự êm đềm khoan khoái. Đột nhiên nhà sư hỏi:

- Vị cô nương đó là ai?

Đồng Mỗ ha hả cười đáp:

- Vị cô nương ấy năm nay mười bảy tuổi. Thật là một trang tuyệt sắc giai nhân, tính nét đoan trang thuần nhã.

Vừa rồi trong hầm tối đen, Hư Trúc không nhìn rõ mặt thiếu nữ, nhưng động chạm đến da thịt mịn màng và nghe thanh âm uyển chuyển, y cũng chắc nàng là một thiếu nữ tuyệt đẹp. Vừa nghe Đồng Mỗ nói nàng là một trang tuyệt sắc giai nhân, đoan trang thuần nhã, Hư Trúc bất giác buông một tiếng thở dài. Đồng Mỗ tùm tùm cười hỏi:

- Ngươi có nhớ nàng không?

Hư Trúc không dám nói dối mà cũng không tiện thừa nhận, chỉ cúi đầu nhắm mắt thở dài thườn thượt.

Mấy giờ sau, tâm trí Hư Trúc lại ở vào trong tình trạng mơ hồ. Đồng Mỗ đem vịt gà cá thịt đưa đến để trước mặt nhà sư.

Hư Trúc nghĩ mình đã phạm quá nhiều giới cấm của nhà Phật, thành người bỏ đi thì lắm bảm:

- Ta đã trở nên một tội nhân của Phật, nào gia nhập môn phái khác, nào phạm sát giới, sắc giới, thì còn nói gì đến chuyện Phật môn đệ tử nữa?

Nghĩ vậy, Hư Trúc bung thịt cá ăn liền. Nhưng ăn thì ăn mà y chẳng biết mùi vị chi hết, hai hàng nước mắt tự tuôn rơi.

Đồng Mỗ cười nói:

- Có mạnh dạn mà làm việc mới phải là con người mẫn <sup>^^</sup>. Chứ còn rụt rè e sợ thì chỉ là tuồng trẻ nít.

Hai giờ sau, Đồng Mỗ lại đem thiếu nữ khoả thân bọc chăn đặt vào lòng Hư Trúc, rồi mù bở lên tầng hầm thứ hai, để mặc hai người tầng hầm thứ ba tự do mây mưa trăng gió. Bỗng thiếu nữ buông tiếng thở dài nào nuốt nói:

- Mình vừa qua một cơn ác mộng, thực khiến cho mình <sup>^^^</sup>

Hư Trúc hỏi:

- Mà tại làm sao?

Thiếu nữ ôm lấy nhà sư dịu dàng nói:

- Mà lại cực kỳ vui sướng.

Nàng nói xong lại tựa cổ lên vai nhà sư.

Hư Trúc cảm thấy mặt nóng bừng rồi bất giác động tình đưa tay ra ôm lấy lưng nàng. Thiếu nữ hỏi:

- Ca ca ơi! Phải chăng tiểu muội đang nằm mơ hay sống trong cảnh thực? Nếu bảo là nằm mơ thì sao lại biết rõ ca ca đang ôm tiểu muội trong lòng? Tiểu muội sờ thấy má thấy ngực thấy chân tay ca ca?

Nàng vừa nói vừa đưa tay sờ ngực Hư Trúc rồi nói tiếp:

- Nếu không phải là nằm mơ thì sao tiểu muội lại nằm trên giường mà đột nhiên người không có áo xiêm, chui vào nơi lạnh lẽo đen tối này làm gì? Lại hơn nữa là trong chỗ đen tối lạnh lẽo lại có một chàng chờ đợi ta, thương yêu ta, quyến luyến ta, làm ta sung sướng rào rạt tâm can.

Hư Trúc nghĩ thầm:

- Té ra nàng bị Đồng Mỗ cướp về đây nên thân trí nàng vẫn mơ hồ như tỉnh như mê. Bỗng nghe thiếu nữ lại nói:

- Ngày thường ta nghe thanh âm một chàng trai lạ nào là tức muốn chết, thế mà sao ở chỗ này ta lại mê mẩn tâm thần, không tự chủ được nữa? Hỡi ôi! Bảo mộng thì không mộng, mà bảo là thực cũng không phải thực. Đêm rồi đã thấy một giấc mơ ly kỳ mà bây giờ chẳng lẽ lại chìm đắm vào trong giấc mơ đó? Hay là ta với ca ca duyên nợ kiếp trước? Ca ca ơi! Ca ca là ai vậy?

Hư Trúc kinh hồn lạc phách ấp úng:

- Ta... ta là...

Hư Trúc định nói ta là một vị hoà thượng. Nhưng câu nói không thốt ra được.

Thiếu nữ đột nhiên giơ tay ra bịt lấy miệng nhà sư khế nói:

- Ca ca đừng nói nữa... tiểu muội sợ lắm!

Hư Trúc bỗng người nàng lên vuốt ve rồi hỏi:

- Nàng sợ cái gì?

Thiếu nữ đáp:

- Tiểu muội sợ ca ca nói ra sẽ làm cho tiểu muội bị vỡ mộng! Ca ca là tình lang của tiểu muội trong giấc mộng vậy tiểu muội kêu ca ca là Mộng lang. Mộng lang! Mộng lang! Chàng nghe danh từ đó có hay không?

Tay thiếu nữ đang bịt miệng Hư Trúc liền đưa lên sờ mũi, sờ mặt dường như thương yêu, lại dường như dùng tay để thay mắt tìm hiểu tướng mạo nhà sư. Bàn tay nhỏ nhắn mềm mại sờ lên lông mày, lên trán, rồi sau lên đến đầu.

Hư Trúc cả kinh nghĩ thầm:

- Hồng bét! Nàng sờ đến cái đầu trọc của mình rồi!

Ngờ đâu thiếu nữ sờ thấy mái tóc ngắn của Hư Trúc nên không biết là mình đang sờ đầu một tiểu hoà thượng.

Nguyên Hư Trúc ở trong hầm nước đá hơn hai tháng. Tóc mọc trên đầu đã dài được ba tấc.

Thiếu nữ ngọt ngào hỏi:

- Mộng lang! Tại sao tim chàng đập mạnh thế? Sao chàng chẳng nói năng gì? Hư Trúc đáp:

- Ta... ta cũng như nàng, vừa khoan khoái vừa sợ hãi. Ta đã làm bản tắm thân trong sạch của nàng. Dù ta có chết đến ngàn lần cũng không đủ đền bồi cho nàng.

Thiếu nữ nói:

- Mộng lang! Đừng nói vậy, nghe! Chúng ta đang ở trong giấc mộng. Chàng đừng sợ. Chàng kêu ta bằng gì?

Hư Trúc đáp:

- Ô! Nàng là một tiên cô trong giấc mộng của ta. Vậy ta kêu nàng bằng Mộng cô có được chăng?

Thiếu nữ vỗ tay nói:

- Hay lắm! Hay lắm! Chàng là Mộng lang của thiếp mà thiếp là Mộng cô của chàng. ước gì giấc mộng của đôi ta vĩnh viễn không bao giờ tỉnh lại.

Nói đến chỗ tình ái mặn nồng, thần trí hai người chìm đắm vào giấc mộng êm ái, chẳng hiểu là thực hay ảo? Là ở trên trời hay ở nhân gian.

Qua giấc mê ly, Đồng Mỗ lại dùng tám chần chiên bọc thiếu nữ đem ra.

Ngày hôm sau, Đồng Mỗ vẫn theo cách này đưa thiếu nữ vào cho Hư Trúc.

Hai người gặp nhau ba ngày. Tâm trí hồ đồ dần dần hồi tỉnh đồng thời tám lòng e thẹn cũng giảm bớt. Hai người tận hưởng những cuộc mây mưa hoan lạc tuyệt trần, nhưng Hư Trúc vẫn không dám thổ lộ chân tướng trong những cuộc đoàn tụ này. Thiếu nữ cũng tự cho là mình đang ở trong cơn ác mộng, nên tuyệt không đá động gì đến những việc trước khi vào mộng.

Ba ngày ân ái triền miên đã khiến cho Hư Trúc cảm thấy nơi tối tăm lạnh lẽo là một thế giới cực lạc, hà tất phải quy y đầu Phật chịu mọi khổ hạnh để cầu giải thoát? Đến ngày thứ tư, Đồng Mỗ lại đem cho nhà sư ăn những món mỹ vị cao lương như tay gấu, thịt hươu.

Ăn xong rồi, Hư Trúc tưởng bụng lại đem thiếu nữ đến cho mình ân ái. Không ngờ bữa nay y chờ hết nước hết cái, Đồng Mỗ thủng chũng vẫn ngồi yên lặng lẽ không động tĩnh gì. Hư Trúc nóng ruột khác nào con kiến bò trong nồi nóng, ngồi đứng không yên. Đã mấy phen y muốn lên tiếng hỏi Đồng Mỗ nhưng lại không dám.

Hai giờ trôi qua. Những cử chỉ nóng nảy sốt ruột của Hư Trúc đã lọt vào tai mắt Đồng Mỗ, song bụng vẫn lơ đãng như không biết gì.

Hư Trúc không nhẫn nại được nữa cất tiếng hỏi:

- Tiên bối! Vị cô nương đó... phải chăng là cung nữ trong triều?

Đồng Mỗ chỉ ừ hự chứ không trả lời.

Hư Trúc lắm bảm:

- Mụ đã không nhìn nhỡ gì tới mình thì mình cũng mặc kệ mụ.

Tuy Hư Trúc định bụng như vậy, nhưng lại nhớ tới tình ý ôn nhu đầm thấm của thiếu nữ thì dục tình lại nổi lên không thể kiềm hãm được. Nhà sư miễn cưỡng dẹp tắt lửa lòng, nhưng rồi cũng không sao nhịn được đành lên tiếng khẩn cầu:

- Tiên bối! Xin tiên bối mở lòng nhân đức nói chuyện với vãn bối.

Đồng Mã đáp:

- Bữa nay người đừng nói gì với ta, để đến mai sẽ hỏi.

Hư Trúc tuy bồn chồn trong dạ, nhưng không dám nói gì nữa. Nhà sư phải vất vả chịu đựng lắm mới qua được một ngày.

Hôm sau, lúc ăn cơm xong, Hư Trúc lại lên tiếng:

- Tiên bối!...

Đồng Mã hỏi:

- Chắc người muốn biết cô nương kia là ai? Việc đó phỏng có khó gì. Dù người muốn suốt ngày đêm đoàn tụ với nàng, vĩnh viễn không chia lìa cũng là việc dễ...

Hư Trúc mừng thầm, nhưng chưa biết nói sao thì Đồng Mã lại hỏi:

- Người có muốn như vậy không?

Hư Trúc không dám trả lời vào câu hỏi, chỉ áp úng đáp:

- Vãn bối không biết lấy gì để báo đáp tiên bối.

Đồng Mã nói:

- Ta cũng chẳng cần người báo đáp chi hết. Có điều môn "Thiên thượng địa hạ duy ngã độc tôn" của ta còn mấy ngày nữa mới luyện xong. Trong mấy ngày này tình thế rất quan hệ và vô cùng nghiêm trọng, ta không thể trễ tràng giây phút nào được. Ngay đến những thức ăn thức uống cùng những giống vật ăn sống ăn chín ta đều lấy đem vào hầm sấn cả rồi. Nếu người muốn tái ngộ vị cô nương xinh đẹp đó cũng phải chờ cho đại công của ta thành tựu rồi mới được hưởng.

Hư Trúc tuy thất vọng nhưng biết là mụ nói thực. Y thầm nghĩ: May là thời gian mấy ngày chẳng có bao lâu. Trong thời gian này đành để cho bệnh tương tư nó dày vò. Nhà sư nghĩ vậy rồi đáp:

- Xin vâng theo lời tiên bối chỉ giáo.

Đồng Mã lại nói:

- Thần công của ta luyện xong thì lập tức phải đi tìm con tiện nhân Lý Thu Thủy để trả hận. Dù là một giây phút cũng không thể nhẫn nại được. Đúng ra, khi ta luyện công xong, con tiện nhân kia không tài nào địch nổi ta nữa. Nhưng chẳng may ta bị con tiện nhân kia chặt đứt một chân, chân khí bị tổn thương rất nhiều. Mối thù này báo được hay không, ta vẫn còn chưa nắm chắc. Vạn nhất mà ta bị chết về tay hắn, thì không còn cách nào đem cô nương đó lại cho người nữa. Nếu lòng trời đã muốn thì cũng đành chứ biết làm sao? Trừ phi... trừ phi...

Hư Trúc trống ngực đánh thành thịch hỏi lại:

- Trừ phi thế nào?

Đồng Mã đáp:

- Trừ phi người có thể giúp ta một tay.



Hư Trúc hỏi:

- Võ công văn bối rất kém cõi thì làm sao mà giúp được?

Đồng Mã đáp:

- Lúc ta cùng con tiện nhân kia khai diễn trận chiến đấu sinh tử thì cuộc thắng bại chỉ cách nhau một giây. Ta muốn thắng hẳn dĩ nhiên là việc khó, mà hẳn muốn giết ta cũng chẳng dễ dàng. Bắt đầu từ hôm nay, ta lại dạy cho người môn "Thiên Sơn lục dương chưởng". Người luyện thành rồi thì hôm đó nếu ta gặp nguy cấp người chỉ ra tay ấn vào người con tiện nhân Lý Thu Thuỷ một cái là lập tức chân khí hẳn bị tiết ra hết và nhất định hẳn phải thất bại.

Hư Trúc rất lấy làm khó nghĩ. Y lẩm bẩm một mình:

- Đồng Mã cùng Lý Thu Thuỷ gây nên mối thù sâu tựa biển. Trường ác đấu này thật đúng là một cuộc quyết chiến để đi đến chỗ kẻ sống người chết chứ không phải tầm thường. Tuy ta phá giới luật thanh tu, không thành đệ tử nhà Phật, nhưng giúp mụ giết người là một việc đại ác trái với lương tâm, ta quyết không thể nào làm được.

Hư Trúc nghĩ vậy liền nói:

- Tiên bối muốn văn bối giúp một tay, nhưng vì thế mà tiên bối giết được cừu nhân thì tội nghiệt văn bối càng thêm trầm trọng và ngày sau sẽ bị chìm đắm vào bể trầm luân, muôn kiếp không thể siêu sinh tích độ được.

Đồng Mã nói:

- Hừ! Nhà sư chết đâm chết chém! Người đã không làm được hoà thượng mà vẫn giữ ruột gan của hoà thượng thì còn ra nghĩa lý gì? Lý Thu Thuỷ là kẻ tàn ác thì giết hẳn cũng chả có tội lỗi gì.

- Dù Lý Thu Thuỷ có là người đại gian ác thì cũng phải tìm cách giao hối cảm hoá, không nên giết càn.

Đồng Mã lại tức giận nói:

- Người không nghe lời ta đừng hòng lại được thấy mặt vị cô nương kia nữa. Vậy tuy ý người lựa chọn lấy đường lối mà đi.

Hư Trúc buồn rầu không nói gì, chỉ ngấm ngấm niệm Phật.

Đồng Mã chờ một lúc không thấy Hư Trúc nói gì nữa thì mừng thầm hỏi:

- Chắc người lại nhớ đến cô bé xinh đẹp đó chứ gì? Có thể nào thì cứ nói thực đi.

Hư Trúc đáp:

- Nếu tiên bối làm cho văn bối vì vui thú của riêng mình mà phải đi giết người, thì việc đó văn bối không thể tuân theo được. Dù suốt đời không được gặp lại vị cô nương đó thì ắt cũng là do nhân quả tiên định từ kiếp trước. Túc duyên mà hết thì chẳng nên miễn cưỡng làm gì. Miễn cưỡng còn chẳng nên, huống chi làm điều ác nghiệt để cầu cạnh người giúp cho mình thoả mãn riêng tư.

Hư Trúc nói vậy rồi niệm câu kinh: "Việc đời đặc thất tuy ở duyên số, dù miễn cưỡng cũng không thể được."

Tuy miệng nhà sư tụng niệm như vậy, nhưng lại nghĩ rằng:

- Nếu mình cự tuyệt Đồng Mỗ thì từ đây không còn bao giờ được tụ hội với thiếu nữ kia nữa.

Nghĩ vậy lòng Hư Trúc không khỏi buồn phiền.

Đồng Mỗ nói:

- Ta hỏi lại ngươi một lần nữa: Ngươi có chịu luyện môn "Thiên Sơn lục dương chưởng" hay không?"

Hư Trúc đáp:

- Thực tình văn bối khó mà tuân mệnh được. Xin tiên bối lượng thứ cho.

Đồng Mỗ tức giận nói:

- Vậy thì ngươi cút đi xa chừng nào tốt chừng nấy!

Hư Trúc đứng dậy khom lưng rất lễ phép nói:

- Xin tiên bối bảo trọng tấm thân.

Hư Trúc nhớ tới một thời gian cùng ngụ, cùng ăn ở với Đồng Mỗ. Tuy bị mù dùng kế bắt mình phá giới không thể thành hoà thượng được nữa, nhưng cũng do đó mà được gặp Mộ Dung cô, nên trong thâm tâm y cảm thấy Đồng Mỗ có ơn với mình hơn là có hại. Lúc từ biệt Đồng Mỗ, Hư Trúc không khỏi bịn rịn nói:

- Tiên bối giữ gìn thân thể cho cẩn trọng. Văn bối không thể ở đây phục dịch được nữa.

Hư Trúc nói xong trở gót bước lên thêm đá. Y vẫn sợ Đồng Mỗ lại ra tay điểm huyết ngăn trở không cho đi, nên vừa đặt chân lên bậc đá, y liền lập tức phi thân nhảy lên ngay. Y đề tụ Bắc Minh chân khí lao mình đi, chỉ trong chớp mắt Hư Trúc đã lên đến tầng thứ hai hầm nước đá.

Hư Trúc bỗng la lên một tiếng thất thanh:

- úi chao!

Nhà sư biết ngay mình bị Đồng Mỗ ám toán. Hai vai trúng phải hai mũi kim châm rất đau đớn. Y không chống nổi, lão đảo người rồi ngã lăn ra.

Bỗng nghe Đồng Mỗ cất tiếng the thé hỏi:

- Ngươi đã trúng phải ám khí của ta rồi, có biết không?

Hư Trúc thấy chỗ bị thương tê nhức, ngứa ngáy tựa hồ như có muôn ngàn con kiến đốt, liền đáp:

- Dĩ nhiên là văn bối biết rồi.

Đồng Mỗ cười lạt hỏi:

- Ngươi có biết đó là thứ ám khí gì không? Chính là "Sinh tử phù" đó. Hư Trúc nghe đến ba chữ "Sinh tử phù" thì ù cả hai tai và nghĩ ngay đến bọn Ô lão đại và hàng ngàn kỳ nhân dị sĩ đã hoảng sợ hồn vía lên mây cũng chỉ vì ba chữ "Sinh tử phù".

Trước kia Hư Trúc vẫn tưởng "Sinh tử phù" là ^^ có ma lực ghê gớm, ngờ đâu nó là một thứ ám khí. Bọn Ô lão đại hung hăng là thế mà cũng bị "Sinh tử phù" kiềm chế phải chịu ép một bề. Thế thì thứ ám khí này lợi hại không biết đến thế nào mà kể!

Bỗng lại nghe Đồng Mộc nói:

- "Sinh tử phù" đã xâm nhập vào thân thể rồi thì vĩnh viễn không có thuốc nào giải được. Bọn súc sinh Ô lão đại ở núi Phiêu Diêu sinh lòng phản trắc, không muốn vĩnh viễn cam tâm chịu "Sinh tử phù" kiềm chế, đã nghĩ cách đến cung Linh Thứu cố lấy cấp ^^ phá giải "Sinh tử phù". Nhưng bọn cẩu tặc đó ngu ngốc vọng động rồi hy vọng cũng chỉ thành ảo mộng. Phép phá giải "Sinh tử phù" há để kẻ khác ăn cắp được ư?

Mụ nói mấy câu này rồi xếp bằng ngồi yên lặng không nói gì nữa.

Hư Trúc cảm thấy miệng vết thương mỗi lúc một ngứa ngáy tệ hại hơn. Về sau ngứa cả vào trong nội thể.

Trong khoảng thời gian chùng uống cạn tuần trà, Hư Trúc thấy lục phủ ngũ tạng dường như đều ngứa ran lên, không chịu được, những muốn đập đầu vào tường àm chết quách đi cho rồi, còn hơn bị đau đốn ngứa ngáy khổ sở đến cùng cực.

Hư Trúc không nhịn được nữa, nên buột miệng lớn tiếng rên la.

Đồng Mộc hỏi:

- Người thử nghĩ coi trong "Sinh tử phù" thì hai chữ "Sinh tử" là nghĩa gì? Ta tưởng người cũng hiểu rồi chứ?

Hư Trúc nghĩ thầm:

- Phải rồi! "Sinh tử phù" là ý nói: Sống không sống được, chết chẳng chết cho. Tuy bụng nghĩ như vậy nhưng chỉ rên la, chứ không còn đủ khí lực để trả lời Đồng Mộc nữa.

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI LĂM  
CUỘC ĐẤU GAY GO DƯỚI HẦM NƯỚC ĐÁ

Nguyên Vô Nhai Tử đem hết công lực của lão truyền cho Hư Trúc chứ không phải công phu. Công lực với công phu chỉ khác nhau một chữ mà nghĩa lại xa nhau rất nhiều. Nhưng Lý Thu Thủy đang lúc tâm tính xúc động nên chẳng nghĩ gì đến chỗ sai biệt đó. Mụ lại hỏi:

- Sư huynh ta đã thu người làm đệ tử, mà sao người không kêu ta bằng sư thúc?

Hư Trúc động tâm, liền hô:

- Sư bá! Sư thúc! Hai vị đã là người một nhà sao lại không cởi mối oan cừu, cứ hục hặc nhau hoài? Theo ý kiến của tiểu điệt thì những việc đã rồi, hai vị nên bỏ qua là hơn. Lý Thu Thủy nói:

- Mộng lang! Người còn nhỏ tuổi không hiểu mụ già này dụng tâm hiểm ác vô cùng! Người tránh ra một bên đi...

Mụ chưa dứt lời, đột nhiên la lên một tiếng:

- úi chao!

Nguyên Đồng Mỗ đứng ở sau lưng Hư Trúc đột nhiên vung chưởng đánh ra. Phát chưởng này bà dùng toàn nội lực âm nhu nên không một tiếng động.

Hai người đứng gần nhau quá, lúc Lý Thu Thủy phát giác ra vừa phóng chưởng lực phản kích thì chưởng lực Đồng Mỗ đã xô tới trước ngực mình. Mụ vội lùi lại phía sau nhưng cũng chậm mất rồi. Mụ cảm thấy như bị nghẹt thở và kinh mạch đã bị tổn thương.

Đồng Mỗ cười hỏi mợc:

- Sư muội! Chiêu đó của tử tử thế nào? Xin sư muội chỉ điểm cho!

Lý Thu Thủy vội vận khí để ngăn ngừa thương thế phát tác nên không dám mở miệng trả lời.

Đồng Mỗ đánh lén một chiêu thành công thì khi nào lại chịu bỏ qua. Một chân của mụ nhảy tung lên phóng chưởng đánh tới veo veo.

Hư Trúc vội la lên:

- Tiên bối! Không nên hạ độc thủ!

Rồi y liền áp dụng thủ pháp "Lục dương chưởng" mà Đồng Mỗ đã truyền thụ đem ra hoá giải ba phát chưởng của mụ nhằm đánh tới Lý Thu Thủy.

Đồng Mỗ cả giận quát mắng:

- Thành giặc non này! Mi dùng công phu đó để chống lại ta ư?

Nguyên Hư Trúc trước kia đã kiên quyết cự tuyệt không chịu luyện môn "Thiên Sơn lục dương chưởng" nhưng Đồng Mỗ biết mai sau còn gặp nhiều đại nạn, mụ cần có một tay trợ thủ đắc lực, nên nghĩ cách gạt Hư Trúc dạy phép hoá giải "Sinh tử phù" để truyền thụ

"Lục dương chưởng" cho y, rồi lại cùng Hư Trúc rèn luyện cách cùng nhau đối thủ nhiều lần để đem những biến hoá tinh diệu dốc ra truyền thụ cho kỳ hết.

Ngờ đâu lúc này Đồng Mỗ vừa chiếm được thượng phong thì lại bị Hư Trúc áp dụng các chiêu thức do mục truyền dạy đem ra hoá giải để chống đỡ cho Lý Thu Thủy.

Đồng Mỗ căm tức vô cùng, nhưng không tiện nói ra là mình đã dạy Hư Trúc môn "Thiên Sơn lục dương chưởng" mà chỉ quát tháo như sấm cho hả giận.

Hư Trúc nói:

- Thừa tiên bối! Văn bối khuyên tiên bối nên nghĩ tình đồng môn mà hạ thủ nương tay một chút.

Đồng Mỗ lại thét lên:

- Cút đi! Cút đi cho khuất mắt ta!

Lý Thu Thủy được Hư Trúc bênh vực cho và ra tay ngăn ngừa ba chiêu thức ghê hồn của Đồng Mỗ cùng đến, mới rảnh tay điều hoà hơi thở được một lát, rồi nói:

- Mộng lang! Ta không có gì đáng ngại nữa. Người cứ tránh ra một bên đi! Mục vừa nói vừa phóng chưởng trái đánh tới. Đồng thời mục đưa tay phải làm cái vòng đai để chưởng lực tay trái quanh qua bên mình Hư Trúc nhằm đánh Đồng Mỗ.

Đồng Mỗ ngấm ngấm kinh hãi nghĩ thầm:

- Con tiện nhân này đã luyện được môn "Bạch hồng chưởng lực", ra chiêu theo đường thẳng hay đường cong tùy theo tâm ý, thật là ghê gớm!

Rồi bà liền vung chưởng ra nghênh địch.

Hư Trúc bị lọt vào vòng chiến của hai bà. Y biết rằng bản lãnh mình hãy còn tầm thường, không đủ khả năng để khuyên giải đôi bên liền buông tiếng thở dài rồi lùi ra ngoài xa.

Hư Trúc đứng coi hai người chiến đấu hồi lâu, những kinh phong khủng khiếp của hai bà phát ra tạt vào mặt y rất như bị dao cứa. Y không thể chống lại được, toan lùi về tầng hầm thứ ba.

Bỗng nghe đánh "sâm" một tiếng, Đồng Mỗ rú lên, vì bà ta đã bị Lý Thu Thủy phóng chưởng đẩy mạnh, người bị văng vào khối nước đá cứng rắn.

Hư Trúc cả kinh vội la lên:

- Dừng tay! Dừng tay!

Rồi lập tức phóng ra hai chiêu "Thiên Sơn chiết mai thủ" để hoá giải mấy đòn tấn công của Lý Thu Thủy.

Đồng Mỗ thừa cơ hội chớp nhoáng này nhảy lui về tầng hầm thứ ba. Thốt nhiên một tiếng rú thê thảm:

- úi chao!

Rồi người Đồng Mỗ ngã lăn trên bậc đá.

Hư Trúc kinh hãi hỏi dồn:

- Tiên bối! Tiên bối làm sao thế?

Hư Trúc vội bước tới nơi, đưa tay sờ bụng Đồng Mỗ, toan nâng bà ta dậy thì cảm thấy hai bàn tay bà ta lạnh như băng. Y lại sờ lên mũi thì không thấy thở nữa rồi. Hư Trúc vừa kinh hãi vừa đau thương la hoảng:

- Sư thúc! Sư thúc đánh chết sư bá rồi! Sư thúc thật tàn ác quá!

Lý Thu Thuỷ nghi hoặc hỏi:

- Con người ấy gian trá lắm! Ta mới đánh một chưởng, hắn chưa chết đâu.

Hư Trúc vừa khóc vừa nói:

- Sư bá đã tắt thở rồi, còn gì nữa mà không chết! Sư bá ơi! Tiểu điệt đã khuyên sư bá chẳng nên đeo thù đeo hận làm chi...

Lý Thu Thuỷ lấy trong bọc ra một cây đuốc nhỏ thấp lên soi thì thấy trên thềm bầy nhầy máu tươi. Đồng Mỗ nằm sòng sượt trên bậc đá, cửa miệng và trước ngực cũng đều dính máu.

Mỗi khi luyện môn "Thiên thượng địa hạ duy ngã độc tôn", Đồng Mỗ đều phải uống máu tươi. Nếu bây giờ bị đứt kinh mạch, thổ huyết chỉ chừng một chung rượu cũng đủ chết người. Hướng chỉ trên thềm nhà và bậc đá bầy nhầy những máu thì ít ra cũng có đến mấy bát lớn.

Lý Thu Thuỷ và Đồng Mỗ cùng một sư môn có lý nào mà lại không biết rõ đường tơ kẽ tóc về môn tuyệt kỹ "Thiên thượng địa hạ duy ngã độc tôn" này khi luyện thành uy lực không ai bì kịp. Thế mà mù quyết tâm không rèn luyện môn đó, chỉ vì bên trong có nhiều điều rất nguy hiểm. Bấy giờ mù thấy Đồng Mỗ bị đứt kinh mạch thổ máu ra mà chết một cách thê thảm, thế là mối thù mấy chục năm của mù nay đã trả được. Dĩ nhiên mù rất vui mừng nhưng không khỏi cảm thấy nổi bâng khuâng tịch mịch. Mù đứng thộn mặt ra nhìn Đồng Mỗ nằm chết, thân hình máu me be bét rồi buông một tiếng thở dài não ruột. Hư Trúc ngồi ngay bên ôm lấy Đồng Mỗ nghẹn ngào khóc lóc mà tựa hồ mù không nhìn thấy.

Hồi lâu, Lý Thu Thuỷ cầm cây đuốc trong tay vừa đi xuống vừa cất giọng thê lương hỏi:

- Sư tỷ ơi! Sư tỷ chết thật ư? Tiểu muội vẫn chẳng yên tâm chút nào!

Lý Thu Thuỷ đi tới còn cách Đồng Mỗ năm thước thì ánh đuốc thấp thoáng chiếu vào mặt Đồng Mỗ. Thu Thuỷ nhìn rõ bộ mặt nhăn nheo những vết nhăn gần miệng đều đọng máu tươi trông rất ghê sợ.

Lý Thu Thuỷ dụi dàng nói:

- Sư tỷ ơi! Một đời tiểu muội bị khổ về tay sư tỷ đã nhiều. Sư tỷ đừng giả vờ chết nữa để lừa tiểu muội mắc bẫy.

Mụ vừa nói xong liền vung tay trái lên nhắm đánh vào trước ngực Đồng Mỗ. Phát chưởng này tựa hồ chẳng có gì là mãnh liệt nhưng nghe vang lên mấy tiếng "rắc rắc", dường như mấy rở xương sườn Đồng Mỗ đã bị gãy nát.

Hư Trúc cả giận quát hỏi:

- Sư bá đã bị táng mạng về tay sư thúc! Sao sư thúc còn nhẫn tâm tàn hại đến di thể của người?

Hư Trúc thấy Lý Thu Thủy toan phóng chưởng thứ hai ra liền vung chưởng ra ngăn lại.

Lý Thu Thủy liếc mắt nhìn Hư Trúc thì thấy con người được Đồng Mỗ gọi bằng đệ nhất lãng tử của các phái võ Trung Nguyên mắt to, mũi huếch, tai lớn, mồm rộng, lông mày thô rậm. Tướng mạo thật là quê kệch thô lỗ, chẳng có vẻ gì là phong lưu anh tuấn thì mụ biết ngay là mắc lừa Đồng Mỗ. Mụ liền đưa tay phải ra nắm lấy vai Hư Trúc.

Hư Trúc nghiêng mình đi né tránh nói:

- Tiểu điệt không đấu với sư thúc đâu mà chỉ khuyên sư thúc đừng động đến di thể sư bá nữa.

Lý Thu Thủy phóng ra bốn chiêu liền không ngờ Hư Trúc đã đem môn "Thiên Sơn lục dương chưởng" ra đỡ gạt đi hết. Trong lúc đỡ gạt lại ngấm ngấm có uy lực rất hùng hậu để phản công.

Lý Thu Thủy trở phía sau lưng Hư Trúc hỏi:

- Ai đứng sau lưng ngươi đó?

Hư Trúc không có kinh nghiệm chiến đấu, nghe Lý Thu Thủy nói giạt mình quay đầu lại thì cảm thấy trước ngực đau nhói lên. Hư Trúc đã bị Lý Thu Thủy điểm trúng huyệt đạo, tiếp theo những huyệt đạo ở hai vai, hai chân đều bị điểm trúng, lập tức người nhũn ra ngã lãn xuống phía dưới chân Đồng Mỗ.

Hư Trúc vừa kinh hãi vừa tức giận la lên:

- Sư thúc là bậc tiền bối mà sao lúc động thủ còn dùng cách lừa gạt tiểu điệt?

Lý Thu Thủy cười khanh khách nói:

- Bình bát yểm trúa. Bữa nay ta dạy ngươi một bài học để rút kinh nghiệm sau này. Mụ quay lại nhìn Đồng Mỗ thì thấy một tay bà để trên bụng và ngón tay út rõ ràng có đeo chiếc nhẫn sắt của chưởng môn nhân phái Tiêu Dao thì lửa ghen lại sôi lên sùng sục. Mụ cất tiếng the thé hỏi:

- Chiếc nhẫn sắt của sư huynh sao lại đeo ở tay mi?

Rồi mụ khom lưng cúi xuống đưa cây đuốc sang tay còn tay phải giơ ra để gỡ chiếc nhẫn sắt đang đeo ở ngón tay Đồng Mỗ.

Bất thành linh ngón tay phải Đồng Mỗ vòng ra đánh một chưởng rất nặng vào huyệt "Chính Dương" sau lưng Lý Thu Thủy. Tiếp theo cánh tay trái cũng đánh trúng vào huyệt "Đôn Trung" trước ngực mụ.

Một phát chuông, một chiêu quyền phóng ra bất thành linh, chẳng những Lý Thu Thủy không kịp chống đỡ, đến né tránh hay vận khí để hộ vệ cũng không kịp. Người mù bị thoi quyền của Đồng Mỗ đánh hất ngã lên trên bậc đá rồi lăn tròn rớt xuống cách chỗ Đồng Mỗ nằm chừng vài với tay, cây đuốc trong tay cũng bị văng đi.

Đồng Mỗ chuẩn bị đã lâu, thoi quyền này bà quyết chí phải hạ Lý Thu Thủy bằng một đòn thôi, nên uy thế mãnh liệt dị thường. Cây đuốc từ tầng hầm thứ ba, bay qua tầng hầm thứ hai rồi lên đến tầng hầm thứ nhất mới rớt xuống.

Trong tầng hầm thứ ba tối đen như mực, chỉ còn nghe thấy tiếng cười khanh khách của Đồng Mỗ.

Hư Trúc vừa kinh hãi vừa mừng thâm vội hỏi:

- Tiên bối! Tiên bối chưa chết ư? Thế thì hay lắm!

Nguyên Đồng Mỗ luyện thần công chưa xong mà ở trên đỉnh núi Tuyết Phong đã bị Lý Thu Thủy chém đứt một chân, công lực bà ta bị tổn thương rất nhiều, chuyến này lại quyết đấu sinh tử, đã giao thủ đến hơn hai trăm chiêu, Đồng Mỗ biết rằng chỉ có bại chứ không thắng được. Đến lúc bà ta bị trúng một chuông của Lý Thu Thủy thì thế kém lại càng rõ rệt. Mặt khác Hư Trúc không chịu giúp đỡ. Tuy y có cản trở Lý Thu Thủy không cho thừa thắng truy kích, nhưng nguy kế của bà cũng không có cách gì thi thố được. Đồng Mỗ biết rằng nếu còn đấu nữa tất bị thảm bại. Bà liền nghiêng răng chịu đau để yên cho Lý Thu Thủy đánh một chuông, cứ nằm giả chết.

Lúc này trên bậc đá cùng trước ngực và trên mép bà đều có máu tươi, nhưng đó là máu hươu mà bà đã dự bị từ trước để dụ địch vào cạm bẫy.

Không ngờ Lý Thu Thủy cũng là một tay đao thủ. Mụ thấy Đồng Mỗ rõ ràng tất hơi rồi nhưng vẫn phóng chuông vào trước ngực Đồng Mỗ.

Đồng Mỗ đã trót thì phải trét, nên cố gắng chịu thêm một đòn. Nếu không có Hư Trúc ở bên ngăn trở thì bà còn liên tiếp bị đánh đến nát nhừ thì không còn cách nào thực hiện âm mưu được nữa.

Một là nhờ Hư Trúc vì lòng nhân hậu đã ngăn trở Lý Thu Thủy. Hai nữa là vừa trông thấy chiếc nhẫn sắt, Lý Thu Thủy mắc bẫy ngay.

Lý Thu Thủy tuy biết Đồng Mỗ xảo quyệt nham hiểm, nhưng mụ không bao giờ ngờ Đồng Mỗ còn đủ sức chịu đựng đến thế.

Đồng Mỗ cố nhẫn nại cho đến lúc này mới phóng hai đòn chí mạng ra.

Lý Thu Thủy đã bị thương nặng cả trước ngực, lẫn sau lưng. Nội lực tiềm tàng trong người mụ mấy chục năm trời nay đột nhiên cuộn cuộn phát tiết như nước vỡ bờ không kiềm hãm lại được.

Võ công của phái Tiêu Dao tuy đứng vào bậc nhất trong thiên hạ nhưng nếu không kiềm chế được nội lực thì nó chạy nhộn nhạo trong người rồi bài tiết ra ngoài. Cái đau khổ về nội lực nhộn nhạo hay thực ra chỉ có người trong cảnh ngộ mới biết, còn ngoài không thể nào tưởng tượng được, cũng không thể dùng lời nói để hình dung hết được nỗi đau khổ. Chỉ trong khoảnh khắc, Lý Thu Thủy thấy trong các huyết đạo trong toàn thân tựa hồ như



có trăm ngàn kim độc của ong vàng đốt. Mụ kinh hãi vô cùng và biết rằng thương thế này không thể nào ^^ được. Mụ đành la gọi:

- Mộng lang! Người có lòng tốt thì mau mau phóng một chưởng đánh vào huyết "Bách hội" trên đầu ta.

Hư Trúc vừa thấy Đồng Mỗ chết mà sống lại thì khoan khoái vô cùng. Nhưng lúc này lại thấy Lý Thu Thủy toàn thân run bần bật thì không khỏi sinh lòng bất nhẫn. Hư Trúc lại thấy Lý Thu Thủy giơ tay lên kéo tấm khăn che mặt xuống, lấy móng tay cào mặt cho chảy máu đầm đìa thì biết rằng công lực mụ bị bế tắc nên đau đớn không nhịn được nữa.

Hư Trúc muốn ngăn trở không nỡ để mụ tàn huỷ thân thể nhưng khốn nỗi chính mình đã bị bà ta điểm huyết không sao nhúc nhích được.

Lý Thu Thủy lại kêu lên:

- Mộng lang!... Mau vung quyền đánh chết ta đi.

Đồng Mỗ cười lạt nói:

- Mi đã điểm huyết y còn kêu y cứu trợ làm chi? Ha ha! Mình làm mình chịu, kêu mà ai thương? Thế mới biết lưới trời lồng lộng, tuy thưa mà không lọt ra ngoài được. Lý Thu Thủy cố gượng gạo đứng lên đến giải huyết cho Hư Trúc. Nhưng toàn thân tê nhúc, muốn cử động một ngón tay cũng không được thì còn nói chi đến chuyện đứng lên nữa. Hư Trúc đưa mắt nhìn Đồng Mỗ rồi lại nhìn Lý Thu Thủy. Y thấy Đồng Mỗ tuy dùng quỷ kế đánh được Lý Thu Thủy một chưởng, một quyền nhưng bà cũng bị thương cực kỳ trầm trọng, nằm lăn trên bậc đá, miệng không ngớt kêu la chứ không cười giễu được như vừa rồi nữa.

Hư Trúc lại đảo mắt nhìn quanh thì thấy cảnh vật mỗi lúc một rõ hơn, tựa hồ trong hầm nước đá sáng ra dần dần, Hư Trúc rất lấy làm lạ, ngoảnh đầu chú ý nhìn về phía phát ra ánh sáng thì thấy trên tầng lầu thứ nhất có ánh lửa. Hư Trúc mừng thầm trong bụng, buột miệng nói:

- Có người vào đây rồi!

Đồng Mỗ giật mình kinh hãi nghĩ thầm:

- Nếu có người vào thì chắc là bọn thủ hạ của con tiện nhân kia. Bà gắng gượng vận động chân khí muốn đứng dậy nhưng không tài nào đứng lên được. Bà vừa khom người lên thì chân đã nhún ra, té nhào xuống đất. Bà từ từ cố sức đưa hai tay ra để kéo Lý Thu Thủy lại và định bụng nhân lúc cứu binh của kẻ thù chưa đến, ra tay hạ sát trước là thượng sách. Bất thành linh nghe những tiếng tí tách rất nhỏ dường như tiếng nước từ trên bậc đá chảy xuống.

Lý Thu Thủy cùng Hư Trúc cũng nghe rõ tiếng nước chảy lên quay đầu ra nhìn thì quả nhiên thấy trên bậc đá có nước chảy xuống. Cả ba người cùng lấy làm kỳ, tự hỏi:

- Nước này ở đâu chảy xuống?

Trong nhà hầm mỗi lúc một sáng hơn. Tiếng nước trước còn nhỏ giọt tong tong bây giờ đã chảy thành dòng tràn qua bậc đá trút xuống.

Hư Trúc ngoảnh đầu nhìn lên tầng hầm thứ nhất thì thấy một mớ lửa cháy âm âm mỗi lúc một to mà không thấy người tiến vào.

Lý Thu Thuỷ "hừ" một tiếng rồi la lên:

- Cháy rồi! Cháy rồi!... Cháy những túi bông rồi!...

Nguyên ngoài cửa hầm nước đá có xếp đầy bao tải mà lúc vào Hư Trúc cho là những bao lương thực, Đồng Mỗ lại tưởng là bao cát nhưng thực ra là bao chứa bông.

Ta nên biết rằng bông chứa nhiều sức nóng nên về mùa trọng đông, người ta phải đắp chăn bông, mặc áo bông là để giữ sức nóng trong người. Chính trong bông không có nhiệt khí, nhưng nó giữ được cả khí lạnh. Viên quản sự thái giám trong hoàng cung nước Tây Hạ sai xếp bông vào cửa hầm nước đá cũng là để giữ nhiệt khí bên ngoài không tràn vào trong nhà được thì nước đá mới khỏi tan rã.

Không ngờ Lý Thu Thuỷ bị Đồng Mỗ đánh một thoi quyền khiến cây đuốc trong tay mù tuột tay văng lên rớt vào đống bao tải chứa bông. Lập tức bông cháy lên. Sức nóng làm cho nước đá tan rã ra chảy xuống.

Bông là vật dễ cháy, cháy hết túi này sang túi khác. Thế lửa mỗi lúc một to. Chẳng bao lâu tầng hầm thứ ba nước chảy xuống đọng lại thành vũng cao hơn một tấc mà nước trên bậc đá vẫn tiếp tục chảy xuống ^^^.

Trong hầm chứa đầy nước đá, nước đọng lại mỗi lúc một cao rồi dần dần tràn ngập đến thất lung ba người.

Lý Thu Thuỷ bất giác thở dài nói:

- Sư tử ơi! Chị em mình bữa nay cùng chết. Sư tử giải khai huyết đạo cho Mộng lang để gã thoát ra đi.

Cả ba người trong bụng đều hiểu rõ chẳng bao lâu nữa nước sẽ ngập lên cao và cả ba đều chết hết.

Đồng Mỗ ngừng tiếng rên, cười nhạt nói:

- Giả tử mi không nhắc ta thì ta đã hành động rồi. Ta đang muốn giải khai huyết đạo cho gã, nhưng mi lại nói lên, ra điều nhân đức thì ta không giải khai nữa. Tiểu hoà thượng! Thế là ngươi chết về câu nói của con tiện nhân. Ngươi có biết không?

Đồng Mỗ trở mình quay lại phía bậc đá, cố nhoai lên được một bậc là thoát khỏi bị ngập nước và được thấy Lý Thu Thuỷ chết ngộp. Tuy chính mình cũng khó tránh được cái chết, nhưng thấy Lý Thu Thuỷ chết thảm trước mình thì cũng coi là đã trả được mối thù mà mấy mươi năm nay không lúc nào quên.

Lý Thu Thuỷ thấy Đồng Mỗ cứ nhoai dần lên từng bậc, mà khí lạnh thấu xương do nước đá tràn lên lấp xấp tới ngực. Chân khí trong người mù lại càng nhộn nhạo đau đớn vô cùng. Mù lại mong cho nước mau ngập đến miệng đến mũi để chết quách đi còn hơn là bị đau nhức như muôn ngàn con ong đốt hay hàng ngàn mũi kim châm đâm vào. Bỗng nghe Đồng Mỗ la lên một tiếng, không rõ bà làm thế nào lại lăn tồm xuống nước.

Nguyên Đồng Mỗ đang bị trọng thương, tay chân mất hết sức lực. Bà ráng bò lên được đến bậc thứ bảy thì một khối băng to bằng nắm tay trôi xuống chạm vào đầu gối.

Đồng Mỗ không giữ vững được thân mình, trượt một cái rớt xuống đúng vào trên mình Hư Trúc, bà trần đi cái nữa lại rớt sang bên trái Hư Trúc còn bên hữu y là Lý Thu Thủy. Thế là ba người liền nhau nằm trong vũng nước.

Đồng Mỗ lăn xuống nước rồi người bà nhỏ bé hơn Hư Trúc và Lý Thu Thủy nhiều nên nước chưa ngập tràn lên mình hai người Lý Thu Thủy và Hư Trúc mà Đồng Mỗ thì bị chìm lìm dưới nước rồi.

Đồng Mỗ tuy bị thương nặng, xong đầu óc vẫn tỉnh táo. Bà cùng Lý Thu Thủy học võ công như nhau. Lúc này chính bà đang đau khổ vì công trình bấy lâu sắp tiêu tan, nhưng vẫn mang một ý niệm...

- Bất luận thế nào cũng làm cho con tiện nhân kia phải chết trước ta.

Bà muốn ra tay hại Lý Thu Thủy nhưng giữa hai người lại có Hư Trúc nằm chắn ngang. Tuy trong người bà nội lực tràn trề, nhưng lúc này dù muốn chuyển động cánh tay từng tấc một cũng không thể được. Bà thấy vai Hư Trúc kê vai Lý Thu Thủy chợt nhớ ra liền nói:

- Tiểu hoà thượng! Người chớ có vận nội lực chống cự. Làm như vậy tức là tìm đường chết đó.

Rồi không chờ Hư Trúc trả lời đã vận nội lực thúc vào vai Hư Trúc.

Lý Thu Thủy lập tức rung lên, liền phát giác ra Đồng Mỗ dùng nội lực để đánh chuyền. Hành động này của Đồng Mỗ thực ra chỉ tổ làm cho mình chóng chết.

Nên biết rằng lúc này Đồng Mỗ không còn cách nào vận khí được. Đã không có nội lực bổ sung mà lại thêm phần tiêu hao tất phải chóng chết. Mặt khác nếu Đồng Mỗ không công kích cứ để cho nước ngập lên thì trong ba người, kẻ chết trước đương nhiên là Đồng Mỗ, bà hạ thủ đánh một đòn cuối cùng không cần biết hậu quả ra sao nữa.

Lý Thu Thủy thở dài nói:

- Sư tử ơi! Sư tử đã bức bách, vậy chúng ta cùng chết cả là xong!

Rồi mù cố gắng vận nội lực chống lại.

Hư Trúc ở giữa hai người. Trước y cảm thấy bên vai dựa vào Đồng Mỗ có một luồng nhiệt khí truyền sang mình. Bây giờ cả bên vai tựa vào Lý Thu Thủy cũng có một luồng khí dương hoả thúc vào y. Chỉ trong chớp mắt hai luồng kinh khí xung đột trong người Hư Trúc một cách mãnh liệt.

Nguyên công lực Đồng Mỗ và Lý Thu Thủy ngang nhau. Sau khi hai người bị trọng thương rồi, vẫn kẻ tám lạng người nửa cân như cũ, không phân cao thấp. Nội lực hai người tiếp xúc tranh giành thế lực nhau và đều ngưng lại trong người Hư Trúc, không ai tấn công được đến chính mình địch nhân. Như vậy kẻ chịu đau khổ chính là Hư Trúc, vì y lại bị tả hữu giáp công. May mà Hư Trúc đã được bảy mươi năm công lực của Vô Nhai Tử truyền cho. Và lại, cả ba người đã là đồng môn, nội lực lại tương đương, nên cục diện này cầm cự nhau mà Hư Trúc cũng không đến nỗi mất mạng về cuộc giáp kích của hai tay đại cao thủ. Trong ba người thì Đồng Mỗ sợ hãi hơn nhất vì nước lên cao dần, cổ lên lần đến cằm, rồi từ cằm lên đến miệng. Bà cố thôi thúc nội lực để đánh một đòn tối hậu mong hạ sát tình địch.

Lý Thu Thủy nội lực cũng đầy rẫy, không phải một giờ hay mấy khắc mà hao tán hết được.

Tiếng nước chảy róc rách vẫn không ngừng rồi thấy trong miệng mát lạnh. Một tia nước đã tràn vào miệng Đồng Mỗ.

Đồng Mỗ kinh hãi tự nhiên cố nhào người lên, nhưng không ngồi vững được rồi lại tụt xuống nước nổi lên bênh. Nguyên bà mất một chân nên người nhẹ đi và dễ nổi hơn người thường. Thế là bà tìm thấy cái sống ở trong cái chết. Đồng Mỗ đánh bạo để mình nằm ngửa trên mặt nước chỉ chìa mũi và miệng ra thở mà thôi.

Đồng Mỗ cảm thấy trong lòng bình tĩnh và nghĩ thâm:

- Nước lên cao thì người mình cũng cao. Không ngờ mình bị mất một chân lại chiếm phần tiện nghi hơn kẻ khác ở dưới nước. Nội lực ở trong tay bà vẫn tiếp tục phóng ra.

Hư Trúc rên la nói:

- Sư bá! Sư thúc! Hai vị dù có tỷ đấu nữa, rút cục vẫn chẳng ai hơn ai kém. Còn tiểu điệt ở giữa thành ra chịu chết.

Đồng Mỗ cùng Lý Thu Thủy hiện giờ lâm vào cục diện tỷ thí nội lực cực kỳ nguy hiểm. Ai ngưng lại trước là người đó phải táng mạng. Hướng chỉ hai bên nội lực ngang nhau thì bất luận kẻ thắng người bại rốt cuộc đều mất mạng cả. Hai bên chỉ còn tranh nhau ai tắt hơi trước mà thôi.

Đồng Mỗ cùng Lý Thu Thủy cả hai người đều cao ngạo ghê gớm, chẳng ai chịu thua ai. Mối cừu hận tích lũy mấy chục năm trời một khi đã nổ bùng thì không còn cách nào dàn xếp được nữa. Đồng Mỗ cùng Lý Thu Thủy chẳng ai chịu dừng tay trước. Hơn nữa nội lực có chỗ phát tiết ra ngoài thân thể tuy mỗi lúc một suy giảm đi, hao tán công lực dĩ nhiên là một cái đau khổ, nhưng vì thế mà giải thoát được công lực ra ngoài, còn đỡ đau khổ hơn để công lực nhận nhạo trong người không có gì kiềm chế.

Một quãng thời gian chùng ăn xong bữa cơm lại trôi qua. Nước lạnh đã ngập đến bên miệng Lý Thu Thủy, mù không biết bơi nên không dám học kiểu Đồng Mỗ cho người nổi lên mặt nước. Mù liền bế tắc đường hô hấp theo phép "Quy tức công" để chiến đấu với địch nhân. Dù nước ngập đến mắt đến mũi, nhưng nội lực hùng hậu vẫn phát tiết ra ngoài không ngớt.

Hư Trúc uống ừng ực luôn ba ngụm nước giá lạnh y liền la lên:

- úi chao! Tiểu điệt... sặc nước...

Đang lúc kinh hoàng, đột nhiên hai mắt tối sầm lại, rồi không nhìn thấy gì nữa. Hư Trúc vội ngậm miệng lại, thở bằng mũi. Những lúc hít không khí vào, trong ngực khó chịu vô cùng.

Nguyên trong nhà hầm nước đá này bốn mặt kín mít đã không có chỗ thông hơi. Những bao bông gòn lại cháy hàng mấy giờ làm cho bao nhiêu dưỡng khí trong tầng hầm thứ ba đều cháy thành than khí hết. Lửa không có chỗ thông hơi rồi sau cũng tắt. Hư Trúc cùng Đồng Mỗ cảm thấy khó thở, còn Lý Thu Thủy hiện đang vận dụng "Quy tức công" nên không hay biết gì.

Tuy lửa tắt rồi, nhưng nước băng vẫn còn chảy xuống không ngừng.

Hư Trúc trong bóng tối mờ, biết rằng nước băng đã tràn qua miệng ngáp lên đến cằm và dần dần đến lỗ mũi.

Hư Trúc thở dài nhủ thầm:

- Thôi ta đành chịu chết vậy!

Đồng Mỗ cùng Lý Thu Thủy vẫn tiếp tục thúc đẩy nội lực công kích nhau.

Hư Trúc đã cảm thấy chân khí trong người nhộn nhạo, lục phủ ngũ tạng tựa hồ thay đổi phương vị. Đồng thời nước lạnh chỉ còn cách lỗ mũi mình một chút. Nước mà dâng lên một phân nữa thì không còn cách gì thở hít không khí được.

Hư Trúc còn đau khổ hơn ở các chỗ huyết đạo bị phong tỏa, muốn ngẩng đầu lên một cái cũng không được.

Nhưng lạ thay! Tình trạng này kéo dài khá lâu mà nước băng không dâng cao lên thêm chút nào nữa, chỉ giữ nguyên mực đó.

Nguyên từ lúc những bao bông tắt rồi, những khối nước đá không tan ra nữa. Lại một lúc sau, Hư Trúc thấy trong người đau đớn như dầm. Sự đau đớn mỗi lúc một gia tăng. Cái đau đớn truyền từ dưới lưng lên dần dần đến nách, rồi lên đến ngực.

Nguyên ở trong tầng hầm thứ ba chất đầy khối nước đá, cực kỳ giá lạnh. Nước băng chảy xuống dần dần đóng lại thành phiến. Sau cả ba người Đồng Mỗ, Lý Thu Thủy và Hư Trúc đều bị đóng kết lại trong băng.

Một khi băng đã đóng lại rắn chắc thì nội lực của Đồng Mỗ và Lý Thu Thủy bị cách riêng ra, chứ không thể truyền qua người Hư Trúc được.

Nội lực Đồng Mỗ và Lý Thu Thủy mười phần có đến chín đã truyền vào trong người Hư Trúc rồi đứng lại đó. Nội lực trong người Hư Trúc đã đầy rẫy nên xung đột nhau mỗi lúc một ghê gớm hơn. Hư Trúc tưởng chừng như da thịt mình sắp nổ tung. Tuy Hư Trúc trong khối băng giá mà khí nóng trong người làm cho bứt rứt rất là khó chịu.

## HỒI THỨ CHÍN MƯỜI SÁU

## ĐỒNG, LÝ TRANH HƠN TRUYỀN TUYỆT KỸ

Hư Trúc không biết mình ở trong tình trạng này đã bao lâu, rồi đột nhiên toàn thân run bắn lên. Hai luồng nhiệt khí hoà với chân khí trong bản thân, không có gì dẫn đạo chạy tứ tung khắp các huyết đạo trong người rất mau.

Nguyên người Hư Trúc đã bị băng kết đóng lại thì chân khí trong người Đồng Mộ cùng Lý Thu Thủy đã trút vào rồi điều hoà với chân lực của Vô Nhai Tử truyền cho từ trước. Cả ba lực lượng hợp làm một. Những luồng lực đạo đây rẩy không có gì chế ngự được, chạy đến đâu huyết đạo nơi đó lập tức bị đả thông.

Hư Trúc cảm thấy tựa hồ mình được cởi trói mà chân khí chạy trong người như ngựa bất kham. Y khẽ rung hai tay một cái thì sức mạnh vô biên tiềm tàng trong người đẩy cho khối băng bọc lấy người vỡ tan rồi rớt xuống đất loảng xoảng.

Hư Trúc liền đứng lên và cảm thấy không khí trong hầm rất bức bối, thở hít khó khăn, thì tự hỏi:

- Không hiểu tính mạng sư bá và sư thúc ra sao? Âu là ta hãy cứu cả hai người ra ngoài rồi sẽ liệu.

Hư Trúc đưa tay ra sờ bỗng chạm vào hai khối băng rắn chắc, thì ra hai người đều bị khối băng đóng chặt. Hư Trúc trong lòng kinh hãi vô cùng, không kịp suy nghĩ gì nữa liền mỗi tay ôm một khối, trong đó có người, nhấc bổng rồi đi lên tầng hầm thứ nhất. Hư Trúc vừa mở được hai tầng cửa gỗ ra thì cảm thấy luồng không khí mới mẻ tràn vào mặt. Y hít một hơi dài cảm thấy sung sướng và thoải mái vô cùng.

Bên ngoài cửa, vầng trăng vàng vạc giữa trời, bóng hoa rợp đất. Lúc đó đêm đã khuya rồi.

Hư Trúc mừng thầm nghĩ bụng:

- Nhân lúc đêm hôm, mình ra khỏi hoàng cung tương đối dễ dàng hơn.

Nghĩ vậy Hư Trúc liền ôm hai khối băng chạy thẳng ra phía chân tường. Y vừa đề khí nhảy vọt lên thì đột nhiên người từ từ lên cao hơn mặt tường chừng một trượng rồi cứ lơ lửng băng đi.

Hư Trúc không hiểu chân khí trong mình sao lại diệu dụng như vậy? Thân thể lên mỗi lúc một cao khiến y sợ quá, buột miệng la hoảng. Lúc y mở miệng, chân khí thoát ra nên mới hạ xuống được. Bốn tên ngự tiền thị vệ nước Tây Hạ đang đi tuần tra trong vòng thành, chợt nghe có tiếng người la liền chạy lại xem thì thấy hai khối thủy tinh lớn ép vào một bóng sắc tro vượt tường mà ra. Chúng không hiểu là quái vật gì, sợ hãi quá miệng há hốc ra không ngậm lại được nữa. Chúng thấy ba quái vật thoáng cái đã bay vào trong rừng cây ngoài bức tường thành, liền la ó kêu người rượt theo, nhưng chẳng thấy tông tích đâu nữa. Bốn gã kẻ nghi ngờ là thân thánh, kẻ lại cho là ma quỷ hiện hình rồi cãi cọ nhau hoài. Có gã lại tưởng là Sơn Tinh, một gã lại bảo đó là hoa trong vườn thượng uyển thành yêu.

Hư Trúc ra khỏi vòng thành, hạ mình xuống được rồi đi bộ. Dưới chân y toàn là đá xanh, hai bên đường nhà ở chi chít.

Hư Trúc thấy vậy không dám dừng bước cứ cắm đầu chạy về phía Tây. Hư Trúc đi được một lúc lại đến chân tường thành, liền đề khí nhảy lên mặt thành. Y vượt qua tường thành rồi, bọn lính canh võ nghệ tầm thường, vừa thấy mắt đã hoa lên không nhìn rõ là vật gì, cứ để mặc cho y đi.

Hư Trúc lại chạy hơn mười dặm nữa thì đến một nơi hoang dã không có nhà cửa chi hết mới dám dừng chân lại đặt hai khối băng xuống, lẩm bẩm:

- Bây giờ điều cần nhất là mình phải lấy hai người ra khỏi khối băng này đã. Hư Trúc tìm đến một khe suối, đem hai khối băng ngâm xuống nước...

Bỗng thấy miệng và mũi Đồng Mỗ đã hở ra ngoài khối băng, song hai mắt còn nhắm nghiền lại. Hư Trúc không hiểu bà ta còn sống hay chết.

Hai khối băng vỡ dần ra từng miếng rớt xuống nước trôi đi. Hư Trúc lại đập bể hết những miếng băng cứng bò xung quanh Đồng Mỗ và Lý Thu Thủy rồi cấp hai người lên. Hư Trúc sờ trán hai người vẫn còn thấy hơi nóng, liền đem để mỗi người ra một nơi xa nhau, vì sợ khi hồi tỉnh, hai bà lại động thủ nữa.

Hư Trúc gỡ được hai người ra khỏi khối băng thì trời vừa sáng.

Phương Đông mặt trời đã mọc, trên cây chim tước véo von. Bỗng nghe dưới gốc cây mé bắc, Đồng Mỗ "ô" lên một tiếng, gốc cây phía nam Lý Thu Thủy cũng la lên. Cả hai người đều đã hồi tỉnh.

Hư Trúc cả mừng nhảy đến đứng ngăn vào khoảng giữa hai người chấp tay thi lễ nói:

- Sư bá! Sư thúc! Cả ba chúng ta may ra thoát chết. Cuộc tranh đấu vừa rồi xin ngưng đi thôi, đừng tái diễn nữa.

Đồng Mỗ nói:

- Không được! Con tiện nhân kia chưa chết, khi nào ta lại chịu thôi?

Lý Thu Thủy cũng nói:

- Thù sâu tựa bể, chưa chết quyết chẳng chịu thôi.

Hư Trúc nghe giọng nói hai người đầy vẻ oán hờn, bất giác cả kinh thất sắc, hai tay xua loạn lên nói:

- Nếu hai vị đánh nhau đến chết thì vẫn tốt...

Bỗng thấy Lý Thu Thủy chống tay xuống đất muốn nhảy xổ lại Đồng Mỗ. Đồng Mỗ cũng vung tay lên chuẩn bị nghênh địch.

Ngờ đâu Lý Thu Thủy vừa đứng ngay người, bỗng la lên một tiếng:

- úi chao!

Rồi người lại nhũn ra té nhào xuống đất.

Đồng Mỗ vung hai tay lên muốn khoanh tròn một cái cũng không được, lại tựa gốc cây thở hồng hộc, gương mặt già nua nhăn nheo ra chiều khổ sở.

Ta nên biết hai người tuy có thân công tuyệt thế, nhưng vừa qua một trường ác đấu, bao nhiêu chân khí đã trút vào người Hư Trúc gần hết. Phần dư lại chỉ còn đủ để kéo dài chút hơi tàn mà thôi.

Lúc này hai người tuy hăm hè muốn đánh nhau, nhưng đã kiệt lực mất rồi. Đồng Mỗ năm nay chín mươi sáu tuổi, Lý Thu Thủy cũng ngoài tám chục. Cả hai người cùng bị trọng thương mà kiệt lực thì chẳng khác gì ngọn đèn đã đến lúc khô dầu sắp tắt tới nơi.

Hư Trúc thấy hai người không còn sức để đánh nhau thì trong bụng mừng thầm nói:

- Như thế càng hay. Hai vị hãy ngồi nghỉ một lúc để vận bồi đi kiếm thực vật đem về cho hai vị ăn.

Bỗng thấy Đồng Mỗ cùng Lý Thu Thủy đều ngồi xếp bằng, lòng bàn chân và lòng bàn tay hướng lên trời cùng theo một kiểu, Hư Trúc biết hai vị sư tử sư mọii đồng môn đang đem toàn lực vận công. Người nào ngưng tụ được ít khí lực phát chiêu ra đánh trước là đối thủ không sao chống nổi.

Hư Trúc thấy thế lại không dám bỏ đi, vì sợ lúc mình trở về thì trong hai người e rằng chỉ còn có một, một ắt đã thành xác chết nằm lãn ra đó. Y đưa mắt nhìn Đồng Mỗ rồi lại nhìn Lý Thu Thủy thì thấy cả hai người nét mặt nhăn nheo, hình dung tiều tụy.

Y nghĩ bụng:

- Cả hai người đã già đến thế rồi mà sao họ còn nóng nảy như vậy?

Lúc này mặt trời đã chiếu ra những tia sáng ấm áp. Hư Trúc rũ quần áo một cái thì một vật rớt xuống đất đánh bạch một tiếng. Đó là bức đồ hình mà Vô Nhai Tử đã trao cho y. Bức họa này bằng lụa, ngâm nước lâu như vậy nhưng vẫn chưa bị rách nát, song nét vẽ đã nhoè cả trông không rõ mấy, Hư Trúc liền đem trải ra phơi trên một hòn đá.

Lý Thu Thủy nghe tiếng họa đồ rớt, mở hé mắt ra, thấy là một bức họa thì thét lên:

- Đem lại cho ta coi! Ta không tin rằng sư huynh lại vẽ chân dung con tiện tỳ kia.

Đồng Mỗ cũng la lớn:

- Đùng cho hắn coi! Để ta làm thịt hắn. Nếu hắn xem rồi bực tức uất khí lên mà chết, chẳng hoá ra làm phước cho hắn ư?

Lý Thu Thủy cười ha hả nói:

- Ta không xem nữa đâu! Mi tưởng ta xem bức họa lại lòi ra người ở trong tranh không phải là mi. Nét bút tuyệt diệu của sư ca không thể nào lại dùng để vẽ một con lùn, người chẳng ra người, quỷ chẳng ra quỷ? Sư huynh đã không vẽ bùa trừ quỷ thì vẽ chân tướng mi làm chi?

Việc thương tâm nhất trong đời Đồng Mỗ là bà luyện công không cẩn thận để thành người lùn tịt, vĩnh viễn không cao lớn lên được. Việc này cũng do bàn tay Lý Thu Thủy gây ra. Khi xưa Đồng Mỗ đang lúc luyện công sắp thành, Lý Thu Thủy la lên một tiếng khiến bà bị phân tâm mà thành bại liệt vì chân khí chạy ngược đường, không thể nào phục nguyên được nữa. Lúc này Lý Thu Thủy lại nhắc tới vết thương lòng của bà để mỉa mai chế giễu. Bất giác khí tức đầy ruột, bà la lên:



- Con tiện nhân kia! Ta... ta...

Lý Thu Thủy lạnh lùng hỏi:

- Mi làm sao?

Đồng Mỗ đáp:

- Vận mi còn đở nên tìm đến nơi trước khi ta luyện xong môn thần công "Thiên thượng địa hạ duy ngã độc tôn", giả tử mà mi tới chậm một ngày, chỉ một ngày thôi... thì mi... đã... ở trong tay ta rồi.

Lý Thu Thủy hỏi:

- Mi luyện thần công của mi, dễ thường mấy chục năm nay ta ngồi không chẳng? Ta nói cho mi hay: Ba trăm sáu mươi tám gương đồng khắc cả pho "Thiên giám thần công" ta đã luyện được hết rồi. Dù mi có luyện được công phu ma quỷ gì thì môn "Thiên giám thần công" của ta chẳng lẽ không địch nổi hay sao?

Đồng Mỗ sùng sốt hỏi:

- "Thiên giám thần công" ư? Mi muốn nói nhăng nói cuội thế nào thì nói, chứ ta cũng không tin.

Lý Thu Thủy hăng giọng nói:

- Mi tin hay không ta cũng chẳng cần chi! Có điều đáng tiếc... là ta trúng phải gian kế của mi, nếu không thì cho mi coi môn "Thiên giám thần công" của ta lợi hại thế nào để mi được mở rộng thêm tầm kiến thức.

Đồng Mỗ nói:

- Dù cho mi có nghiên cứu được những yếu quyết về "Thiên giám thần công" cũng chẳng chịu nổi một đòn "Thiên thượng địa hạ duy ngã độc tôn" đâu. Ta hăng nói một chiêu "Niêm hoa vi tiếu" là mi cũng không tài nào hoá giải được rồi.

Lý Thu Thủy hỏi:

- Ai thèm biết cái chiêu "Niêm hoa vi tiếu" quỷ quái gì đó! Những kẻ mặt mũi xấu xa hay có những hành động quái gở.

Đồng Mỗ cả giận, cố giọng đứng lên ra chiêu "Niêm hoa vi tiếu", nhưng không tài nào đứng dậy được. Bà không biết làm thế nào đành quay lại bảo Hư Trúc:

- Người lại đây!

Hư Trúc lại gần hỏi:

- Sư bá có điều chi dạy bảo?

Đồng Mỗ đáp:

- Ta đem chiêu thức này dạy cho người để đánh con tiện nhân kia thử xem nó có chống nổi không?

Hư Trúc lắc đầu đáp:

- Diệt nhi không thể đứng về phe nào được và cũng không dám đánh sư thúc. Đồng Mỗ tức giận nói:

- Được rồi! Không phải ngươi đánh hắn thật đâu mà chỉ phô diễn chiêu thức cho hắn coi thôi.

Hư Trúc thấy hai người lâm vào cục diện vung kiếm giương cung, chỉ còn chờ có chút khí lực là lại nhảy xổ vào giao đấu. Lần này mà hai vị còn đánh nhau thì tất phải đến kẻ sống người chết. Nhưng y nhớ là nói chỉ phô diễn chiêu thức cho Lý Thu Thủy xem thì xét ra cũng chẳng tổn hại gì, liền nói:

- Thế thì được, xin sư bá chỉ giáo cho.

Đồng Mỗ nói:

- Ngươi ghé tai lại đây, đừng để con tiện nhân nghe rõ yếu quyết.

Lý Thu Thủy bĩu môi nói:

- Cái nghề mọn của mi phỏng có chi đáng kể mà bảo ta thêm khát. Hư Trúc đưa mắt nhìn Lý Thu Thủy ra chiều áy náy rồi ghé tai vào bên miệng Đồng Mỗ. Đồng Mỗ giải thích cho Hư Trúc nghe về chiêu "Niêm hoa vi tiểu", dạy y cách vận khí thế nào, phát chiêu ra sao?

Ba tháng vừa qua, Hư Trúc đã được Đồng Mỗ chỉ giáo rất nhiều. Nào bay nhảy trên cây, nào ném trái tùng, nào điểm huyết. Cả đến những công phu về "Thiên Sơn chiết mai thủ", "Thiên Sơn lục dương chưởng" cũng đều học qua. Hư Trúc vốn đã có một căn bản vững chắc về võ học, nên chiêu "Niêm hoa vi tiểu" bà ta vừa nói ra là y đã hiểu ngay, chỉ cần hỏi lại những chỗ nghi ngờ.

Hư Trúc thuộc lòng rồi chạy lại trước mặt Lý Thu Thủy nói:

- Sư thúc! Sư bá sai tiểu đệ biểu diễn một chiêu thức xin sư thúc chỉ điểm cho.

Lý Thu Thủy hơi biến sắc mặt. Mụ nghĩ thầm:

- Gã tiểu hoà thượng này ở chung với con lùn, dĩ nhiên gã là tâm phúc của hắn. Hướng chi hắn lại có nhãn chưởng môn để ra hiệu lệnh thì dĩ nhiên gã phải tuân theo. Bữa nay đại nạn mình đã đến nơi nên gặp phải thành lỏi này sắp hạ độc thủ đánh mình. Lý Thu Thủy còn đang ngẫm nghĩ thì Hư Trúc đã giơ tay trái lên. Ngón tay cái và ngón trỏ chìa ra như thể nhón cành hoa. Mặt lộ vẻ ôn hoà vui tươi. Tay phải từ từ giơ lên, hai ngón tay búng nhẹ một cái như búng hạt sương trên đoá hoa. Bỗng nghe đánh "véo" một tiếng, cây tùng cách đó chừng hơn trượng hiện ra một lỗ nhỏ.

Lý Thu Thủy kinh hãi lắm lắm:

- Thực là một luồng chỉ lực ghê gớm!

Đồng Mỗ cất tiếng mắng:

- Đồ ngu! Sao chiêu thức của ngươi lại phát ra tiếng động? Thế là vận nội lực chưa được thuần thực, ngươi có biết không?

Hư Trúc đáp:

- Vâng!

Rồi nhà sư lại thử một lần nữa. Lần này thủ pháp vi diệu hơn. Cây tùng cũng hiện ra một lỗ thủng nhưng thanh âm phát ra nhỏ hơn nhiều, cơ hồ nghe không rõ.

Đồng Mỗ háng giọng nói:

- Cũng còn phát ra âm thanh, nhưng cách vận công như thế là tạm được. Con tiện nhân kia! Nếu ta ra chiêu thức này thì tuyệt không một tiếng động, liệu mi có chống nổi không?

Lý Thu Thuỷ thấy hai lần Hư Trúc đều bung về phía cây tùng mới biết gã không có ý hại mình, thì đã hơi yên lòng. Mụ cùng Đồng Mỗ đã từng tranh đấu, khi nào lại chịu thua kém đối phương dễ dàng như vậy.

Mụ liền cất tiếng hỏi:

- Hiền đệ! Tôn tính đại danh là gì? Ta chưa thỉnh giáo?

Hư Trúc thấy Lý Thu Thuỷ nói năng ôn hoà khiêm nhượng và giữ lễ nên vội đáp:

- Tiểu đệ không dám. Tiểu đệ nguyên là người đã xuất gia tại chùa Thiếu Lâm, pháp danh Hư Trúc. Tiểu đệ hận mình bất hiếu, phạm vào giới luật tu hành, không làm hoà thượng được nữa. Tiểu đệ từ thừa nhỏ đã không cha không mẹ, nên không biết tục danh là gì.

Hư Trúc nói xong lộ vẻ buồn rầu.

Lý Thu Thuỷ gật đầu nói:

- Hiền đệ! Cái đó người bất tất phải lấy làm buồn phiền. Thiên gia đã nói: "Tâm tức là Phật". Làm hoà thượng hay không cũng chẳng có gì đáng phân biệt cho lắm, chỉ cần làm nhiều điều lành. Những người cư sĩ phạm tục vẫn có thể tu thành chính quả. Người đã gia nhập bản môn, đạo hiệu sư phụ người là Vô Nhai Tử, vậy thì người là Hư Trúc Tử rồi. Hư Trúc không làm được hoà thượng, tăng chẳng ra tăng, tục chẳng ra tục nên lúc nào cũng băn khoăn. Bây giờ nghe Lý Thu Thuỷ mở đường cho như vậy, y trở nên người có lối thoát, bất giác cả mừng, chấp tay nói:

- Đa tạ sư thúc! Đa tạ sư thúc! Tiểu đệ cảm kích vô cùng!

Lý Thu Thuỷ là hoàng thái phi nước Tây Hạ, võ công đã cao thâm, địa vị lại tôn quý, vẫn coi người bằng nửa con mắt. Hơn nữa, trước nay mụ là người lạnh lẽo lại hay nghi kỵ, chẳng thân mật với ai. Bây giờ mụ sở dĩ ra chiêu lịch sự với Hư Trúc chỉ vì võ công đã mất hết, lòng vẫn nơm nớp lo sợ Hư Trúc nhân lúc mình gặp cảnh hiểm nghèo mà hạ độc thủ nên dùng lời ngon ngọt để lung lạc y. Mụ thấy Hư Trúc lộ vẻ vui mừng một cách thành thực liền nói:

- Hiền đệ! Người là người rất tốt. Ta vừa thấy đã ưng ngay, chắc là người sẽ được việc cho ta.

Đồng Mỗ tức giận nói:

- Thúi lắm! Tiểu hoà thượng kia! Người đừng nghe con tiện nhân nói ngon ngọt. Trước nay hấn chỉ ưa những chàng trai xinh đẹp, còn bộ mặt người hấn vừa nhìn thấy đã buồn nôn. Câu hấn nói: "Ta vừa nhìn thấy đã ưng ngay" chỉ là câu lừa dối. Con tiện nhân

kia! Nếu mi không chống nổi mỗi một chiêu "Niêm hoa vi tiểu" này thì chịu thua đi, sao còn phỉnh phờ gã tiểu hoà thượng làm chi?

Tính Đồng Mỗ vốn nóng như lửa. Tuy bà bị trọng thương, nhưng vẫn không giảm bớt tính cáu kỉnh.

Lý Thu Thuỷ cười nhạt nói:

- Chiêu "Niêm hoa vi tiểu" mang cái tên quả đã không lầm. Ta vừa nghe cái tên hay hay tưởng có gì đặc biệt, ngờ đâu lại tầm thường đến thế? Há chẳng khiến cho người ta cười vỡ ruột. Ta chỉ cần thi triển môn "Lăng ba vi bộ" trong "Thiên giám thần công" là tránh được chiêu thức của mi dễ như trở bàn tay.

Đồng Mỗ sừng sốt hỏi:

- Mi biết phép "Lăng ba vi bộ" ư? Ha ha! Mi chỉ chuyên nói khoác, ai mà tin được?

Lý Thu Thuỷ nhìn Hư Trúc nói:

- Hiền điệt! Phép "Lăng ba vi bộ" của ta thật là một bộ pháp trên đời có một. Nếu người học được bộ pháp này rồi thì bất luận gặp phải hạng cường địch nào cũng dễ dàng.

Hư Trúc cả mừng nói:

- Thế thì hay quá! Tiểu điệt bình sinh rất sợ phải giết người mà chỉ mong trốn lánh đối phương không muốn động thủ với ai. Nếu học được một bộ pháp tránh địch còn gì hay hơn nữa?

Lý Thu Thuỷ tủm tủm cười nói:

- Hiền điệt tâm địa rất tốt. Sau này nhất định sẽ trở nên một vị đại anh hùng trong thiên hạ.

Hư Trúc nghe mụ tán dương mình thì không khỏi thẹn đỏ mặt lên.

Đồng Mỗ mắng liền:

- Con đĩ ngựa kia! Thật là mặt dầy! Mi còn bản lĩnh gì khác nữa không?

Lý Thu Thuỷ không thèm trả lời Đồng Mỗ, lại bảo Hư Trúc:

- Môn "Lăng ba vi bộ" là do sáu mươi tư quẻ trong kinh Dịch biến hoá ra. Người đã học kinh Dịch chưa?

Kinh Dịch không những là sách vở căn bản của Nho gia, mà Đạo gia học cũng nhiều, chỉ có Phật gia là không học.

Hư Trúc lắc đầu nói:

- Không có!

Lý Thu Thuỷ nói:

- Cái đó không cần. Ngày sau ta sẽ từ từ dạy người. Ta hãy dạy người một bước tức là bộ pháp từ cung "Đồng Nhân" đến cung "Quy Muội".

Nói rồi mục rút cành châu thoa trên đầu từ từ vạch xuống đất một bản đồ, dạy Hư Trúc bước theo bản đồ. Tuy nói là một bước nhưng thân hình uốn éo, cước bộ tựa hồ lùi lại phía sau mà lại bước rướn về phía trước rất là phiền phức.

Đồng Mã ngồi đằng xa trông thấy không khỏi nao núng trong lòng, nghĩ thầm:

- Quả nhiên bộ pháp "Lăng ba vi bộ" đã bị con tiện nhân nghiên cứu ra rồi!

Bà là người rất nóng tính vội la lên:

- Đúng rồi! Dù cho bộ pháp của mi có đúng phép mà tránh được chiêu "Niêm hoa vi tiểu" của ta nhưng sang tới chiêu thứ hai là chiêu "Tam long tứ tượng" uy mãnh vô cùng, trong chưởng lực lại có cả chỉ lực "Kim Cương thân chỉ" thì tránh thế nào được. Tiểu hoà thượng! Người mau qua bên này để ta dạy người chiêu "Tam long tứ tượng".

Lý Thu Thủy mỉm cười nói:

- Hiền điệt! Sư bá kêu người đó, người sang mà học đi. Người học được nhiều võ công là hay cho người đấy.

Hư Trúc lại chạy tới trước mặt Đồng Mã học chiêu "Tam long tứ tượng". Chiêu thức này quả nhiên cương mãnh phi thường. Mười ngón tay phóng ra cùng một lúc. Cây tùng bị mười chỉ lực đâm thủng mười lỗ. Tiếp theo song chưởng đánh tới. Một tiếng "chát" vang lên khiến cho cây tùng gãy ngay khúc giữa.

Hư Trúc không ngờ chiêu thức này lại lợi hại đến thế nên không khỏi kinh hãi.

Lý Thu Thủy nói:

- Chiêu thức đó gồm cả chưởng lực lẫn chỉ lực thật là bá đạo và một khi đã phóng ra không còn đất thu về và phải đánh chết địch nhân, muốn tha cũng không được. Hư Trúc gật đầu nói:

- Phải rồi! Tiểu điệt cũng cảm thấy chiêu này tàn nhẫn quá.

Đồng Mã cả giận quát lên:

- Gã thầy chùa thối tha kia! Người lớn mật dám phụ hoạ với con tiện nhân đem pha chiêu thức của ta không ra gì.

Hư Trúc cãi:

- Tiểu điệt chỉ nói chiêu đó hơi ác quá mà thôi.

Đồng Mã nói:

- Đối với hạng người tàn ác thì thi triển chiêu thức hung hiểm chừng nào hay chừng ấy để giết cho kỳ hết mới phải, còn nhân nhượng làm gì?

Lý Thu Thủy nói:

- Hiền điệt! Nếu sư tử ta ra chiêu ác hại ấy thì chưởng phong và chỉ lực bao trùm trong một phạm vi mười trượng vuông. Tuy phép "Lăng ba vi bộ" có thể tránh được nhưng mình bị kém thế. Nếu y ra liền mười mấy chiêu thì không có cách nào trở tay kịp.

Đồng Mã ra chiêu đặc ý nói:

- Mi biết vậy là khá đấy!

Lý Thu Thuỷ nói:

- Cách chống cự tốt nhất là theo chiều chưởng lực chỉ lực của đối phương tung mình lùi lại để chờ cho lực đạo đối phương vào lúc sắp hết thì đột nhiên phản kích bất ngờ.

Mụ nói thế rồi truyền chiêu thức cho Hư Trúc.

Đồng Mỗ chờ cho Hư Trúc trình diễn xong, bà không nhịn được phải cất tiếng khen:

- Mi nghĩ ra được chiêu này có thể nói là một kiệt tác trong võ học từ xưa đến nay.

Lý Thu Thuỷ nói:

- Không dám! Đa tạ tỷ tỷ quá khen! Gặp tỷ tỷ ra tay chỉ giáo, tiểu muội tất nhiên phải dùng toàn lực để đối phó.

Đồng Mỗ quát hỏi:

- Mi đắc sách cái gì? Sau chiêu đó ta còn có chiêu khác liệu mi có hoá giải được không? Tiểu hoà thượng! Mau lại đây ta dạy cho rồi biểu diễn để hấn coi.

Thế rồi sư tỷ sư muội hai người tiếp tục đem những chiêu tuyệt học của mình để dạy cho Hư Trúc với mục đích để khuất phục đối phương.

Hai người tuy là bạn đồng môn học nghề một cửa, nhưng về sau đều có những phen kỳ ngộ và đều trở nên những tay bản lĩnh phi thường.

Thiên Sơn Đồng Mỗ tuy luyện môn "Thiên thượng địa hạ duy ngã độc tôn" còn thiếu một ngày, nhưng mọi thứ công phu đều đã thuộc lòng. Còn Lý Thu Thuỷ đã thành tựu môn "Thiên giám thân công", một võ học tối thượng của phái Tiêu Dao. Tóm lại cả hai người đều đã có những môn tuyệt nghệ, xứng đáng là tôn sư một đời nên chẳng ai chịu thua ai. Bất luận về võ công hay về cơ trí, về kinh nghiệm hay về nội lực đều khó lòng phân cao thấp được.

Lúc này chỉ thi đua chiêu số cũng không có cách nào phân thắng phụ. Hư Trúc được hai người truyền thụ các chiêu thức càng về sau càng khó. May mà y đã được nội lực của ba tay đại cao thủ phái Tiêu Dao trút vào mình. Khí lực đã dồi dào, cơ trí càng mau lẹ, nên dù chiêu thức kỳ diệu cổ quái đến đâu, Hư Trúc cũng học được rồi phô diễn lại đúng ngay không có chỗ nào sai trật hoặc thiếu sót.

Đồng Mỗ và Lý Thu Thuỷ vô cùng hiếu thắng, Hư Trúc thì mãi chú ý học các chiêu thức không còn để tâm gì đến việc ngoài, quên cả đói khát. Y học các chiêu thế cho đến lúc trời tối thì thành thuộc lăm rồi, có thể phô diễn một cách tuyệt diệu, khiến người bên cạnh cũng không nghe rõ.

Hư Trúc cầm đá liệng lên trời đánh mười mấy con chim sẻ rớt xuống, nhỏ lông đem ra khe suối rửa sạch rồi nướng cho ba người cùng ăn một bữa. Đoạn y lại lấy hai tay vốc nước suối về cho Đồng Mỗ cùng Lý Thu Thuỷ uống.

Từ lúc Hư Trúc hoà thượng biến thành Hư Trúc Tử thì y không kiêng ăn mặn nữa và dĩ nhiên không giữ sát giới.

Sáng sớm hôm sau Hư Trúc còn đang ngủ, Đồng Mỗ đã gọi dậy và bảo rằng còn một chiêu tuyệt kỹ bà dạy nốt cho y để sang so sánh với Lý Thu Thủy.

Đến khi Hư Trúc học được rồi đem ra phô diễn, Lý Thu Thủy ứng đối bằng ba chiêu gồm cả công thủ thật là kỳ diệu.

Tình trạng này kéo dài hết ngày này qua ngày khác, chẳng bao lâu đã hơn hai chục ngày. Thương thế Đồng Mỗ và Lý Thu Thủy khó mà chữa khỏi được. Huống chi hàng ngày hai người lại mang hết tàn lực ra tranh đấu. Dù hai người không đích thân ra tay, nhưng hao tổn tinh thần không phải ít. Thân sắc hai người mỗi ngày một thêm tiêu tụy. Hai người cũng biết rằng thương thế của mình đã quá trầm trọng khó nổi vãn hồi nên ai cũng muốn được mắt thấy kẻ thù chết trước cho hả giận.

Chỗ hai người tranh đấu cách thành Linh Châu nước Tây Hạ không xa mấy, nhưng ở trong hẻm núi hẹp hòi, vắng vẻ, nên những tay cao thủ trong Nhất phẩm đường nước Tây Hạ chưa phát giác ra. Đồng Mỗ cùng Lý Thu Thủy lại đấu thêm mấy ngày. Những chiêu thức về sau lại càng phức tạp, mới mẻ và vi diệu hơn, nên hai người phải lao tâm khổ trí mới nghĩ cách ra chiêu được.

Hư Trúc tự hỏi:

- Cuộc tử đấu cứ liên miên mãi thế này bao giờ cho xong? Âu ta đành đắc tội với sư bá sư thúc, cưỡng bách hai vị rời nhau. Ta hãy cống Lý sư thúc chạy đi xa để mỗi người một nơi không còn ai thấy mặt nhau và không nghe tiếng nhau để mà tranh hơn nữa. Rồi ta quay về cống sư bá đi nơi khác thế là xong. Dù hai vị có thoả mạ ta cũng đành chịu. Nhưng lúc này Hư Trúc đang học đến những chiêu số cực kỳ vi diệu. Y cũng cảm thấy cực kỳ hứng thú trong việc được thám nhuần những môn võ học cao thâm nên bị lôi cuốn không tự chủ làm theo ý riêng được nữa. Tỷ dụ Đồng Mỗ vừa ra một chiêu thì Hư Trúc muốn coi Lý Thu Thủy sẽ dùng chiêu thức nào để đối phó và ngược lại, với cao chiêu của Lý Thu Thủy tấn công, Hư Trúc lại mong muốn được xem cách phản kích của Đồng Mỗ. Thế rồi Hư Trúc cứ lần lựa đình hoãn việc chia cách hai người, kéo dài tình trạng hết ngày này qua ngày khác. Một hôm sau giờ ^^^, Đồng Mỗ ra một chiêu, mới giải thích chưa được phân nửa thì vận khí không lên được nữa cơ hồ ngắt đi.

Lý Thu Thủy cười lạt mỉa mai nói:

- Mi đã nhận thua chưa? Nếu lúc ra tay tử đấu thực sự... đâu có... đâu có...

Mụ nói liền ba tiếng "đâu có" rồi ho lên sù sụ không nói tiếp được.

Giữa lúc ấy về góc tây nam đột nhiên có tiếng "leng keng" vọng lại tựa hồ như tiếng nhạc ngựa.

Đồng Mỗ vừa nghe thấy đột nhiên tinh thần phấn khởi móc trong bọc ra một ống ngắn sắc đen nói:

- Người cầm cái ống này tung lên trên không.

Lý Thu Thủy mỗi lúc một ho kịch liệt hơn. Mụ biết rằng Đồng Mỗ đã có viện binh đến thì tánh mạng mụ khó mà thoát được, nên lại dùng nguy kế của Đồng Mỗ là giả chết. Hư Trúc chẳng hiểu ra sao, cầm lấy cái ống nhỏ sắt đen đặt vào ngón tay giữa rồi hất lên trên không.

Bỗng nghe thấy một hồi còi lạnh lạnh từ trong ống phát ra. Lúc này chỉ lực của Hư Trúc đã đến mực phi thường. Cái ống nhỏ bay vút thẳng lên trời lẫn vào đám mây rồi nổi lên những tiếng vi vu không ngớt.

Hư Trúc trong lòng kinh hãi nói:

- Nguy rồi! Cái ống sáo nhỏ này là tín hiệu của sư bá, chắc bà kêu người đến để đối phó với Lý sư thúc đây.

Nói rồi y chạy lại trước mặt Lý Thu Thủy phục xuống khẽ nói:

- Sư thúc! Sư bá đã có những người tiếp viện đến nơi. Tiểu đệet công sư thúc trốn chạy thôi.

Nhưng Lý Thu Thủy nhắm mắt cúi đầu không ho nữa mà cũng không nhúc nhích. Hư Trúc cả kinh, đưa tay ra sờ mũi không thấy thở nữa thì kinh hãi la gọi:

- Sư thúc! Sư thúc!

Nhà sư vừa gọi vừa lay vai Lý Thu Thủy tưởng đánh thức cho mục tỉnh dậy. Ngờ đâu tay Hư Trúc vừa chạm vào người thì mục ngã lăn ra, mục chết rồi!

© [HQD](#)



## HỒI THỨ CHÍN MƯỜI BẢY

## TÂN CHỦ NHÂN CUNG CUNG LINH THÚU

Đồng Mỗ cười ha hả nói:

- Hay lắm! Hay lắm! Con tiện nhân kia kinh hãi quá chết rồi! Ha ha! Mối thù lớn của ta thế là trả xong. Con tiện nhân phải chết trước ta.

Đồng Mỗ nói rồi bị kích thích quá mạnh, hơi thở không tiếp được, phun ra một ngụm máu tươi.

Tiếng "vo vo" do ống sáo đen phát ra ở trên không trung từ từ hạ thấp xuống. Hư Trúc liền giơ tay ra đón lấy. Y toan bước lại gần Đồng Mỗ xem sao, bỗng nghe tiếng vó ngựa dồn dập pha lẫn tiếng "leng keng" như tiếng nhạc ngựa. Máy chục con lạc đà từ phía tây nam chạy rất nhanh, trong nháy mắt đã đến nơi.

Hư Trúc quay đầu nhìn lại, thấy trên lưng lạc đà toàn là đàn bà cười. Ai nấy đều mặc áo xiêm xanh lợt, trông đàng xa tựa hồ một đám mây xanh lơ lửng bay đến.

Những thanh âm thiếu nữ vang lên:

- Bọn thuộc hạ đến chậm. Tội đáng muôn thác!

Máy chục người cười lạc đà từ đàng xa trông thấy Đồng Mỗ, lập tức nhảy ngay xuống đến trước bà ta phịch lạy sát đất.

Hư Trúc thấy người đi đầu toán đàn bà này là một cụ già ước chừng năm sáu chục tuổi, còn ngoài ra lớn có nhỏ có, cỡ bốn mươi tuổi sắp xuống mười bảy, mười tám tuổi. Bọn người này ra chiều khiếp sợ Đồng Mỗ ghê gớm. Họ phục xuống đất không dám ngừng đầu lên.

Đồng Mỗ đàng hăng một tiếng rồi vẻ mặt tức giận hỏi:

- Các ngươi đều tưởng là ta đã chết rồi phải không? Chẳng có ai quan tâm đến ta nữa, mà cũng chẳng lo gì có người quản thúc các ngươi, và các ngươi sẽ được thanh thoi vui thú, không còn sợ ai nữa.

Đồng Mỗ nói xong thì cụ già nhất trong đám người kia dập đầu luôn mấy cái đáp:

- Bọn thuộc hạ muôn ngàn lần không dám thế.

Đồng Mỗ hỏi:

- Sao lại không dám? Nếu các ngươi thực tình còn nghĩ đến ta thì sao lại chỉ có bấy nhiêu người đến đây?

Cụ già đáp:

- Thưa giáo chủ! Từ hôm giáo chủ rời cung, bọn thuộc hạ ai nấy đều bán khoán lo lắng...

Đồng Mỗ tức giận ngắt lời:

- Thú lắm, thú lắm!

Mụ già nói:

- Dạ, dạ!

Đồng Mỗ lại càng căm tức quát to:

- Người đã biết là thúì, sao còn dám ở trước mặt ta giở giọng thúì tha đó ra?

Mụ già không dám nói gì nữa, chỉ dập đầu xuống đất lay lia lịa, đến lúc trán rướm máu ra mà vẫn chưa thôi.

Hư Trúc nghĩ thầm:

- Phương trượng chùa Thiếu Lâm mình oai danh là thế, nhưng so với Đồng Mỗ thì bà ta còn hách dịch gấp mười.

Đồng Mỗ nói:

- Các người bần khoản lo lắng sao lại không xuống núi tìm ta?

Mụ già đáp:

- Dạ dạ! Bọn thuộc hạ cùng nhau thương nghị, lập tức xuống núi đi các ngả để thám thính tin giáo chủ. Thuộc hạ thuộc bộ Hiệu Thiên đi về phương Đông để nghinh tiếp đại giá. còn ngoài ra bộ Dương Thiên đi về phía Đông Nam, bộ Xích Thiên đi về phía chính Nam, bộ Chu Thiên đi về phía Tây Nam, bộ Thành Thiên đi về phía chính Tây, Bộ U Thiên đi về phía Tây Bắc, bộ Loan Thiên đi về phía Đông Bắc, bộ Quân Thiên ở lại canh giữ bản cung. Thuộc hạ bất tài nên theo hầu chậm trễ thật là đáng chết, đáng chết. Nói xong lại dập đầu lia lịa.

Đồng Mỗ nói:

- Các người tên nào áo xiêm cũng rách rưới. Chắc là bốn tháng trời qua trên đường đã gặp nhiều nỗi gian khổ.

Mụ già thấy trong lời Đồng Mỗ có ý ban khen công lao cho bọn mình thì nét mặt lộ vẻ vui mừng đáp:

- Nếu được vì giáo chủ mà hết sức trâu ngựa thì dù phải nhảy vào đồng lửa, bọn thuộc hạ cũng chẳng dám từ nan. Chút công lao nhỏ mọn này chỉ là bổn phận của bọn thuộc hạ mà thôi.

Đồng Mỗ nói:

- Ta luyện công chưa xong thì thốt nhiên gặp cường địch bắt đi, sau bị con tiện nhân kia chặt cụt một chân, suýt nữa còn bị mất mạng. May được sư điệt ta là Hư Trúc cứu thoát. Cuộc gian nan hiểm trở này không thể nói mấy lời mà hết.

Bọn phụ nữ áo xanh vội quay lại khấu đầu lay tạ Hư Trúc, nói:

- Ôn đức trời biển của tiên sinh, bọn tiện thiếp dù tan xương nát thịt cũng chưa thể báo đền trong muôn một.

Hư Trúc thấy đột nhiên có bao nhiêu đàn bà con gái dập đầu lay mình thì chân tay luống cuống vội nói:

- Tại hạ không dám! Tại hạ không dám!

Rồi vội vàng quỳ xuống thi lễ.

Đồng Mỗ quát lên:

- Hư Trúc đứng dậy! Bọn chúng đều là nô tỳ của ta. Sao ngươi lại làm vậy để mất cả phẩm giá?

Hư Trúc còn nói mấy câu "không dám" nữa rồi mới đứng dậy.

Đồng Mỗ rút chiếc nhẫn sắt ở ngón tay ra quăng lại cho Hư Trúc, Hư Trúc đưa hai tay ra đón lấy.

Đồng Mỗ nói:

- Ngươi là chưởng môn phái Tiêu Dao. Ta đã đem môn tuyệt học về "Sinh tử phù", "Thiên Sơn chiết mai thủ", "Thiên Sơn lục dương chưởng" truyền thụ cho ngươi. Kể từ hôm nay, ngươi là chủ nhân cung Linh Thứu núi Phiêu Diểu. Bọn nô tỳ chín bộ trong Linh Thứu cung đều thuộc dưới tay ngươi cầm quyền sinh sát. Ngươi muốn để ai sống hoặc muốn giết ai cũng tùy ở ngươi.

Hư Trúc cả kinh hỏi:

- Sư bá! Việc này không thể được đâu.

Đồng Mỗ tức giận hỏi:

- Sao lại không được? Bọn nô tỳ chín bộ này phục vụ bất lực, không nghinh giá kịp, để cho ta phải chuốc thảm chui vào túi vải lại bị bọn hổ quần, cẩu đảng Ô lão đại ngược đãi khinh nhờn. Rồi sau cùng cũng không qua khỏi tai nạn cụt chân, mất mạng...

Quần nữ toàn thân run lên bần bật, năn nỉ:

- Bọn nô tỳ tội thật đáng chết. Xin giáo chủ mở lượng hải hà rộng dung cho.

Đồng Mỗ nhìn Hư Trúc nói:

- Đám nô tỳ bộ Hiệu Thiên này đã tìm được đến ta, có thể giảm tội cho chúng một chút. Còn bọn nô tỳ tám bộ kia đều phải chặt chân tay và do ngươi xử trí.

Bọn đàn bà con gái khấu đầu nói:

- Đa tạ giáo chủ!

Đồng Mỗ quát hỏi:

- Sao bọn mi không lạy tạ tân giáo chủ?

Bọn đàn bà lại quay sang khấu đầu bái tạ Hư Trúc.

Hư Trúc xua tay lia lịa nói:

- Thôi đi, thôi đi! Ta làm chủ nhân các vị thế nào được?

Đồng Mỗ nói:

- Dù tính mệnh ta chỉ còn sống trong khoảnh khắc, nhưng được tận mắt thấy con tiện nhân chết trước, lại tìm được truyền nhân để truyền thụ những điều sở học trong đời mình, thì dù chết cũng nhắm mắt. Ngươi không chịu ưng thuận ư?

Hư Trúc áp ứng đáp:

- Cái đó... vẫn bối không làm được.

Đồng Mỗ cười ha hả hỏi:

- Vị cô nương mà người đã gặp trong mộng, người còn muốn gặp nàng nữa không?

Người có chịu nhận lời ta làm chủ nhân cung Linh Thứu không?

Hư Trúc vừa nghe Đồng Mỗ đề cập đến cô nương trong mộng thì toàn thân run bắn lên, nét mặt đỏ bừng gật đầu mấy cái.

Đồng Mỗ cười nói:

- Hay lắm! Hay lắm! Người lấy bức hoạ đồ ra để ta xé đi thì ta không còn lo gì nữa, và ta có thể trở đường cho người tìm vị cô nương trong mộng.

Hư Trúc nghĩ rằng Lý Thu Thuỷ chết rồi để bức hoạ đồ cũng không còn dùng được gì nữa. Đồng Mỗ đã muốn xé ra cho hả giận thì để tuỳ ý bà ta muốn làm sao thì làm. Hư Trúc nghĩ vậy liền lấy bức hoạ đồ ra cho Đồng Mỗ.

Đồng Mỗ giơ tay ra đón lấy, giơ lên ánh mặt trời coi, rồi bắt giắc "ò" lên một tiếng. Nét mặt lộ vẻ vừa kinh hãi, vừa vui mừng. Bà xem kỹ lại lần nữa rồi đột nhiên bật lên tràng cười ha hả, lớn tiếng reo:

- Không phải hấn, không phải hấn! Ha ha!

Trong tiếng cười đôi hàng nước mắt chảy xuống như mưa rồi rũ đầu ra không nói gì nữa.

Hư Trúc cả kinh giơ tay ra đỡ lấy Đồng Mỗ thì thấy gân cốt trong toàn thân bà mềm như bông co rúm lại thành một đống. Đồng Mỗ chết rồi. Bọn nô tỳ bộ Hiệu Thiên cung Linh Thứu vây quanh lại khóc râm lên nghe rất thương tâm.

Nguyên bọn đàn bà con gái này lâm vào cảnh cực kỳ gian nguy đã gặp được Đồng Mỗ ra tay cứu vớt, nên bà ngự trị bọn họ rất nghiêm khắc mà họ đều cảm kích ơn đức của bà không oán hận.

Hư Trúc cũng nghĩ đến mình cùng ở với Đồng Mỗ bốn tháng trời không dời nửa bước lại được bà truyền thụ võ công. Bây giờ thấy bà ta chết, y không khỏi đau lòng phục xuống khóc rống lên.

Bất thành linh nghe thấy phía sau có tiếng the thé nói:

- Ha ha! Tỷ tỷ ơi! Rút cục tỷ tỷ lại chết trước tiểu muội. Vậy thì tỷ tỷ thắng hay là tiểu muội thắng?

Hư Trúc nghe thanh âm Lý Thu Thuỷ thì giật mình kinh hãi, tự hỏi:

- Sao người chết rồi mà còn sống lại được?

Y đứng phất dậy xoay người nhìn lại thì thấy Lý Thu Thuỷ đã ngồi lên tựa lưng vào gốc cây nói:

- Hiền đệ! Người đưa bức ảnh cho ta coi! Tại sao sư tỷ ta vừa khóc vừa cười rồi quy tiên?

Hư Trúc sẽ gỡ bàn tay Đồng Mỗ lấy tấm hình ra. Y vừa trông thì bức hoạ này vẫn là người mỹ nữ cung trang, diện mạo giống Vương Ngọc Yến như đúc. Có điều bức hoạ sau khi bị thấm ướt đem ra phơi khô, nét bút chớ nhiều chỗ mờ mờ.

Hư Trúc cầm bức hoạ lại đưa cho Lý Thu Thủy.

Lý Thu Thủy đón lấy bức hoạ xem rồi lại cười lạt nói:

- Giáo chủ các người cùng ta liều mạng với nhau trong mấy mươi ngày mà còn không địch nổi ta. Các người chỉ như ánh lửa đom đóm mà dám tranh cùng ánh mặt trăng mặt trời chằng?

Hư Trúc quay đầu nhìn lại thì thấy bọn phụ nữ áo xanh chống kiếm, sắc mặt người nào cũng đầy vẻ bi phẫn đang lăm le muốn xông vào giết Lý Thu Thủy báo thù cho Đồng Mỗ. Chỉ vì chưa được hiệu lệnh của tân chủ nhân nên không dám động thủ.

Hư Trúc ấp úng:

- Sư thúc...

Lý Thu Thủy nói:

- Võ công sư bá người tuy rất cao thâm nhưng còn lúc sơ hở. Cứu binh của y đã đến, dĩ nhiên là ta không kháng cự nổi nên ta giả chết. Ha ha! Rút cục y phải chết trước ta. Gân cốt trong toàn thân y đã gãy như. Công lực y bị tiêu tan. Cái chết như vậy thì không còn phải giả trá nữa.

Hư Trúc nói:

- Lúc còn ở trong nhà hầm nước đá chiến đấu kịch liệt, sư bá đã trá tử và lừa được sư thúc một phen. Thế thì cả sư bá lẫn sư thúc kẻ tám lạng người nửa cân chẳng ai chịu kém ai.

Lý Thu Thủy thở dài nói:

- Trong thâm tâm người vẫn còn có chút thiên về sư bá.

Mụ vừa nói vừa mở bức hoạ ra coi, rồi thần sắc đột nhiên biến đổi! Hai tay run bần bật. Cả bức hoạ cũng rung lên. Mụ khẽ nói:

- Đúng là hắn, đúng là hắn. Ha ha! Ha ha!

Tuy mụ nổi lên tràng cười, nhưng trong tiếng cười chứa đầy nỗi đau khổ bi thương.

Hư Trúc không khỏi thương tâm hỏi:

- Sư thúc! Sư thúc làm sao vậy?

Y lẩm bẩm:

- Một bà bảo "không phải hắn" rồi lại một bà bảo "chính hắn", không hiểu người trong bức hình là ai?

Lý Thu Thủy chú ý nhìn mỹ nhân trong bức hoạ hồi lâu rồi nói:

- Người coi đây! Người này má lúm đồng tiền. Con mắt bên phải có nốt ruồi đen, có đúng thế không?

Hư Trúc nhìn lại mỹ nhân trong bức họa rồi gật đầu đáp:

- Đúng!

Lý Thu Thủy buồn rầu đáp:

- Hắn là em gái ta.

Hư Trúc lại càng lấy làm kỳ hỏi:

- Y là em gái sư thúc ư?

Lý Thu Thủy đáp:

- Dung mạo em gái giống ta như đúc. Nhưng hắn má lúm đồng tiền và cạnh mặt bên phải có nốt ruồi đen, còn ta đây không có.

Hư Trúc "ủa" lên một tiếng.

Lý Thu Thủy lại nói:

- Sư tử bảo ta là sư ca họa chân dung y, sớm tối chẳng rời tay. Ta không tin. Nhưng... ta không ngờ lại là chân dung tiểu muội ta. Hiên diệt... bức họa này ở đâu ra? Hư Trúc liền đem vụ Vô Nhai Tử lúc lâm chung trao lại bức họa cho mình và dặn đến núi Thiên Sơn tìm người truyền thụ võ nghệ, cả tình hình lúc Đồng Mỗ nhìn thấy bức họa rồi nổi cơn tức giận Hư Trúc cũng nhất nhất thuật lại hết.

Lý Thu Thủy thở dài nói:

- Lúc đầu sư tử nhìn thấy người trong bức họa này liền ngỡ là ta. Một là vì tướng mạo ta rất giống, hai là sư ca vẫn quý ta hơn! Hướng chi, hồi sư tử cùng ta tương tranh thì em gái ta mới mười lăm tuổi. Hắn lại không hiểu võ công, nên sư tử ta không khi nào ngờ là hắn. Lúc nóng nảy y chưa kịp để ý nhìn nhận đến người trong bức họa má lúm đồng tiền và có một nốt ruồi cạnh mặt. Ôi! Tiểu muội ơi! Người thật là tốt phước! Người thật là tốt phước!

Lý Thu Thủy nói luôn hai câu: "Người thật là tốt phước" rồi không khỏi sờ sờ, tuôn đôi dòng lụy.

Hư Trúc bụng bảo dạ:

- Té ra sư bá cùng sư thúc đều đối với sư phụ mình có mối thâm tình mà trong tâm thần người lại để ý đến kẻ khác. Không hiểu bà em sư thúc còn sống hay chết rồi? Sư thúc vừa nói y hoàn toàn không biết võ công mà sao sư phụ lại bảo mình đem bức họa đồ này đi tìm thầy học nghệ?

Bỗng nghe Lý Thu Thủy hét lên:

- Sư tử ơi! Chị em ta đều là những kẻ đáng thương, và đều bị con người vô lương tâm đó lừa gạt! Ha ha! Ha ha!

Lý Thu Thủy cười lớn ba tiếng rồi ngã ngựa về đằng sau tất hơi.

Hư Trúc cúi nhìn xuống xem thì thấy mũi và miệng Lý Thu Thủy ứa máu ra rồi ngừng thở mà chết. Hư Trúc chắc hẳn lần này mục không chết giả nữa.

Hư Trúc nhìn hai xác chết không biết làm thế nào. Mụ già cầm đầu bộ Hiệu Thiên nói:

- Thưa chủ nhân, chúng ta có cần đưa di thể giáo chủ về cung Linh Thứu để làm lễ an táng cho long trọng không? Xin chủ nhân chỉ thị cho.

Hư Trúc đáp:

- Như thế là phải.

Hư Trúc trở thi thể Lý Thu Thủy nói:

- Còn vị này... cũng là sư muội của giáo chủ các người! Tuy có thù hằn với giáo chủ hồi sinh thời. Nhưng... chết rồi thì oan cừ cũng cởi mở. Theo ý ta thì nên chuyển vận cả về để an táng, các người nghĩ sao?

Mụ già khom lưng đáp:

- Xin kính cẩn tuân lời chỉ giáo.

Hư Trúc cảm thấy trong lòng được hả hê. Y chỉ sợ bọn đàn bà áo xanh này thù hằn Lý Thu Thủy, chẳng những không chịu đem thi hài mụ về an táng, mà có khi còn muốn đập tan xác cho hả giận. Y không ngờ họ vâng theo một cách ngoan ngoãn, không nửa lời phản đối. Y có biết đâu rằng bọn đàn bà dưới trướng Đồng Mã kính sợ chủ nhân phi thường, tuyệt không bao giờ dám trái ý. Bây giờ Hư Trúc là tân chủ nhân bọn chúng, dĩ nhiên mệnh lệnh đã ban ra còn ai dám kháng cự.

Mụ già chỉ huy bọn phụ nữ dùng chăn chiên gói hai xác chết để lên lưng lạc đà rồi kính cẩn mời Hư Trúc cưỡi lạc đà đi trước.

Hư Trúc khiêm tốn mấy lời và nghĩ bụng:

- Việc đã xảy ra thế này. Đàng nào mình cũng phải được chính mắt trông thấy sự chôn cất di thể hai vị Đồng, Lý rồi mới trở về chùa Thiếu Lâm chịu tội. Cả hai trường hợp đều phải tuân theo mạng lệnh của phương trượng của sư phụ, bây giờ suy nghĩ cũng vô ích.

Hư Trúc lại hỏi đến cách xưng hô với mụ già thì mụ đáp:

- Phu quân nô tỳ họ Dư, nên giáo chủ trước kêu bằng "Tiểu Dư". Vậy chủ nhân tùy tiện gọi thế nào cũng được.

Hư Trúc nghĩ Đồng Mã ngoài chín mươi tuổi thì bà gọi mụ này bằng "Tiểu Dư" cũng được. Còn mình gọi thế không tiện liền nói:

- Dư bà bà! Đạo hiệu tại hạ là Hư Trúc Tử. Vậy chúng ta cứ xưng hô ngang hàng là phải. Nếu cứ một điều chủ nhân, hai điều chủ nhân chẳng hoá ra làm cho tại hạ phải tổn thọ hay sao?

Dư bà bà lạy phục xuống đất nước mắt đầm đìa nói:

- Chủ nhân rộng ơn cho! Chủ nhân muốn giết muốn đánh thế nào, phận nô tỳ cũng xin chịu. Nô tỳ khẩn cầu chủ nhân đừng đuổi ra khỏi cung Linh Thứu.

Hư Trúc giật mình hỏi:

- Dư bà bà dạy đi thôi! Sao lại nói vậy?

Rồi vội đưa tay ra đỡ mũ dậy, bọn phụ nữ kia thấy thế liền quỳ cả xuống lạy lục khẩn cầu:

- Xin chủ nhân mở lượng hải hà bao dung cho!

Nguyên Đông Mỗ trước kia lúc nào tức giận quá thì trở ngược giọng nói lại, nhưng khi bà ta ăn nói rất lịch sự thì bọn chúng sẽ bị thảm họa khổ sở hết chỗ nói. Sỡ dĩ bọn Ô lão đại cùng các động chúa, đảo chúa nếu được Đông Mỗ phái người đến nhục mạ đánh đập thì mở yến tiệc ăn mừng vì họ không phải lo mối họa to lớn hơn. Bây giờ bọn nô tỳ thấy Hư Trúc khiêm cung giữ lễ với Dư bà thì bọn chúng cũng tưởng là sắp có trọng hình, nên quỳ cả xuống năn nỉ.

Hư Trúc hỏi rõ nguyên do rồi kiếm lời an ủi, nhưng bọn chúng vẫn nơm nớp lo sợ. Hư Trúc ngồi trên lưng lạc đà rồi bảo bọn chúng cũng cưỡi lạc đà mà đi, nhưng chúng nhất định không dám, chỉ dắt lạc đà đi theo.

Hư Trúc nói:

- Chúng ta cần về nhanh đến cung Linh Thứu, nếu không thì thời tiết nóng nảy, sợ di thể giáo chủ đi đường có biến.

Bấy giờ bọn đàn bà mới không dám trái lệnh, ngồi trên lưng lạc đà nhưng vẫn theo ở phía sau cách xa xa.

Hư Trúc muốn hỏi về tình hình trong cung Linh Thứu nhưng e rằng không tiện hỏi lại thôi.

Đoàn người theo đường tắt nhằm hướng Tây mà đi.

Đi được hai ngày thì gặp người đưa tin của bộ Dương Thiên. Dư bà cũng phóng tín hiệu lên. Gã đưa tin liền quay về báo cáo. Chẳng mấy chốc bọn đàn bà con gái bộ Dương Thiên cưỡi lạc đà chạy như bay tới nơi. Toàn thể bọn này, đều mặc áo tía. Chúng sụp lạy trước thi thể Đông Mỗ và ra mắt tân chủ nhân. Thủ lĩnh bọn Dương Thiên họ Thạch mới ngoài ba mươi tuổi. Hư Trúc gọi y bằng Thạch tẩu. Nhưng y sợ bọn kia đem lòng ngờ vực cố ý giả tạo để đi đến một cuộc trừng phạt khủng khiếp nên trong lời nói không dám thất lễ, mà chỉ an ủi vài câu lạt lẽo, ứ lạo bọn chúng dọc đường vất vả.

Bộ hạ bộ Dương Thiên cả mừng lạy tạ.

Đoàn người mấy ngày liền đi về hướng Tây. Bộ Hiệu Thiên và bộ Dương Thiên phái người đi liên lạc với năm bộ Xích Thiên, Chu Thiên, Huyền Thiên, U Thiên, Thành Thiên để triệu tập đến cho đông đủ. Chỉ có bộ Loan Thiên là đi về phía cực Tây rất xa xôi tìm Đông Mỗ nên chưa được tin.

Nguyên cung Linh Thứu không có một người đàn ông nào. Hư Trúc một mình ở với mấy trăm phụ nữ đẹp nên y rất bẽn lẽn, may là quân nữ đối xử với y cực kỳ cung kính. Nếu Hư Trúc không cất lời hỏi thì chẳng ai dám lên tiếng, thành ra Hư Trúc cũng đỡ được nhiều điều phiền phức.

Một hôm đoàn người đang đi thì một phụ nữ áo đen cưỡi lạc đà như bay chạy tới. Thị là một tên thám tử trong bộ Huyền Thiên đi trước thăm đường. Thị cầm cây cờ đen phát loạn lên để biểu thị phía trước là có biến cố. Thám tử bộ Huyền Thiên lập tức phi báo với thủ lĩnh bản bộ.



Thủ lĩnh bộ Huyền Thiên là một vị cô nương chừng hai mươi tuổi, tên là Phù Mẫn Nghi được tin báo cáo, hấp tấp nhảy xuống lạc đà chạy bộ đến trước mặt Hư Trúc bảm:

- Thưa chủ nhân! Thám tử của nô tỳ báo cáo bọn nô tài ba mươi sáu động, bảy mươi hai đảo đều là thuộc hạ của bản cung, nhân lúc giáo chủ bị nạn, dám cả gan nổi lên làm phản, đang tiến đánh núi Phiêu Diểu. Bộ Quân Thiên hiện phòng thủ nghiêm mật các nẻo đường lên núi. Bọn yêu ma kia không làm gì được. Nhưng một người chị em do bộ Quân Thiên phái xuống núi để đi cầu cứu đã bị chúng giết chết.

Các động chúa, đảo chúa làm việc tạo phản, Hư Trúc đã biết rồi. Nhưng y tưởng bọn kia không biết được Đồng Mỗ, mà Bất Bình đạo nhân lại mất mạng về tay mình còn Ô lão đại bị trọng thương chưa biết thế nào, y yên chí bọn họ thấy khó khăn mà phải giải tán rút lui rồi. Không ngờ việc xảy ra từ bốn tháng trước đây, mà đến bây giờ họ vẫn tụ tập để lên đánh núi Phiêu Diểu.

Hư Trúc sinh trưởng ở chùa Thiếu Lâm, không bước chân ra khỏi cửa, nên không hiểu gì nhân tình thế thái. Bây giờ gặp việc này, không biết phải đối phó ra sao.

Hư Trúc trầm ngâm một lúc rồi áp ứng:

- Việc này... việc này...

Lại nghe thấy tiếng vó ngựa dồn dập, hai người kỵ mã nữa đến. Người đi trước là đệ tử bộ Huyền Thiên, người đi sau là một phụ nữ mặc áo vàng nằm phục trên lưng ngựa, mình đầy những máu, tay trái bị chặt cụt.

Phù Mẫn Nghi vẻ mặt bi phần nói:

- Thưa chủ nhân! Đây là Trình tử tử, phó thủ lĩnh bộ Quân Thiên. Thuộc hạ e rằng y khó sống được.

Thiếu nữ họ Trình đã ngất xỉu rồi. Bọn con gái liền xúm lại tìm cách cầm máu cho chị, thấy hơi thở chỉ còn thoi thóp, dường như sắp chết đến nơi.

Hư Trúc coi thương thế thì rồi nhớ tới phép trị thương mà Thông Biện tiên sinh Tô Tinh Hà đã truyền dạy cho. Y giục lạc đà đến gần, dơ ngón tay giữa bên trái ra búng mấy cái để phong tỏa những đường huyết đạo gần chỗ cánh tay bị chặt đứt. Lập tức máu ngưng lại không chảy ra nữa.

Hư Trúc búng một cái thứ sáu là chiêu "Tinh hoàn khiêu trịch" của Đồng Mỗ dạy cho. Một luồng Bắc Minh chân khí thúc vào trong huyết "Trung Phủ" trên cánh tay của thiếu nữ đang bị thương.

Thị bồng la lên một tiếng "úi chao" rồi tỉnh lại nói:

- Các vị tử muội! Mau mau lên núi Phiêu Diểu tiếp ứng! Chúng tôi không chống cự nổi nữa rồi.

Hư Trúc thi triển phép cách không điểm chỉ, không phải là có ý muốn phô trương thần kỹ mà vì người bị thương là một thiếu nữ đương xuân. Dù y hiện giờ không phải là hoà thượng nữa, song đệ tử nhà Phật phải lánh xa phụ nữ đã thành thói quen, y không tiện thò tay vào thân thể thiếu nữ. Không ngờ y búng tay mấy cái mà lại hiệu nghiệm như thần!

Ta nên biết rằng hiện giờ Hư Trúc trong người có một nội lực vô biên do Vô Nhai Tử, Thiên Sơn Đồng Mộc và Lý Thu Thủy là ba tay đại danh truyền vào. Ngoài công lực hùng hậu, y còn thêm cả những môn tuyệt kỹ của người. Dù một người trong bọn Đồng Mộc có ai sống sót thì nội lực và võ công còn thua y xa.

Bọn đàn bà con gái các bộ tuân theo di mệnh của Đồng Mộc thờ Hư Trúc làm tân chủ nhân, thấy y tuổi hầy còn non, cách nói năng cùng hành động có chỗ ngốc nghếch, khờ khạo, nên vẫn chưa thành tâm kính phục. Huống chi có bao nhiêu đàn bà con gái ở cung Linh Thứu toàn bị bọn đàn ông quấy rối và gây nên thảm họa người chết nhà tan. Đồng Mộc lại rèn luyện hun đúc cho họ thành những tấm lòng cương quyết thù hận đàn ông như rắn độc, thú dữ.

Lúc này thấy Hư Trúc ra tay theo công phu của cung Linh Thứu và công lực thuần thực đến tột độ, bọn thuộc hạ giật mình kinh hãi, song vô cùng sung sướng nổi lên những tiếng hoan hô rầm trời, chẳng ai bảo ai chúng phục lạy xuống đất kính cẩn coi Hư Trúc như một vị thiên thần.

Hư Trúc thất kinh hỏi:

- Các người làm gì thế? Mau mau dậy đi!

Lúc này đã có người báo cho thiếu nữ họ Trình hay việc giáo chủ quy tiên và vị thanh niên này là ân nhân mà lại là truyền nhân của giáo chủ hiện giờ làm tân chủ nhân bản cung.

Thiếu nữ họ Trình tên gọi Trình Thanh Sương gắng gượng xuống ngựa quỳ xuống đất làm lễ ra mắt nói:

- Đa tạ đại đức của chủ nhân đã cứu mạng cho. Xin... chủ nhân đến cứu ngay bọn chị em trên núi. Họ đã cố sức chống cự trong bốn tháng, nhưng ít người không địch lại số đông, đang lâm vào tình trạng cực kỳ nguy hiểm.

Dứt lời nàng phủ phục xuống đất không ngừng đầu lên nữa.

Hư Trúc vội nói:

- Có chuyện gì cứ nói mau đi! Bất tất phải đa lễ! Thạch tẩu, người đỡ y dậy đi! Dư bà bà! Bây giờ mục tính thế nào đây?

Dư bà bà đã đi với tân chủ nhân tám chín ngày, tuy bây giờ mới được nhìn thấy tài nghệ của y, nhưng đã biết tính y thực thà không hiểu việc đời liền đáp:

- Kính bảm chủ nhân! Từ đây đến núi Phiêu Diểu đường còn xa phải đi đến hai ngày nữa mới tới. Hay hơn hết là xin chủ nhân ban lệnh cho nô tỳ dẫn bản bộ thuộc hạ lập tức chạy về cứu cấp. Rồi chủ nhân thống lĩnh cả đoàn đến sau. Đại giá chủ nhân mà về đến nơi thì bọn ma tà kia nhất định phải tan tành không có gì đáng lo ngại.

Hư Trúc gật đầu, nhưng rồi nghĩ lại có điều gì không ổn, nên dùng dằng chưa quyết định.

Dư bà quay lại nhìn Phù Mẫn Nghi nói:

- Phù muội muội! Chủ nhân vừa mới kể vị. Muốn trấn áp bọn yêu ma mà pháp y tựa hồ chưa đủ vẻ uy nghi. Muội muội là "Châm Thân" bản cung, phải tức tốc chế tạo một bộ pháp y để chủ nhân mặc.

Phù Mẫn Nghi đáp:

- Chính phải! Tiểu muội cũng nghĩ như vậy.

Hư Trúc sững sốt bụng bảo dạ:

- Bây giờ đang lúc nguy ngập, sao họ còn nghĩ đến việc may quần áo? Thật là kiến thức của bọn đàn bà.

Bọn phụ nữ đều đưa mắt nhìn Hư Trúc để chờ y ra lệnh. Hư Trúc cúi đầu xuống thì thấy áo tăng bào của mình vừa rách nát vừa bẩn thỉu vì bốn tháng trời không giặt giũ. Chính mình cũng nghĩ thấy mùi khê nồng nặc. ở giữa đám phụ nữ xiêm y hoa lệ, y bất giác cảm thấy thẹn thùng. Huống chi y đã không phải là hoà thượng nữa mà còn mặc áo tăng bào thì không phải lối.

Thực ra, quần nữ đã thờ Hư Trúc làm chủ nhân, khi nào còn quan tâm đến quần áo xấu tốt. Chúng chăm chú nhìn y, không phải là để nhìn bộ quần áo bên ngoài. Nhưng Hư Trúc tự thẹn vì mình ăn mặc rách rưới dơ bẩn, nên vẻ mặt ra chiều ngượng nghịu. Dư bà bà chờ một lúc chưa thấy Hư Trúc trả lời liền nhắc lại:

- Chủ nhân! Nô tỳ đi trước được chăng?

Hư Trúc đáp:

- Chúng ta đi cả với nhau một đoàn. Việc cứu người là gấp. Còn bộ áo ta mặc tuy lem luốc, nhưng sau sẽ giặt cũng được, cái đó không quan hệ lắm.

Dứt lời nhà sư thúc lạc đà chạy đi. Quần nữ đều thúc lừa ngựa chạy rất gấp. Những con lạc đà này rất dai sức mà chạy cũng rất nhanh. Đoàn người chạy đến mấy dặm đường mới tìm được chỗ nghỉ ngơi để thổi cơm.

HỒI THỨ CHÍN MƯỜI TÁM  
HƯ TRÚC TRỞ VỀ CUNG LINH THỨU

Đư bà bà trở hòn núi phía Tây Bắc giữa đám mây mù nói:

- Thưa chủ nhân! Đó là núi Phiêu Diểu. Ngọn núi này quanh năm tuyết phủ. Đứng đằng xa trông như có như không nên gọi là núi Phiêu Diểu.

Hư Trúc nói :

- Từ đây tới đó e rằng còn xa lắm! Chúng ta đến sớm lúc nào hay lúc ấy. Vậy bây giờ ăn xong rồi phải lên đường ngay.

Quần nữ đồng thanh đáp:

- Dạ! Đa tạ chủ nhân có dạ quan hoài đến bọn nô tỳ bộ Quân Thiên.

Cơm nước xong đoàn người lại lên đường. Vì đi gấp quá nên dọc đường chết mất khá nhiều lạc đà. Sau hai hôm đi suốt ngày đêm mới đến chân núi Phiêu Diểu, thì trời vừa rạng đông.

Phù Mẫn Nghi hai tay bung một vạt năm sắc rực rỡ khom lưng kính cẩn dâng lên Hư Trúc nói:

- Nô tỳ vụng về, xin chủ nhân mặc thử.

Hư Trúc lấy làm kỳ hỏi:

- Cái gì đây?

Rồi đón lấy mở ra xem thì ra một tấm trường bào. áo trường bào này đã làm bằng một thứ gấm đoạn rất tốt. Các màu sắc xanh đỏ trắng vàng đối nhau trông rất đẹp mắt và đường kim mũi chỉ tỏ ra là một tay thợ khéo.

Nguyên Phù Mẫn Nghi cắt từng miếng vải trên áo của quần nữ ghép lại và khâu thành tấm trường bào này.

Hư Trúc vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ nói:

- Ngoại hiệu Phù cô nương là "Thần Châm" thực đã không ngoa. Ngồi trên lưng lạc đà chạy nhanh là thế mà vẫn may được tấm áo rất thanh nhã.

Nói rồi, Hư Trúc cởi bỏ áo thầy tu mặc trường bào vào. Dài, ngắn, rộng, hẹp rất vừa vặn không chỗ nào chê được. Đường viền lại bằng da báo càng tăng thêm phần sang trọng. Những da này cũng cắt ở áo của bọn phụ nữ.

Tục ngữ có câu: "Người tốt về lụa, lúa tốt về phân" thật là đúng vậy. Hư Trúc tuy tướng mạo xấu xa, song mặc bộ áo hoa lệ, trông cũng oai đáo để.

Quần nữ ngắm nhìn chủ nhân một lát rồi nổi tiếng reo mừng.

Lúc này đoàn người đã đi đến đầu đường lên núi.

Trong khi đi đường, Trình Thanh Sương nói cho quần nữ hay là bọn cường địch đã đánh lên đến ngọn Đoàn Hoà.

Núi Phiêu Diểu có tất cả mười tám ngọn cực kỳ hiểm trở, thì mười ba ngọn đã bị bọn địch chiếm đóng. Quân nữ bộ Quân Thiên bị tử thương đến quá nửa, tình thế cực kỳ nguy hiểm.

Thạch tẩu tay cầm đao, lớn tiếng hô:

- Chín bộ ở núi Phiêu Diểu thì tám bộ hạ sơn chỉ còn một bộ ở lại thủ thành. Quân giặc cướp thừa lúc vắng người đến tập kích. Thật là loài vô sỉ. Xin chủ nhân hạ lệnh cho toàn thể thuộc hạ xông lên núi cùng quân trộm cướp quyết một trận tử chiến. Dư bà nói:

- Thạch muội chớ nên nóng nảy. Thế địch quá lớn, bộ Quân Thiên dựa vào thế núi hiểm trở mới chống giữ được dư trăm ngày. Bây giờ chúng ta ở chân núi. Địch nhân trở thành thế "phản khách vi chủ". Chúng ở trên cao đánh xuống thấp... Tình thế này bất lợi cho chúng ta.

Thạch tẩu nói:

- Theo ý kiến Dư bà thì nên làm thế nào? Chúng ta hấp tấp về đây chẳng lẽ ngồi nhìn chị em bộ Quân Thiên bị địch tiêu diệt?

Dư bà cười đáp:

- Có lý nào không đánh được. Nhưng chúng ta im lặng lên núi khiến địch nhân chậm biết được chừng nào hay chừng ấy.

Hư Trúc gật đầu nói:

- Kế hoạch của Dư bà rất hay, chúng ta nên y theo đó mà hành sự.

Hư Trúc đã lên tiếng như vậy, dĩ nhiên không còn ai dám phản đối nữa.

Người tám bộ chia thành hàng ngũ lặng lẽ lên núi.

Lúc trời non, kinh công ai hay ai đỡ thấy rõ ngay.

Hư Trúc thấy Dư bà, Thạch tẩu, Phù Mẫn Nghi, mấy vị thủ lĩnh tuy phận nữ lưu mà thân pháp mau lẹ dị thường thì nghĩ bụng:

- Quả nhiên dưới trướng tướng giỏi không có quân hèn. Bọn thuộc hạ của sư bá đều là những tay có bản lĩnh không vừa.

Các nơi hiểm yếu đều có gươm gãy đao cụt cùng đá tan cây gãy, chứng minh lúc địch nhân đi qua đã từng xảy ra những cuộc chiến đấu khùng khiếp.

Đi qua ngọn Đoạn Hôn, đỉnh Thất Trúc, khe Bách Trọng tới Tiếp Thiên Kiều thì thấy một cây cầu bằng xích sắt chặn giữa hai vách núi cao chót vót đã bị địch nhân dùng bảo đao chặt đứt. Khoảng cách rộng đến năm trượng khó lòng nhảy qua được. Quân nữ nhìn nhau kinh hãi nghĩ thầm:

- Không khéo thì bọn chị em bộ Quân Thiên đều bị chết hết dưới tay bọn phản loạn rồi.

Ta nên biết Tiếp Thiên Kiều này là ngõ giao thông duy nhất đi đến mấy nơi hiểm yếu như Bách Trọng của Tiên Sầu.

Tiếp Thiên Kiều tuy nói là một cây cầu song thực ra chỉ là một sợi dây xích sắt giăng ngang qua một cái vực thẳm sâu muôn trượng. Đáy vực toàn đá tai mèo lởm chởm. Những người đi đến cung Linh Thứu phải là hạng bản lĩnh cao siêu, kinh công đến bậc thượng thặng. Muốn nhảy qua bờ bên kia vực thẳm chỉ đạp chân vào dây sắt rồi bằng mình lướt qua một cách nhẹ nhàng chẳng khó khăn gì.

Lúc Trình Thanh Sương xuống núi thì địch nhân mới tấn công tới Đoạn Hồn Nhai còn cách Tiếp Thiên Kiều khá xa và chị em bộ Quân Thiên đã chuẩn bị phái người canh giữ cây cầu này rất nghiêm ngặt. Họ chờ sẵn hễ bọn địch đánh đến nơi là mở ổ khoá ở giữa sợi dây xích sắt tách rời làm hai đoạn rớt xuống mỗi bên một nửa.

Khe núi này rộng chừng năm trượng. Tuy không rộng không hẹp nhưng không có dây xích giăng ngang để làm điểm tựa đạp chân xuống thì dù những tay bản lĩnh nghiêng trời cũng không thể nhảy qua được.

Lúc này họ thấy dây xích giăng ngang làm cầu bị chặt đứt thì rõ ràng là bị địch nhân phá hoại. Chắc địch nhân tấn công một cách đột ngột nên bọn phụ nữ bộ Quân Thiên không kịp mở khoá.

Thạch tẩu vung thanh Liễu diệt đao rít lên veo veo la:

- Dư bà bà! Mau nghĩ cách nào để qua khe núi này.

Tính mạng rất nóng nảy, khi gặp một vấn đề nan giải, không chịu bình tĩnh suy nghĩ mà chỉ la hoảng rối rít.

Dư bà bà nói:

- Hừ! Bây giờ biết làm thế nào để sang qua bên kia được? Thật là một việc khó giải quyết.

Chưa dứt lời, bỗng nghe phía sau núi đối diện nổi lên rú thê thảm và đúng là thanh âm phụ nữ.

Quần nữ máu nóng như sôi lên biết ngay là mấy chị em Quân Thiên đã mắc tay độc thủ. Chúng hận mình không thể chấp cánh để bay qua khe núi về cung Linh Thứu cùng địch nhân quyết một trận tử chiến. Ai nấy đều lớn tiếng mắng chửi rất là huyền não, nhưng chẳng biết làm cách nào để sang bên khe Thiên Hiểm này.

Hư Trúc sực nhớ đến lúc Lý Thu Thủy tử đấu cùng Đồng Mỗ đã truyền cho mình một chiêu mệnh danh là "Tần liễu xuân yển". Tuy chiêu thức này nghe có vẻ êm đềm, nhưng lúc biểu diễn thì uy lực lại mạnh vô cùng! Đồng Mỗ cũng khó mà chống đối được. Hư Trúc liền nhắm lại cho thuộc chiêu thức "Tần liễu xuân yển" rồi nhìn xuống khe Thiên Hiểm giữa hai vách núi. Y trù tính một lúc thấy có thể nhảy qua được liền nói:

- Thạch tẩu! Thạch tẩu cho ta mượn binh khí một chút.

Thạch tẩu "ạ" một tiếng, trở đuôi thanh Liễu diệt đao kính cẩn đưa cho Hư Trúc.

Hư Trúc đón lấy đao cầm trong tay, vận động Bắc Minh chân khí chuyển qua thanh Liễu diệt đao, xong cổ tay y rung một cái. Một tiếng "chát" vang lên! Đầu dây sắt gắn liền vào vách núi phía bên này đã bị chặt đứt.

Lưỡi Liễu diệp đao vừa mỏng vừa nhỏ, sắc bén phi thường. Nó không phải là một thanh bảo đao, nhưng Hư Trúc vận chân khí vào thì chặt sắt dễ như chặt tre.

Hư Trúc trả đao lại cho Thạch tẩu rồi cầm lấy đoạn dây sắt đề khí nhảy vọt đi. Quần nữ không ngờ chủ nhân cả gan đến thế liền cất tiếng la hoảng.

Bọn Dư bà, Phù Mẫn Nghi cũng kêu lên:

- Thừa chủ nhân! Không được đâu!

Nhưng tiếng hô chưa dứt thì Hư Trúc đã nhảy đến quãng giữa khe núi, chân khí trong người y liền chuyển động, y đang lơ lửng trên không lộn người một cái đã bay qua gần đến bờ bên kia. Nhưng đột nhiên y hạ mình xuống vung sợi dây sắt ra chiêu "Tần liễu xuân yên" là quán ngay được nửa đoạn dây xích đang tòn teng vách núi bên kia. Rồi y mượn đà vọt người lên một vòng đã đứng yên trên bờ vực thẳm.

Hư Trúc quay lại nói:

- Các người hãy nghỉ một lúc, để ta đi do thám tình hình xem sao đã.

Bọn Dư bà đã thấy khinh công của chủ nhân đã đến độ xuất thân nhập hoá, đều bái phục vô cùng. Chúng đồng thanh đáp:

- Xin chủ nhân cẩn thận, vì bọn yêu ma kia rất nhiều quỷ kế.

Hư Trúc chạy đến phía sau núi vừa phát ra tiếng rú. Khi chạy đến một quãng đường hẹp thì thấy xác chết hai người đàn bà nằm lăn ra đất, đầu lìa khỏi mình, máu tươi ở cổ còn đang chảy rươm rướm.

Hư Trúc chấp tay niệm:

- A di đà Phật! Tội nghiệp!

Hư Trúc lại đến bên hai xác chết niệm một bài kinh "Vãng sinh thần chú" rồi theo đường nhỏ chạy lên đỉnh núi. Y chạy rất mau. Càng lên cao sương trắng càng dày đặc bao phủ quanh mình.

Đi không đầy nửa giờ thì đến đỉnh núi Phiêu Diểu. Giữa đám mây mù, Hư Trúc phóng tầm mắt ra thì toàn là những cây tùng to lớn cao ngất trời, nhưng tuyệt không nghe thấy một tiếng người.

Hư Trúc trầm ngâm tự hỏi:

- Chẳng lẽ quần nữ bộ Quân Thiên đều bị giết sạch cả rồi ư?

Hư Trúc đi vào trong rừng tùng, thì thấy nơi đây đường lót đá xanh, phiến nào cũng dài đến tám thước, rộng chừng ba thước, thật là tề chỉnh. Kể về thạch liệu, tuy núi đá cung cấp thừa thãi nhưng đẽo gọt sắp đặt cho thành một con đường to lớn nhẵn nhụi thì thật là một công trình vĩ đại, căn cứ trên thực tế thì bọn thuộc hạ Đồng Mỗ không thể nào làm nổi.

Con đường lớn lót đá xanh này dài chừng hai dặm. Đi hết đường đó thì thấy một toà thạch bảo to lớn xuất hiện.

Hai bên cổng có khắc hai chim thú (chim bụi cát) cao đến hơn hai trượng, mỏ nhọn, móng lớn. Hình dáng rất oai phong凛冽.

Cánh cổng nửa khép nửa mở, nhưng vẫn không thấy một bóng người. Hư Trúc từ từ tiến vào, đi xuyên qua hai lớp đỉnh điện bỗng nghe có người lớn tiếng quát hỏi:

- Con nữ tặc đó cất giấu bảo vật nơi đâu? Bọn mi có chịu cung khai không?

Một thanh âm phụ nữ mắng lại:

- Quân chó má này! Việc đã xảy ra như vậy, chẳng lẽ chúng ta còn mong sống nữa sao? Những tham vọng của bọn mi biến thành giấc mơ mất rồi.

Lại có tiếng đàn ông hỏi:

- Vân huynh! Có việc gì chúng ta hãy cứ ôn tồn, hà tất phải nóng nảy! Vân huynh đối xử với phụ nữ như vậy há chẳng vô lý thái quá?

Hư Trúc nhận ra lời khuyên giải đó là thanh âm của Đoàn công tử, người nước Đại Lý.

Hồi Ô lão đại muốn sát hại Đông Mỗ, cũng chỉ có vị công tử họ Đoàn này nói lên lời chánh trực khuyên can, còn không một ai hé răng.

Hư Trúc nghĩ bụng:

- Vị công tử này dường như không biết võ công, song khí phách anh hùng, đây lòng nghĩa hiệp hơn những tay cao thủ võ học nhiều, khiến cho mình phải bội phục.

Bỗng lại nghe tiếng gã họ Vân nói:

- Chà chà! Bọn nha đầu quỷ quái này muốn chết thì dễ lắm! Nhưng trong thiên hạ đâu có chuyện chết dễ dàng thế được? Động ^^ Vân của ta có mười bảy hình phạt kỳ dị. Để rồi ta cho bọn mi ném qua từng thứ một đặng biết mùi. Ta nghe nói trên động Hắc Thạch đảo Phục Sa cũng có nhiều hình phạt lạ lùng còn lợi hại hơn động ^^ Vân ta. Vậy quý động cũng nên ra oai cho anh em coi để mở rộng tầm mắt.

Những tiếng hoan hô vang lên rầm trời.

Có người nói:

- Bây giờ chúng ta mở cuộc thi đua thử xem đảo nào, động nào có những cách hình phạt hiệu nghiệm hơn hết?

Nghe tiếng nói âm âm đủ biết bọn này rất đông có đến hàng mấy trăm người. Tiếng la ó, tiếng reo hò rất là huỳnh náo dường như muốn chọc thủng màng tai. Hư Trúc muốn tìm chỗ khe hở để dòm vào, nhưng toà đại lãnh này toàn là đá lớn xây nên dày khít, không một kẽ hở.

Hư Trúc ngẫm nghĩ một lát rồi bocc đất bùn trát lên mặt. Mặt mũi chân tay rất dơ dáy, y ngang nhiên tiến vào sảnh đường. Tất cả bàn ghế trong toà đại lãnh đều có người ngồi la liệt, quá phân nửa không đủ chỗ phải ngồi xuống đất. Có người đi lại tung tăng, cười cười nói nói. Thật là cá mè một lứa không kẻ cầm đầu. Ai muốn làm gì thì làm.

Giữa sảnh đường hơn hai chục phụ nữ áo vàng ngồi dưới đất không nhúc nhích. Rõ ràng là chúng đã bị điểm huyết. Quá nửa số người trong đám phụ nữ này mình đầy vết máu loang lổ. Chúng bị thương rất nặng và chắc là bọn thuộc hạ bộ Quân Thiên.



Trong nhà khách đang nhốn nháo, Hư Trúc khoa chân bước vào trong cửa. Có mấy người đưa mắt nhìn y, nhưng thấy y không phải đàn bà thì biết ngay y không phải là người của cung Linh Thứu và cho là một tên đệ tử của động chúa hay đảo chúa nào đó chẳng ai thèm để ý làm chi.

Hư Trúc ngồi xuống ngưỡng cửa, phóng tầm mắt nhìn ra bốn phía thì thấy Ô lão đại đang ngồi trên ghế Thái sư ở mé Tây, vẻ mặt tiêu tụy, nhưng cặp mắt vẫn lộ ra những tia sáng hung dữ. Một gã hán tử to lớn tay cầm một cây bì tiên (roi da) đứng bên bọn phụ nữ, miệng không ngớt hăm hè quát mắng để bức bách bọn này phải cung khai nơi cất dấu bảo vật của Đồng Môn, nhưng quần nữ thì chịu chết chứ không chịu nói.

Ô lão đại bỗng lên tiếng:

- Bọn nha đầu này đã chết đến nơi mà còn gan lì. Ta nói cho bọn ngươi hay: Đồng Môn đã bị sư muội hán là Lý Thu Thủy giết chết rồi, chính mắt ta trông thấy, chẳng lẽ ta gạt bọn mi hay sao? Bọn mi nên hàng phục sớm đi là hơn. Chúng ta nhất định không làm khó dễ bọn mi đâu.

Một người đàn bà đứng tuổi mặc áo vàng thét lên:

- Mi đừng nói láo! Giáo chủ ta võ công cái thế, lại luyện thành một tấm thân sắt thép, còn ai làm gì được nữa? Bọn mi muốn đoạt bảo quyết để hoá giải "Sinh tử phù", ta e rằng hy vọng đó chỉ là một giấc mơ không bao giờ thành sự thật. Đừng nói giáo chủ bọn ta vẫn bình yên vô sự mà chỉ chốc lát người sẽ quay trở về trừng trị bọn mi về tội phản nghịch. Dù người có quy tiên chăng nữa thì bọn mi không ai hoá giải "Sinh tử phù" cho và chỉ trong vòng một năm sẽ phải rên xiết, chịu đựng những hình phạt khổ sở cho đến chết.

Ô lão đại hững hờ đáp:

- Được lắm, bọn mi không tin thì hãy xem một vật này.

Hắn dứt lời, đưa tay rút một cái bọc nhỏ mở ra, rõ ràng là một cái chân người. Hư Trúc cùng bọn phụ nữ nhận ra cái chân và chiếc hài của Đồng Môn, bất giác la lên một tiếng:

- úi chao!

Ô lão đại nói:

- Lý Thu Thủy lại đem Đồng Môn chặt làm tám khúc quăng ra nhiều nơi dưới khe núi. Ô môn tiện tay lược được một khúc chân này. Bọn ngươi nhìn kỹ lại xem là thực hay là giả?

Quần nữ bộ Quân Thiên sớm tối ở với Đồng Môn, dĩ nhiên nhận được đúng đó là chân trái của bà ta thì biết rằng lời Ô lão đại chẳng phải sai ngoa, bất giác đều khóc rống lên. Bọn động chúa, đảo chúa thấy vậy sung sướng quá, nhảy lên reo hò nói:

- Con giặc già đó chết rồi! Thực là tuyệt diệu!

Có người nói:

- Từ nay vòm trời trong sáng, bốn bề yên vui! Chúng ta bắt đầu sống trong cảnh tự do nhàn hạ. Ô lão đại! Ngươi thật gan già ma mồi! Có tin động trời hay như thế mà không nói cho chúng ta biết. Bọn ta phải phạt ngươi ba chén rượu lớn!

Nhưng lại có người la lên bằng một giọng thê lương:

- Mụ đó chết rồi ư? Thế thì "Sinh tử phù" trong người chúng ta. Hỡi ôi! Trên đời không có người phá giải được...

Đột nhiên trong đám đông có người thét lên như tiếng hổ gầm chó sủa, thanh âm cực kỳ khủng khiếp. Mọi người vừa nghe đến thanh âm này, đều cả kinh thất sắc. Trong nhà đại sảnh, trừ tiếng kêu gào của gã đó như con mãnh thú bị thương, tuyệt không có tiếng động nào khác. Gã là một người béo chùn béo chụt nằm lăn lộn dưới đất. Hai tay hết cào mặt lại xé áo trước ngực để hở đám lông rậm đen sì. Hai tay gã cào ngực tựa hồ như để móc ruột gan ra. Tay gã, mặt gã, ngực gã chảy máu tươi đỏ lôm.

Gã béo y mỗi lúc lại cào mạnh hơn. Tiếng la mỗi lúc một thêm ghê rợn tưởng chừng như thấy ma quỷ, cứ giật lùi hoài.

Mấy người thì thầm bảo nhau:

- Bùa sinh tử đòi mạng đến nơi rồi!

Hư Trúc tuy đã trúng phải "Sinh tử phù", nhưng chẳng bao lâu được Đồng Mỗ truyền phép hoá giải, nên y chưa trải qua những cơn cơn đau khổ như đứt gan ruột này. Bây giờ y thấy tình trạng gã béo mập mà không khỏi kinh tâm động phách. Y hiểu ra rằng sở dĩ bọn động chúa đảo chúa mà khiếp hãi Đồng Mỗ quá đến thế cũng chỉ vì bà đã cấy "Sinh tử phù" vào trong người họ.

Trong khoảnh khắc, khắp mình gã béo y quần áo rách mướp, chỗ nào cũng có dấu móng tay cào rất sâu vào da thịt chảy máu đầm đìa.

Đột nhiên trong đám đông có một người chạy ra nói:

- Ca ca! Ca ca hãy bình tĩnh lại một chút để đệ điểm huyết đạo cho yên lại rồi chúng ta sẽ tìm phương điều trị.

Gã béo trợn hai mắt lên tựa hồ không nghe thấy.

Gã vừa nói tướng mạo cũng giống gã béo y như đúc nhưng nhỏ tuổi hơn và người không mập. Trông tướng mặt ai cũng biết hai gã là anh em ruột. Gã này lại gần bên gã béo y vẻ mặt đầy sợ hãi và thận trọng. Còn cách chừng ba thước gã đột nhiên phóng ra điểm huyết "Kiên Tĩnh" gã béo y.

Gã béo y né người đi để tránh, đồng thời xoay tay lại ôm chặt lấy gã kia, há miệng ra cắn vào mặt khiến gã ốm phải la lên:

- Ca ca! Buông tay ra! Đệ đây mà!

Nhưng gã béo y thân trí đã mê man như người điên, vẫn cắn loạn lên. Gã ốm cố giãy dụa mà không sao thoát ra được. Gã bị anh cắn đứt mấy miếng thịt trên mặt, máu chảy đầm đìa, kêu gào rất thảm thiết.

Đoàn Dự thấy vậy quay lại nói với Vương Ngọc Yến:

- Vương cô nương! Chúng ta phải làm gì cứu họ chứ?

Wương Ngọc Yến nhíu cặp lông mày xinh đẹp đáp:

- Người đó phát điên rồi, sức mạnh vô cùng và coi không ra lẽ lối võ công nào cả, ta đành chịu thôi.

Đoàn Dự quay sang hỏi Mộ Dung Phục:

- Mộ Dung huynh! Nhà Mộ Dung có kỹ thuật "gậy ông đập lưng ông", vậy có thể dùng cái bệnh của y để chữa cho y được không?

Mộ Dung Phục có vẻ không vui chưa kịp trả lời thì Bao Bất Động đã lên tiếng đả kích

Đoàn Dự:

- Người bảo công tử học cái bệnh chó điên của hắn lại cắn hắn một miếng chằng?

Đoàn Dự lộ vẻ băn khoăn đáp:

- Cái đó đệ nói không hợp lý, Bao huynh miễn trách cho!

Đoàn Dự lại đến gần bên gã béo y nói:

- Tôn huynh! Người này là em ruột tôn huynh mau buông y ra. Gã béo y hai tay càng ghì chặt hơn. Cả hai anh em tiếp tục rú lên như mãnh thú gầm réo.

Gã đại hán họ Vân túm lấy một cô gái áo vàng hỏi:

- Những người trong đại sảnh này quá phân nửa bị trúng "Sinh tử phù" của mụ ma đầu lùn, bây giờ có mặt cả đây và chằng mấy chốc sẽ ai nấy đều nổi cơn điên. Mấy trăm cái miệng sẽ cắn bọn mi nát ra, mi có sợ không?

Cô gái liếc mắt nhìn gã béo y, vẻ sợ hãi lộ ra ngoài mặt.

Gã đại hán họ Vân liền dụ giọng nói:

- Bây giờ thì Đông Mỗ chết rồi. Người cho bọn ta biết chỗ giấu bí lục để cứu chữa cho mọi người. Tất ai cũng phải cảm ơn và không làm khó dễ đến người nữa. Cô gái đáp:

- Chằng phải ta không chịu nói, thực tình chằng ai biết hết. Giáo chủ ta làm việc gì không bao giờ cho bọn nô tỳ chúng ta được trông thấy.

Mộ Dung Phục sở dĩ đi theo bọn Ô lão đại lên núi, muốn giúp họ một tay để làm ơn là có ý muốn thu phục bọn dị nhân này để ngày sau dùng vào công cuộc khởi nghĩa phục quốc. Y nghĩ rằng mình có ơn với họ thì mình cần đến chỉ hô lên một tiếng là sẽ được những tay anh hào ba mươi sáu động bảy mươi hai đảo nổi lên hưởng ứng thành một cánh quân rất hùng mạnh. Nhưng bây giờ y thấy Đông Mỗ tuy chết rồi mà "Sinh tử phù" cấy vào người bọn này không có cách nào giải trừ được. Y tưởng "Sinh tử phù" là một chất kịch độc không thể đem võ công ra mà hoá tán được. Nếu bọn họ chết sạch thì cuộc mưu đồ đại sự của mình chuyển này sẽ thành một trường xuân mộng. Y tỏ vẻ chán nản, nhìn Đặng Bách Xuyên, Công Dã Càn lắc đầu. Cả ba người đều vô kế khả thi...

Đại hán họ Vân cực kỳ thất vọng, lại cảm thấy "Sinh tử phù" trong người mình làm cho huyết đạo bắt đầu ngấm ngấm tê nhức, tựa hồ có triệu chứng sắp phát tác. Gã vừa nóng nảy vừa tức giận mà nộ khí không tiết ra được, liền quát lên:

- Được lắm! Mi đã không nói thì ta phải đập chết quân nha đầu thối tha này rồi sẽ liệu sau.

Nói xong gã vung cây trường tiên lên đánh "véo" một tiếng, nhằm quật xuống đầu thiếu nữ. Đường lực đạo chiêu này cực kỳ mãnh liệt, nếu chiêu này mà y đập xuống trúng thì đầu óc thiếu nữ phải tan nát.

Bất thành linh nghe đánh "vù" một tiếng. Một thứ ám khí từ ngoài cửa bắn vào bức tường đá đối diện. Ám khí đập vào tường rồi văng ngược lại trúng vào lưng thiếu nữ. Thiếu nữ bị ám khí thúc vào bắn xa hơn trượng. Cây trường tiên của gã họ Vân đập xuống phiến đá xanh đánh "sầm" một tiếng. Đá vỡ vụn bay tứ tung.

Biến cố này diễn ra trong chớp mắt. Chẳng ai nhìn rõ người nào đã phóng ám khí, mà chỉ nhìn thấy dưới đất có một trái cầu tròn sắc vàng lăn lông lốc. Nhìn kỹ ra thì là một trái cây tùng.

Ai nấy cả kinh thất sắc la thảm:

- Người này dùng một trái tùng nhỏ xíu mà đẩy được thân người thiếu nữ ra xa hơn trượng. Kỹ thuật ném ám khí dĩ nhiên là diệu cực, mà nội lực lại càng ghê gớm hơn!

Không hiểu là người nào.

Ô lão đại sực nhớ ra điều gì la hoảng:

- Đồng Mỗ! Đây là thủ đoạn của Đồng Mỗ!

Nguyên ngày Lý Thu Thủy chém đứt chân trái Đồng Mỗ, Ô lão đại nấp ở phía sau tảng đá lớn được chính mắt ông trông thấy. Sau Hư Trúc công mục bị đánh rớt xuống vực thẳm trăm trượng. Ô lão đại cho là hai người đã nát ra như cám rồi. Lão liền bọc khúc chân của Đồng Mỗ vào tấm vải dầu đeo bên mình. Tuy hẳn đoán ra là Đồng Mỗ chết rồi nhưng chưa được tận mắt trông thấy tình trạng lúc mục chết ra sao nên vẫn còn băn khoăn trong dạ.

Lúc này hẳn thấy có người dùng thủ pháp ném trái tùng một cách tuyệt diệu để cứu thiếu nữ áo vàng thì hẳn nghĩ ngay đến Đồng Mỗ đã về rồi.

Ta nên biết rằng hôm ở trên đỉnh núi tuyết, Hư Trúc đã dùng trái tùng để liệng vào bụng Ô lão đại, thủ pháp đó là Đồng Mỗ truyền cho Ô lão đại đã bị ném mùi đau khổ. Bây giờ hẳn thấy người liệng trái tùng trong nhà đại sảnh, trách nào hẳn chẳng hồn vía lên mây. Mọi người nghe Ô lão đại la "Đồng Mỗ" đều nhìn ra ngoài. Trong toà đại sảnh vang lên những tiếng binh khí "sột soạt", "choang choảng", "leng keng". Máy trăm người rút binh khí phát ra tiếng vang ớn gáy.

Mọi người cầm binh khí trong tay rồi đồng thời lùi lại. Mộ Dung Phục trái lại, hiên ngang tiến ra hai bước đứng gần cửa ngõ ra xem Đồng Mỗ hình thù thế nào.

Thực tình hôm trước y cùng Đinh Xuân Thu, Đồng Mỗ đã đẩy qua đẩy lại Hư Trúc đang công Đồng Mỗ, y đã từng thấy mặt mục rồi. Nhưng không ai ngờ một cô gái đẹp hoa xuân chừng độ mười tám, mười chín tuổi mà sao làm cho bọn ma đầu nghĩ tới khiếp vía kinh hồn.

Đoàn Dự vội đứng ra trước để chắn cho Vương Ngọc Yến vì chàng sợ nàng bị người đánh trúng trong cuộc ẩu đả sắp xảy ra.

Vương Ngọc Yến lại kêu lên:

- Biểu ca! Phải cẩn thận đó!

Mọi người chăm chú nhìn ra ngoài cửa hồi lâu mà chẳng thấy động tĩnh gì.

Bao Bất Đồng lên tiếng trước:

- Đồng mỗ mỗ! Nếu người thấy chúng ta là bọn khách bất lịch sự thì sao không xuất hiện đánh đi?

Hồi lâu ngoài cửa vẫn im lặng không một tiếng phản ứng.

Phong Ba ác cũng nói:

- Phải lắm! Để Phong mỗ lĩnh giáo Đồng Mỗ chiêu đầu. Phong mỗ biết rằng bản lãnh kém cỏi nhưng cũng đánh chơi được một đòn. Cái tính hiếu chiến của Phong mỗ dù chết cũng không sửa đổi được.

Gã nói xong lạng người đi một cái, múa tít cây đơn đao để che trước mặt rồi xông ra ngoài cửa.

Phong Ba ác tuy bản lãnh chưa vào bậc hạng nhất nhưng bản tính hiếu chiến và sức mạnh của gã cũng ghê gớm.

Đặng Bách Xuyên, Công Dĩ Càn, Bao Bất Đồng coi gã như tình ruột thịt, biết rõ gã không phải là tay đối thủ của Đồng Mỗ liền nhất tề theo ra.

Bọn động chúa, đảo chúa có người khen bốn gã gan dạ, kiêu dũng, nhưng có người lại cười thầm:

- Các người chưa biết Đồng Mỗ lợi hại thế nào, nên mới ngông cuồng như vậy. Lát nữa sẽ biết thân, dù có hối hận cũng muộn rồi.

Bỗng nghe thanh âm Phong Ba ác và Bao Bất Đồng, một gã lanh lảnh, một gã ôm ôm đang ở ngoài cửa kêu Đồng Mỗ khiêu chiến mà thuy chũng vẫn không có tiếng đáp lại.

© [HQD](#)

## HỒI THỨ CHÍN MƯỜI CHÍN

## CUNG LINH THỨ QUÂN HÀO GÂY LỘN

Người vừa liệng trái tòng cứu thiếu nữ áo vàng chính là Hư Trúc. Y thấy mọi người ngờ là quỷ thần thì không khỏi cười thầm. Nhưng bản tính y trung thực không muốn bùng bít ai, liền lên tiếng:

- Đồng Mỗ quả nhiên đã qua đời rồi. Các vị bất tất phải kinh nghi.

Hư Trúc lại thấy gã béo y vẫn tiếp tục nghiêng ngầu căn người em thì nghĩ bụng:

- Ở đây tập trung biết bao anh hùng hảo hán, chẳng lẽ thực không một người nào phá giải được "Sinh tử phù" ư? Minh chẳng muốn khoe tài làm chi. Nhưng họ không chịu ra mặt cứu mạng cho hai người đó thì mình phải ra tay vậy.

Y nghĩ thế rồi đứng dậy chạy đến bên vai hai gã kia, giơ tay ra vỗ vào lưng người béo. Cái vỗ tay này là công phu "Thiên Sơn lục dương chưởng" để phá giải "Sinh tử phù". Một luồng khí điều hoà thấm vào trong người gã béo y, lập tức "Sinh tử phù" trong người gã bị tiêu tan.

Gã béo y buông hai tay ra ngồi dậy thở hổn hển, vẻ mặt buồn rầu nói:

- Hiền đệ ơi! Hiền đệ làm sao vậy? Ai đã làm hiền đệ bị thương tàn nhẫn đến thế? Hiền đệ nói mau đi để ca ca báo thù rửa hận cho.

Gã kia thấy anh tinh thần tỉnh táo thì trong bụng mừng thầm quên cả đau đớn, hỏi luôn:

- Ca ca khỏi rồi ư? Ca ca khỏi rồi ư?

Hư Trúc lại giơ tay ra vỗ vào vai bọn phụ nữ áo vàng hỏi:

- Phải chăng các vị là người bộ Quân Thiên? Các bộ Dương Thiên, Chu Thiên, Hiệu Thiên... đều đã về tới bên kia. Các vị ở đây có dây sắt đánh thành lò tói hay là dây sắt to cũng được. Chúng ta ra đó làm cầu đón họ về đã.

Hư Trúc đưa tay đến ai là người đó được giải khai huyết đạo ngay.

Ta nên biết rằng người khác mà muốn giải huyết đạo cho ai thì cần biết trước huyết đạo nào bị phong toả mới giải khai được. Nhưng Hư Trúc chỉ vỗ vào vai mỗi người mộ cái là Bắc Minh chân khí trong lòng bàn tay y liền khai thông hết các huyết đạo bất cứ ở đâu, nên bọn phụ nữ trong bộ Quân Thiên bất luận họ bị phong toả huyết đạo nào cũng chỉ trong một cái vỗ tay là giải khai hết, không còn chỗ nào trở ngại.

Quần nữ vừa kinh hãi vừa mừng thầm, lục tục đứng dậy nói:

- Đa tạ tôn giá đã cứu cho. Chả dám nào, xin tôn giá cho biết quý đại danh?

Mấy cô nhỏ tuổi tính nóng vừa chạy thẳng ra cửa lớn vừa nói:

- Mau mau đi tiếp ứng cho các chị em trước rồi sẽ quay về cùng bọn phản tặc quyết một trận tử chiến.

Rồi chúng quay lại vẫy tay tạ ơn Hư Trúc.

Hư Trúc chấp tay nói:

- Không dám! Không dám! Tại hạ có đức tài gì dám nhận lời tạ ơn của các vị. Người cứu các vị là một cao nhân khác đã mượn tay tại hạ mà thôi.

Ý Hư Trúc muốn nói:

- Nội lực cùng võ công của tại hạ đã được ba vị sư trưởng truyền thụ cho thì người cứu bọn này chính là Đồng Mỗ.

Quần hào trong nhà đại sảnh thấy Hư Trúc chỉ giơ tay một cái là giải huyết được cho quần nữ, thật là một thủ pháp kỳ diệu, họ chưa từng mắt thấy tai nghe bao giờ. Họ nhìn Hư Trúc thấy tướng mạo y chẳng có gì đặc biệt mà tuổi lại còn non, quyết không thể nào y có công lực cao thâm đến mực đó. Họ nghe y nói là có cao nhân khác mượn tay y để cứu bọn kia thì tin chắc là Đồng Mỗ đã trở về cung Linh Thứu.

Ô lão đại đã gằn gửi Hư Trúc mấy ngày trên đỉnh núi tuyết, bây giờ tuy nhà sư đã để tóc dài, ăn vận lối khác nhưng y vừa mở miệng nói hẳn nhận ra ngay. Hẳn nhảy xổ ngay đến bên cạnh Hư Trúc nắm lấy huyết mạch môn bên tay phải, quát hỏi:

- Tiểu hòa thượng! Đồng... Đồng Mỗ đã về đây rồi phải không?

Hư Trúc đáp:

- Ô tiên sinh! Chỗ da bụng tiên sinh bị thương đã khỏi chưa? Hiện giờ tại hạ không phải là đệ tử nhà Phật nữa. Hỡi ơi! Nhắc đến chuyện đã qua khiến cho lương tâm tại hạ không khỏi bẽ bàng.

Hư Trúc nói đến đây bất giác thẹn đỏ mặt lên. Nhưng vì mặt y đã trát bùn lem luốc nên người ngoài không trông thấy.

Ô lão đại đã nắm được huyết mạch môn Hư Trúc, chắc rằng y không có cách nào phản kháng hẳn liền vận thêm hai thành nội lực. Hẳn muốn làm cho Hư Trúc đau đến không chịu nổi phải mở miệng van xin và nghĩ rằng Đồng Mỗ rất cung gã tiểu hoà thượng này, bây giờ mình đã nắm được tay gã thì cần phải giữ cho chặt để làm con tin, và như vậy Đồng Mỗ có muốn giết mình sẽ lâm vào tình trạng "ném chuột sợ vỡ đồ"

Ngờ đâu Ô lão đại vận thêm hai thành nội lực mà Hư Trúc vẫn thản nhiên như không. Nội lực của hẳn phóng ra khác nào hòn đá ném xuống biển cả chẳng thấy tăm tích đâu cả. Ô lão đại trong lòng kinh hãi, không dám thúc đẩy nội lực nữa, nhưng vẫn không chịu buông tay.

Quần hào là những người biết nhiều hiểu rộng, vừa thấy Ô lão đại nắm trúng bộ vị huyết mạch môn của Hư Trúc biết ngay y đã bị kiềm chế thì dù bản lãnh y có cao thâm hơn Ô lão đại cũng không tài nào kháng cự được mà chẳng khác gì cá nằm trên trời thớt, chịu để mặc cho Ô lão đại muốn bằm muốn bổ thế nào tùy ý.

Nhưng họ lại nghĩ rằng:

- Nếu gã tiểu tử này quả là một tay cao thủ phi thường thì quyết không đến nỗi để cho người ta kiềm chế một cách dễ dàng như thế được.

Rồi họ nhón nháo châu vào hỏi:

- Thằng lỏi kia! Mi là ai? ở đâu đến đây?
- Tên họ mi là ai? Đồ đệ ai?
- Ai phái mi đến đây? Có phải Đồng Mỗ không? Mụ ta còn sống hay chết?

Hư Trúc trả lời từng câu một, vẻ mặt rất khiêm cung:

- Tại hạ đạo hiệu là Hư Trúc Tử. Đồng Mỗ đã qua đời rồi. Di thể người đã đem về bên kia Tiếp Thiên Kiều. Còn sư môn tại hạ... Hỡi ôi!... Nói ra càng thêm hổ thẹn! Tại hạ đã lầm lỡ mất rồi, không tiện trình bày. Nếu các vị không tin mà muốn chiêm ngưỡng di dung của Đồng Mỗ lão tiên bối thì xin chờ lát nữa sẽ thấy. Tại hạ sở dĩ đến đây là để lo liệu việc mai táng cho người. Phần lớn các vị đây bộ thuộc cũ của lão nhân gia, tại hạ xin khuyên các vị không nên để tâm đến mối thù ngày trước và nên phục lạy trước linh vị người để xóa bỏ những thù hận cũ há chẳng hay lắm ru?

Hư Trúc vừa nói vừa hổ thẹn, lại vừa thương cảm. Câu nọ chẳng dính với câu kia, giọng nói ra vẻ ngưng ngừng. Sau cùng là mấy câu thỉnh nguyện.

Quần hào thấy Hư Trúc nói huyền thuyên dường như tâm thần không tỉnh táo, nên trong lòng họ bớt nao núng liền giở thói cuồng ngạo. Có người toác miệng ra mà chửi mắng:

- Thằng lỏi con! Mi là cái thá gì dám bảo bọn ta cúi đầu lạy trước linh vị con ác tặc?
- Mẹ kiếp, con mụ ác tặc đó chết như thế nào? Cái chân này phải chẳng là của hần?

Hư Trúc bình tĩnh đáp:

- Các vị muốn trả mối thâm cừu với Đồng Mỗ, nhưng người đã tạ thế rồi, các vị còn ôm hận làm chi và chỉ thốt ra những tiếng mụ "ác tặc" thật khó nghe. Ổ tiên sinh nói đúng đó, Đồng Mỗ quả đã chết về tay bà em gái là Lý Thu Thủy. Khúc chân này đúng là di thể lão nhân gia. Hỡi ôi! Đòi người như một giấc mơ, như hạt sương ban mai. Lão nhân gia dù võ công lệch đất nghiêng trời, rốt cuộc cũng công tán khí tuyệt, không tránh khỏi hoá thành hoàng thổ. A di đà Phật! Ngã Phật từ bi! Xin tiếp dẫn cho Đồng Mỗ sớm trở về cõi Tây phương cực lạc thế giới!

Quần hào nghe Hư Trúc nói thao thao bất tuyệt, biết rằng Đồng Mỗ thực đã chết rồi. Đột nhiên có người hỏi:

- Lúc Đồng Mỗ lâm tử mi có ở bên cạnh mụ không?

Hư Trúc đáp:

- Đúng rồi! Mấy tháng trời nay tại hạ luôn luôn phục dịch bên mình lão nhân gia. Quần hào đưa mắt nhìn nhau và cùng đuổi theo một ý nghĩ chung:

- Những bảo quyết để phá giải "Sinh tử phù" không chừng ở trong mình thằng lỏi này. Bỗng thấy bóng xanh thấp thoáng, một người đến bên cạnh Hư Trúc, nắm lấy huyết mạch môn ở tay trái y. Ô lão đại cũng cảm thấy sau cổ mình có một luồng khí mát rượi. Một lưỡi kiếm đã kề cổ hần rồi và có người lên giọng sắc bén đồng dục nói:

- Ô lão đại! Buông tha y ra ngay!



Ô lão đại vừa trông thấy người lạ nắm tay trái Hư Trúc, thì tưởng rằng đồng bọn với mình ra tay. Lúc lão phát giác ra người đến uy hiếp mình, toan phóng chưởng che thân thì đã chậm mất rồi. Một khi gươm đã kề cổ, hãn chỉ còn cách chờ chết. Bỗng lại nghe người đứng phía sau dần giọng nói:

- Người không buông tha gã thì ta chém chết người lập tức.

Ô lão đại hốt hoảng buông tay Hư Trúc ra, nhảy bổ về phía trước mấy cái rồi quay lại nói:

- Châu Nhai song quái! Ô mỗ quyết không quên vụ hôm nay đâu!

Hãn tử cầm kiếm uy hiếp Ô lão đại nhe răng cười nói:

- Ô lão đại! Bất luận người muốn sao thì Châu Nhai song nghĩa cũng xin thừa tiếp.

Trên chốn giang hồ người ta gán cho hai gã này cái ngoại hiệu là Châu Nhai song quái. Nhưng chúng lại tự xưng là Châu Nhai song nghĩa.

Đại quái nắm huyết mạch Hư Trúc, còn nhị quái sục tìm trong túi áo y.

Hư Trúc lẩm bẩm :

- Các người tìm gì vậy? Trong người ta chẳng có một vật chi đáng giá hết. Nhị quái thò tay vào trong bọc, y móc hết ra thì vật thứ nhất là bức hoạ mà Vô Nhai Tử đã trao cho y. Lúc nhị quái mở cuốn trục ra coi thì mấy trăm con mắt đổ dồn vào nhòm ngó. Bức hoạ tuy đã bị Đồng Mỗ di chân lên, sau lại bị ướt ở trong nhà hầm nước đá, song người mỹ nữ trong bức hoạ vẫn còn tươi đẹp linh động, tựa hồ đang ở trong bức hoạ bước đi. Nét đan thanh thật đẹp đến mực xuất thần nhập hoá.

Mọi người vừa nhòm thấy mỹ nhân bức hoạ, lập tức lại ngó sang Vương Ngọc Yến.

Có người nói:

- ô!

Có kẻ la lên:

- úi chà!

Họ đều ra vẻ ngạc nhiên hoặc tỏ ý căm hận hay khinh miệt.

Chỉ có Đoàn Dự, Mộ Dung Phục cùng Vương Ngọc Yến đồng thời la lên một tiếng:

- ủa!

Cùng trong một tiếng "ủa" mà ý nghĩ trong ba người này mỗi người một khác.

Lúc quần hào vừa nhìn thấy bức hoạ chân dung người mỹ nữ thì tưởng là một bức tranh sơn thủy hoặc bức bản đồ một địa phương nào, nên họ khao khát dòm xem hoặc giả nó có dính líu gì đến những bí quyết phá giải "Sinh tử phù" hay có nói gì về linh dược chăng?

Ngờ đâu nó chỉ là bức hoạ vẽ chân dung Vương Ngọc Yến, nên họ bật ra những tiếng thất vọng.

Nhị quái liệng bức hoạ xuống đất rồi lại lục tìm trong người Hư Trúc. Sau cùng chúng lôi ra được một tờ điệp văn của chùa Thiếu Lâm cấp cho y trong lễ thế phát, một ít bạc vụn, mấy nắm lương khô, một đôi bút tất vải. Chúng xem đi xem lại mãi mà chẳng có chút chi dính líu đến "Sinh tử phù" cả.

Vương Ngọc Yến thấy Hư Trúc cất trong người bức chân dung của mình thì lấy làm kinh dị thẹn thò, mặt mày đỏ đến mang tai. Nàng tự hỏi:

- Chẳng lẽ... đạo nhân này ngày thế cờ bí hiểm mới gặp mình một lần cũng giống như anh chàng họ Đoàn đã để ý đến mình mà ghi nhớ vào tâm khảm ư? Không thì sao lại vẽ chân tướng mình để giấu trong người y như vậy?

Đoàn Dự lại nghĩ:

- Vương cô nương là một vị thần tiên hoá thân, tư dung tuyệt thế, đã khiến cho vị tiểu sư phụ này điên đảo thần hồn chẳng có chi là lạ. Hỡi ôi! Đáng tiếc là mình không có nét bút linh hoạt giống như vị tiểu sư phụ này. Nếu không thì mình cũng hoạ một bức chân dung Vương cô nương để sau khi chia tay mình sớm hôm chiêm ngưỡng cũng vui được mối sâu tương tư.

Lúc Châu Nhai nhị quái lục tìm trong người Hư Trúc, quần hào sợ hãi gã lần được bảo quyết hoặc linh đan sẽ chiếm làm của riêng, nên ai cũng hằm hằm nhìn chúng. Nếu khi họ thấy hai người tìm được vật gì khác lạ là lập tức nhảy xổ lại cướp giật và như thế tất sẽ sinh ra một cuộc hỗn chiến.

Ngờ đâu hai người lục tìm mãi mà chẳng thấy vật chi nữa.

Châu Nhai đại quái tức mình lớn tiếng mắng:

- Thằng lỏi thối tha này! Lúc con mụ ác tặc kia sắp chết đã bảo với mi những gì?

Hư Trúc đáp:

- Người hỏi Đồng Mỗ lúc sắp chết đã nói gì với ta ư? Hừ! Lão nhân gia chỉ nói có hai câu: "Không phải hẩn! Không phải hẩn! Ha ha! Ha ha!" Rồi lão nhân gia cười lên ba tiếng mà tắt thở.

Quần hào chẳng hiểu câu Hư Trúc nói ra làm sao. Câu nói "Không phải hẩn!" và ba tiếng cười "Ha ha" là nghĩa gì? Những người nóng tính cả tiếng mắng nhiếc om sòm. Đại quái nói:

- Mẹ kiếp! Cái gì mà không phải hẩn với phải hẩn? Mụ ác tặc còn nói gì nữa không? Hư Trúc đáp:

- Tiên sinh ơi! Tiên sinh nói tới Đồng Mỗ lão nhân gia thì lời lẽ nên kính cẩn một chút. Đừng có buông lời thoá mạ người đã quá cố như vậy!

Đại quái trước nay giết người không góm tay vừa nghe Hư Trúc ra điều giáo huấn mình thì nổi giận đùng đùng, giơ tay trái lên đập xuống đỉnh đầu y quát mắng:

- Thằng giặc non thối tha này! Ta thích chửi mắng mụ ác tặc đó thì đã sao?

Phát chuông đập xuống đầu Hư Trúc còn cách năm sáu tấc thì đột nhiên ánh hàn quang lấp loáng. Một thanh trường kiếm đưa ngang ra trên đỉnh đầu Hư Trúc, lưỡi kiếm quay ngược lên.

Châu Nhai đại quái nếu tiếp tục giáng tay xuống thì chưa trúng vào đầu Hư Trúc, bàn tay hẳn đã bị lưỡi kiếm sắc bén hót đứt rồi.

Hắn kinh hãi vội thu chuông về. Nhưng thu vội quá người bị hất ngã về đằng sau lùi lại luôn ba bước. Lúc hắn bật ngửa ra, thuận tay buông luôn cổ tay Hư Trúc. Nhưng hắn còn cảm thấy lòng bàn tay trái ngấm ngấm tê rát. Hắn giơ bàn tay lên coi thì thấy một vạch kiếm nhỏ sướt qua đã rướm máu. Hắn vừa kinh hãi vừa tức giận nghĩ thầm:

- Nếu mình không thu lệ tay về chỉ chạm nửa phân là đứt mất bàn tay rồi!

Hắn trừng mắt nhìn người phóng kiếm ra thì thấy người này là một lão già tuổi trạc năm mươi mình mặc áo xanh, râu dài phất phơ, mặt mũi thanh tú.

Châu Nhai đại quái nhận ra lão này không phải là một nhân vật trong ba mươi sáu động, bảy mươi hai đảo. Bất Bình đạo nhân đã gọi lão là Kiếm Thần. Chiêu kiếm vừa rồi lão phóng ra mau lẹ phi thường lại đúng phương vị thì đủ biết về kiếm thuật lão đã đến mức siêu quần.

Châu Nhai đại quái còn nhớ lại bữa trước khi đảo chúa đảo Kiếm Ngư vừa đòi khỏi bọn chúng bỏ đi mà chỉ trong khoảnh khắc đã bị lão Kiếm Thần này chặt đầu. Nên tuy hắn nóng nảy mà không dám gây chuyện với con người kiếm thuật ghê gớm đó. Hắn hỏi:

- Các hạ ra tay làm cho tại hạ bị thương là có ý gì?

Lão kia tùm tùm cười đáp:

- Hết thầy mọi người đây đều trông vào miệng gã đó nói ra cách hoá giải "Sinh tử phù", thế mà lão huynh đột nhiên nóng tính muốn giết gã đi, khi bùa "Sinh tử" trong mình các anh em phát tác đòi mạng thì sao?

Châu Nhai đại quái cứng lưỡi, chỉ ấp úng:

- Cái đó... Cái đó...

Kiếm Thần bức bách Đại quái phải lùi ra. Khuỷu tay không biết vô tình hay hữu ý lại thúc vào bả vai Nhị quái.

Nhị quái bị cái thúc, đứng không vững loạng choạng lùi lại bốn bước. trong người khí huyết nhộn nhạo cả lên, suýt nữa gã bị té nhào. Gã đứng vững lại được nhưng cũng không dám ra mặt gây gổ.

Kiếm Thần nhìn Hư Trúc ôn tồn hỏi:

- Tiểu huynh đệ! Lúc Đồng Mỗ lâm tử ngoài câu "không phải hắn" và mấy tiếng cười lớn, bà ta còn nói gì nữa không?

Hư Trúc đột nhiên đỏ mặt lên ra chiều bẽn lẽn, rụt rè cúi đầu xuống, vẻ mặt sượng sùng như kẻ gian bị người bắt được quả tang.

Nguyên Hư Trúc nghĩ tới câu nói của Đồng Mỗ: "Người đưa bức họa để chính tay ta xé vụn nó ra thì ta mới không lo gì nữa và ta sẽ chỉ điểm cho người đi tìm vị cô nương trong mộng".

Y có ngờ đâu khi Đồng Mỗ nhìn kỹ bức họa liền phát giác ra mỹ nhân trong tranh không phải là Lý Thu Thủy thì vừa buồn cười lại vừa thương cảm rồi nhắm mắt lại không nhìn nữa. Hư Trúc nghĩ rằng:

- Đồng Mỗ qua đời một cách đột ngột thì tông tích vị cô nương trong mộng kia khắp thiên hạ chẳng còn người thứ hai nào biết nữa. Và y cho rằng kiếp này không còn dịp nào để gặp lại nàng.

Hư Trúc nghĩ tới đó thì không khỏi ngẩn ngơ như người mất hồn.

Lão kia thấy Hư Trúc ra chiều khác lạ thì cho là trong lòng y có điều gì rất bí mật, liền niềm nở nói:

- Tiểu huynh đệ! Đồng Mỗ đã nói với tiểu huynh đệ điều chi? Tiểu huynh đệ cứ nói ra cho anh em biết. Trác mỗ chẳng những không làm khó dễ gì đến tiểu huynh đệ mà còn tìm cách giải quyết những nỗi khó khăn dùm cho tiểu huynh đệ nữa.

Hư Trúc mặt đỏ bừng lên lắc đầu nói:

- Chuyện này tại hạ không thể nào nói ra được.

Kiểm thân họ Trác hỏi:

- Tại sao mà tiểu huynh đệ không nói được?

Hư Trúc đáp:

- Việc này nói ra... trời ơi! Tại hạ không nói được, dù các hạ có giết cũng đành chịu chứ không dám hở môi.

Lão họ Trác lại hỏi:

- Tiểu huynh đệ không nói thật ư?

Hư Trúc cương quyết đáp:

- Không nói.

Lão họ Trác trở mắt nhìn Hư Trúc hồi lâu thì thấy vẻ mặt y rất cương quyết.

"Soạt" một tiếng, thanh trường kiếm đã rút ra khỏi vỏ. ánh hào quang lấp loáng, kiếm phong rít lên ve ve. Mọi người nhìn thấy thanh trường kiếm rạch xuống chiếc bàn bát tiên thành ra chữ "Tĩnh". Vạch chữ "Tĩnh" thì chẳng lấy gì làm kỳ, mà kỳ ở chỗ chặt ra thành những miếng vuông vắn bằng nhau không sai một chút nào, tựa hồ như người lấy thước đo vạch rồi mới cắt.

Quần hào đều là những tay biết người biết của, thấy Kiếm Thần trở tuyệt kỹ liền cất tiếng hoan hô rầm rĩ.

Trong đám động chúa, đảo chúa cũng có tám chín tay sở trường về kiếm, nhưng họ tự biết kiếm thuật của mình còn kém Kiếm Thần rất xa, không khỏi tự thẹn.

Vương Ngọc Yến nhẹ nhàng hỏi:

- Đường Chu công kiếm này là một tuyệt kỹ của phái Nhất Tự Tuệ Kiếm Môn ở Kiếm Dương thuộc tỉnh Phúc Kiến. Lão tiên bối họ Trác đây ngoại hiệu Kiếm Thần thì chắc đại danh là Trác Bất Phàm, chưởng môn phái Nhất Tự Tuệ Kiếm.

Thanh âm nàng nói rất rõ ràng tuy quần hào đang reo hò cũng nghe tiếng liền quay lại chăm chú nhìn Kiếm Thần. Tất cả mọi người trong đại sảnh đều yên lặng.

Lão họ Trác cười ha hả nói:

- Nhân lực cô nương đây giỏi thiệt! Không những biết rõ môn phái lão phu mà còn gọi được tên kiếm chiêu và danh tự của lão phu nữa.

Quần hào nghĩ thầm:

- Trước nay chưa từng nghe ai nói ở Phúc Kiến có phái Nhất Tự Tuệ Kiếm bao giờ. Lão này kiếm thuật tinh diệu đến thế thì môn phái lão tiếng tăm lừng lẫy giang hồ mới phải, thế mà sao không có ai biết?

Mọi người còn đang suy nghĩ thì Trác Bất Phàm thở dài nói:

- Đáng buồn thay, danh hiệu chưởng môn nhân của lão phu chỉ trơ một mình chứ không có thuộc hạ! Phái Nhất Tự Tuệ Kiếm của lão phu cả ba đời mới được sáu mươi hai người nhưng ba mươi ba năm trước đây lại bị Thiên Sơn Đồng Mỗ giết sạch. Mọi người nghe nói run lên, nhìn nhau bằng con mắt kinh ngạc rồi lảm bảm:

- Té ra lão này đến cung Linh Thứu để báo mối thù lớn cho sư môn.

Bỗng Trác Bất Phàm rung trường kiếm lên nhìn Hư Trúc nói:

- Tiểu huynh đệ! Mấy chiêu kiếm pháp này ta muốn truyền cho tiểu huynh đệ. Tiểu huynh đệ tính sao?

Trác Bất Phàm vừa dứt lời thì nét mặt quần hùng đều lộ vẻ kinh ngạc.

Ta nên biết rằng trong võ lâm mà có được một tuyệt thế võ công nào đều do cơ duyên hội ngộ. Nếu may mắn được cao nhân rủ lòng thương yêu truyền thụ cho một vài chiêu thức thì chung thân hưởng thụ cũng không hết. Tiếng tăm lừng lẫy trong thiên hạ, tính mạng được bảo đảm đều do đó mà ra. Nhưng lòng người trên chốn giang hồ, nhiều kẻ hiểm ác thâm độc, khi luyện được cao chiêu rồi thường quay lại đánh trả thầy không phải là ít. Vì thế mà tìm được người truyền nghệ chẳng phải dễ dàng. Kiếm thuật Trác Bất Phàm đã đến chỗ xuất quỷ nhập thần ai cũng biết rõ. Thế mà lão chịu truyền thụ cho Hư Trúc thì chắc là lão biết lời di ngôn của Đồng Mỗ có liên quan đến "Sinh tử phù".

Hư Trúc chưa kịp trả lời thì thốt nhiên có thanh âm lạnh lùng hỏi:

- Trác tiên sinh! Tiên sinh cũng bị trúng "Sinh tử phù" rồi chăng?

Trác Bất Phàm quay đầu nhìn lại thì là một đạo nhân trung niên liền hỏi lại:

- Sao đạo trưởng lại hỏi câu này?

Đạo nhân kia đáp:

- Nếu Trác tiên sinh không trúng phải "Sinh tử phù" thì sao lại dùng thiên phương bách kế để tìm thuật phá giải thứ bùa độc đó? Giả tử Trác tiên sinh lại có dụng ý kiếm chế chúng ta thì các anh em ba mươi sáu động, bảy mươi hai đảo vừa thoát khỏi đầm rồng lại

sa nơi hang cộp. Bần đạo e rằng chẳng ai chịu cam tâm đấy. Trác tiên sinh tuy kiếm pháp thông thần, song nếu tiên sinh muốn dồn chúng ta vào thế bí thì hết thầy anh em ta đây đành phải quyết một trận sinh tử cùng tiên sinh vậy!

Đạo nhân nói lời lẽ tuy chẳng cao ngạo nhưng cũng không chịu thấp hèn. Những câu này tựa hồ đã nói huých toẹt chỗ dụng tâm của Trác Bất Phàm, thật là những câu nói sắc bén ra chiều uy hiếp dồn Trác Bất Phàm vào bước đường cùng.

Trong quần hào lập tức có mấy chục người hòa theo:

- Lời nói của Xuất Trần đạo trưởng đảo Tượng Tuy rất hợp ý ta.

- Thằng lỏi kia! Đồng Mỗ có di ngôn gì người hãy nói mau, nếu không thì bọn ta nhảy ùa vào ^^ xác người ra!

Trác Bất Phàm lại múa cây trường kiếm phát ra những tiếng vù vù rồi nói:

- Tiểu huynh đệ bất tất phải kinh. Người đã ở bên mình lão phu, thử coi họ có động đến được sợi lông chân của người không? Lời di ngôn của Đồng Mỗ, tiểu huynh đệ chỉ nói với một mình lão phu mà thôi, nếu để người thứ ba nghe được thì lão phu không truyền kiếm pháp này cho tiểu huynh đệ đâu.

Hư Trúc lắc đầu đáp:

- Những lời di ngôn của Đồng Mỗ chỉ liên quan đến một mình tại hạ mà thôi. Các vị dù có biết cũng chẳng ích gì. Hơn nữa dù sao mặc lòng, tại hạ nhất định không thể tiết lộ được. Kiếm pháp của các hạ dù tuyệt diệu đến đâu, tại hạ cũng không muốn học.

Quần hào đồng thanh hoan hô rầm trời:

- Phải lắm! Phải lắm! Thật là một chú bé có khí phách! Kiếm pháp lão dù giỏi, nhưng học để làm gì? Ha ha!

- Một vị tiểu cô nương xinh đẹp tha thướt cũng nói huých toẹt ra được kiếm chiêu của lão ấy thì lấy chi làm kỳ dị hiếm có!

Lại có người nói:

- Vị cô nương kia đã biết lai lịch kiếm pháp, tất là có bản lĩnh phá giải thế kiếm đó. Tiểu huynh đệ! Nếu tiểu huynh đệ muốn báỉ sư thì báỉ vị tiểu cô nương còn hơn. Vừa rồi Vương Ngọc Yến nói toạc lai lịch môn phái Trác Bất Phàm làm lão cảm giận. Bây giờ lại nghe bọn này gièm pha thì không thể chối được... Lão liếc mắt nhìn Vương Ngọc Yến và chỉ thấy nàng nhìn Mộ Dung Phục xuất thần, chẳng thèm để ý gì đến ai.

